

# **Kinh A Di Đà**

**Chú giải: Đức Tổ Sư Đỗ Thuần Hậu – Bảo Tạng**

**Minh giải: Đức Thầy Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên**

## MỤC LỤC

THAY LỜI TỰA

LỜI ÔNG TÁM GIẢNG TRƯỚC KHI ĐỌC KINH A DI ĐÀ

TIỂU SỬ ĐỨC TỔ SƯ

TIỂU SỬ ĐỨC THẦY

LỜI GIỚI THIỆU THÁNH HIỀN XƯA CÓ NÓI

KINH A DI ĐÀ CHÚ GIẢI – MINH GIẢI

BỔ DI KINH A DI ĐÀ – PHẬT HỌC VĂN ĐÁP

THAY LỜI KẾT

## Thay Lời Tựa

Nói đọc Kinh A Di Đà là để những người tu có Điển mới đọc, nhưng mà ngày hôm nay đem ra dạy cái này là mục đích muốn dạy cho những người sơ căn và người tu lâu nữa, hiểu cái nguyên ý của Nam Mô A Di Đà Phật rồi học thêm một phần lý giải của Đức Di Đà mà phổ hóa trong cái Điển mà đối với những người có Điển thì cảm thấy cái đầu nó nhẹ nhàng lắm, thấy sung sướng khi nghe sự phân giải qua âm thanh của tôi.

Rồi đối với những người trí thức, học văn thì họ nghe họ không chịu, bởi vì họ đâu có biết Điển giới là cái gì! Họ nghe không chịu! Nói khó chịu quá! Tôi phải pha chế thêm một phần về trí thức, ví dụ này, ví dụ kia, ví dụ nọ để phân trí thức cũng lần lần sẽ am hiểu và thấy rõ nguyên căn của mình đang trụ trong Điển giới của cơ hình. Cơ hình của người trí thức mà không có Điển thì khối óc không có sáng lạn, phải có Điển là Tinh, Khí, Thần, phải có cái phần đó mới mình được lý thuyết và học lý thuyết. Ngồi đây mà cắt nghĩa về **Kinh A Di Đà** là chuyện khó, nó đòi hỏi từ cái người không biết gì, người trí thức và người có điển, và người mập mờ trong điển, phải cắt nghĩa. Rồi đây các bạn nghe lại cuốn băng, tôi đều có phần hết, cho người nào có phần, nghe hiểu nhưng mà chưa

rở tới, lúc đó rở tới, rồi hành... mới té ra ông đã lo cho mình và cắt nghĩa rất rõ rệt.

Khi trình độ đi tới thì các bạn ngồi nghe thấy rồi! Nửa đêm các bạn cứ ngồi vắn bắng nghe đi. Nó đi tới đâu là các bạn thấy rồi, thấy có. Thấy cái phần Điện nó làm cho mình được nhẹ chỗ nào. Tâm mình đang bấn loạn mà nghe qua những lời giảng dạy này, giảng giải như thế này, mình thấy cái tâm mình nhẹ rồi! Thì cái gì làm mình nhẹ. Cái lời nói? Không phải! Cái Điện, cái âm thanh đó, nó có cái Điện mà cái Điện trùng hợp với cái Điện của mình nó rút đi lên. Nói Vô Vi là nó rút ra chớ không có ép xuống, ép xuống nó khác, không có ép xuống, ép xuống thì nó ra một tràng uy nghi, xưng danh Thượng Đế uy nghi, đặt những câu thơ uy nghi. Mọi người phải trầm lặng hết để nghe những sự uy nghi đó!

Thành ra chính nó không phát triển và không đứng lên được, chỉ nghe thôi, ở hiện vậy thôi! Còn cái này không! Cái này đi đến để tìm ra chân lý, mà trước hết muốn đi đến phải giải tỏa cái trược khí mà tìm thanh khí, rồi trở về với trược điện, thanh điện, lúc đó mới mình được cái đạo pháp. Chúng ta đi tắt là Soi Hồn, Pháp Luân, Thiền Định, là để chi? Làm việc ở bên trong chớ không có làm việc ở bên ngoài. Soi Hồn, làm việc bên trong đó! Khai mở cái Trược ở bên trong và lưu cái Thanh ở bên trong, làm Pháp Luân Thường Chuyển thì

khai, giải cái trước ở bên trong và lưu cái thanh ở bên trong, rồi lưỡng nghi hợp nhứt, nó mới thành ra ánh sáng của đạo vàng trong nội tâm thì chúng ta có hành cái này để hiểu cái nghĩa ra biết.

**Kinh A Di Đà** đã hạn chế một số người xem. Ngày nay tôi thấy rằng, nếu để mãi như vậy, không biết chừng nào các bạn mới có Điển để xem, nên tôi phải gia công và thêm một chút Điển để giải thích cho các bạn cũng như nhắc lần, nhắc lần các bạn đi tới cửa Đạo và hiểu Đạo hơn. Phải có công phu thực tình, thực hành Pháp Lý Vô Vi, Soi Hồn, Pháp Luân, Thiên Định mới nhận được luồng Điển đó, tự mình xuất phát ra thì sự cảm hóa Bề Trên mới hướng độ cho mình được. Phải thực hành rồi mới đọc cái Kinh đó được, nhưng mà bây giờ có cơ hội nghe lại cuốn băng này, không nhiều thì ít cũng góp được cho các bạn và có thể thông hiểu được một phần, mình công phu, mình sẽ hiểu trọn lành hơn, lúc đó mình nắm Kinh mình đọc được.

**Thiền sư Lương Sĩ Hằng – Vĩ Kiên**  
Tháng 1-1986

## **Lời Đức Ông Tám Giảng Trước Khi Đọc Kinh A Di Đà**

*Hôm nay là ngày đầu của năm 1986, chúng ta đã vượt qua một năm 1985, đầy đầy thử thách trong nội tâm, chiến tranh ô trược trong nội tâm. Chúng ta mọi người đều tự voi lên, hứa hẹn với Bề Trên tự mình mở trời cho chính mình. Cơ duyên tại thế gây sự đau khổ, nghiệp tâm, do ai. Do mình đã trói buộc mình và chúng ta đã phát đại nguyện tự mở trời.*

*Một năm, một năm qua, càng lên cao càng gặp nhiều thử thách. Từ năm qua chúng ta đã vượt qua, năm nay nó lại đến với chúng ta. Chúng ta phải nhìn xem, nên tự trói buộc mình hay là không? Hay là buông bỏ để giải thoát, để trở về với nơi Chánh Giác của nội tâm, mà chúng ta đã hằng mong muốn. Làm sao giải thoát để tôi trở về với chính tôi. Tôi hiểu căn bản của tôi, do đâu đến đây rồi sẽ về đâu để tránh những sự lầm lạc nhồi quả tại thế, và nuôi dưỡng phần dũng mãnh thanh tịnh trong chu trình tiến hóa không ngừng nghỉ của Bề Trên đã ân ban và giúp đỡ triền miên hai-mươi-bốn trên hai-mươi-bốn, giáo dục tôi, cho tôi mang thân xác tạm bợ này, trong kích động và phản động, thử tâm tôi, đẩy tôi lui về sự thanh tịnh giải thoát, mà tôi đã làm được bao nhiêu?*

*Nhân ngày đầu năm của năm 1986, chúng ta kiểm thảo lại, kiểm soát lại những hành động, quá trình chúng ta đã tháo gỡ được bao nhiêu, hay là chúng ta gây thêm rối trong nội*

tâm? Cái bản chất đen tối của chúng ta có vun bồi không, hay là tự nó hạ giáng? Duyên lành đến với chúng ta, chúng ta có cơ duyên Đòi lần Đạo. Sự tiến triển của Đòi, mà ngày hôm nay chúng ta lại có sự tiến triển của Đạo tâm. Muốn học Đạo thì lấy gì học? Dụng Tâm học Đạo! Tâm chúng ta ở đâu? Tâm chúng ta bị quản lý bởi thể xác, bởi Lục Căn Lục Trần này, nó bao vây chúng ta, nó đòi hỏi, nó kích động, nó tạo sự si mê làm cho chúng ta bấn loạn và không tự tiến được.

Ngày hôm nay chúng ta tưởng Bề Trên, chúng ta biết chúng ta có Nguồn cội. Chúng ta biết chúng ta có nơi Thanh Tịnh. Chúng ta biết chúng ta có quyền tự giải thoát, thì chúng ta phải tự đi! Trong cái lúc đi đó, ai là người đi. Cái gì sẽ đi? Tâm thức chúng ta tự đi! Tâm thức muốn được đi, phải dứt khoát thoát tình lục dục trong nội tâm của chúng ta.

Các bạn về đây tham dự khóa tu học này, ghi chép trong đầu năm của 1986. Các bạn phải ý thức rõ ràng: những sách vở để trên bàn này không nhiều thì ít các bạn cũng nghe và cũng đọc qua rồi, nghịch Đòi mới về Đạo. Tâm chúng ta phải dứt bỏ tất cả những trần tâm, si mê, kích động mà chính mình đã tạo cho chính mình, nhiên hậu chúng ta mới có cơ hội học và tiến. Nếu không, thì tự giam mình và gút thêm nhiều gút trói buộc lấy tâm thức. Con đường tu học, thấy nó dài, nhưng mà chúng ta phải ý thức rõ ràng, thì tự nhiên nó phải ngắn.

Các bạn tại sao không có đi chùa chiền, không có đi cúng bái, mà các bạn tu thiền để làm gì? Các bạn đã ý thức rồi, tôi phải rút ngắn đường đi.

Chính Đức Phật đã thành công, những vị tiền bối đã đi trước đã thành công do sự cố gắng, giải tỏa phiền muộn sai quấy trong nội tâm mới thành đạo. Ngày nay, ngày nay chúng ta noi gương gì đây? Noi gương ai? Của những vị đã thành công. Mà những vị thành công lưu lại những gì? Những lời nói quý báu, và kỹ thuật tháo gỡ những nghiệp tâm của Ngài, và Ngài đã đắc đạo: hành động cho tới lý thuyết. Mà ngày nay chúng ta đã am thức, đã hiểu rõ chưa? Vồn vện cái Nguyên Lý “Nam Mô A Di Đà Phật” có Sáu Chữ, mà có nhiều bạn ngày hôm nay chưa đem vào tâm được! Nhiều người niệm cho có chừng, có nạn mới niệm, mà không biết đây là cái phương thức để mình giải tỏa cái nghiệp tâm. Đây là chìa khóa để tháo gỡ những sự rắc rối trong nội tâm của chúng ta, và để cho chúng ta tiến hóa trong Ba Cõi. Nhưng mà chưa ý thức nổi! Thấy sách nào cũng ham, thấy chơn lý nào cũng đọc, thấy lời nói nào cũng hay, cũng theo. Thấy vị nào giảng lâm cũng theo, nhưng mà hành không có bao nhiêu! Ngày hôm nay chúng ta mới bắt buộc, “Mình phải phát một đại nguyện để cứu mình và cứu đời!”

Chúng ta phải học, học cái gì? Tại sao tôi phải học? Lấy cái gì mà học? Phải lấy sự thanh tịnh hòa với thanh tịnh mới là học, mà lấy sự động loạn hòa với thanh tịnh là không bao giờ học được! Bên trong các bạn có sự thanh tịnh, có sự sáng suốt. Có thanh tịnh mới có sáng suốt, có sáng suốt mới nhận được những gì ban chiếu trong nội tâm các bạn, kêu bằng "**Tâm Tâm tương ứng**," hiểu giá trị của luồng Điện. Sự nóng ấm trong cơ tạng của các bạn, đây là Điện. Không có Điện không có di chuyển được! Mà Điện các bạn ngày hôm nay có chiều hướng trụ trên trung tim bộ đầu để giải tiến rồi hòa với Thanh Giới để triển miên học hỏi Chơn Lý trong nội thức.

Nhưng mà, vì bận rộn của tình đời, so đo bởi cái miệng: nội cái ăn không, nó làm cho động loạn rồi, rồi cái nói, nó động loạn thêm, cái nghe nó động loạn thêm, cái thấy, nó động loạn thêm, cái nghĩ, nó cũng động loạn thêm. Nó gút rồi như tơ vò, lấy gì mà tháo! Cho nên, phải lui về thanh tịnh mới tháo được. Nếu các bạn không lui về thanh tịnh, không có bao giờ mà các bạn tháo được. Một khối tơ vò, mà bạn không thanh tịnh, thì kỹ thuật tháo gỡ không bao giờ mở được!

Chúng ta rất may mắn, có Đạo đến với chúng ta: và chúng ta có cơ hội, có phương tiện để ngồi đây đàm đạo và học hỏi từ li từ tí. Chính ta là người trách nhiệm tháo gỡ những

sự phiền muộn sai quấy của nội tâm. Bệnh hoạn, chính Ta đã đem vào thân, thì chúng ta là y sĩ tự trị! Nếu chính chúng ta không biết trị bệnh cho chính chúng ta, thì có y sĩ giỏi cách mấy ở Thế Gian này cũng không có người nào giúp được chúng ta. Vì cái tánh đã ràng buộc cái tâm. Lục Căn Lục Trần đã hoành hành, giam Chủ Nhơn Ông, làm cho Chủ Nhơn Ông khổ não, phiền muộn, sai quấy. Ngày hôm nay, Lục Căn Lục Trần biết tu, biết nghe lệnh Chủ Nhơn Ông, ngồi tham thiền và dứt khoát trần tâm thì Chủ Nhơn Ông mới rảnh rồi, là phần Hồn các bạn mới rảnh rồi.

Bệnh do tánh sanh, tôi đã thường nói: Tánh hàng phục, dẹp cái tánh sân si, dẹp cái tánh si mê, dẹp cái tánh cầu xin động loạn qua một bên, thì Chủ Nhơn Ông mới rảnh rồi tiến hóa, mới đi tiến được Lục Căn Lục Trần thì cái bệnh nan y phải tiêu diệt. Có phải **Hành** không các bạn! Các bạn đã và đang hành, phải hành những chuyện gì đây? Tôi ngồi mỗi lưng, tôi cục cựa, đó là tôi hành! Không phải, tôi hành trong cái thức tôi, tôi chủ trị tôi, sự thanh nhẹ của tôi ở đâu, tôi phải lui về. Mà muốn lui về thì các bạn phải học nhẫn, vô cùng nhẫn, vô cùng nhịn nhục.

Các bạn phải theo cái chiều hướng hít thở của trong nội tâm các bạn, để các bạn lắng nghe cái Nguyên Ý Nam Mô A Di Đà Phật, nó khai mở từ đâu đến đâu, chuyển chạy toàn

thân các bạn, có Tam Giới: Thượng, Trung, Hạ, có đầy đủ. Hỏi chớ, giới nào chúng ta đã tận tâm sắp đặt giải tiến cho nó, và giới nào chúng ta đã bỏ phế? Nhiều bạn hỏi thét một hồi, Ba Giới, tôi cũng chưa có lo! Vậy chớ, thời gian các bạn lưu trú học hành tại quê địa cầu này được bao lâu? Giới hạn có mấy chục năm rồi phải ra đi, mà nếu các bạn không chịu học rồi ai là người cứu bạn? Nếu các bạn không chịu học, là các bạn đã tự giết bạn mà thôi, tự chôn sống tâm linh của các bạn mà thôi: từ sự thanh nhẹ mà đi tới sự ô trược.

Nhiều người phản lại Đạo Tâm, Tôi muốn tìm hạnh phúc. Nếu tôi tu thiên, thì tôi lãnh cảm làm sao tôi gần được vợ con? Cái đó là cái sai quấy vô cùng: Không hiểu. Hỏi chớ, tham dục đạt được hạnh phúc ư? Không! Tất cả ở Thế Gian đều trả lời: Không! Tham dục không đạt được hạnh phúc. Nếu đạt được hạnh phúc là mấy người điểm trong nhà điểm đã đạt được hạnh phúc rồi! Một ngày nó dục bao nhiêu lần, nó đạt được hạnh phúc rồi. Tại sao chúng ta khao khát cái điều đó?

Chúng ta người tu trong thanh tịnh, chúng ta phải nuôi dưỡng cái chuyện cần thiết bây giờ. Cái Thức Hối Sinh vô cùng sống động trong Ta, Ta không nuôi dưỡng, lại nuôi dưỡng cái chuyện trần trược tạm bợ và không đi đến đâu! Để làm gì? Những tuổi trẻ chưa nếm qua mùi đời, thấy đó là quý, thấy đó là hạnh phúc; nhưng mà bước vào rồi thấy, Hạnh phúc

ở đâu? Tôi là người trên đường đi tìm hạnh phúc mà chưa thấy hạnh phúc! Dứt khoát trần tâm, lo tu niệm, cảm thấy có hạnh phúc. Hạnh phúc là giây phút thanh nhẹ, Thiêng Liêng trong nội thức nội tâm của các bạn, nó thể hiện triền miên thức giác, cởi mở, không bị lệ thuộc: Đó là giây phút hạnh phúc của các bạn.

Trên đường đi, chúng ta phải dọn tâm. Mà muốn dọn tâm, phải có đường lối! Kêu các bạn trì niệm Phật là xây dựng chân động lực trong nội tâm, và quy nhứt để khai mở Lục Thông, nhiên hậu mới hưởng được cái Thanh Quang Điển Lành ở Bên Trên ân chiếu cho chúng ta từ giây, phút, khắc. Từ giờ, các bạn vô Soi Hồn, Pháp Luân, Thiên Định không phải là Chư Phật không lưu ý. Chính các bạn đã động Chư Phật, thì Chư Phật phải chiếu cho các bạn rồi. Vì trước kia Chư Phật đi bằng đường lối đó, ngày hôm nay các bạn đi bằng đường lối đó thì nó hòa hợp với Chư Phật, Chư Phật đâu có bỏ các bạn? Không bao giờ bỏ! Chúng ta khi bước vào đó là chúng ta an rồi. Chúng ta biết Soi Hồn, biết Pháp Luân, biết Thiên Định là chúng ta sống trong cái tâm tư an lành của giới Niết Bàn.

Chúng ta biết cộng đồng nhơn sinh do sự quản lý của Thượng Đế, ân chiếu của Thượng Đế. Chúng ta có thể xác. Thể xác này là đại diện cho Thượng Đế để tạo những sự kích

động và phản động, nhồi quả cho tâm thức chúng ta tiến hóa. Chúng ta đã hiểu hai nơi Đồi - Đạo rõ rệt. Nơi làm việc về khối Trược tiến tới Thanh, nơi Thanh trở về cực Thanh, sống động vô cùng! Chúng ta phải học, phải trì chí thực hành, mà phải chiến thắng lấy nội chiến của nội tâm. Tất cả các bạn ngồi đây đều có chiến tranh: chiến tranh trong nội tâm các bạn, nó liên hệ với Thiên cơ, cả Càn Khôn Vũ Trụ. Thời tiết thay đổi, tâm tánh thay đổi, câu nói động loạn, tâm tánh thay đổi, ý thức động loạn, tâm tánh thay đổi. Nó liên hệ cả Càn Khôn Vũ Trụ, đó là Thiên cơ, nằm trong tâm các bạn mà thôi!

Các bạn học một khóa cho tất cả mọi khóa ở tương lai, là tâm các bạn dọn sạch được, mở được mọi sự gút mắc trong nội tâm thì các bạn hiểu tất cả và sống với tất cả, không còn sự sanh tử hăm he nữa. Khi chúng ta biết được cái xác này không phải xác của Ta, lấy gì chứng minh? Nếu xác này là xác của Ta, Ta chết Ta có cơ hội ôm nó đi chôn! Ta không có cơ hội ôm nó chôn, thì của ông Trời, của Thiên trả Địa, Ta không có cơ hội.

Nhưng mà, Ta có cơ hội đi với cái tâm thức của chúng ta, đi với sự hiểu biết mà chúng ta đã thấu lượm được, trọn bao nhiêu kiếp, ôm lấy mà đi, lấy gì chứng minh? Ở Thế Gian này có người ra đời học được bác sĩ, người kia cũng người ta mà đi học thợ mộc thôi, có phải trình độ khác nhau không?

Người kia cũng người ta mà chỉ làm nghề thợ may thôi! Thấy rõ chưa? Mỗi người một trình độ, ôm lấy cái trình độ, ôm lấy cái tâm thức đó mà tiến hóa. Ông bác sĩ đi làm thợ may làm không được. Ông thợ mộc đi làm bác sĩ, làm không được, tại sao? Vì cái tâm thức Ta tới đó thôi, trình độ tới đó thôi!

Chúng mình các bạn đã ôm cái tâm thức xuống quả địa cầu này, xây dựng cho quả địa cầu, thì mỗi người một nhiệm vụ, và một công việc, có hết! Nhưng mà lần lượt tiến hóa, không nên nôn nóng, khi chúng ta hiểu được, Ta tìm được cái pháp, tìm được nguyên căn của chính chúng ta. Thế xác này cấu trúc bởi siêu nhiên mà có và chúng ta đi tìm về con đường siêu nhiên để tự thức, để điều khiển cái khám lớn này nó đang giam Chủ Nhơn Ông, là giam Ta đây! Cái gì giam **Lục Căn Lục Trần**? Nó lôi cuốn. Nó kích động. Nó phản động. Nó làm cho chúng càng ngày càng động thêm, bước vào trong phạm vi nhỏ hẹp so đo và không có tiến nổi.

Chúng ta thấy rõ rồi, phân tách rõ rệt rồi, chỉ có tự đi mà thôi. Chủ Nhơn Ông lành, Lục Căn Lục Trần phải học, phải ủng hộ, phải xây dựng. Chủ Nhơn Ông trì chí cương quyết tu luyện thì chúng nó phải tuân theo.

Ở đây các bạn đã đọc qua Thiên Đàng Du Ký, Địa Ngục Du Ký, Luân Hồi Du Ký, Nhân Gian Du Ký, văn đạo, ... đủ thứ. Bấy nhiêu đây cũng đủ cho các bạn đi, nhưng mà ngày

*hôm nay vốn vẹn có cuốn Kinh A Di Đà là Chánh Kinh, Đức Phật đã lưu lại cho chúng ta và ông Đỗ Thuần Hậu, người đi trước chúng ta đã dẫn dò từng câu mộc mạc để cho chúng ta hiểu rõ hơn, thay vì dùng văn tự cao siêu nói về Nho học, càng ngày chúng ta càng mất đường tu học về văn chương, cho nên phải nói sự mộc mạc thực tế, truyền Điển để tâm thức của mọi người hiểu, tự tháo gỡ và tự tu, tự tiến.*

*Hôm nay bắt đầu mở khóa, tôi xin nhắc lại cuốn **Kinh A Di Đà**, trong đó tôi sẽ phân tách ra cho các bạn thấy rõ, và sau này các bạn nắm cuốn đó làm Phương Chỉ Nam để các bạn tự tu, tự tiến. Đây là một chìa khóa, luôn luôn thường trực và Chư Phật luôn luôn tiếp Điển cho các bạn. Nếu các bạn ý thức và đọc được, thực hành được, đúng theo ba pháp “Soi Hồn, Pháp Luân, Thiên Định” để ăn khớp với cuốn “**Kinh A Di Đà**” này, rồi các bạn sẽ diện kiến Chư Phật, Chư Tiên không có khó khăn. Một kỹ thuật trong tay các bạn, trong tử các bạn, trong đầu nằm các bạn, mà chưa bao giờ chịu đọc. Hôm nay chúng ta bắt đầu, chúng ta đồng học cuốn Kinh A Di Đà.*

## Tiểu Sử Cụ Đỗ Thuần Hậu



Cụ Đỗ Thuần Hậu sinh năm 1883 tại tỉnh Sa Đéc, Quận Lai Vung. Thân phụ của Cụ là Ông Đỗ Hạo Cừu, làm Phó Tổng An Thới trong thời kỳ Pháp thuộc.

Thân mẫu của Cụ là cụ bà Đào Thị Bồi sinh chỉ có một mình Cụ, và mất sớm, lúc Cụ vừa lên 9 tuổi.

Cụ ở với ông thân và bà kế mẫu cho đến lớn, sau khi lập gia đình đôi ba năm mới tự lập. Lúc ở chung và nương quyền cha thì bị bà kế mẫu khát khe lắm điều. Cũng vì hoàn cảnh khổ sở ấy nên Cụ mới học nhiều nghề để sinh sống và nuôi gia đình như là: làm thầy thuốc Bắc, thuốc Nam, làm bùa Lỗ Ban, coi quẻ, làm thợ mã, thợ nhuộm, thợ sơn v.v...Lúc muốn lập gia đình Cụ phải đi dạy học chữ Việt và chữ Pháp cho trẻ em

trong làng để dành dụm tiền cưới vợ lập thân. Mặc dù nương theo gia đình của phụ thân, bị cảnh mẹ ghẻ con chồng, nhưng Cụ vẫn giữ đủ hiếu nghĩa, đến 3 năm mới ra riêng.

Sau khi ông thân Cụ qua đời thì Cụ là Trưởng Tộc của dòng họ Đỗ. Phủ thờ “Đỗ Phủ Đường” từ bao nhiêu đời vẫn đặt lại làng Tân Vĩnh Hòa (Tân Hưng) Sa Đéc.

Theo lời Cụ thuật lại thì trước kia “Đỗ Phủ Đường” là một Tộc rất lớn tại tỉnh Sa Đéc, có kho vàng và kho bạc riêng biệt. Đến đời Cụ thì “Đỗ Phủ Đường” đã sa sút rất nhiều. Cụ sanh được 8 người con: 1 trai và 7 gái.

Người con trai duy nhất và đầu lòng của Cụ là Ông Đỗ Vạn Lý, đã từng là Sứ Thần tại Ấn Độ, và Đại Sứ tại Hoa Kỳ dưới thời Tổng Thống Ngô Đình Diệm, giữ chức Tham Lý Minh Đạo trong cơ quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo Việt Nam trong một thời gian khá lâu. Trong thời kỳ Pháp thuộc, Ông Đỗ Vạn Lý là người theo Kỳ Ngoại Hậu Cường Đê, kháng Pháp, trong Phục Quốc Hội, trụ sở tại Đông Kinh. Ông theo học Luật, Khoa học và Chính trị học.

Vì lúc thiếu thời, Cụ Đỗ Thuần Hậu gặp nhiều hoàn cảnh éo le, nên tâm trí hay suy xét nhiều về cuộc trần và kiếp sống của con người, do đó Cụ chán đời mới đi tầm đạo.

Lúc đi tìm Thầy học đạo, Cụ đi khắp núi non, cũng có gặp nhiều người tu về Địa Tiên có phép màu huyền diệu,

nhưng Cụ không hạp ý mới trở về tâm đạo Phật. Trong khoảng thời gian tâm đạo Phật, Cụ đi viếng nhiều chùa chiền, nhận thấy phần đông không theo đúng chánh đạo, và sự tu hành ở những nơi đó không thoát khỏi vòng mê tín dị đoan và không tiến triển qua lãnh vực văn minh tinh thần đạo đức.

Bởi thế, Cụ quyết chí đi tìm vị Chân Sư quán thông đạo lý. Trong 6, 7 năm trường tầm kiếm, Cụ gặp Ông Cao Minh Thiện Sư ở trên núi Ông Tô, Động Kim Quang, bèn xin quy y. Ông Cao Minh Thiện Sư dạy 16 pháp môn rút theo sách xưa bên Tàu như Tánh Mạnh Khuê Chi, Thanh Tịnh Kinh, v.v...Cùng một số cao đệ của Ông Cao Minh Thiện Sư, Cụ Đỗ Thuần Hậu gia công tu luyện và học hỏi đạo lý, nhưng thâm tâm Cụ vẫn chưa hài lòng, vì xét có nhiều điều không hạp ý nên Cụ tách ra, trở về gia đình và tự nghiên cứu Pháp Lý Vô Vi.

Trong lúc nghiên cứu Pháp Lý Vô Vi, nhiều khi ngồi Định Thần nhìn vào vách, Cụ thường thấy hình Đức Phật hiện ra. Cụ cho là lạ, nhưng mà không lấy làm tin, bèn gia công nghiên cứu Phép Xuất Hồn, theo sự hiểu biết riêng của Cụ.

Lúc khởi đầu tu luyện, Cụ đã 55 tuổi nhưng tinh thần rất đồng mãnh, không sợ chết, không sợ nghèo đói, chỉ quyết làm thế nào xuyên qua bức màn Vô Vi bí mật để tiếp xúc với Phật Tiên cầu đạo.

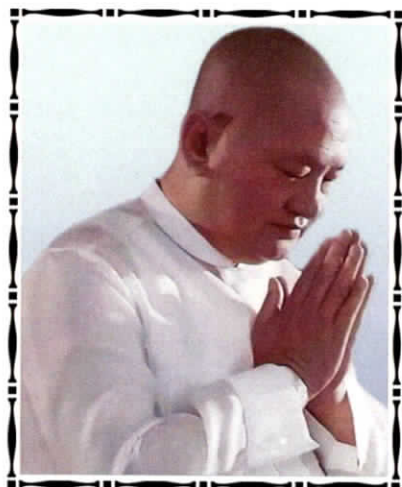
Thật là “Hoàng Thiên bất phụ Đạo Tâm Nhon” nhờ lòng chí thành mộ Đạo, nhờ sự chán đời, Cụ Đỗ Thuần Hậu đã ngộ được Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí của Phật, và được Xuất Hồn về cõi Vô Vi để học đạo trực tiếp với Đức Phật, như Cụ đã tự thuật trong quyển “Phép Xuất Hồn.”

Đến khi đắc Đạo rồi, Cụ cũng chưa quả quyết bèn truyền dạy cho nhiều người khác để cùng nhau nghiên cứu Khoa Học Huyền Bí của Phật. Theo ý của Cụ, nếu mỗi người thực hành y như Cụ mà được chứng đắc như Cụ, thì Cụ mới cho là Chon Pháp.

Hiện nay, trong những người theo học với Cụ cũng có một vài người xuất Hồn được, còn một số thì được ánh sáng Mâu Ni Châu đang gia tâm tu luyện cho đến kết quả.

Cụ Đỗ Thuần Hậu đã liễu đạo ngày ngày 12 tháng 10 âm lịch năm Đinh Mùi 1967 (căn cứ theo mộ bia của Đức Tổ Sư tại Sa Đéc, Việt Nam) tại số nhà 93 đường Phan Thanh Giản, Sài Gòn, hưởng thọ được 85 tuổi Ta.

## Đức Thầy Lương Sĩ Hằng – Vĩ Kiên



**Tô lục chuốt hồng tựa cảnh tiên  
Điểm mùi chua ngọt lòng xao xuyến  
Sơn tinh thủy tú luân phiên hiện  
Hà thủy đục trong khắp các miền  
Thợ vẽ Hồn thơ gieo ý nguyện  
Khéo khôn khôn khéo tìm phương chuyển  
Xây dựng ngày kia sẽ thâu truyền  
Tô điểm sơn hà thợ khéo xây**

## Tiểu Sử Đức Thầy Lương Sĩ Hằng

Đức Thầy Lương Sĩ Hằng sinh ngày 13 tháng 11 năm Quý Hợi (*nhằm ngày 20 tháng 12 năm 1923*) tại Quy Nhơn, thuộc tỉnh Bình Định, Việt Nam trong một gia đình đông con gồm 4 trai 4 gái. Phụ thân là Lương Thâm và mẹ là Lâm Thị. Đức Thầy là người Việt gốc Hoa, đã từng giữ chức vụ phụ tá giám đốc đặc trách thị trường cho công ty hóa học Getz Brothers & Co. (*Hoa Kỳ*) trước năm 1975. Đức Thầy có vợ và 2 con gái nuôi. Đức Thầy còn nghiên cứu thêm khoa châm cứu và chữa được nhiều người.

Khi còn trẻ, Đức Thầy bị đau tim và đau thận nên hay có ý chán đời. Sau có cơ duyên gặp được Đức Tổ Sư Đỗ Thuần Hậu, Đức Thầy xin thụ giáo tu hành theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp. Nhờ cương quyết tu hành nên trong ba tháng đầu công phu, Đức Thầy đã thấy nhiều ấn chứng phi thường về sức khỏe và tinh thần. Đức Tổ Sư Đỗ Thuần Hậu liễu đạo ngày 12 tháng 10 âm lịch năm Đinh Mùi 1967, đã truyền dạy lại cho Đức Thầy Lương Sĩ Hằng để tiếp nối công việc truyền bá Đạo pháp.

Sau biến cố năm 1975, vì làm việc cho công ty Getz Brothers & Co., Đức Thầy bị tình nghi có hoạt động tình báo cho chính phủ Hoa Kỳ nên đã bị cầm tù 13 tháng tại trại Cải

Huấn B, Vũng Tàu. Trong thời gian bị giam cầm, Đức Thầy đã chăm cứu chữa bệnh và dạy cho những người trong tù Phương Pháp Tu Thiền để đạt được sự thanh tịnh và sự thiện lành. Sau đó, gia đình Đức Thầy bị đưa đi vùng Kinh tế mới, thuộc xã Vĩnh Trạch, quận Châu Thành, tỉnh Long Xuyên, Miền Tây Việt Nam.

Với sứ mạng hoằng pháp, Đức Thầy đã rời Việt Nam năm 1978 đến trại tị nạn Fabella, Phi Luật Tân. Đức Thầy đã mang công sức chữa bệnh cho đồng bào tại trại tị nạn và các viên chức người Phi. Nếu có ai phát tâm thì Đức Thầy lại đem giúp cho các trại tị nạn BaTaan, Palawan và Fabella. Đức Thầy còn dành nhiều thì giờ giảng pháp Thiền cho đồng bào trong các trại tị nạn.

Năm 1979, Đức Thầy định cư tại Montréal, Canada. Hàng năm, theo lời mời của các bạn đạo, Đức Thầy đã đi thuyết giảng tại khắp các quốc gia trên các lục địa Âu, Á, Phi, Úc, và Mỹ. Tuy tuổi đã cao, nhưng Đức Thầy cũng không quản ngại nhọc nhằn tiếp tục truyền pháp đến khắp nơi mà đồng bào Việt Nam cần đến, hầu giúp họ tìm lấy con đường giải thoát cho chính họ. Đức Thầy liêu đạo ngày 23 tháng 9 năm 2009 (*nhằm ngày 05 tháng 08 năm Kỷ Sửu*) thọ 86 tuổi.

Qua 50 năm hoằng pháp trong nước và tại hải ngoại, Đức Thầy đã chủ tọa 27 Đại Hội Vô Vi Quốc Tế (1982 - 2009).

Các bài giảng của Đức Thầy để lại rất nhiều đã được thu vào cassette, CD, video, DVD và cũng đã được Hội Ái Hữu Vô Vi in ra thành sách. Các tác phẩm của Đức Thầy để lại là Chơn Kinh, Nguyên Lý Tận Độ, Phụ Ái Mẫu Ái, Bé Tám Bàn Bạc Cùng Các Bạn Khắp Năm Châu, Thực Hành Tự Cứu (*Phép Hành Thiện Đồi Đạo Song Tu*), Thiện Ý, Thư Từ Lai Vãng.

Đức Thầy còn minh giải thêm trong các sách sau:

- Kinh A Di Đà của Đức Tổ Sư Đổ Thuận Hậu.
- Địa Ngục Du Ký, Thiên Đường Du Ký của Đào Mộng Nam.

## **Lời Giới Thiệu** **Thánh Hiền Xưa Có Nói**

Con Người Có 4 Điều Khó (Nhơn Hữu Tứ Nan)

### **1. Thân người khó được - Nhân thân nan đắc**

 **Ông Tám giảng**

“Nhân thân nan đắc” muốn thành cái xác này không phải dễ đâu, nhưng các bạn có cái xác là quý lắm.

### **2. Phật Pháp khó nghe - Phật Pháp nan văn**

 **Ông Tám giảng**

“Phật Pháp khó nghe,” chúng ta mới đi học, nói “Phật Pháp khó nghe,” nói nghe nhẹ lắm, nói nghe du dương lắm mà nghe không vô, không có chỗ chứa. Tại sao? Tại mình thiếu thanh tịnh, không có chỗ chứa, sách hay mà để một đống thì không có trật tự. Có cái kệ để như vậy nó có trật tự. Nó có chỗ chứa. Chúng ta phải tu, phải hành rồi nó có trật tự, nó mới chứa. “Phật Pháp khó nghe” mà lập lại trật tự là dễ nghe và dễ tiến.

### **3. Duyên lành khó gặp - Thiện duyên nan ngộ**

 **Ông Tám giảng**

“Duyên lành khó gặp.” Hồi nào tới giờ ở Việt Nam, chúng ta không có duyên lành. Ngày nay chứng minh chúng ta có duyên lành, kẻ Mỹ tho, người Cà Mau, kẻ ngoài Bắc, người trong Nam bây giờ cũng ngồi chung trong căn phòng này được, thấy chưa! Cái “Duyên lành khó gặp” mà ngày nay

chúng ta có “Duyên lành” tái ngộ rồi, thì chúng ta bắt phân  
tuổi tác, bắt phân giai cấp, đi học đạo.

#### 4. Xứ Phật khó về - Phật Quốc nan sanh



##### Ông Tám giảng

“Xứ Phật khó về,” xứ Phật là từ bi mà tại sao khó về? Tại vì chúng ta không hòa với sự từ bi và chúng ta không có sự thanh nhẹ. Làm sao bước vô sự thanh nhẹ? Cũng như một khối người ở đây, mà khi người khác tới, mà không chịu hòa với chúng ta, đâu có chịu ăn chay với chúng ta, bởi vì sống chung trong cảnh huynh đệ xít nhau, gần nhau để sống, thọ thê với nhau. Không! Người ta không chịu, người ta phải bỏ đi, tại họ chứ không phải tại Phật, mà cũng không phải tại xứ Phật.

Trên mặt đất này dễ sống nhưng mà cho là khó sống. Nhờ mặt đất, nhờ sự kích động, nhờ sự thiếu thốn, họ mới khai triển tâm thức, sáng chế cái này, sáng chế cái kia, sáng chế cái nọ. Họ thấy thích thú, và thấy hạnh phúc là do sự cố gắng của chính họ. Rồi bây giờ, chúng ta tu ở đây chúng ta phải cố gắng. Chúng ta, mục đích muốn về xứ Phật mà chúng ta cứ nói “Xứ Phật khó về” là tại vì chúng ta không chịu về, không chịu hành, không chịu đi làm sao về tới?

Bốn cái khó khăn này, Ông Thích Ca đã thành công. Ông hành “Thân người khó được,” Ông ra, Ông thấy biết bao nhiêu người bị đốt, bị giết, bị hại, nhưng mà thân của Ông đó, làm sao Ông bỏ cái thân này Ông bước qua cái thân khác, như vậy? Không được! Thấy không?

“Phật pháp khó nghe,” Ông muốn tìm cái từ bi  
cởi mở để cứu độ tất cả quần sanh, tránh tai nạn tại mặt

đất, nhưng mà không làm sao mà hiểu được! Khi hiểu được, thì Ông không làm sao mà truyền bá cho chúng sanh, cho nó hiểu được, và nó tránh cái tánh hung hăng của nó, và để nó hướng thiện?

“Duyên lành khó gặp,” Ông đành phải đi tu. Toàn dân hướng về Ông, Ông đã có duyên, nhưng mà cái duyên lành không có: toàn là cái chuyện ác ôn, chuyện khổ cực, đưa tâu lên Vua, đưa trình cho những nhà chánh trị phải lo, phải sửa thì Ông thấy “Duyên lành khó gặp.” Vì Ông tu, Ông sửa, Ông mang cái thân xác này cũng như cái thân xác của chúng sanh. Ông sửa được hòa ái tương thân với các nơi các giới. Mọi người tự thức được Ông là mọi người, mọi người là Ông thì cái duyên lành nó lại dễ gặp. Trong cái khó, nó sẽ đi tới cái dễ.

“Xứ Phật khó về,” là phải buông bỏ tất cả những sự trần tục của Thế Gian mới về. Chính Ngài đã thành đạt, nhưng mà ngày nay Ngài ở đâu? Ở trong tâm chúng sanh, ở trong chỗ nào? Ở những tâm thanh sạch, ở những tâm của con người đã dứt bỏ trần tâm, và không nuôi dưỡng động loạn nữa thì tâm người đó mới có sự hiện diện của Đức Thích Ca. Cái thức bình đẳng Ngài luôn luôn ban rải khắp trần gian, qua những cơn kích động và phản động của những người đau khổ. Rồi những người đó sẽ tận hưởng và diện kiến Ngài và đi thẳng trong thức của Ngài học từ bi và thực hiện từ bi. Ngày hôm nay chúng ta đang khao khát, và chúng ta muốn làm, chúng ta muốn hành, chúng ta muốn học. Chúng ta phải giữ bình tâm và chúng ta nghĩ rằng, Đức Thích Ca là Ta, Ta là Đức Thích Ca. Ngài trước kia

*cũng ở trong cảnh động loạn. Ngài có nhãn quan để phán xét những chuyện ác thiện. Ngày hôm nay, chúng ta cũng tương đồng như vậy. Chúng ta nhớ Ngài, và chúng ta sống với Ngài trong giây phút chúng ta học, và đang ngồi ở rừng già lo tu học đây. Chúng ta thanh tịnh để tiếp cái Thanh Điển của Ngài, và để hiểu Ngài đã dụng Văn phán Điển cho tâm thức của chúng sanh, dựa vào căn cứ Văn Tự và để độ đời.*

**Kinh**  
**A Di Đà**  
**Chú Giải**  
**Minh Giải**

**Giải Thích Kinh A Di Đà**  
**Theo Pháp Lý Vô Vi**  
**Khoa Học Huyền Bí Của Phật**

**Kinh:** Là hai dây thần Kinh nơi bộ đầu Ta, có liên quan đến việc luyện Đạo theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí của Phật.

Từ xưa đến nay, người Thế Gian cho rằng quyền Kinh là quyền sách, hiểu như vậy là chưa đúng nghĩa.

Theo Pháp Lý, chữ Kinh là đường Kinh Mạch trong thân mình Ta, chỉ rõ đường gân mạch bao bọc bản thể Ta để cho Khí Điện chạy châu lưu, dắt Khí Huyết điều hòa khắp châu thân.



**Ông Tám giảng**

*Hỏi Kinh, người ta ở trong chùa, người ta thấy cuốn Kinh người ta để trên bàn thờ. Tại sao để ở trên bàn thờ mà không liệng dưới đất? Bởi vì thân Kinh liên hệ bộ đầu. Kinh Mạch, khi người ta biết cái Kinh, cái tâm của Ta tự nhiên kính trọng, nói tới Kinh là kính trọng, nó chuyển ngay sợi gân ngay trong cái Bá Hội trên bộ đầu này, cái huyết Kinh nó kích động liền. Chúng ta tu, niệm Phật ngay trung tim bộ đầu, khai Kinh kệ, khai cái đường này, Kinh là cái đường, nó mở ra nó mới liên hệ cái thanh nhẹ ở bên trên. Các bạn, có người đã cảm thức rồi, cái tay tôi sờ cái đầu, mà tại sao cái đầu bạn nó cục cựa. Còn gì nữa? Nó cảm nhận cái đầu. Chúng ta, cái đường Kinh nó đi lên, liên hệ với Thiên xích, đi về Trung Đạo, trung dung tiến hóa. Cái khí Điện chạy châu lưu trong cơ thể chúng ta.*

*Chúng ta phải có ấm, chúng ta mới có sự sống. Nếu mà trong cơ tạng chúng ta lạnh thì không có bao giờ sống được. Có ấm đó là có Điện, mà cái Điện nó đi đâu? Nó vun bồi lên trên mặt các bạn, các bạn đói bụng. Trước khi đói bụng, mặt xanh rồi, mà uống nước lạnh vô một hồi thấy nó run, thử đi biết rồi!*

*Nhưng mà ngày nay, chúng ta ăn cơm rồi, ăn cơm qua nấu nướng rồi, nó ấm, mặt chúng ta hồng, phải có Điện Kinh khai triển không? Nó vun bồi nó đi lên, cái luật sanh sanh hóa hóa, ăn cơm vô nó biến sanh thủy, thủy biến sanh khí, khí nó biến sanh sắc, sắc hườn hư, trở về trên, hai đường Kinh Mạch tiến hóa vô cùng, hòa hợp với cả càn khôn vũ trụ ở bên trên. Nó chạy châu thân chúng ta ấm áp thì trung tim bộ đầu chúng ta lại cảm thấy thanh nhẹ. Sức quân bình tự đạt, lúc đó ăn no rồi mới đứng dậy đi, mà đói nó la liệt nằm đó, lúc mà ăn no rồi đứng dậy đi, nó quân bình nó mới đi được. Chiếc máy bay cũng vậy, quân bình nó mới bay được.*

**Huyết:** Là một chất lỏng (*liquide*), trong chất lỏng ấy có Điện lộn vào tung hơi nóng ra (*chaleur animale*). Bản thể con người nhờ khí Điện ấy mà hô hấp, hơi thở ra vào nơi Trần Thế. Trần Thế có Thán Khí (*gaz carbonique*) hợp lại sanh Dưỡng Khí (*oxygène*) để cho chúng ta sống hằng ngày. Nhờ Dưỡng Khí tiếp cho Ngũ Tạng (Tâm, Can, Tì, Phế, Thận) để làm việc thôi thúc cho các nhu cầu của bản thể (ăn, ngủ, bài tiết, v.v...)

Người có sức khỏe là nhờ bộ máy Ngũ Tạng có năng lực. Ngũ Tạng làm việc chuyên cho Điện sai khiến bộ phận

tiêu hóa, Đông y gọi là Kinh Mạch. Bởi thế, bản thể con người làm việc luôn luôn, từ thì giờ phút khắc không bê trễ, để làm cho người có sức lực.



### **Ông Tám giảng**

*Chúng ta thấy rõ rằng, mới nói về cái Huyết không hà, chúng ta đã thấy cái bệnh trong mình rồi. Cái Huyết của chúng ta phải chuyển chạy châu thân chúng ta, mà nó qua Ngũ Tạng, Tâm, Can Tỳ, Phế, Thận, rồi nó làm việc không ngừng nghỉ, mà trong đó có thanh, có trọc. Nó tạo ra một cái sức lực vận chuyển, tiếp tế đầy đủ hết, cũng như một cơ cấu tại Thế Gian.*

Ta cũng có thể gọi Kinh là “Giềng mối” nhà Đạo.

*Không nhờ cái đó thì cái Hồn nó không có thức, và chuyển ở cõi hư không, còn một cảnh nữa. Nên nhiều khi chúng ta thiền nhắm mắt, chúng ta thấy cảnh. Người được tu thanh nhẹ nhắm mắt thấy Ta bước ra, nhờ cái giềng mối đó Ta làm bàn đạp chúng ta mới đi được.*

Chữ “Giềng” là một sợi dây chuyển thừa tiếp luân chuyển cho Khí Huyết châu lưu bản thể, cùng để xây dựng an dưỡng tinh thần trí não của Ta.

Thường khi người ta gọi là Kinh Kệ

**Kệ:** Là từ mỗi kệ học nào cũng có Khí Huyết, Kinh Mạch chuyển đều từ lỗ chân lông bản thể của con người. Khí

Điện ấy tuần dương tế sát từ ngoài da đến thịt xương máu.  
Trong bản thể con người có ba chất Huyết là:

- Huyết trong trắng,
- Huyết đỏ tươi,
- Huyết đỏ bầm.

Nó phải luân phiên tuần phòng nghiêm ngặt từ ranh giới ngoài da để chống vi trùng ngoại xâm, cùng vi trùng Thán Khí xâm nhập Ngũ tạng, Lục phủ bản thể Ta. Chúng ta cũng gọi là vi trùng thương hàn sốt rét. Nhưng chúng ta cũng nên hiểu rằng, sở dĩ vi trùng ngoại xâm mà nhập vào bản thể Ta được là vì kẻ tuần tiểu trong mình Ta bị hở hổng.



### **Ông Tám giảng**

*Đó, cái Kinh Lực Điện, cái Lực mà chuyển chạy của máu Huyết nó không có điều hòa, cũng như lính mà không có làm việc, không có hành quân, hở hổng.*

Do đó mới có sanh bệnh. Trong lúc ngoại xâm uy hiếp bản thể Ta, thì Ta nghe rần rần trong mình, rùng mình, rớn óc và Kinh Mạch Ta thiếu kém do sự ăn uống không đủ sức, đem lương thảo vào chậm trễ, không bỏ túc đầy đủ cho các binh lính nơi lỗ chân lông. Lỗ chân lông là dân sự, binh lính nếu thiếu kém làm việc thì binh giặc ngoại xâm nó lấn vào bản thể hiếp đáp Ta, sanh ra bệnh hoạn. Lúc ấy, dây Thần Kinh cũng

bất lực, yếu lực lượng nên không thể tiếp Diễn Thiên Không được.

Diễn Thiên Không ở trong bầu không khí (*atmosphère*). Bầu không khí có dưỡng khí, lúc chúng ta công phu luyện Đạo, chúng ta không thể tiếp xúc với Diễn Thiên không được, là vì Diễn của chúng ta không mạnh. Nếu chúng ta hấp thụ được dưỡng khí, thì Diễn của chúng ta trở nên mạnh, sẽ tiếp xúc với Diễn Thiên không dễ dàng, chừng ấy có lo chi là không có Mâu Ni Châu, hay Xá Lợi.

Mâu Ni Châu, hay là Xá Lợi và một cục lửa tròn có nhiều màu sắc bay vờ vẩn trước mặt Ta, lúc Ta công phu luyện Đạo. Nếu Ta dày công tu hành, thì cục ngọc Mâu Ni Châu ấy biến hóa thành lớn lao sáng tỏ, bay thẳng trực chỉ lên Thiên Đàng, không còn vờ vẩn như trước kia, làm cho trí óc Ta càng ngày càng mở mang, thông minh trí tuệ, bản thể Ta thêm sức lực tráng kiện, có lo chi là bệnh hoạn chết yểu.

Pháp Lý chúng ta gọi Kinh là thể.



### **Ông Tám giảng**

*Khi mà chúng ta tu, chúng ta phải hiểu cái nguyên lý. Nguyên lý của Kinh Kệ khai thông từ cơ tạng của chúng ta chuyển chạy trong máu huyết cũng như một cuộc hành quân tại thể. Chúng ta xuống Thế Gian đây đang chủ trị cái Tiểu Thiên Địa, đây là một quốc gia. Mà quốc gia chúng ta không biết lo cho nó, chúng ta chỉ lo tranh chấp thôi, lo hưởng thụ,*

lo hơn. Hưởng thụ, cái hưởng thụ kêu bằng lý thuyết, mà bỏ cái thể xác, sự tráng kiện của thể xác thì cũng thất bại.

Người tu mà không hành đúng, người ta chỉ mình làm Soi Hồn, làm Pháp Luân mà mình không chịu làm, nói “Tôi ngồi như vậy tôi thấy Phật là đủ rồi, tôi không có làm.” Cái đó là càng ngày cái kho lương thực của chúng ta nó càng thiếu vì binh lính ở trong đó nó phải sử dụng! Phải phát lương, mỗi ngày các bạn phải phát lương, nếu không có lương thực cho chúng nó, thì nó sanh bệnh. Khi các bạn hiểu được giá trị của chữ Kinh Kệ rồi các bạn thấy rằng chúng ta đã làm cho Ta bệnh. Chúng ta hao phí rất nhiều, nói năng hơn thua, nó hao phí, tham dục nó hao phí, làm ngưng trệ sự vận hành nội lực. Càng ngày chúng ta càng thiếu kém!

Người tu phải biết rõ Kinh, là cái đường đi. Kinh là khai mở cả triệu triệu cây số, khai mở cái Tiểu Thiên Địa của chúng ta mà chúng ta không biết cái nguyên ý, cái chìa khóa mạch lạc để cho sự tiến hóa của Kinh Kệ trong nội tâm, nội thức có cơ hội tiến đều, nhịp nhàng, du dương trong nội thức thì chúng ta là một bệnh nhân tại thể. Các bạn nghe qua những sự phân tách này, các bạn dòm lại các bạn, là các bạn đang bệnh, chưa mở được mà thành bệnh, phải nhìn nhận thể này. Rồi chúng ta mới mượn cái kỹ thuật của Pháp Lý Vô Vi mà để trị bệnh cho chính chúng ta. Đừng cho nó tắt nghẽn nữa, phải khai thông nó. Chúng ta đã sống trong biển yêu của Thượng Đế đầy đủ ban bố cho chúng ta. Chúng ta có quyền hít thở, tận dụng khả năng của chính mình mà để hòa tan trong cái cơ giới sống động, bất diệt của Thượng Đế.

Các bạn thấy cái pháp Soi Hồn này có giá trị rồi, làm cái khối thần kinh trung ương, hai mối cho tương hội nó mới nhả lửa ra. Các bạn nhắm con mắt, mới thấy ánh sáng. Đó là

cái Nguyên Đĩnh, mà cái Nguyên Đĩnh để mở đường cho ai? Nguyên Đĩnh mở đường cho nguyên khí, nguyên linh tiến hóa. Nguyên linh xuất ra đứng trên đám mây, đó là đi! Cái pháp Soi Hồn của chúng ta kỳ diệu vô cùng. Các bạn tu, lo chịu khổ một chút, nghe lời tôi các bạn làm, càng ngày nó càng trì nặng ở đây (trung tâm chân mày) là cái đường Đĩnh Lửa các bạn đầy đủ lực lượng rồi, nó sẽ bật ra ánh sáng. Mà ngày đây nó đầy đủ lực lượng thì nó trụ ngay trên trung tim bộ đầu. Nó sẽ nổ cái "Bùm!" Nó nổ lớn tiếng, nổ như bom nổ vậy đó. Các bạn thấy sáng cả càn khôn vũ trụ mà không ngờ! Không ngờ các bạn làm cái pháp này, mà các bạn thấy được như vậy! Phải do một sự kỳ công, mà các bạn nào mới tu, đây kêu bằng trị bệnh. Tại sao bệnh? Mất trật tự nó mới bệnh. Bây giờ tôi lập lại trật tự tôi không còn bệnh, mà khi lập lại trật tự thì phải có trở ngại. Tôi dẹp con đường cũ tôi làm con đường mới, thế nào cũng phải động. Đường làng mở xa lộ thì không biết bao nhiêu người biểu tình, nhưng mà có xa lộ rồi mọi người thích. Chúng ta phải làm, phải cố gắng! Tôi phải giải thông kinh mạch cho khối óc, là cái pháp Soi Hồn. Trong cái tuần tự Kinh Kệ các bạn học, cái pháp này là trị bệnh, thực hành cái pháp Soi Hồn, Pháp Luân, Thiền Định là đang trị bệnh các bạn mà thôi, còn hần học nữa chừng rồi bỏ, rồi bệnh nó tái phát. Bởi vì hồi nào tới giờ, sự vận chuyển nó đưa từ trên miệng đem vô thì trong này nó có cái nội lực để giải tỏa. Nội lực không thực hành, thì làm sao nó lại tiến hóa nổi, tự nhiên nó phải bệnh! Tại sao tôi tu pháp lý mà tôi bệnh? Tôi đâu có làm! Soi Hồn cũng làm biếng, Pháp Luân cũng làm biếng, Thiền Định cũng làm biếng nữa. Ngủ một giấc, rồi nói tôi tu mười năm rồi. Đúng mười năm như vậy, thì con người phải trẻ luôn luôn, không có già, khỏe, ăn uống khai vị lúc nào cũng

vui tươi, mới là đúng. Nhiều người cứ nói, “Tôi tu mười năm rồi! Tôi theo Ông Tám mười năm rồi!” Ông Tám đâu có dẫn mình, mà nói theo Ông Tám mười năm. Mình tự đi, mà không chịu đi. Nhiều người nói bậy bạ lắm, không chịu thực hành.

Bây giờ các bạn ở trong khóa này, chúng ta là huynh đệ một nhà. Chúng ta phải nói thật, tự nhìn nhận sự lười biếng, thực hành, mở, khai triển trong cái Khoa Học Huyền Bí mới mẻ trong quả địa cầu, trong càn khôn vũ trụ đã dành sẵn quyền đó cho chúng ta hưởng. Chúng ta phải tận hưởng, không nên bỏ nữa. Cái của đó là cái của vô cùng. Bây giờ các bạn nói, “Chu cha, bây giờ tôi phải đi làm ăn, vì không làm ăn không có tiền, nghe lời Ông Tám chết cha!” Nói cái điều đó là tu không có được. À, mà vừa đi làm đi, rồi vừa thực hành, các bạn thấy yêu đời. Các bạn có sức khỏe rồi, các bạn tới sờ các bạn muốn chia sức khỏe với người khác rồi. Các bạn thanh tịnh, các bạn thấy người khác đau khổ, các bạn muốn độ họ rồi. Các bạn có thừa chưa? Thấy các bạn mạnh chưa? Muốn ban ơn cho người khác rồi! Cho nên lợi các bạn là lợi cho tất cả! Các bạn thành đạo là mọi người sẽ thành đạo! Làm một việc cho tất cả mọi việc là vậy! Chúng ta thấy rõ nội cái chữ Kinh thôi, mà Ngài cắt nghĩa như vậy được, để chúng ta ý thức cái bệnh nan y mình đã tạo, mình đã bỏ phé hai sợi thần kinh đó, không cho nó giao cảm và không cho nó tiến hóa là chính mình đã tự tắt nghẽn lấy mình mà thôi! Mình sanh bệnh là vậy! Cái tâm tánh nó không có điều hòa, ăn nói vô chừng, vô mực. Nguyên với Trời Phật cũng hành không đến. Không chịu làm! Không trung tín. Lời nói mình với hành động không có đi đôi thì làm sao nó mở. Trị bệnh cũng vậy, chúng ta đi trị bệnh ông bác sĩ nào, cũng như cuộc hành quân. Bữa nay ông cho mớ thuốc hòa, mai nữa ông kích động, mốt nữa rồi ông

cho hòa, rồi bữa sau ông xả hết. Trị bệnh một cách như cuộc hành quân chiếm cho kỳ được và trở về tự chủ. Còn cái này chúng ta cũng vậy.

## Chữ A Di Đà

### 1/ Chữ “A”

Trong bài sám Pháp Lý có nói

“**A Nhâm Quý gồm thấu nơi thận**” thì nghe ra rộng nghĩa quá, khó thấu đáo được, vậy xin giải thích thêm:

A là cái hơi đưa lên do nơi trong hai trái cật hợp nhứt, thì chất nóng và chất lạnh hợp lại hóa thành một thứ nước nóng. Hơi ấy xung lên bộ đầu hóa thành chất Điện. Chất Điện là hơi nóng, gọi là Điện, để tiếp xúc trí hóa Ta, làm cho Ta được thông minh tráng kiện, tiếp viện cho Thần Hồn, gọi là “**Chủ Nhơn Ông**” hóa thành Như Lai cùng La Hán mới chứng phẩm Tiên Gia.



### Ông Tám giảng

Nội chữ “**A Nhâm Quý gồm thấu nơi thận**” là thuộc về Thủy, Thủy Điện tương giao. Ngày nay, các bạn hiểu Điện thì tôi mới cắt nghĩa về Điện, Thủy Điện tương giao. Có nước mới có Điện, mình lấy cái dây điện bỏ vô nước đó, thì mình rờ dưới nước, thì cái tay mình bị giật bởi hai cái nó tương giao. Khi mà chúng ta làm Pháp Luân, cái trái cật nó hợp nhứt, hai luồng Điện nó tung lên cái xương sống. Nó xung lên bộ đầu, thành chất Điện làm ấm bộ đầu. Từ đó nó mới thanh, thừa thanh nó mới cảm thấy lạnh. Nó mới cảm thấy hòa mát, chớ

không phải lạnh ngay trung tim bộ đầu mới gọi là Điển. À, thì nó hóa ra Ta rồi, cái Điển mà nó thừa tiếp cái Thanh Điển, nó hiện hình như người ở Thế Gian, chứ có gì đâu! Lúc đó là cái Thần Hồn, là Chủ Nhơn Ông, Như Lai bản tánh mình, từ trước mình xuống như thế nào, là mình về như vậy! Mình hòa tan với các giới, mới cùng La Hán, rồi mới chứng phẩm Tiên Gia. Chúng ta người ở Thế Gian mà không phải ở Thế Gian, mình đi được mà, mình thấy mình đâu phải ở Thế Gian đâu! Mà nhờ cái gì, nhờ cái Thủy Điển tương giao rồi mượn cái trón đó mà mình đi. Các bạn làm Pháp Luân Thường Chuyển, làm nó rung lên bộ đầu, rồi một chập cái nó mát, phát phát ngay trung tim ở đây. Những người tu lâu, vừa tưởng là nó tới rồi. Như bà Mười đang ngồi, bà tưởng cái là nó dính, nó rút chỗ đó rồi. Cái Điển nó rút rồi, con Hòa đang ngồi đó, tưởng cái nó rút rồi, rút ngay lên bộ đầu rồi, thì sau mình mới lên đó, mình mới hòa tan ở chỗ đó. Mình học, mình cư Trần, nhiễm Trần, bị hồng Trần nó hút. Cái máu, nó hút mình, nó hút cái Thanh Điển mình. Nó bắt lo âu, nó bắt lo tình dục. Nó bắt này kia kia nọ ngay tim thôi! Bây giờ, chúng ta tập trung lên trung tim bộ đầu thì nó hòa với càn khôn vũ trụ, cái tâm hòa bình, nó mở vô cùng, nó không còn chấp nữa. Nó hòa tan trong càn khôn vũ trụ. Nó mới học từ bi, và nó thực hiện từ bi, lớn rộng rồi, không còn cái tim nhỏ nữa. Nhiều người nghe nổ mấy tiếng rồi, thì cái đầu thấy nó càng ngày càng lớn, mà càng nhẹ nhàng, thấy ai cũng thương, muốn cứu độ người ta không muốn hại ai hết, không dám ghét một người nào, hễ ghét là nó động. Nó động, là nó mất cái chỗ này (trung tim bộ đầu), mà giận, nó cũng mất cái chỗ này (trung tim bộ đầu). Sợ giận, sợ ghét lắm, mà thực hiện cái thương yêu thì thấy nó khác, nó cởi mở.

## 2/Chữ “Đi”

Trong sấm Pháp Lý có câu

**“Đi giữ bền chặt Ba Báu Linh”** nghe ra cũng rộng quá, không hiểu rõ được nên phải giải nghĩa thêm cho rành rẽ hơn.

Ba Báu Linh là: Tinh, Khí, Thần, thường trong bản thể con người, ai ai cũng có, những người biết luyện đạo đúng phép thì Tinh, Khí, Thần đầy đủ sáng suốt làm cho trí não Ta được minh mẫn, Thần Hồn Ta được linh hoạt. Trong lúc Ta luyện Đạo, thì động đến Tinh, Khí, Thần, tiếp viện cho Thần Hồn phát Huệ, hiểu biết quá khứ vị lai. Đó là Chủ Nhơn Ông lên phẩm chức học trò Phật, gọi là Tiên Gia.



### Ông Tám giảng

*Các bạn lấy cái gì chứng minh giá trị của Tinh, Khí, Thần? Mỗi ngày, các bạn ăn uống đầy đủ, ngủ đủ 8 tiếng khỏe mạnh, ban đêm không động loạn, không cờ bạc, không dâm dục, sáng các bạn dậy khỏe mạnh. Hỏi, “giá trị của Tinh, Khí, Thần nó làm cho các bạn quân bình không?” Sáng suốt nói về đời, nói về thể xác thôi. Còn nói về phần Hồn, chúng ta dùng cái pháp Soi Hồn mà làm cho Tinh, Khí, Thần chúng ta trụ, thì chúng ta đã cảm thấy cái Thanh Điện dồi dào. Các bạn có vợ, có chồng, đêm nào mà các bạn tham gia vô tình dục thì sáng nó mất hết! Đêm đó các bạn Thiền, nó không có giá trị như đêm trước. Các bạn đã nhìn nhận việc này có sự thật như vậy. Vì cái Tinh, Khí, Thần hao, nó không trụ, cũng như nhà đèn không có điện. Tinh, Khí, Thần của người tu là quan*

trọng. Những vị tu sư ở trong chùa, tại sao Ngài chết đốt ra có Xá Lợi vì chất tinh Ngài trụ, đốt ra, như Chư Phật chết đốt ra bao nhiêu hột Xá Lợi. Nhờ cái chất Tinh nó trụ, đốt không cháy, không tiêu! Chúng ta tu, chúng ta lại hoang phí, ký tên, đăng ký nói tu mà không biết giữ cái của Báu của Trời. Trời Đất đã cấu trúc và cho chúng ta một nhiên liệu xài hoài, không hết. Không biết!

Các bạn thức tỉnh lên đi và thấy rõ cái này là cái quan trọng. Giữ Tinh, Khí, Thần để vượt qua những bệnh nan y tại thế, chúng ta mới cứu đời được. Những người nào mà giữ được Tinh, Khí, Thần, ban đêm làm Pháp Luân Thường Chuyển, nước miếng ngọt như đường phèn là Tinh, Khí, Thần đầy đủ. Nước miếng lạt hôi, đó là Tinh, Khí, Thần phân tán, ở trong cơ tạng chúng ta chứng minh như vậy. Chúng ta đã thực hành, và thấu được kinh nghiệm như vậy. Chúng ta tu, quan trọng là tập trung Tinh, Khí, Thần. Chúng Ta Soi Hồn, cũng là tập trung Tinh, Khí, Thần. Làm Pháp Luân Thường Chuyển, là Tam Giới quy nhứt: Tinh, Khí, Thần. Tinh, Khí, Thần phải trụ, còn cái thừa thải nó phải đưa ra đại tiện và tiểu tiện, lỗ chân lông. Nó không có mất sự điều hòa, luôn luôn con người trẻ trung. Tôi mỗi năm, mỗi đến đây, các bạn nhìn thấy tôi cũng như mọi năm, không có già đi mấy, có phải không? Mà nói như vậy đó là nhờ cái gì? Nhờ biết giữ sức khỏe cho chính mình, và biết giữ cái hòa với cả Tam giới, thành con người khó suy sụp. Làm việc nhiều, nhưng mà, nó có thừa thải tôi mới làm việc. Khi nó thiếu, thì thôi cũng chả làm gì được, thì tôi giữ cái đó! Còn dư thừa thì tôi làm việc, tôi cứu độ chúng sanh. Còn phần nào của tôi đang sử dụng, thì nó phải cung cấp đầy đủ cho tôi.

*Các bạn tu cái Pháp này, nó lợi lộc vô cùng, đời lẫn đạo. Các bạn muốn, nên giữ mình mãi và không bị tiêu hao.*

### **3/Chữ “Đà”**

Trong sáu Pháp Lý có câu

**“Đà ấy sắc vàng trùm khắp cả”**

“Sắc vàng trùm khắp cả” là một thứ Điển trong bản thể Ta, khi Ta luyện Đạo phát ra ánh sáng chói tung ra gọi là “aura.” Ánh sáng ấy gom chung quanh bộ đầu Ta gọi là “auréole.” Lúc Ta công phu, mắt Ta đã nhắm kín mà vẫn thấy. Điển ấy có Hào Quang chói lọi. Nếu chúng ta cố gắng tu luyện lâu bền, mà có Hào Quang hằng đêm, lo chi là không thành Phật.



### **Ông Tám giảng**

*Trước khi các bạn chưa tu, các bạn nhắm mắt tối hù và thấy nó nặng trĩu, và không muốn nhắm mắt, muốn mở mắt vì sự lo âu của ngoại cảnh mà nó muốn mở mắt. Ngày nay, các bạn tu rồi các bạn thích nhắm mắt, cái đen, cái tối đó đó, nó lớn rộng. Lần lần các bạn thích ngồi nhắm mắt mà các bạn thấy ở trong phạm vi rộng, chớ không phải ở trong phạm vi hẹp, Soi Hồn đúng mức thấy nó ở trong phạm vi rộng. Từ đó, nó trụ Tinh, Khí, Thần để giữ cho Tinh, Khí, Thần đầy đủ, mới có ánh sáng, nó rõ rệt! Hồi trước chúng ta chưa tu kêu ngồi nhắm mắt, nó bắt mờ mắt. Nó sợ mất, sợ người ta phá, sợ người ta khinh, sợ người ta chửi mình, cứ mở mắt. Bây giờ, mình nhắm mắt là nhắm mắt, tự nhiên nó thấy ánh sáng.*

Những người mới tu mà Soi Hồn trụ được rồi, nhòm cái bóng đèn này, nhắm con mắt thì thấy cái bóng đèn rõ ràng, thu hút liền, phóng ra liền, sáng trưng ngay lúc các bạn nhắm mắt, nó khác hơn người thường. Tương lai các bạn nhắm mắt thấy cái ánh sáng của càn khôn vũ trụ đó mới là thật sáng. Còn cái sáng của mắt phàm này là gián tiếp, không phải trực tiếp. Chúng ta hiểu “Mở mắt phàm, thấy gián tiếp mắt công”.

Nhiều người tu Pháp Lý nói nhắm mắt cho rồi, nó mới thấy cái trực tiếp. Các bạn thấy cái ánh sáng trực tiếp rồi, cái tâm của các bạn mới thấy thoi thới hằng ngày. Nó sung sướng vô cùng, vui mà không biết vui cái gì. Gia đình nói, “Thằng cha đó, nó khùng rồi mà sao nó vui?” Nó thấy chút sáng, nó sung sướng quá, nó bỏ hết! Tất cả cái gì nó bỏ hết! Nó thấy cái tâm nó thoi thới, bởi vì thấy ánh sáng thật, mà chính nó tìm lại hồi xuân trong tâm thức của nó, nó mừng vô cùng! Chúng ta người tu, tập trung Tinh, Khí, Thần thì cái bộ đầu của bạn nó phát quang. Thiêng liêng dòm thấy cái đầu của bạn có Hào Quang. Ông lên bà xuống thấy thích, thấy những vị này mới là người tu. Cái đầu của nó phát quang không ngừng nghỉ. Ở trên này tiến triển luôn luôn, cái đó kêu là “Hào Quang.” Sự liên hệ không ngừng nghỉ, cái đường đi về nguồn cội là cái đường hút đi lên. Cái đường tranh đấu, là cái đường lồi cuốn xuống. Các bạn bây giờ giận hờn, gây lộn, các bạn thấy không? Kéo xuống! Kỳ thị một ai cũng bị kéo xuống. Khinh thị một ai, các bạn cũng bị kéo xuống. Các bạn hướng Thượng đi lên, tự giải, ăn năn hối cải, sớm hối tâm của mình, thì nó chỉ mở đi lên mà thôi! Cái đó nó càng ngày càng dồi dào, gọi là gì? Là Hào Quang, mà cái tâm của người phàm, những người làm phước người ta hiền, người ta đâu có tu. Anh tới xin cái gì, người ta giúp. Anh cần cái gì, ông giúp.

*Ai cần cái gì, ông giúp. Đó cũng là cái Phước, là cái Hào Quang độ tha tại thế. Cái tâm họ hiền vô cùng. Cái gì họ cũng giúp. Anh cần cái gì là họ giúp, tự nhiên anh phải cảm động. Đó cũng là sức mạnh hướng thiện, thiện nghiệp. Những người mang thiện nghiệp họ chỉ làm những cái giúp đỡ người ta thôi. Họ cũng là Hào Quang xâm chiếm được tư tưởng của những người trần trược và cởi mở cho những người trần trược. Người tu của chúng ta khác. Thực hành giải tỏa phần trược, mà lưu thanh thì bộ đầu phải sáng quang. Đó mới thật sự là Hào Quang.*

#### **4/ Chữ “Phật”**

Trong sấm Pháp Lý có câu **“Phật hay thanh tịnh ở nơi mình.”**

Ông Phật là người xưa kia cũng ở Dương Trần như Ta, nhưng có tâm tu luyện theo Pháp Lý Vô Vi, do nơi Sáu Chữ Nam Mô A Di Đà Phật mới có đủ Kinh Quyền, hiểu khắp Chư Thiên. Người ấy truyền bá Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí để hoằng hóa chúng sanh gọi là Ông Phật.

Ông Phật có Hào Quang dị thường hơn người. Chữ Hán viết **“Nhơn”** đứng bằng chữ “亻”. Nhơn đứng là người sanh ra hóa hóa tại Thế Gian, còn chữ **“Phật”** “佛” là Gió Điện Lửa gọi là Hào Quang. Người có Hào Quang gọi là Phật, không chức tước.

Người học theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí của Phật, tu luyện đúng mức thì trở nên thanh tịnh, không còn bị Thập Tam Ma khuấy nhiễu nữa, hoặc là được Xuất Hồn về Cõi Thanh Tịnh báii yết Phật, nên mới nói là “Phật hay Thanh Tịnh ở nơi mình.”

### Ông Tám giảng

Cái chữ “**Phật**” 佛 phải hiểu, người Thế Gian bước vào nói tu Phật. Thấy Ông Phật sợ, người ta đặt Ông Phật ở trên bàn, thấy ngó sợ quá, lớn quá mà! Ông Phật lớn quá, thấy hết Hồn. Hào quang bằng điện nó mở đèn đó, nó thấy hết Hồn! Không có gì hết! Những cái đó là vật chất nó thua tâm linh, nhiều người không ý thức rõ ràng cái điều đó, vừa thấy sợ quá! Lay Ông Phật mà sợ Ông Phật. Biết Ông Phật là từ bi, thương người mà lại sợ Ông Phật. Té ra mình càng sợ, thì mình ôm, mình giữ cái trước, không lưu thanh. Mình không sợ Ông Phật, mình mới gần Ông Phật. Mình hướng về Ông Phật thanh, thì Ông Phật mới giải cho mình. Người đời họ ngược, họ đi chùa, tu hoài họ sợ không? Họ không chịu tới Ông Phật, thành ra tu hoài không có gặp Ông Thích Ca, gặp cái hình thôi chứ không gặp Thích Ca. Còn cái đám Vô Vi nó khác, nó hiểu Nguyên Lý của Phật, Thanh Khí Điện trên Trời đưa xuống, xương sống đứng hấp thụ các bạn đây, phải Thanh Khí Điện đang đưa xuống không?

Theo Pháp Lý đang hấp thụ mà. Chữ **Phật** “佛” là gió đó, nhẹ, vô danh mà luồng Điện âm và luồng Điện dương hít vô và thổi ra. Người nào cũng đương hướng ngoại, và không có trở về với căn bản mình rồi làm sao biết Phật tâm, Phật

tánh ở chỗ nào? “Nhơn nhơn giai thành Phật,” Ông Phật nói ai cũng thành Phật. Tụi bây cũng là Phật mà, tại sao không chịu trở về? Ông nói chúng ta: Tụi bây là Phật, nhơn nhơn giai thành Phật. Cũng hít vô thở ra là Thanh Khí Điển ở Trên xuống, sung sướng lắm mà hấp thụ, phải không? Cái xác của mình nó phải đi vòng cung vậy không? Rồi cái hơi hít vô và cái hơi thở ra, ông nào không có mà bà nào lại không? Chư Phật ở đâu? Mà Chư Phật không chịu về, trở về với vị trí của Chư Phật...là thành gì? Thành con Ma! Con Ma động loạn, hướng ngoại, tranh chấp, tị hiềm, sống cao ngạo mạn, làm điều vô ích, không biết mình là ai. Khổ, khổ, rồi ai nói cái gì cũng ôm hết, ôm thét thành nghiệp. Nữa mảy lớn, rồi mảy không lấy chồng, sau này già rồi ai nuôi...sợ khổ quá, thôi tôi cưới, gả... để cho một đống! Đâu có phải! Để rồi con tôi nó nuôi. Đâu có đứa nào nuôi đâu. Bây giờ nó bỏ đi hết rồi, chết ai chôn, chớ nó đâu có chôn, thấy không! Mấy ông thợ mả chôn, chớ nó đâu có chôn. Con tôi nó đâu có chôn tôi, nhưng mà cứ hy vọng, lớn con tôi nó chôn tôi. Không có! Toàn là đi cái chuyện sai lầm không hà! Không biết cái chủ yếu, thành ra bị lạc. Lạc trong cái cảnh Luân Hồi. Ở Thế Gian, người càng ngày càng đông là bị lạc. Mà ai lạc? Chính mình lạc, thì mình phải chịu, mình muốn là mình phải chịu à! Nhiều cô lấy chồng rồi, đẻ con, “Tại ông đó tôi mới đẻ con!” Không phải, rồi cuộc tại mình! Tại mình muốn lấy ông, mình đẻ mình mới gánh, phải không? Rồi cái ông kia đổ thừa, “Tại bà, tại bà liếc tôi, tôi đâu có theo bà, nhưng mà theo rồi, bây giờ tôi phải đi cày...phải nuôi”

Nhưng mà cái cơ cấu của Ông Trời rất hay, rất tinh vi. Ông xây dựng cái dũng chí. Ông thương, con có sai lầm nhưng mà Cha cũng cho con một khí giới để trở về với Cha.

Khi mình gánh vác rồi, mình mới thấy ra, cái chuyện làm Cha là quan trọng. Ta mới ra làm xã hội, rồi này kia...trật tự thôi! Làm Ông Cha, biết Ông Cha già phải chết, nhưng Ông Cha phải làm cái gì trước khi Ông Cha đi? Rồi Ông Cha phải tưởng tới Ông Trời, còn Ông Cha nữa, còn một cảnh đời đời bất diệt.

Mình may mắn, mình nhảy xuống đám bùn. Mình có vợ, có con, như nhảy xuống đám bùn. Bây giờ mình biết Đạo, mình biết đường về rồi, không sợ nữa, thấy không? Các bạn may mắn đó! Tôi cũng vậy, tôi là người may mắn trước. Hồi trước tôi thấy cô gái là Thiên Đường, tôi thấy cô gái là hạnh phúc, cô gái là đời sống của tôi. Từ ngày tôi tu rồi tôi thấy “Không có!” Tôi thấy cô gái là khổ. Nếu tôi quen một cô, thì tôi thấy tôi chia sẻ một cái khổ cho cô gái đó. Tôi thấy mọi người đều khổ. Bây giờ làm sao? Cương quyết tu, tôi mới tìm ra, khám phá ra cái chân lý. Sự sống trong lẽ sống, mà chính mình phải tự chủ. Tu để giải thoát cho chính mình, không ai cứu mình được, chính mình là con người tự cứu. Cái tu ngày hôm nay về với các bạn, đây là quý lắm, quý vô cùng! Trong lúc tôi đau khổ, tôi tìm đời và tôi không hiểu đời, tôi ôm hai chữ “Hạnh Phúc,” tìm hoài chẳng ra hạnh phúc. Rồi tôi muốn chết đi thôi, tôi mới ngộ được cái pháp này. Các bạn đâu có phải đi tới cái tình trạng như tôi đâu. Được cái pháp này rồi, chúng ta bàn bạc sâu, cái chiều tiến hóa của Chư Phật, thì chúng ta lại có cơ hội sử dụng cái quyền năng sẵn có của chính mình, là **“tha thứ và thương yêu.”**

Hồi trước kia mình làm từ bi, mình nói “Ông Phật mới làm được, chớ tôi sức mấy mà làm, ông đừng có bày cái đó mà có tội, phải không?” Bây giờ, mình cần phải làm chuyện từ bi nhiều hơn, phải tha thứ và thương yêu, mình mới thấy giá

trị chính mình, mình mới thật sự quý yêu Trời Phật, mà mình không bao giờ bỏ lời vàng của Đức Phật lưu lại cho mình, lưu trữ trong tâm của chúng ta mãi mãi! Quý Ngài, ôm lấy Ngài và tiến như Ngài, thấy rõ chưa? Chúng ta may mắn hơn, cũng học Đạo Phật nhưng mà chúng ta may mắn hơn, được giải thích căn kẽ, tận tình thực tiễn trong tâm chúng ta và thấy rõ quyền năng sẵn có của chính mình và thực hành cho kỳ được. Nay một chút, mai một chút thì chúng ta trở về với vị trí, vì từ bi không có khó khăn. Chớ đừng nói “Từ Bi” hai chữ đó là quan trọng. Từ bi là hai chữ, “từ bi” là chữ nho mà thôi, còn chữ Việt nam là thương yêu và tha thứ, còn “từ bi” là chữ Nho (cười...). Nhiều người nói hai chữ “từ bi”... sợ lắm, từ bi chỉ Ông Phật mới có! Không phải, **“tha thứ và thương yêu là từ bi.”** Bạn bè mình, trót mình một chút, mà mình giận người ta. Đó là không có từ bi, thấy không! Tha thứ và thương yêu là từ bi vậy!

Còn chữ Di Đà là Phật Di Đà thông hiểu Sáu Chữ Nam Mô A Di Đà Phật luyện đạo theo nghề chuyên môn của Ông, do nơi Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí. Khi Ngài thành Phật rồi, có lòng từ bi bác ái, truyền bá Pháp Lý Vô Vi cho người Thế Gian để tu làm Phật, do đó mới có cuốn Kinh A Di Đà để dạy chúng ta.

Ngài Di Đà tuân theo lời Phật Tổ Thích Ca Mâu Ni truyền bá cho Ngài, để cho Ngài phải tiếp Điển dạy lại chúng ta. Lúc chúng ta luyện Đạo chính đính êm dịu, có lòng tưởng đến Ngài, thì Ngài khiến cho Điển của chúng ta là Linh Hồn

trực tiếp Điển của Ngài truyền thanh. Khi xưa, lúc Ngài Di Đà gần thành Phật, Ngài đắc Lục Huệ rồi, biết nghe và nói trên Thiên Không, lúc ấy Đức Thích Ca nói Đạo cho Ngài nghe, nhưng đồng thời hai Ngài cũng muốn cho công chúng được nghe nữa, nên mới ghi chú những lời **Kinh A Di Đà** giữa đám đông đệ tử của Đức Di Đà để lưu ký mà ngày nay chúng ta mới có cuốn Kinh A Di Đà.

Trong **Kinh A Di Đà** nói: “Tu luyện trong bản thể Ta thì Ta thành Phật cũng như Ngài.” Môn đệ của Đức Di Đà nghe, và chép ra theo lời nói của Ngài làm thành cuốn Kinh A Di Đà truyền bá từ đó đến nay cũng mấy ngàn năm.



### **Ông Tám giảng**

*Sự thành công của người đi trước và người kế tiếp, hai cái luồng Điển truyền cảm nó hòa hợp với cả càn khôn vũ trụ thì luôn luôn muốn đưa tin lành đó cho các nơi, các giới, đồng hành để tiến tới sự giải thoát như Đức Thích Ca và Đức Di Đà. Chúng ta cũng vậy, huynh đệ tỷ muội chúng ta, có một cơ duyên may mắn là được hiểu tâm linh, hiểu phần Hồn của chúng ta, hiểu đường lối mạch lạc để khai triển, giải thoát thì chúng ta muốn gì đây? Muốn cho triệu triệu, ức ức người được nghe và được hành như chúng ta, thì cộng đồng nó mới khai triển tốt đẹp. Sự hiểu lầm mới được giải tỏa giữa loài người và loài người, sự đối đãi mới minh bạch. Người tu không bao giờ hẹp hòi. Người tu mà thành đạt được, luôn luôn rộng rãi không hẹp hòi, nhứt định cái tâm các bạn thực hành*

về pháp Soi Hồn, Pháp Luân, Thiền Định rồi, tương lai cái tâm các bạn không bao giờ có thể bước vào trong chỗ hẹp hòi được. Khi các bạn muốn giấu người này, tôi không muốn cho người biết những cái bí mật của tôi thì cái đầu các bạn sáng lên, vì sao? Vì mình hướng thượng mà! Trung tâm tập mở hai cái đường kinh mạch này, nó mở ra, nó liên hệ với càn khôn vũ trụ, mà giấu cái nó động. Nó động cái nó sáng, sáng cái mình biết mình xấu. Mình phải từ tốn nói lại cho người ta nghe. Sau này, các bạn giận vợ con, giận người trong gia đình, mới la lên cái đầu sáng, sợ quá, thôi năn nỉ huề đi. Bề Trên đã nhắc liền, những người hiền, không có làm những điều ác ôn. Từ đó mình giải quyết trong tích tắc, chớ không đợi người khác nhắc mình, mình mới ăn năn, không! Người tu Pháp Lý thấy sự sai lầm của chính mình tức khắc. Sự hờn giận nơi mình, mình thấy liền, giải tỏa liền, trong giây phút, không phải như người thường đợi gặp Thầy, Ông Thầy mới chỉ, không cần! Người nào mà thực tâm tu hành Soi Hồn, Pháp Luân, Thiền Định là thấy sự sai lầm của chính mình tức khắc, không có để lâu.



## **Đầy Giải Về Chữ Thích Ca Mâu Ni**

(Ông Tám giảng: Dựa trong văn tự)

**Thích:** Là giải ra cho Đức Di Đà hiểu.

**Ca:** Là ca tụng tuyên truyền cho chúng sanh để tu.



### **Ông Tám giảng**

*Nhiều người nghe nó nghịch quá, Thích Ca là tên người ta, mà tại sao giải thích như thế này? Cho nên chữ Thích là thích giải, là mượn lấy cái luồng Điện và mượn cái danh từ mà để giải cái tâm thức của chúng sanh.*

*Cho nên để chữ Thích là giải ra cho Đức Di Đà hiểu.*

*Ca là ca tụng tuyên truyền cho chúng sanh.*

**Mâu:** Là tượng trưng Pháp Lý để tu trong mình.

**Ni:** Là ngày hôm nay có Khoa Học Huyền Bí Pháp Lý mà Ngài đã chỉ rõ cho Phật Di Đà để hoằng hóa chúng sanh dưới Thế Gian, còn Ngài là Thích Ca Phật Tổ chứng minh mà thôi.



### **Ông Tám giảng**

*Cho nên tại sao Ông này cắt nghĩa kỳ quá? Chúng ta nghe mệt óc mà không thông? Thích Ca Mâu Ni là một vị mọi người đã thờ kính và đọc lấy danh Ngài cảm thấy tâm an, mà tại sao Ông này Ông cắt nghĩa là: “Thích là giải thích, giải ra?” Đó, thì các bạn đi vô chùa, khi mà thờ Đức Thích Ca luôn luôn có những vị sư dẫn giải về Đạo Pháp, giải thích cái Định Luật Sanh Tử Luân Hồi tại thế và để cho mọi người có*

*cơ hội thức tâm, cho nên mượn cửa Thiên, mượn danh từ của Ngài mà để đem Đạo và Tâm của chúng sanh.*

*Ca là ca tụng tuyên truyền cho chúng sanh những cái hay, cái đẹp, những cái dũng chí, Bi Trí Dũng của Ngài đã hành, đã thành đạo để cho chúng sanh noi theo và đi con đường của Ngài.*

**Mâu:** Là tượng trưng Pháp Lý để tu trong mình.



### **Ông Tám giảng**

*Mâu là cái gì? Mâu Ni Châu là cái Điện. Cái Điện ở trong mình chúng ta. Cái chủ lực là cái Điện. Cặp mắt các bạn nháy được. Cái tâm các bạn muốn nói chuyện. Đó là cái Điện. Cái đó là Mâu ở bên trong, khi mà các bạn nói “Mâu...” thì cái âm thanh gồm ở bên trong này. Nó trụ, thì cái đó là mượn cái hình thức bên ngoài, mượn cái hữu vi mà phân giải cái Vô Vi là cái luồng Điện ở bên trong và cái xác này là về vật chất tiến triển rồi nó được, thuộc về âm, còn cái kia thuộc về dương nó là di động, linh động, lúc nào cũng linh động.*

**Ni:** Là ngày hôm nay có Khoa Học Huyền Bí Pháp Lý mà Ngài đã chỉ rõ cho Phật Di Đà để hoằng hóa chúng sanh dưới Thế Gian, còn Ngài là Thích Ca Phật Tổ chứng minh mà thôi.



### **Ông Tám giảng**

*Nói câu này người ta đâu có hiểu cái gì đâu! Nhưng mà chỉ những người tu mà niệm Phật: Nam Mô A Di Đà Phật, thì cái luồng Điện nó chạy đều trong cái cơ thể khi mà*

bạn niệm Nam Mô A Di Đà Phật rồi, cái âm thanh các bạn niệm nhẹ nhẹ mà nghe nó cũng như ở trong cái tòa sảnh. Nam Mô A Di Đà Phật, nó rần hết bên trong thì các bạn mới hiểu giá trị của Thích Ca Mâu Ni.

Nhưng mà cái này ông Tư, Ông căn bản mượn cái lời Thích Ca Mâu Ni tại thế mọi người cung kính mà dựa đó để đem cái Huyền Điển từ trên xuống mà nhập ngộ trong Chơn Tâm của chúng sanh đang ngồi đây và muốn nghe Đạo. Đạo là nó ở bên trong chứ không có phải hình thức bên ngoài. Mắt bằng xương bằng thịt khó thấy được, không thấy được, nhưng mà nó nằm ở trong cái thức.

Cho nên khi chúng ta nhắm mắt Ta gom thức rồi thì chúng ta nghe chúng ta hiểu. Chúng ta hiểu cái Thích Ca Mâu Ni, giá trị của Thích Ca Mâu Ni là đem luồng Điển vào tâm của chúng sanh, để chúng sanh thực hành sự thanh tịnh và ngộ Ngài càng sớm càng tốt.



### **Cử Hương Tán**

Nghĩa là: Dưng Hương

Người Thế Gian hay tạo lư hương, là một cái hộp, hay là một cái lư, đựng tro hoặc cát để cắm nhang, gọi là “Lư Hương.” Theo **Kinh A Di Đà** có chỉ rõ nghĩa lý, thì khi Đức Di Đà ngồi tịnh bất được Điển, Ngài thể cho Đức Thích Ca nói ra chữ “Cử Hương Tán” là khi có Vô Vi Thánh gọi là vị cứu tinh giáng xuống nơi “Hà Đào Thành” là bộ đầu của Ta. Ngài gọi nào là Hồn, Vía, Lục Căn, Lục Trần và các chúng sanh trong bản thể là nước của Ta, thì thấy vắng mặt anh Hồn, vì

Thần Hồn ở nơi trái tim thịt nhơn tạo, bởi lẽ Hồn là một vị ở nơi Thiên Đàng bị tội xuống thế, vào nơi bản thể con người, nhập vào trái tim xác thịt. Trái tim là một cái khám tối giam lỏng Linh Hồn. Còn ngoài trái tim thì có Lục Căn, Lục Trần bao chung quanh Ngũ Tạng để làm việc. Lục Căn, Lục Trần cũng như lính Thế Gian, cũng phải làm việc cho bản thể cùng giữ Linh Hồn tại khám tối. Vì vậy mà Lục Căn, Lục Trần được sai khiến và hà hiếp Linh Hồn. Linh Hồn biết rằng mình có tội nên phải tùng quyền Lục Căn, Lục Trần đè ép xúi biểu Linh Hồn làm theo những chuyện Thế Gian như là: **hỉ, nộ, ái, ố, tham, sân, si.**

Khi Linh Hồn bị hiếp đáp cực khổ quá, chịu không nổi mới gọi Trời Phật mà than rằng:

**“Ôi, Ta cực khổ quá, không thể ở chốn này được.”**

Lúc ấy, vị cứu tinh trên Thiên Đàng nghe Hồn than xiết mới giáng Điện xuống *“Hà Đào Thành”* và gọi tất cả Hồn, Vía, Lục Căn, Lục Trần lại ứng hầu để tra hỏi. Ngài hỏi, **“Ai là Hồn làm chủ bản thể này?”** Hồn liền đến đánh lễ vị cứu tinh và nghe Ngài phán rằng:

**“Người trước kia ở Thiên Đàng, có tội phải vào Niết Bàn sa xuống Trần Gian. Nay người có lòng tưởng Phật, nên Ta xuống đây giải thoát cho người. Vậy từ**

**đây sắp tới, người phải tu hành tướng Phật, thì Phật sẽ giải cứu người đem về chỗ quê cũ là xứ của Phật, nơi mà trước kia người đã ở tại đó. Nhưng người phải ở đây đền tội cho đủ, và tu hành luyện Đạo theo Pháp Lý Vô Vi đây, đến khi mãn hạn tù tội thì Phật Ngài sẽ rước người về cõi Phật.”**

Lúc ấy nào là Vía, Lục Căn, Lục Trần đồng chịu tội lỗi vì đã hà hiếp Linh Hồn. Vị cứu tinh mới bảo:

**“Thôi, từ đây sắp tới Lục Căn, Lục Trần cùng Vía chuyên làm việc bản thể mà thôi. Còn Linh Hồn là chủ của chúng người, chúng người phải tùng quyền Linh Hồn này và coi giữ đấy, không được ép xúi theo Thế Gian nữa.”**

Kể từ đó Linh Hồn được thông thả lo luyện đạo, pháp lý công phu. Vị cứu tinh bèn trở về Thiên Đàng. Hồn càng vui vẻ, mới gọi Lục Căn, Lục Trần cùng Vía lại mà nói rằng:

**“Hôm nay Ta chào các người, Lục Căn Lục Trần cùng Vía nghe Ta phán và chúng người phải biết mấy câu kệ của Ta:**

***Đố ai có biết, Lão là ai?***

***Vì phạm Thiên Nhan phải bị đày,***

***Sớm tới công phu theo Pháp Lý  
Mau thành Chánh Quả trở về ngay.”***

Ông Hồn nói tiếp cùng với Vía, Lục Căn, Lục Trần và những lỗ chân lông là dân sự trong nước của bản thể:

**“Chúng bây có biết chưa? Ta là Hồn, trước kia bị phạm tội nên mới bị đày, nay nhờ vị Cứu tinh giải thoát và truyền cho Ta có quyền sai khiến chúng bây và dạy bây tu hành theo Ta, bây có biết chưa?”**

**“Đây Ta là: Chủ Nhơn Ông được hồi chức cũ, đã đành có tội thì Ta cố gắng tu hành để độ chúng bây thẳng rằng theo con đường chánh lý.”**

Lúc ấy Vía, Lục Căn, Lục Trần đánh lễ Chủ Nhơn Ông và bạch rằng:

**“Chúng tôi đồng quy y thọ giáo theo Ngài. Từ đây chúng tôi không cưỡng Giáo Lý, cũng không xúi biếu *Chủ Nhơn Ông* mê Trần.”**

**Chủ Nhơn Ông** mô Phật đêm ngày công phu luyện đạo làm phép Cử Hương Tán.



## Ông Tám giảng

Cho nên cái tổ chức ở Trần Gian chúng ta thấy rất rõ, thể xác, phần Hồn của chúng ta đang bị quyến luyến, giam hãm trong cái thể xác này mà Lục Căn, Lục Trần luôn luôn hoành hành, bày biểu đủ kế hoạch. Cho nên nhiều khi các bạn ngồi đó, nó nghĩ việc này, việc kia, việc nọ, bán tín bán nghi, đời cũng bán tín bán nghi, đạo cũng bán tín bán nghi, và không chịu thức giác. Cho nên nó xúi biểu, nó làm cho cái thần thức, cái phần Hồn của chúng ta đắm chìm và chạy theo cái con đường bất chánh. Rồi tự bảo vệ con đường bất chánh đó mà làm cho chúng ta trở nên si mê, tranh chấp.

Hằng ngày các bạn thấy, khi mà chúng ta bỏ cái môn Thiền là muốn bỏ cửa Thiền, mà chúng ta về với đời là chúng ta thấy toàn là sự tranh chấp, đầy đầy trong gia cang của chúng ta đều là sự tranh chấp, ngoài xã hội là sự tranh chấp không biết nó là ai! Vì sao? Vì Lục Căn, Lục Trần nó đã buộc rồi. Lục Căn, Lục Trần nó nói, nó điều khiển, thì Chủ Nhơn Ông phải nghe. Vì hồi nào tới giờ chúng ta giao cho nó làm, nó hành sự. Cũng như bây giờ, căn nhà hay căn tiệm các bạn làm ăn mà giao cho mấy người làm công hết thì người làm công điều khiển, Chủ Nhơn Ông đâu có biết làm gì. Khi mà xảy ra tai nạn, thì Chủ Nhơn Ông phải gánh hết.

Đó! Cho nên ngày hôm nay chúng ta không đại nữa, và chúng ta thức tâm rồi, thấy rằng tôi ăn bao nhiêu, mặc bao nhiêu có chừng, và thời gian tôi giáng lâm xuống Thế Gian đây học hỏi đều có chừng, rồi tôi phải ra đi. Tôi phải sử dụng và làm những điều cần thiết, và không sử dụng những chuyện không cần thiết nữa. Lúc đó, phần Hồn mới nhẹ nhàng, Lục Căn, Lục Trần nó mới hàng phục, nó mới chịu tu.

Cho nên, chúng ta “**Thượng Bất Chánh, Hạ Tắc Loạn**,” bộ đầu các bạn mà không có phân minh, không có rõ rệt, không hiểu cái nguyên cơ, Thiên Xích liên hệ với Trời Đất, Càn Khôn Vũ Trụ thì luôn luôn bị lệ thuộc, mà trong cái lệ thuộc đó là ai làm cho chúng ta bị lệ thuộc? Lục Căn, Lục Trần nó lôi cuốn, vì cái tập quán của chúng nó và trình độ của chúng nó tới đó thôi, nó chỉ tranh đấu, thực tế, sát phạt hơn thua, đó kêu bằng là cái “**Nguyên Lý của Lục Căn, Lục Trần**.” Còn nó không hiểu rằng, cái trường cứu bất diệt mà cứu tất cả là “**Tha Thứ và Thương Yêu**.”

Cho nên, khi mà Chủ Nhơn Ông thức tâm rồi, quyết tâm dứt khoát ra đi tu rồi, thì Lục Căn, Lục Trần phải quy bái, và kính nể theo con đường tinh tấn của Chủ Nhơn Ông. Học được Đạo bao nhiêu, đem về truyền bá bao nhiêu, nó mới thức tâm ngày đêm nó mới quy y và nó niệm Phật.

Cho nên, những người tu về Pháp Lý thức tâm rồi, thì nửa đêm nghe rõ những câu niệm Phật của vạn linh trong Tiểu Thiên Địa đồng niệm Phật, thức tâm để kêu chúng ta dậy lo cái giờ giấc công phu là quan trọng. Đó là cái cơ tiến hóa cần thiết còn cái tiền bạc, của cải, địa vị ở Thế Gian đều là tạm bợ và không mang đi được. Nó cũng là cái cơ cấu xây dựng của Thượng Đế trong cái kích động và phản động để nhồi quả cho phần Hồn tiến hóa mà thôi.

Cho nên Chủ Nhơn Ông thức tâm rồi mới chịu “**Cử Hương Tán**” là lo tu.

Chữ **Cử Hương Tán** nghĩa là:

**Cử:** Là đề cử.

**Hương:** Là công phu Soi Hồn, trong đấy là chỗ tập trung. Thường khi công phu thì Điển nhóm lại một chỗ tập trung, chúng ta rờ nóng gọi là “Lư hương”.

Còn chữ **Tán**: Nghĩa là Vía, Lục Căn, Lục Trần đều ưng thuận tán thành cung phụng.



### **Ông Tám giảng**

Đó là đi trực tiếp, còn ở đời họ “Cử Hương Tán” là thắp cây nhang đưa lên đầu, nhưng mà đưa lên đầu thì trong này chỉ có cầu xin không à. Mà không biết cái nghĩa lý của cây hương là lửa và nó đi lên trên Cõi Trên cũng như là thừa trình ở Bên Trên. Hồi xưa, người ta làm vậy là tập trung tinh thần để thừa trình với Chư Phật, Chư Tiên con nguyện tu, chớ không phải cầu xin giàu có. Nhưng mà ngược lại, ở đây họ chỉ cầu xin may mắn, bình an.

Đó! Cho nên cái “Cử Hương Tán” của chúng ta là thực tế. Các bạn đưa ngón tay lên Soi Hồn, là tập trung cái luồng Điển lửa nóng, cho nó tập trung giữa chân mày. Các bạn tu một thời gian, Soi Hồn nó trĩu nặng ngay chân mày. Đó là chúng ta thắp một cây nhang. Có người thắp sáu năm, có người thắp sáu tháng, có người thắp ba ngày nó cũng sáng, vì người đó đã thắp lâu rồi, đã tu lâu rồi.

Hương là công phu Soi Hồn, trong đấy nó phát cái Thanh Điển đi lên, khi mà các bạn Soi Hồn bịt như thế này là nó tán ra, nó đi ra, nó giải cái trược, nó tán ra, thường khi công phu Điển nhóm lại chỗ tập trung, chúng ta rờ nóng, lư hương. Lư hương chỗ này (trung tim chân mày) nó nóng.

Còn chữ **Tán** nghĩa là Vía, Lục Căn, Lục Trần đều ưng thuận.



## Ông Tám giảng

*Đó! Khi mà Chủ Nhơn Ông chịu Soi Hồn là ở dưới nó sẽ êm ả lần lần, khi các bạn Soi Hồn tới 5 phút rồi đạt tới 15 phút, các bạn cảm thấy sự êm ả rồi, càng ngày càng êm ả. Cho nên, có nhiều người họ soi tới một tiếng đồng hồ, họ thấy êm ả trong cơ thể là Lục Căn, Lục Trần nó hàng phục.*

*Đó! Cho nên đi trực tiếp cái Kinh A Di Đà này, mà theo ông Tư giải thích như này, là đi trực tiếp về cái Pháp Lý, và khi chúng ta Soi Hồn rồi nó êm ả, êm ả một chập, một chập 5 phút sau, 10 phút sau, 15 phút sau thì cảm thông ngay cái xương sống phía đằng sau này, đâu đó nó êm ả hết.*



## Lư Hương Sạ Nhiệt Pháp Giới Mông Huân

Chữ **Lư Hương** là lò lửa.

Trong mình Ta có lò lửa, nhưng người Thế Gian nào biết được. Lúc Đức Di Đà dạy Đạo, chỉ cho chúng ta biết: Ngay giữa hai chơn mày, trung tim giữa sống mũi là chỗ Tam Tinh “**Tinh, Khí, Thân**” nhóm tại đó, người luyện Đạo gọi là tập trung. Nói như vậy, chúng ta cũng chưa thấu đáo, duy nhờ có tu luyện, định thần ngay chỗ ấy chúng ta sẽ biết là chỗ lò lửa thật. Nếu chúng ta muốn thí nghiệm cho rõ Pháp Lý, thử gơ tay đánh thật mạnh ngay giữa trán Ta, thì Ta thấy phát ra một tia lửa đỏ lôm, gọi là “Tá Hỏa Tam Tinh” (Người Pháp gọi là 36 ngọn đèn).



## Ông Tám giảng

*Chỗ đó là chỗ hỏa, khi mà đánh búp vô một cái là thấy tá hỏa Tam tinh rồi xây xâm mặt mày.*

Khi Ta luyện đạo công phu thì chỗ ấy phát nóng nhiều, còn lúc thôi luyện đạo thì không nóng.



## Ông Tám giảng

*Đó, cho nên các bạn tập trung rồi, sao nó cứ nặng trĩ, nặng trĩ rồi thích nhắm mắt... mà trong lúc thích nhắm mắt nó lại thích niệm Phật nữa! Nó mới phóng ra, nó mới thấy cái lửa sức mạnh nó thế nào. Cho nên, cái Đệ Tam Nhãn này mở mà đối phương có tới chống chúng ta, chúng ta cứ ngó ngay chỗ Tam Tinh của những người mà chưa tập trung thì họ phải hàng phục. Họ phải nể ngay! Vì cái Thần Lực này là cái thần lực mạnh nhất, chánh tông của Đệ Tam Nhãn, rồi chỗ này (trung tâm chân mày) nó xoáy, mà nó mở ra rồi thì các bạn chỉ ngó ngay, dụng cái này (trung tâm chân mày) ngó ngay đối phương thì dễ hòa với họ và không có trở ngại. Còn nếu mà chúng ta dùng cặp mắt thịt ngó, chúng ta còn sợ mà tập trung được cái chỗ đó ngó, là không có sợ nữa! Mà tâm chúng ta vừa niệm Phật là vừa cứu họ và cứu mình. Giải, dùng Hỏa Trung Thiên để giải cái hỏa trần trước tại Thế Gian. Cho nên, những người tu Pháp Lý khi đi thăm người bệnh hoạn, chúng ta chỉ nhìn ngay chỗ đó mà thôi, nhìn ngay trung tâm chân mày và dùng từ tâm niệm Phật và đem cái từ Điển cho bệnh nhân, cho nên đến thăm nhiều lần họ cảm thấy nhẹ.*

Con cái, gia đình chúng ta bệnh hoạn cũng vậy, nếu họ không tu, mình là người tu, mình phải đến nhìn họ và phải đem cái từ tâm niệm Phật để truyền cái thanh Điền của chính Ta đã tu luyện cho đối phương có cơ hội tự thức. Còn khi mà chúng ta cứ thử, nghĩa là các bạn trước kia chỗ này (trung tâm chân mày) nó không nông. Soi Hồn thét nó nông cao, và nó trĩu nặng chỗ này (trung tâm chân mày), rồi các bạn bỏ đi không có Soi Hồn, nó không có nữa vì nó không có tập trung, nó không thành sức mạnh rồi. Nếu mà Soi Hồn bỏ, là khó thấy ánh sáng, mà giữ được Soi Hồn đều, đều, đều như vậy thì sau này dễ thấy ánh sáng vì nó tập trung.

Cho nên, đừng có sợ khi mà nó tập trung ở đây (trung tâm chân mày) nó nặng một thời gian rồi, vừa nhắm mắt là nó lên đây (giữa trán) nó nặng. Đây (giữa trán) là Trung Thiên, ngay chính giữa là Trung Thiên, cái luồng Điền nó chuyển lên Trung Thiên rồi, rồi nó nặng ngay chỗ này (chân mí tóc), nó là Bồng Lai, ngay chỗ này (chân mí tóc) nó phóng thẳng vô trong cảnh tiên, mà đây, ngay trung tim đây (trung tâm bộ đầu) là Phật giới. Còn nó nặng trĩu phía đằng sau này (Huyệt Ngọc Châm - ngang trung tâm hai chân mày phía sau bộ đầu) là ma quỷ.

Đó! Cho nên những người tu mà bước vô cái nhà nào, mà thấy tự nhiên tôi bước vô thấy sao nó nặng ở đây (Huyệt Ngọc Châm), nó làm cái xòa một cái, nó làm tôi nặng ở đây (Ngọc Châm) là ma. Còn quỷ nó còn mạnh hơn, nó đè ngay cái ngực tôi luôn. Còn những phần Thiêng Liêng xuống về thanh thoát, nó không có! Chúng ta tới cũng như người thường, cảm thấy nhẹ. Phần đó là Chư Thần, Chư Thánh, Chư Tiên làm việc. Ờ, còn mình tới mà nó áp đảo ngay chỗ này (Ngọc Châm), và nó làm cho cái ngực các bạn nặng, đó là ma

quý. Chúng ta lo niệm Phật và lo rời khỏi chỗ đó, vì chúng ta không phải là loại tranh chấp, không phải là loại làm Thầy, không phải loại đánh giặc, chúng ta không có ở đó.

Nhiều bạn nói: “Ồ! Tôi biết cái đó, tôi trị nó!” Trị không được! Không nên trị, mít lòng, chúng ta bỏ đi, niệm Phật. Thôi, tôi chỉ lo tu cho tôi mà thôi, không nên dùng cái Điển của chúng ta để khắc phục cái Tà, vì trình độ của chúng ta chưa có đầy đủ. Mà trình độ đủ, thì hút họ lên chớ không có đè họ. Cho nên, nhiều bạn tu mới có chút Điển muốn đi đè đối phương, đè con ma. Mà rốt cuộc mình thành ma, mình càng đè, thì mình càng la dữ.

Cho nên, ở Việt Nam tôi nói có câu chuyện tức cười, bà Văn Cao bà bị bệnh. Bà là bà con của ông Lâm Văn Thơ. Ông Lâm Văn Thơ có đệ tử xài bùa, trị tà, nghe nói cũng hay lắm. Mà bà này bà thấy có tà xâm trong mình bà, bà cứ nghi bà có tà mà bà không chịu tu, bà tu không được, bà bị phá hoại. Bởi vì tiền kiếp bà chơi bùa ngải, thì bây giờ bùa ngải nó phá bà mà bà không hay. Rồi bây giờ đi gọi đó, ông Tướng ông gọi ở đó, ông nói nghĩa là: “Bà con tao, mày ráng trị!” Thì ông kia, ông vẽ bùa đồ này kia kia nọ, trị nó không xuất. Con tà nó không xuất, nó cũng còn hoài. Thì ông nói nghĩa là: “Tao cho mày hay là ông Tướng gọi đó nhen! Mà mày hổng xuất tao đánh chết cha (Đức Thầy cười...). Bà kia nghe mất Hồn! Ông đừng đánh chớ! Tôi thiệt là cháu ông Tướng mà ông đánh tôi chết còn gì! Ông linh nói: “Mày phải ra, mày phải xuất ra, không xuất ra thì tao đánh chết (Đức Thầy cười...). Lúc đó Thầy Bùa bí rồi. Thầy Bùa bí rồi bây giờ biết làm sao?” Ông Tướng gọi mà mình không làm, chắc là ông quờ.” Mà trị không xong là ông quờ, mà năn nỉ thì không được. Mà bùa phép ra hết rồi, mà con ma nó nói: “Tao còn đây!” (Đức

Thầy cười ..) Nói mày không ra là tao đánh chết, bà kia mất Hồn, bỏ chạy (Đức Thầy cười...) Cái đó cũng là Thầy Bùa, mà Thầy Bùa tới đó hết phép rồi (Đức Thầy cười..).

Cho nên, ở đời này nhiều Thầy lắm. Cho nên, chúng ta tu về Pháp Lý Vô Vi không có bị cái đó, phải quyết tâm tự tu mới giải được, tiền kiếp chúng ta làm sái quấy thì kiếp này chúng ta phải chấp nhận mà phải tự giải, không tự giải là không có thể được. Cho nên, tôi có chỉ cho bà chỉ có tu thôi, chấp nhận đi, chết bỏ. Vì Ta hại người thì người hại Ta, đúng rồi. Trả được kiếp này thì kiếp sau khỏi tái phát, mà không nghe! Đi Thầy nào... tôi nói: “Ờ, thì Thầy đó hay, cứ việc đi, đi hết cả Việt Nam không có thầy nào hết. Rốt cuộc về, cũng phải tu về Vô Vi, không cách gì giải được hết!” Bởi cái chuyện hồi xưa mà, bây giờ chúng ta phải nhận và chúng ta phải giải.

Cho nên, ngày hôm nay chúng ta đi theo con đường nào mà chúng ta tu. Đi theo con đường Ông Thích Ca tu, Ông Thích Ca tiền kiếp Ông làm hiền, Ông có tu, ngày nay Ông mới được làm Thái Tử. Mà Thái Tử ông thấy Trần Gian động loạn, giết chóc, oan oan tương báo hà thời liễu, Ông thấy rõ cứ báo thù mãi mãi, Ông mới thức tâm ông bỏ Ông đi tu. Và chính Ông chỉ có cái tu mới giải thoát, vì sự liên hệ của Ông đối với nhân dân là một, và sự đau khổ của nhân dân là Ông đau khổ, cho nên Ông tu, để Ông vạch ra con đường để mọi người theo tu và tự đi.

Cho nên, chúng sanh còn hiểu lắm nhiều lắm và không chịu tự thức. Có cái gương lành đó mà không chịu tự thức, mà học để mà tự tu, rồi mê phép này, mê phép nọ, cái nào nói cũng hay hết, rốt cuộc là bị kẹt. Cho nên, ngày hôm nay khoa học thay thế rồi, bây giờ anh có cây dao ở trong bụng, nó mổ lấy cây dao ra như không. Hồi xưa, mà cây dao vô trong bụng

*là phải kiếm Thầy, cúng Giỗ bao nhiêu ngày, rồi Ông luyện phép, Ông lấy ra, thấy không! Cái đó hồi xưa cũng có nữa! Những lưỡi lam ở trong bụng cũng lấy ra được. Cái đó hồi xưa nhưng mà ngày nay khoa học người ta thay thế hết rồi! Người ta thay thế hết.*

*Cho nên, chúng ta bây giờ chỉ có tu và không có sợ bùa phép nữa. Sợ tâm mình động loạn, cái nền văn minh nó đưa tới cho chúng ta và chúng ta phải thực hành trong cái khoa học huyền bí và để dọn cái tâm của chúng ta để đi lên. Cho nên, Đức Thích Ca đã làm, và đã thành. Và chúng ta noi theo gương Ngài, phải làm. Rồi chúng ta cũng nói chuyện cho những người khác nghe, đó là thay thế Đức Thích Ca hành đạo tại thế, chứ không phải đọc danh Ngài là hành đạo. Đọc danh Ngài mà không hiểu được nghĩa lý thì đọc làm chi? Còn chúng ta đọc danh Ngài mà hiểu nghĩa lý để dẫn giải mọi người tiến tới cái kỹ thuật nào mở tâm mở trí, cái gì kêu bằng khoa học vật chất, cái gì kêu là khoa học huyền bí, mới thực hành đến nơi được!*

**Chữ Sạ Nhiệt:** là phát ra nóng.



**Ông Tám giảng**

*Sạ Nhiệt cái này là chữ Tà, nó phóng cái nóng ra.*

Pháp lý cho rằng khi chúng ta ngồi tịnh luyện thì Diễm của bản thể đều hay, lúc ấy Diễm từ dưới chân chạy lên bộ đầu Ta nghe rần rần, Diễm ấy gom vào Lư Hương, lò lửa trước trán Ta.



## Ông Tám giảng

*Khi chúng ta ngồi, chúng ta thấy ngồi vô, các bạn vừa ngồi vô là thấy nó ấm mình rồi, nó chạy á. Cái phương pháp Pháp Lý này vô ngồi và xếp bằng rồi, tưởng niệm một cái là nó chạy rần, Điển nó chạy rần “gom vào lư hương lò lửa trước trán Ta,” Ta Soi Hồn là nó chạy ngay chỗ đó. Cho nên thích nhắm con mắt để cho nó thanh nhẹ.*



## Pháp Giới Mông Huân

Trong Pháp Lý có phép của Phật Di Đà truyền bá cho Ta luyện đạo, nhờ có Điển bản thể sung vào Lư Hương, lửa Điển tung ra ngoài, lúc ấy trên Thiên Đàng, Điển của Chư Phật đều biết.



## Ông Tám giảng

*Đó! Chúng ta Soi Hồn thì nó phóng ra, thì Chư Phật phải chuyển tới cho chúng ta, cho nên khi các bạn mà Soi Hồn là Chư Phật bên trên người ta biết hết rồi!*



## Chư Phật Hải Hội Tất Diệu Văn

Nghĩa là đồng thời trên cảnh Phật đều hay biết chúng ta công phu luyện Đạo, cho nên Điển của chúng ta ở dưới Thế Gian phát ra, động đến xứ Phật.



## Ông Tám giảng

Họ thường thường họ phát cái Diễn, cái nóng của họ là phát ra để trị người khác thôi. Còn đấng này chúng ta phát hướng Thượng, tập trung như thế này (trung tâm bộ đầu), niệm Phật là nó phóng đi lên, nó động tới Phật giới, phóng đi lên. Còn những người trị tà ở Thế Gian là nó động thể xác của đối phương, nó đi ngang, còn chúng ta phóng đi lên, thì Bề Trên người ta biết rồi.



## Tùy Xứ Kiết Tường Vân

Đồng thời Diễn của Chư Phật trực tiếp giúp chúng ta được mau thấy Chơn Đạo, nhưng người tu cao thì trên Trời có một đám mây nhỏ gọi là Tường Vân.



## Ông Tám giảng

Cho nên các bạn khi mà nhắm mắt, xuất ra rồi, mình đứng trên đám mây đó là bay. Hồi xưa, các bạn coi phim Tôn Ngộ Không, đứng trên mây một cái là nó bay xè, nó đi. Rồi bây giờ, những người tu khá, ngồi trên tòa sen, cái đó là đám mây chớ có gì đâu, nó cũng bay đi à!

Để tiếp viện cho người ấy dễ dàng xuất Hồn, Hồn đứng trên đám mây.



## Ông Tám giảng

Cho nên Tường Vân đó ở trước mắt chúng ta đây này! Bây giờ, các bạn thấy màu đen, sau này thấy màu trắng, bước

ra cái là đứng đó là tự nhiên nó bay. Cái ý chuyển là nó đi, mà mình nói trước là tôi xin dành lễ Phật là nó bay tới đó, nó không có khó khăn. Nhưng mà ngày hôm nay, các bạn lại có cơ hội coi phim chương là thấy vụ đó, như là Bát Tiên, Tôn Ngộ Không cũng đi trên mây không à! Cái chuyện đó không phải khó khăn, mà nếu cái phần Diển các bạn trụ, thì cái đó nó dễ dãi lắm.



### Thành Ý Phương Ân

Lúc ấy Chư Phật ban ân huệ cho người tu, giúp Diển lửa của người tu được cường tráng hùng dũng, đi đứng bay nhảy dệu dàng, lạnh lẽ không khác nào Chư Phật. Nếu chúng ta cố ý thành tâm luyện Đạo thì có đủ **Chơn Như**.



### Ông Tám giảng

Có 3 cái pháp này thôi, mà thanh lọc được rồi thì các bạn thấy đầy đủ Chơn Như. Các bạn ra đi, bởi vì các bạn từ trên kia xuống mà! Xuống từ lâu rồi! Xuống mấy ngàn năm rồi ở Thế Gian này mà cứ đòi hỏi ở lại thôi, mà không biết đường về. Mà ngày nay, chúng ta biết đường về. Chúng ta đi chớ, còn đại dột gì nữa, cứ chờ cái xe kiểu này ra rồi hết xe kiểu khác, rốt cuộc xe nào nó cũng dùng hơi đẩy người ta đi tới thôi! Thì bây giờ chúng ta dùng Diển để đi lên Thiên Đàng, Thế Gian thì dùng hơi mà Ta dùng Diển. Chúng ta mới nhập cung, mới lên Thiên Đàng được, đó là kêu bằng trở về với đầy đủ Chơn Như.

**Chơn Như** là hình bóng của Ta rõ ràng trên Thiên Không, chẳng khác nào xác thân Ta ở dưới Trần, còn luyện Đạo chưa đúng lực lượng thì chỉ thấy cảnh Trời mà thôi, ví như ánh sáng của đèn pin rọi.



### **Ông Tám giảng**

*Chỉ rất rõ ràng, cho nên cái cuốn Kinh này là cuốn Kinh quý báu nhất để cho các bạn thực hành về Pháp Lý: Soi Hồn, Pháp Luân, Thiền định, rồi cái ánh sáng ra thế nào? Lúc các bạn đi thế nào? Ở đây cũng có sự dẫn dắt hết, dắt mà dựa trong cái Kinh A Di Đà dắt các bạn là không có sai lạc một chút.*



### **Nam Mô Hương Vân Cái Bồ Tát**

Bởi thế Chư Phật cùng Đức Di Đà khuyên chúng ta phải cố gắng luyện Đạo mềm dẻo, nếu có **Mô Ni Châu** trong lò lửa phát ra thì lo chi không thành Phật.



### **Ông Tám giảng**

*Cái đó có phải sự dày công của chúng ta không? Chúng ta từ trên kia rớt xuống đây, từ trên miệng giếng rớt xuống đáy giếng, mà chúng ta phải tập trung tinh thần và tập trung tất cả lực lượng, chúng ta mới mong bò lên khỏi mặt giếng. Ngày hôm nay, các bạn cũng như trên giếng rớt xuống dưới đáy giếng thôi, mà bây giờ các bạn dày công, tìm nhiều phương cách thực hành trong sự quân bình, thì các bạn đi lên khỏi mặt giếng không có khó khăn, nhưng mà phải phí công. Đi xuống*

thì dễ mà đi lên thì khó! Các bạn thử đi, đi tới cái dốc núi, bạn đi xuống dễ lắm, ai cũng đi được hết, mà tới hồi đi lên là khó.

Cho nên đi lên có cái khó một chút nhưng mà cố gắng, tin tưởng rằng Ta sẽ lên khỏi chân núi, Ta sẽ ở trên đỉnh núi, thì mới là đi tới giải thoát. Chớ nhiều người tu nửa chừng, tôi chán quá, tu này tiêu hao quá, tu cái này thiệt thòi quá! Thiệt thòi cái gì? Cái gì mà bạn có, mà bạn nói bạn thiệt thòi, thậm chí cái xác của bạn đang có đây cũng là không phải của bạn nữa, bạn có bao giờ chết mà đi chôn cái xác của các bạn được? Không! Thì không có cái gì các bạn có mà sao các bạn nói là thiệt thòi.

Cho nên nói, “Tôi tu cái này thua lỗ và thiệt thòi!” Nói cái đó là ngu xuẩn và tầm tối, không hiểu cái Nguyên Lý của Trời Phật. Tu cái này là để tôi giải tỏa cái sự ô trược tạm bợ, không có giá trị, và tôi trở về với sự chơn giác đời đời của chính tôi, tôi đâu có thiệt thòi! Tôi lợi tất cả cho chính tôi, chớ tôi đâu có thiệt thòi. Tại sao tôi dám nói câu thiệt thòi? Nhiều người nói, “Tu Vô Vi thiệt thòi!” Không phải thiệt thòi đâu các bạn! Các bạn làm sao rửa được trần tâm các bạn, mà có đường lối của Vô Vi các bạn mới có cơ hội rửa trần tâm của các bạn, các bạn mới lợi lộc đời đời, đâu có thiệt thòi!

Cho nên đừng có sai lầm trong đó, mà sai một li đi một dặm, nó kéo các bạn xuống đời đời trong chỗ tối tăm và không có lối thoát. Các bạn mê sự từ bi, thích sự từ bi mà không bao giờ chịu hy sinh làm sao có từ bi? Mới hy sinh một chút, là nói thua lỗ rồi, thiệt thòi rồi! Cái đó là cái trần tâm tầm tối, phải mau mau thức tâm và trở về sự Chơn Giác của chính mình.

**Nam Mô Hương Vân Cái Bồ Tát**, bởi thế chư Phật cùng Đức Di Đà khuyên chúng ta phải cố gắng luyện đạo mềm dẻo. Mềm dẻo là bất cứ hoàn cảnh nào chúng ta cũng có thể qua được, cái cứng cáp đó là cái tạm bợ, mà cái mềm dẻo là cái thông qua Tam Cõi.

Nếu có **Mô Ni Châu** trong lò lửa phát ra thì lo chi không thành Phật.



### **Ông Tám giảng**

*Thấy rõ không, cái công chúng ta làm cho Ta, đâu có phải làm cho người khác. Đừng có dòm bề ngoài mà thấy sự thiệt thòi, mà mất cái chân tâm thì chỉ có xuống địa ngục khóc mà thôi! Chúng ta thấy rõ rồi, phải thực hành cho kỳ được.*



### **Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật**

Lúc ấy, Thích Ca Phật Tổ chứng minh thì giờ phút khắc mà chúng ta luyện Đạo theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền bí của Phật. Vậy có thơ rằng:

**Di Đà sáu chữ ấy ơn sâu  
Kẻ Đạo nghe qua phải lắng đầu  
Thích chí từ đây tua gấn bó  
Công phu ráng luyện Mâu Ni Châu.**



**Mâu Ni Châu vốn ở trong mình  
Luyện đạo Soi Hồn lọc khí tinh**

**Miệng niệm mãi đời không thể có  
Huyền vi nhờ Điển, Đạo càng minh.**



**Ông Tám giảng**

*“Di Đà sáu chữ ớn sâu,” Nam Mô A Di Đà Phật, tại sao nói là ớn sâu? Con người đi trước, con người là bị bao vây, đóng khung một chỗ, không biết con đường để thoát thân. Ngày hôm nay, Bề Trên đã chuyển vận Thanh Điển và để cho chúng sanh học, để hiểu được nguyên ý của Nam Mô A Di Đà Phật để khai Lục Thông, trở về Thức Hòa Đồng đời đời sẵn có ở Bên Trên, nơi lớn rộng vô cùng và không bao giờ bị tiêu diệt.*

*Cho nên, nhờ cái sự sáng suốt chỉ điểm cho chúng ta, chúng ta nhờ trì niệm Nam Mô A Di Đà Phật, chúng ta mới thoát được cái trần tâm. Cái ớn đó - là vô cùng, làm sao chúng ta có thể thoát trần tâm và tránh cái tham dục ở Thế Gian? Người nào cũng có trần tâm và tham dục, mà chúng ta dùng trì niệm Nam Mô A Di Đà Phật rồi, lần lần các bạn cảm thấy tôi bớt, tôi không thích, tôi mờ rồi, tôi bỏ rồi. Mà bỏ cái đó rồi, các bạn lấy cái gì? Lấy được cái Thức Hòa Đồng thì các bạn sẽ có nhiều hơn!*

*Do đó, chúng ta mới thấy cái ớn sâu của cái Nguyên Ý Nam Mô A Di Đà Phật để dẫn tiến tâm linh của chúng ta. Cho nên đời đời chúng ta không quên cái Nam Mô A Di Đà Phật, vì nó là cái chìa khóa của Tam Cõi.*

*“Kể đạo nghe qua phải lắng đầu,” người tu đều thấy rõ nguyên ý của Nam Mô A Di Đà Phật, bái phục vô cùng, không*

có cách gì cứu con người ra khỏi khổ ngoài Nguyên Ý của Nam Mô A Di Đà Phật.

**“Thích chỉ từ đây tua gần bó,”** bây giờ chúng ta phải lấy cái đó làm chánh, mà cố gắng niệm, cố gắng trì niệm cho cái Thức Hòa Đồng nó mở, Thế Gian ai cũng mong thế giới đại đồng, nhưng mà tâm Ta chưa hòa đồng làm sao đạt được thế giới đại đồng.

**“Công phu ráng luyện Mâu Ni Châu,”** khi chúng ta công phu phải nghiêm chỉnh, thực thi Ba Pháp cho đầy đủ, một phút cũng phải nghiêm chỉnh, rồi lần lần nó đi lâu. Chớ không phải, nhiều người nói, “Tôi muốn vô tôi ngồi một ngày!” Đâu có được! Tôi được 1 phút hay 1 phút, tôi được 5 phút hay 5 phút, rồi tôi sẽ đi tới, chính tôi sẽ khai thông tôi, và tôi sẽ tái chiếm những cái cơ sở thanh tịnh của chính tôi có từ nghìn xưa chớ không phải mới đây.

**“Mâu Ni Châu vốn ở trong mình,” “Luyện đạo Soi Hồn lọc khí tinh.”** Đó! Nó vốn ở bên trong chớ đâu, mà nếu chúng ta luyện Đạo, khứ trược lưu thanh rồi, thì nó lọc khí tinh. Lúc đó, nó là đi tới chỗ tinh vi, một luồng hơi sáng suốt ở trong mình. Cũng như Đức Thích Ca trước kia tu, cũng có cái Thiên Xích-một đường thẳng ngay trung tim bộ đầu rút thẳng lên trên không trung, mà khi Ngài muốn chuyển độ một người nào cũng chỉ phóng cái luồng Điện đó để rút cái phần Thanh Điện của hành giả, mà đưa hành giả tới cái chỗ “Ngộ,” và Chư Phật chỉ độ chúng ta ở chỗ đó, trong giây phút mà thanh tịnh đó, Chư Phật chỉ truyền một luồng Điện xuống là rút chúng ta thẳng tới cái chỗ Ngộ Tâm.

Cho nên phải do sự công phu cố gắng và nghiêm chỉnh thực hành trong giờ công phu, còn không thôi đừng tu! Tôi ngồi kiêu, ngồi chơi, ngồi nghĩ bậy, đừng thêm! Vô là phải

chấp hành cho đúng. Trong giây phút tôi Soi Hôn, Soi Hôn cho đúng, làm Pháp Luân, Pháp Luân cho đúng, Thiền Định, Thiền Định cho chứng chặc! Ông Phật ngồi sao tôi ngồi vậy. Thà thì giờ ngắn, hơn là các bạn làm dài, mà èo uột không tiến triển.

**“Huyền vi nhờ Điển đạo càng minh.”** Tiến tới Huyền Vi là chỗ mắt phàm không thấy, nhờ Điển thì cái Đạo nó càng minh, nó càng ngày càng nói rộng, Thánh Tâm càng ngày càng mở, thấy rõ chiều hướng tiến hóa của nội tâm.

### **Đây là lời của ông Tư :**

Thưa Các Bạn,

Trước kia tôi học Đạo Vô Vi của Ông Cao Minh Thiền Sư truyền bá, nhưng Ông có thể giảng **“Sáu Chữ Di Đà”** dạy phép luyện Đạo công phu mới có, chứ chẳng phải lấy miệng niệm *Nam Mô A Di Đà Phật* để Phật giúp cho.

Có câu: **“Khẩu khai thần khí tán”** nghĩa là nói hao hơi, thần khí yếu hết, lòng Ta bê bối không thể nghĩ ra một lẽ nào, sanh mệt mỏi, nhưng nó cũng có ích cho người, để đỡ ngủ không lo ra. Còn theo Pháp Lý, thì hễ tu phải luyện Đạo, làm phép Soi Hôn, để Học Đạo thì phải Hành Đạo.

Thưa các bạn nghĩ cho! Sự tu hành đêm ngày cố gắng công phu thì Điển chạy mới thông, thì **Mâu Ni Châu** mới phát ra. Phật Tổ Thích Ca dạy Đức Di Đà học Đạo theo Huyền Bí của Phật, thì sự cực nhọc ngày đêm gấn bó, mới có Mâu Ni Châu.

Nhưng Phật Tổ Ngài biết người Thế Gian mê muội u ám theo cội Trần. Lúc Đức Di Đà ngồi Thiền Định, đồng thời Đức Thích Ca chỉ rõ Khoa Học Huyền Bí của Phật cho Đức Di Đà vừa tịnh, và nói cho chúng sanh nghe cách luyện Đạo ở trong mình bản thể Ta. Trong cuốn Di Đà, mỗi câu đều chỉ rõ thân Ta, chỗ nào là Khoa Học Huyền Bí, máy may đều không sót, Ta mới rõ biết thâu Điển gom lại để cho Mâu Ni Châu phát hiện. Vì Đức Phật trước kia cũng làm như trong cuốn Di Đà này mà đắc quả, chẳng phải lấy chữ phò hộ mà Phật độ.

Cho nên chúng ta ráng cố gắng, phải lấy Khoa Học Huyền Bí của Phật mà luyện Đạo, thì sẽ thành Đạo cũng như Phật Tổ Ngài vậy! Ai ai cũng tu được, cho đến đôi bò bay máy cưa, ngu xuẩn đi nữa, mà chí tâm luyện Đạo của Phật Ngài, thì được Đạo. Tu thì phải học luyện, hễ mình bỏ qua không luyện Đạo là không đắc Đạo. Cho đến đôi, Phật Tổ cùng Chư Phật phải luyện Đạo hàng ngày, giờ, phút, khắc. Vừa làm việc cũng vừa tu, vì máy huyền vi bao la rộng lớn, phải làm việc và tu hành, không phải làm Ông Tiên, Ông Phật chơi bời cho thông thả. Ví như, anh học trò cũng cho đỗ đạt thành tài, nhưng lười biếng không chăm học, thì làm sao kết quả được. Bởi thế, Phật không vị ai, cũng không ăn hối lộ mà ban cho ai phẩm chức. Phật Ngài chứng minh do theo sức mình tu mà thôi.

Đây **Sáu Chữ Di Đà**, chúng tôi xin trao ra đây cho quý bạn xem và suy nghĩ nghiên cứu. Phép Vô Vi cũng tựa tựa như Pháp Lý, nhưng canh cải chút ít mà thôi.

*Đỗ Thuần Hậu*



### **Lấy nghĩa chánh sáu chữ**

#### **Nam Mô A Di Đà Phật**

Xin dịch ra đây quý bạn tường lãm

**Nam** thuộc Cung Ly lửa Bính Đinh

**Mô** là chỉ rõ vật vô hình

**A** gồm Nhâm Quý an nơi thận

**Di** giữ bền chặt ba báu linh.

**Đà** ấy sắc vàng trùm khắp cả

**Phật** hay thanh tịnh ở nơi mình

Hồng Diên hai tám hòa nên một

Rồng cạp râu về tợ nguyệt tinh.

Giải nghĩa:

**Nam** thật phương Nam lửa Bính Đinh

Cung Ly thuộc Ngọ ở nơi mình

Phát ra hùng cháy cùng Trời Đất

Lặng lẽ êm ru cả tánh tình.



## Ông Tám giảng

*Xuất phát ra nó mới êm. Tin tưởng và cô đọng ôm lấy nó là không có bao giờ mà nó êm được hết.*

Hiệp một chỗ đường thu nguyệt rạng

Tản đòi nơi tợ tuyết trong xanh

Khảm Ly Diên Hồng hòa hai tám

Hiệp lại một nhà tợ Nguyệt tinh.



## Ông Tám giảng

*Cái này tại sao nói là: “Hiệp lại một nhà?” Đó! “Thật phương Nam lửa Bính Đinh,” Bính Đinh là sanh hỏa, cũng như hai cái “vis platiné” mà nó hiệp lại là sanh hỏa, Bính Đinh.*

*“Cung Ly thuộc Ngọ ở nơi mình,”*

*“Phát ra hừng cháy cùng trời đất,” cũng như chiếc xe hơi, chúng ta thấy chiếc xe hơi nó phải có cái vít lửa, nó mới phát ra. Còn chúng ta ở nơi cái Tam Tinh này nó cũng có cái vít lửa, nó phát ra. Mà nếu Ta không tập trung thì không có mở ra được, mà khi mà nó phát ra rồi, cái lửa nóng trong cái cơ thể của các bạn mà nó phát ra rồi thì nó êm rồi, con người đâu còn sân nữa!*

*Cho nên các bạn Soi Hồn, các bạn làm Pháp Luân nó phát ra rồi cái thì thôi, thấy nó êm rồi. Cái chuyện đáng cãi, đáng gây, nhưng mà rồi bây giờ mình không gây nữa, không chấp nữa. Nó thanh tịnh rồi, Thượng, Trung, Hạ là một, cái khối đầu này là tiến về Thiên Đàng, mà từ rún sắp xuống là làm cái gì? Tham dục ở Thế Gian, là tạo ra cái cơ đồ nhà cửa*

*xây dựng, đồ này kia kia nọ ở Thế Gian, nó cũng ở cái cõi Trời mà hai cái Lưỡng Nghi đó nó hợp nhất, nó mới là thanh tịnh. Chớ tại sao chúng ta phải làm Pháp Luân Thường Chuyển, hít một vòng, hít hoài, hít hoài, hít hoài, thét cái nó rút lên, nó rút lên, cái bộ dương nó rút lên. Nó không có còn nghĩ đến vấn đề tình dục nữa, nó rút lên, nó hai là một.*

*“Diễn Hồng hòa hai tám” nó là một, nó thanh tịnh rồi, nó không có bị sắc đẹp lôi cuốn nữa, nó không bị ngoại cảnh phỉnh phờ nữa. Cũng nhờ cái lửa Diễn đó thoát ra, và hòa với Chơn Diễn của hư không, nó mới không có động loạn.*

Mô vốn chữ Vô mỗi vật không  
Từ thời Vô Thủy chứa phân đồng  
Rồi sanh hỗn độn bao trùm hết  
Mới tạo Càn Khôn tỏ một vòng  
Đạo lý hữu tình sanh vật cả  
Mẹ Cha ân ái kết thai lòng  
Vật người mới tạo rồi sau diệt  
Vạn sự đều do chữ Nhứt Không.



### **Ông Tám giảng**

*Đây nói về cái Định Luật Sanh Trụ Hoại Diệt.*

A vốn Bắc Phương Nhâm Quý thủy  
Thận kia là Khâm về cung Tý  
Người hay luyện đặng giữ trong mình

Vàng cứng tức nhiên sanh vật quý  
Mới đặt Khảm Ly hòa Hồng Diên  
Tánh thông Trời Đất đồng nguyên lý  
Ba nhà gom lại kết Anh linh  
Xá Lợi tỏ ngời trong Nhứt khí.



### Ông Tám giảng

*Cho nên, tất cả cái cơ thể của chúng ta nó liên hệ với cả càn khôn vũ trụ, khi mà chúng ta tu thức được rồi, thì cái Xá Lợi là ai? Xá lợi là phần Hồn, nó kết tinh rồi, thì chúng ta biết được Ba Cõi này là một, Quy Không rồi, thì nhứt khí chúng ta đi ra đâu có khó khăn!*

Đi giữ chặt bền Ba Báu Linh  
Cung Ly dứt tường được thanh minh  
Đắp nền luyện tập công phu gắng  
Chờ lúc Trúc Cơ kết quả thành  
Biệt niệm trong mình Thần mới hóa  
Lấy Ly bỏ Khảm khí bèn thanh  
Đơn điền gom lại trong không động  
Tương Hội Ba Nhà kết Thánh Anh.



### Ông Tám giảng

*Kết Thánh Anh, là Thánh Thai đó. Người Ta tu về Ông Cao Minh Thiển Sư tu hồi trước đó, Anh Nhi... kết Anh Nhi đó, còn ở đây thì mình trở về cái Thánh Thai.*

**Đà** ấy sắc vàng muôn kiếp ghi  
Tròn vo che phủ núi Tu Di  
Càn Khôn bao bọc vô hình dạng  
Thế giới phủ giăng chẳng hướng gì  
Sắc tốt mình vàng nào hoại nát  
Tâm lành tướng hảo đủ từ bi  
Công phu thuần thực lên bờ giác  
Đắc quả may ra vẫn kịp thì.

**Phật** hiệu Kim Cang ở giữa mình  
Hư Không thanh tịnh hóa nên hình  
Khuyên người sớm bỏ tham sân bịnh  
Thần khí phải gìn giữ rất tinh  
Mười tháng công phu năng luyện tập  
Ba năm công quả khá kiên thành  
Trống lòng đầy bụng là giềng mối  
Vạn sự quy về một chữ Thanh.

Kệ rằng:

Giảng thành Lục Tự ấy ơn sâu  
Kẻ Đạo nghe qua phải lắng đầu  
Thức tánh từ đây tua gắng chí  
Công phu ráng luyện *Mâu Ni Châu*.



## Ông Tám giảng

*Ở trên này đọc thì nghe vậy thôi, nhưng mà các bạn luyện tu rồi, các bạn mới bình tâm. Sau khi công phu các bạn đọc, từ bài một và để ngộ, đưa vào Chơn Tâm, lúc đó sung sướng vô cùng và các bạn có thể ôm Ông Tư trong lòng, ôm Đức Di Đà trong lòng.*

*Tại sao những chiều sâu bí mật mà con người tại thế âm u như thế đó, mà có thể khám phá được sự thanh tịnh như vậy? Mà đã dày công ghi lại cho chúng ta. Mà chúng ta là người tận hưởng mà không biết cách hưởng là thiếu Hành. Mà giờ chúng ta hành rồi, chúng ta mới thấy cái cuốn sách này nó là quý, và lời nói này là thật, không chỉ sai một li một tí.*

*Rồi để các bạn nghiền ngẫm! À, hồi nào tới giờ các bạn không hiểu “**Cung Ly**” là cái gì? “**Bính Đình**” là cái gì? Rồi các bạn tu, các bạn nhắm con mắt, các bạn tưởng tới Bính Đình, các bạn thấy có ánh sáng xuất ra, trong cái thực tập các bạn mới thấy cái Điện, thấy giá trị của Điện.*

*Nhưng bây giờ ở đây, sẵn nhân dịp này, tôi qua đây, tôi cắt nghĩa và lưu lại cuốn băng này, để cho tất cả các nơi, những người tu mà đã đạt được một phần nào, thấm thía và thấy rõ những cái bài thơ và những lời dẫn dắt này là thực tế, và đưa phần Hồn về quê rõ rệt.*

*Cho nên, trong cái bài thơ cắt nghĩa rất rõ, nhưng mà người còn tâm phàm đọc vô không hiểu nó nói gì, như tôi đọc thì thấy: “**Nam, thật phương Nam lửa Bính Đình,**” “**Cung Ly thuộc Ngộ ở nơi mình.**” Đó! Nó ở trong tâm con người, chứ không có ở ngoài. Người ta chỉ tất cả là ở bên trong.*

*“**Phát ra bùng cháy cùng Trời Đất,**” chúng ta thanh tịnh đi, chúng ta ngồi đi, thanh tịnh “**Nó bùng cháy cùng Trời***

Đất,” nó phóng ra. Cho nên, khi mà các bạn tu Thiền mà được đạt tới cái điểm đó, thì con ma phải ngồi xa bạn 40 mét vuông, nó không có thể gần bạn được, vì đến là nó đốt, vì ánh sáng chiếu, là bóng tối phải tan là vậy.

**“Lặng lẽ êm ru cả tánh tình,”** khi Ta ngồi Ta nhắm mắt, Ta không còn phải ở Thế Gian nữa. Và cặp mắt Ta nhắm rồi, thì tâm chúng ta không còn ở trong này nữa, mà ở Trung Tâm Sinh Lực Càn Khôn Vũ Trụ rồi, hướng thẳng về trung tâm sinh lực càn khôn vũ trụ, nó nhẹ nhàng vô cùng.

**“Hiệp một chỗ đường thu nguyệt rạng,”** nó nhẹ nhàng như vậy! **“Hiệp một chỗ đường thu nguyệt rạng,”** cho nên những người mà đi đến cái giai đoạn đó, thì thơ, tình cảm cởi mở, sáng suốt, tác văn cũng là đầy sự cởi mở cho đối phương.

**“Tản đòi nơi tợ tuyết trong xanh”**: chỗ mình ngồi cũng thanh sạch như vậy.

**“Khảm Ly Diên Hồng hòa hai tám”**: hai cái là một, trở về Không Không.

**“Hiệp lại một nhà tợ nguyệt tinh”**: ngồi đó mà ngồi trong ánh sáng, ánh sáng cả Càn Khôn Vũ Trụ, chứ không phải ngồi trong căn nhà này. Chúng ta tu là thoát ra, không phải ngồi trong căn nhà này.

**“Mô vốn chữ vô mỗi vật không”**: khi mà các bạn thanh tịnh rồi, các bạn đi tới quán thông rồi, mọi vật đều không. Hỏi: “Chớ cái bông này nó sẽ không, thì những cái gì mà hiển hiện hình hài, mà hiển hiện trước mặt các bạn là các bạn chỉ thấy cái chữ “Không.” Cũng như tôi đã giảng bao nhiêu cuốn băng, “Quy Không” để các bạn thấy! Nhưng mà ngày nay Ông Tư nhắc, thì cũng như là cái Điển mà tôi đã giảng, không có khác xa! Đó, mỗi vật đều không, thì chúng ta tu thanh tịnh

thì đi tới cái chỗ Quán Thông rồi, trong cái không mà có, mà có đó là cái tịnh của chúng ta.

**“Từ đời vô thủy chưa phân đồng”**

**“Rồi sanh hỗn độn bao trùm hết”**

**“Mới tạo Càn Khôn tổ một vòng”**: Đó, Ta thấy là, cái nhẹ làm Trời, cái nặng làm Đất.

**“Đạo lý hữu tình sanh vật cả”**: Đó đạo lý là cái luật âm dương hữu tình, nó “sanh vật cả.”

**“Mẹ Cha ân ái kết thai lòng”**: Đi vô trong cái giới thấp trước mới học được cái chuyện “Ân ái kết thai lòng.”

**“Vật người mới tạo rồi sau diệt”**: sanh trụ hoại diệt, thấy không? Rồi hồi sinh.

**“Vạn sự đều do chữ Nhứt Không”**: Cho nên các bạn tu, rồi các bạn thấy cái gì mà xảy ra, các bạn nghĩ về cái “Không” trước, thì mọi việc các bạn giải quyết rất dễ, mà đâm đầu vô cái “Có” thì nó cuống cuống, cuống cuống, cuống cuống... mà không có giải quyết được.

**“Vạn sự khởi đầu bởi Nhứt Không”**: Cái việc này nó xảy ra sự cãi lộn, là trước kia đâu có sự cãi lộn! Nhưng bây giờ nó cãi lộn, rồi nó phải trở về, nó từ “Không” ra, nó phải về Không, thì chúng ta phải bình tâm cho nó qua. Nó đến rồi nó đi, thì mọi việc đều sẽ có sự sắp đặt đàng hoàng, không có lo âu. Chớ con người tu, mà cứ lo chuyện này tới chuyện nọ, thét rồi nó động, đâu có tu được. Minh hiểu Nguyên Lý bởi Nhứt Không, sẽ về Không, thì không có sự động trong nội tâm.

**“A vốn Bắc Phương Nhâm Quý Thủy”**

**“Thận kia là Khâm về cung Tý”**: Cho nên chúng ta thiên giờ Tý, để chi? Để vun bồi cái Thận càng ngày càng mạnh, cái Thận Thủy mạnh, thì cái Thần Thức của chúng ta càng dồi dào, cái giờ khuya là cái Giờ Ly Tâm, mà giờ Tý đó,

là Ly Tâm thì được thu hút cái phần Thanh Điện vô và cái Thận của chúng ta càng ngày càng mạnh. Cho nên, những người tu Thiền mà làm đúng ngày, đúng giờ đâu có bị đau lưng! Không có bị đau lưng, nhưng mà nó đem lại sự thông minh. Thanh tịnh là nó đạt tới thông minh.

**“Thận kia là Khảm về cung Tý”**

**“Người hay luyện đặng giữ trong mình”**

**“Vàng cứng tất nhiên sanh vật quý”**

**“Mới đặng Khảm Ly hòa Hồng Điện,”**

**“Tánh thông Trời Đất đồng nguyên lý”**

**“Ba nhà gom lại kết Anh linh”**

**“Xá Lợi tổ ngài trong Nhứt Khí”**

Đó, cho nên muốn hội tụ được Quy Nhứt, thì chúng ta phải nuôi dưỡng cái gì trước hết? Cái Thận, cái bộ phận đó, là bộ phận quan trọng nhứt trong cái cơ tạng mà nhiều người không hiểu. Người đời không hiểu, cứ đem ra tìm cái tham dục làm hạnh phúc, nuôi dưỡng cái dục tính làm hạnh phúc, thì nó giảm thọ. Điều thứ nhứt đối với Đời, và bên Đạo nó không có cái Điện “Điện Hồng” để khai triển, nó bị kẹt luôn luôn. À, ba nhà gom lại, Thượng Trung Hạ hợp nhứt, đó là Anh Linh, lúc đó người ta chưa nói mình hiểu cái chuyện gì rồi, cái linh tánh nó mở dồi dào vô cùng.

**“Xá lợi tổ ngài trong Nhứt Khí”** phần Hồn của chúng ta ra vô không có khó khăn.

**“Đi giữ chặt bên ba báu linh”**

**“Cung Ly dứt tướng được thanh minh”**

**“Đắp nền luyện tập công phu gắng”**

**“Chờ lúc Trúc cơ kết quả thành”**

Trúc Cơ là chỗ gì? Khi chúng ta đi tới trọn lành rồi là giải thoát, bỏ hết, cái chiều hướng nó đi lên rồi, mà tới đó trụ là thành, không có trở lại Thế Gian nữa.

**“Lấy Ly bỏ Khảm khí bèn thanh”**

**“Đơn điền gom lại trong không động”**: Khi chúng ta Thiền Định rồi thì cái Đơn Điền nó ngồi yên. Khi các bạn làm Pháp Luân 6 cái rồi là ngồi yên. Lần lần, lần lần nó rút lên, cái Đơn Điền này, nó không có động nữa, không có cục cựa nữa, mà cái thức ở trên này (bộ đầu) nó mở.

**“Tương hội ba nhà kết Thánh Anh”**: Đó, tình Khí Thần đầy đủ, lên đó là cái Hồn của chúng ta. “Thánh Anh” là phải ba nhà hợp lại, ra tay chân đầy đủ, đi đường hoàng không có sao hết. Nhưng mà, trước hết những người mới tu phải làm Pháp Luân. Pháp Luân lấy nguyên khí giải, rồi làm tới cái lúc mà các bạn đỡ ngủ rồi, nó mê rồi, cái bụng đâu có cục cựa nữa, hết rồi! Cái Đơn Điền nó trụ, nó yên rồi, ở trên này (trung tâm bộ đầu) nó mở, rồi trên này Thượng, Trung, Hạ, ba giới hợp nhứt rồi, nó thành hình rồi, cái Thánh Thai thành rồi, lúc đó là chúng ta ra đi, có gì đâu!

**“Đà ấy sắc vàng muôn kiếp ghi”**

**“Tròn vo che phủ núi Tu Di,”** là bộ đầu chúng ta - Hào Quang.

**“Càn khôn bao bọc vô hình dạng”**

**“Thế giới phủ giăng chẳng hướng gì”**: nơi nào chúng ta cũng phát triển được.

**“Sắc tốt mình vàng nào hoại nát”**: Không bao giờ hoại nát, kêu là Kim Thân, phần Hồn.

**“Công phu thuần thực lên bờ giác”**

**“Đắc quả may ra vẫn kịp thì.”** Đó, cho nên cái công phu là cái quan trọng, cái thực hành là cái quan trọng. Tu Vô

*Vi là phải thực hành. Còn người nào bám vào lý thuyết, người đó không đi tới đâu hết! Phải thực hành, chúng ta làm được cái gì, nói cái nấy.*

*Trước kia, tôi nóng tánh, bây giờ tôi bớt nóng tánh. Trước kia, những chuyện gì tôi phải hỏi cho thiệt ra lẽ, bây giờ tôi không cần hỏi, tôi biết, tôi nói, tôi nói bao nhiêu đó thôi! Nhờ cái gì tôi biết? Nhờ tôi hành, tôi biết. Trước kia, tôi chột chẹt, cái gì thắc mắc tôi cũng hỏi ra lẽ. Hỏi ra lẽ rồi, tánh tôi là tánh tôi, chớ lẽ đó không có giúp tôi, thấy chưa? Thì tôi cũng vẫn ở cái chỗ cô đọng, chậm tiến. Còn tôi hành rồi, tôi có kết quả! Hỏi trước tôi cô đọng, tôi chậm tiến, tôi hay chấp, tôi nghe cái gì tôi thắc mắc liền ở trong này, tôi không để ngoài tai và tôi không thấy cái đó là Không!*

*Mà ngày nay, tôi nghe người ta nói cái gì tôi thấy rõ cái đó là Không, thì tôi đâu cần hỏi làm chi đâu! Khi mà tôi cảm thức cái đó là Không, là luồng Điện tôi có thể hòa cảm với luồng Điện của đối phương, mà luồng Điện của đối phương mà còn chậm trễ đi nữa, còn tăm tối, cái luồng Thanh Điện, Từ Điện của tôi lại độ cho đối phương, mà tôi không có nói là tôi độ. Tôi ngồi trước mặt họ, nghe họ nói chuyện nhưng mà tâm tôi đã độ họ và giúp họ. Giúp chỗ nào? Giúp thẳng về phần Hồn, giúp cho phần Hồn mà hành giả không hay.*

*Nhiều khi các bạn tu rồi, tại sao người này nó thích nói chuyện với tôi? Là luồng Điện của mình đã độ được đối phương. Cho nên, có sự hiện diện của mình nó thích, mà không có sự hiện diện của mình nó buồn! Nó cũng người ta, mình cũng người ta, mà người kia cũng người ta. Mà người kia tới chơi với nó không được! Là mình độ thẳng phần Hồn mà không hay!*

Cho nên, ở đây, những cái câu chữ này, những cái bài Kinh kệ này, khi các bạn Thiền, các bạn lấy ý nghiền ngẫm và nó sẽ chạy lọt vô trong Tâm các bạn. Cái đấy là một cái hành trang tiến hóa và xây dựng trở về một triết lý sống động để cứu độ quần sanh ở tương lai.

**“Phật hiệu Kim Cang ở giữa mình,”** Phật hiệu, cái chữ Phật hiệu nó ở giữa mình đây này (giữa ngực), chữ Vạn.

**“Hư Không thanh tịnh hóa nên hình”**

**“Khuyên người sớm bỏ tham sân bịnh”**

**“Thần khí phải gìn giữ rất tinh”**

**“Mười tháng công phu năng luyện tập”**

**“Ba năm công quả khá kiên thành”**: Chịu tu ở trong ba năm là mình thấy tánh rồi.

**“Trống lòng đầy bụng là giềng mối”**: Mình làm Pháp Luân nè, cái bụng của mình... cái lòng ở trong này không có nữa. Không, chỉ giữ cái hơi ở đây thôi...là giềng mối.

**“Vạn sự quy về một chữ thanh”**: Đó, Cho nên cái Lục Tự Di Đà, người tu Vô Vi là chỉ có quan trọng Sáu Chữ này thôi. Tôi nói, lúc tôi tu và tôi ngộ được Sáu Chữ này, còn những cái gì mà ông Tư nói những “cảnh Tiên nhà Phật,” không bao giờ tôi để ý. Tôi tìm cái giềng mối để tôi đi tới! Từ ngày mà tôi nghe ông nói: “Nam, thật phương Nam lửa Bính Đình,” tự nhiên tôi ghi chép cái đó hoài trong óc tôi. Bính Đình là cái gì? Mà Nam là phương Nam mới thật là có lửa, mà làm sao có lửa?

Từ đó tôi đã nghĩ ngay tới chiếc xe hơi, nó có cái vis platiné nó đập. Bính Đình, tui nói, “Quái! Sao mình hiểu cái này?” Mình không học qua Thầy Bói, mà mình là người của thời đại, làm sao tôi hiểu? Tôi thấy đây là cái “Mát” Điện rõ ràng. Rồi đêm đó tôi mới Soi Hồn, tôi Soi Hồn không có nhiều

5 phút tới 15 phút, tôi bỏ xuống theo lời ông Tư dạy. Rồi tôi Thiền đã, nó mới rồi. Tôi nằm xuống, tôi trở lại Thiền, tôi cũng Thiền từ 5 phút tới 15 phút. Tôi làm thét, làm thét, nó nặng trĩu ở đây (trung tâm chân mày) thì tôi chỉ có nhắm mắt... ngồi nhắm mắt, nhắm mắt, nhắm mắt... rồi trong này nó bắt niệm Phật. Dùng ý niệm từ từ, niệm Nam Mô A Di Đà Phật ... Nam Mô A Di Đà Phật, thấy cái tâm hồn nó thanh thản vô cùng! Rồi tôi mới nghĩ ra, tại sao mình không nói một hai ba bốn năm sáu tới một trăm nó hay hơn? Mà nói Nam Mô A Di Đà Phật có Sáu Chữ thôi!

Ông Thích Ca chưa chết, tại sao Ông Thích Ca không về? Chỗ nào Ông cũng đi được! Ông có thể ghé qua Ông chơi với tôi. Tôi nghĩ là Ông Thích Ca làm sao để liên lạc với tôi, chứ tôi không có khả năng liên lạc với Ông. Tôi lại nghĩ ngược như vậy! Tôi ngồi, tôi Soi Hồn, tôi niệm Phật thì không lâu tôi thấy ông Thích Ca, luôn luôn ở trên đầu tôi và dạy tôi cách làm khi tôi Soi Hồn, Pháp Luân, Thiền Định. Rồi tôi nằm xuống, dạy tôi vò cái mặt mà trong ý Ngài nói: “Ta sẽ cho người có cái mặt giống Ta,” mà bắt cái mặt tôi phải sát ở dưới đất, rồi vuốt, vuốt, vuốt, vuốt... mà lúc nào Thiền rồi cũng bắt làm vậy đó. Mà khi làm rồi thì tôi thấy cảm nhẹ trong người, thấy sung sướng lắm!

Không lâu, tôi dòm mặt mày, tôi thấy “Lúc này, thẳng này coi bộ coi được!” (cười...). Vì hồi trước kia nói Đạo người ta ghét, tới nói Đạo người ta không ưa, thì mình khép ở nhà mình tu thôi! Mà tôi tu ở trên cái gác, bà Tám ghét, cho có miếng chiếu chút xíu thôi, tôi chỉ ngủ phạm vi chút xíu. Cho nên, mấy người cho tôi cái giường, tôi cũng ngủ quen rồi, cũng miếng chiếu đó thôi. Bây giờ anh có cho cái giường bầy lớn, tôi cũng ngủ một góc, chứ tôi không có ngủ qua bên kia. Nó

quen rồi! Ngủ, nằm một chút, rồi ngồi dậy làm nữa, thì mấy người đi về nói: “Coi thẳng diên nó ngồi kia!” Thì mình cũng làm, làm thì trên kia cũng dạy vậy, thét mặt mày nó thay đổi, niệm Phật, niệm tới nó nhột ở chỗ này (trung tâm chân mày), nó nhột cũng như có con người nó nhói nhói, nhói nhói... chỗ này, mà niệm Nam Mô A Di Đà Phật, niệm chừng nào thấy nó nhói nhói, nhói nhói... mà xung quanh nó phá không thể nói được, nó lấy chổi lông gà nó thọc, nó làm cái gì đủ thứ, tôi cứ niệm Phật mà nó rút rút, cái đầu nó cứ run run, run run vậy nè, run run mà niệm, bưng ra được rồi một cái là... đi rồi, đi ra đường Tổng Đốc Phương, đi chỗ này, chỗ nọ chơi. Thấy kệ, nó cứ vậy (đầu Thầy run run) mà mình đi chơi. Rồi đi núi Thất Sơn, đi đủ các núi mà, tôi cái tánh kêu bằng liếng khí từ nhỏ là phải đi chơi... đi... đi chỗ này, chỗ nọ, khám phá, vô nhà bank chơi, đi các chỗ chơi, đi tới cái chỗ vợ chồng người ta ân ái mình cũng đi chơi,... đi hết! Rồi đi tới cái chỗ con thú bắt đầu tiến hóa... Những con thú cũng tội nghiệp lắm, đầu sư tử, mình người ta, gánh nước làm việc, tôi cũng đứng tôi coi, có bữa tôi đi tới cái chỗ kêu bằng tui légionnaire mà nó chết còn ở Việt Nam, nó bắn mitraillette, nó bắn tôi nát xương, không còn gì hết! Rồi một chập tôi nhảy vô cái restaurant tôi đứng, tôi thấy tôi còn nguyên. Hỏi chớ sao tui này nó bắn mình không chết? Lạ kỳ quá! Bắn mình không chết? Tôi lại đi nữa, hết sợ rồi! Mà bây giờ làm sao? Bây giờ họ đánh mình mình làm sao đây? Niệm Phật! Nhờ cái niệm Phật đó, nó mới có cái vốn mà đi. Niệm Nam Mô A Di Đà Phật, tôi đi nữa. Đi tới một cái bãi biển đẹp thiệt đẹp, có một ông Tướng, ông nắm cây giáo, từ xa ông tới đâm, đâm, đâm tôi... Mà ban ngày nhe! Tôi ngồi ở trước nhà, tôi ngồi trên bộ phận tôi niệm

Phật, tôi thấy ông tới rõ ràng, ông đăm tôi. Tôi niệm Phật, một chập cái ông tan mất.

Tôi mới thấy tại sao cái Nam Mô A Di Đà Phật mà nó hay như vậy? Phải cho tôi biết cái ý nghĩa của Nam Mô A Di Đà Phật, mà nó nằm ở đâu mà nó có thể cứu tôi nhiều..., qua biết bao nhiêu trạng thái, chìm tàu, đủ thứ, mà tôi thấy là tôi niệm Phật, tôi trở lại? Tôi nói “Lạ”. Lúc đó tôi bắt đầu niệm, niệm thì tôi nghe trong này lớn rộng, đầu óc tôi rộng, rộng lắm không phải ở trong căn nhà eo hẹp, nó rất lớn rộng. N... A... M... nó tủa sáng hết, M...Ô... lớn rộng vô cùng, từ đó nó khai triển, khai triển, khai triển mà không có niệm mau, niệm rất chậm N... A... M... nó văng vẳng, văng vẳng, văng vẳng. M... Ô... như tiếng ngân của chuông chùa vậy! A... cái ý nó cứ chuyển chạy, chuyển chạy, nó thấm thía vô cùng. Từ đó khai mở ra, mới bắt đầu nói về Chơn Lý, nói về Sanh Tử Luân Hồi. Rồi tôi đi, buổi trưa đó, trời nắng thiệt nắng, bước lên làm bài thơ liền. Mà hồi nào tới giờ đâu có biết làm thơ. Viết cái thơ không xong, viết cái thơ chữ Việt Nam viết không xong, mà ở đó làm thơ! Bài thơ mà tôi thường nói, thì đem xuống cho ông Cao Minh Thiện Sư, Ông Cao Minh Thiện Sư Ông nói: “Nó hiểu hết rồi!” Ông Tư dẫn đi liền. Tôi đem xuống cho Ông Tư, tôi nói trưa này tôi ra bài thơ. Cho nên, lấy cái bài thơ đó xuống cho Ông Cao Minh Thiện Sư, ông Cao Minh Thiện Sư nói: “Thầy Tư, nó hiểu hết rồi, ráng theo Thầy Tư tu.” Tôi cũng không mừng, tôi còn nghi mấy ông này: “Sao mà ông nói mình hiểu, mà hiểu là hiểu cái gì?” Cái tánh tôi luôn luôn là thắc mắc, không hiểu đâu! Tôi mới đọc lại cho ông nghe: “**Tô Lục Chuốt hồng Tựa Cảnh Tiên,**” tôi viết cho ông coi, nhưng mà tôi lại đọc, tôi cũng thắc mắc, tôi nói:

**Tô lục chuốt hồng tựa cảnh tiên.  
Điểm mùi chua ngọt lòng xao xuyến.  
Sơn tinh thủy tú luân phiên hiện.  
Hà thủy đục trong khắp các miền.**

Cái giờ thiền của tôi, tôi thấy rõ: “**Tô lục chuốt hồng tựa cảnh tiên,**” sơn phết cho nó giống cảnh tiên vậy thôi. Thế gian mà! “**Điểm mùi chua ngọt lòng xao xuyến,**” con người đi tới chỗ này chỗ nọ, chua cay đau khổ, lòng mình xao xuyến. “**Sơn tinh thủy tú luân phiên hiện,**” mình mới nhớ tới cảnh Trời Phật, hiện trong đầu óc của mình. “**Hà thủy đục trong khắp các miền,**” cái nước hồ, chỗ đục chỗ trong, khắp các miền, đều như vậy, Ta lo âu làm gì!

**Thợ vẽ Hồn thơ gieo ý nguyện.  
Khéo khôn khôn khéo tìm phương chuyển.  
Xây dựng ngày kia sẽ thấu truyền.  
Tô điểm sơn hà thợ khéo xây!**

Hồi đó, tôi cũng không biết ơn Trên cho tôi, hay là khả năng của tôi. Tôi làm gì có khả năng mà làm thơ <sup>Giải nghĩa</sup> mà làm như vậy! Kỳ lạ! Hay là mình điên rồi! Cũng không phải điên! Cái lý rất hay, thấy hôn! Mình dòm cái hình ông Thích Ca, mình gieo ý nguyện, và mình muốn tu, phải khéo xây, phải cố gắng để đi tới như Ngài. Đó là cái đại nguyện trong Tâm, nó thể hiện ra một bài thơ.

Tôi thắc mắc vô cùng, xuống Ông Tư, Ông Tư nói: “Hay!” và tôi cho bạn hay sau này bạn làm thơ hay lắm! Tôi nói: “Làm dở ẹt, mới có một bài mà tôi ngó bộ không xong

(cười...) mà ông nói hay!" "Vậy đó, sau này bạn thấy những công chuyện như thấy tivi vậy đó! Bạn không có lo âu, không phải làm thơ như tui mà phải ngồi suy nghĩ đâu! Viết lúc nào cũng được hết!" Ông nói vậy đó! Tôi cho ông già nói láo, tôi dốt mà tôi đâu có biết như ông, mà làm sao tôi có thể làm thơ được. Tôi viết cái thơ không xong mà, làm sao tôi có thể làm thơ thi được, cái chuyện ông nói kỳ. Ông nói: "Cái thơ này, bạn đưa mấy ông Đốc Học cũng làm chưa có được." Tôi nói: "Giờn, Đốc Học là phải giỏi hơn! Chớ tôi đâu có biết gì mà tôi làm được." Ông nói: "Thiệt đó! Bạn tu có thành quả, tốt lắm." Tui nói: "Ông nói chớ tui chả có thấy cái gì hết. Tui thì không có đồng xu, đi bộ mười mấy cây số, nghe ông nói có mấy câu, chả được gì! Thôi, tôi cũng phải về lo tu."

Từ đó bắt đầu viết thơ. Về cái viết thơ, Ông nói cái tôi về tôi viết thơ, tôi nhớ anh tôi viết thơ thăm anh, tôi nhớ người đó tôi viết thơ thăm người đó. Mà người nào trả lời, nghĩa là năm cái thơ tôi khóc, đọc tới rách cái thơ luôn! Khóc mà nước mắt, nước mũi nhỏ tới rách cái thơ luôn, xin cái thơ khác. Viết biết bao thơ cho người ta, bạn bè này kia kia nọ, hồi đó tôi tu, họ khinh thị lắm, họ phá tôi! Bây giờ, tôi nhờ họ tôi mới đắc Đạo, tôi mới biết Đạo. Tôi viết thơ thăm họ, tôi cắt nghĩa chuyện Trời Đất, Thế Gian này kia kia nọ. Họ nghe, họ thấy thích thú, cái luân hồi, nghiệp quả mà tôi viết ở trong đó, tự nhiên nó mở, mà hồi nào tới giờ họ quen thân với tôi, tôi đâu có biết làm cái đó!

Cho nên nhờ cái Nam Mô A Di Đà Phật mà nó mở tất cả tâm trí, nó mở từ lãnh vực này tới lãnh vực nọ. Không giờ phút khắc nào tôi không niệm Phật, ngay tới bây giờ cũng vậy! Đang nói chuyện với các bạn, cái phần ở trên này ngồi trì niệm

luôn luôn, nó mới phát quang ra. Cho nên, khi tôi nói pháp, các bạn dòm mặt tôi nó trẻ, nó tươi lên, niệm Phật nhiều.

Cho nên, các bạn may mắn được nắm có một cái chìa khóa để đi, có lý thuyết tràng giang đại hải cũng phải quy về Sáu Chữ. Nghe tui đi để niệm Phật, và tâm tư các bạn sẽ không còn tự đầy đọa nữa và sẽ mở tâm, dịu hòa thẳng tiến học hỏi vô cùng.

Cho nên, tôi có những cái Thư Từ Lai Vãng, với trình độ học chữ Việt Nam tôi đâu có bao nhiêu mà tôi có thể viết như vậy? Các bạn cũng có những cuốn băng ở đây nghe lưu loát. Ai đã làm cho chúng ta lưu loát? Chính Ta có những phần thanh tịnh ở Bên Trên, căn của chúng ta, mà chúng ta bỏ xuống Thế Gian, rước cái trần trược ô nhiễm thành ra động loạn, nắm bút viết không thông, mà nếu tu trở về cái thanh cảnh thì dòm thấy mà viết, đâu cần phải suy nghĩ mà viết thơ. Tình cảnh người nào thì dòm thấy đó viết, thành ra có thể làm biết bao nhiêu công chuyện. Một người mà thanh nhẹ và đạt như tôi, và chúng ta mấy chục người này, chúng ta sẽ làm biết bao nhiêu công chuyện cho quả địa cầu, vừa thanh lọc thanh khí của Càn Khôn Vũ Trụ, vừa tác ra những lời nói để cho họ thức tâm. Cho nên, chúng ta học trong một cái khóa ấm êm chung trong một căn nhà, chung một ý chí, chung một con tim, chung một đường lối, rồi chúng ta mới thật sự nắm tay làm việc ở tương lai!

Cho nên cái quan trọng: **“Tôi nhắc các bạn là niệm Phật, vừa nói chuyện, ý tưởng Phật; lúc nào ăn cũng phải tưởng Phật, mới giải được cái nghiệp tâm.”** Chúng ta không còn mê tín nữa, chính tôi là người trong thực hành mà đạt. Ngày nay, có kiểu mẫu hiện diện ở đây cho các bạn thấy, mà các bạn không làm, thì có tu cho cách mấy cũng đi trong sự

mê tín mà thôi! Mà các bạn làm rồi, các bạn đi trong sự sáng suốt, không có mê tín, mà Thánh, Tiên, Phật đều nể và khen tặng các bạn. Một kỳ công, có Sáu Chữ đó mà làm thành một kỳ công.

Cho nên **Sáu Chữ đó là vô cùng**, cái gì cũng nằm trong nguyên lý đó hết. Chính tôi là một người đã khám phá, và đã tìm ra cái manh mối rõ rệt như vậy, để đem cái Đạo vào Tâm, chớ hồi nào tới giờ Đạo thì viết trong sách thôi chớ không có trong Tâm, rồi dựa trong sách nói lý, chớ cái tâm không có phát triển. Còn mình niệm Nam Mô A Di Đà Phật, nó tròn đầy hết Tam Giới Thượng, Trung, Hạ rồi, thì nó mới ứng dụng Tam Giới Thiên Địa Nhơn, có phải nói rộng không?

Cho nên chúng ta tu trong cái khoa học huyền bí thực tế, chớ không xạo láo và tự lường gạt nữa. Không có sự tự lường gạt, các bạn niệm Phật nhiều chừng nào thì các bạn sẽ có kết quả, bảo đảm 100%. Ai tu thầy kệ, họ nói lý thuyết, thầy kệ. Các bạn nghe “Thượng Đế giảng Chơn Lý,” nghe nó hay lắm! Mà các bạn đem được bao nhiêu vào tâm? Các bạn đọc “Địa Ngục Du Ký” hay lắm! Các bạn đem được bao nhiêu vào tâm? Sách vở tràn đầy ở đây các bạn đem được bao nhiêu vào tâm? Nhưng mà các bạn niệm Nam Mô A Di Đà Phật, tất cả bao nhiêu cuốn các bạn đem vào tâm hết! Phải dọn để có chỗ chứa, nó cũng ở trong một nguyên lý thôi!

Đó! Cho nên, trong lúc mà tôi niệm Phật, và tôi được rồi, tôi lại thách người bạn tôi, người bạn tôi biết tiếng Anh, mà tôi hồi nào tới giờ không học chữ Anh. Nó nói: “Tao kêu mày học tiếng Anh để mày đi làm, mà mày không chịu học, mà mày nói mày muốn học thì một chút à! Bộ mày là Tiên Thánh tại Trần rồi sao? Vậy thì mày ngon, mày viết thơ chữ Anh cho tao!” Tôi nói: “Tao hẹn mày 10 ngày tao học 10 bài là viết

thơ Ấng-Lê, bởi vì mây ngu, mây có bạn Anh trên Trời mà mây không chơi, mà mây đi chơi mấy thằng ở dưới này, còn tao chơi thằng mấy thằng trên kia, tao kêu nó viết dùm, cũng ngon nữa!” Thằng đó bây giờ còn sống, nó ở Texas. Ảnh nói: “Giỏi, làm đi!” “Tao học bao nhiêu năm, bây giờ tao làm cho RMK.” “Mây viết đi... mây viết thử đi, coi tao trả lời mây nổi không!” Tui nói: “Tao sợ mây trả lời không nổi!” Viết bài thơ đầu, ảnh khen, ảnh viết cái thơ lại ảnh khen. Viết cái thơ thứ nhì, ảnh khen. Viết cái thơ thứ ba, làm thi, ảnh viết cái thơ chữ Việt Nam trở lại, ảnh không có viết Ấng lê nổi, mây thua chưa? Thua! Ảnh viết thơ chữ Việt Nam trả lời, tôi làm bằng thi không! Tôi không viết cái kia, thi Ấng Lê! Mà thi Ấng Lê của tôi là thượng lục hạ bát, (Thầy cười) đọc ra hiểu, tôi làm vậy đó! Tôi gởi cho nó!

Cho nên những người Anh, bây giờ tên Anh, cho tôi cái tên, tôi làm bài thơ cho họ. Nghĩa là 4 câu trên cũng 26 câu, cho 26 câu, như cho mấy người Việt Nam một thứ, cũng như anh George, bây giờ George Cap tôi đọc là Giáp Anh, sửa tên là Giáp Anh Tuấn đó, treo cái bài thơ đó, mỗi buổi sáng đọc, rồi đi làm. Có cái gì lộn xộn, đọc cái nó hết (cười...). Chữ Anh... tên chữ Pháp tôi làm bài chữ Pháp. Mấy người bên Pháp đều có bài thơ của tôi hết! Nó treo đó, có cái gì rắc rối, gây lộn nó đọc, cái nó hết. Cái đó là đồ chơi! Còn cái thực hành là phải niệm Phật. Đào sâu chân lý trong cái huyết huyết của nội tâm. Chỉ có niệm Phật thôi! Lục Tổ Huệ Năng đã khám phá ra. Ở Thế Gian này, ông Tư đã khám phá ra, tôi lại khám phá ra rõ rệt hơn cho các bạn, sướng lắm! Chúng ta đi một đường lối của Ngài. Dốt mà biết Đạo, hơn biết chữ mà tạo nghiệp! Nam Mô A Di Đà Phật dễ học, biết chữ mà tạo

*nghiệp thua thắng dứt biết Đạo đó bạn! Hiểu chỗ này! Cho nên cứ niệm Phật đi, rồi mọi sự sẽ qua!*

Đây nói về cái cốt chỉ của Lục Tự Di Đà. Chúng ta thường khi niệm **Nam Mô A Di Đà Phật** mà không rõ tông chỉ của Sáu Chữ ấy.



### **Ông Tám giảng**

*Không hiểu tông chỉ của Sáu Chữ ấy.*

A - Chữ **Nam** là phương Nam, trước trán bản thể Ta. Lúc Ta công phu, nhờ hai ngón tay trỏ và hai ngón tay giữa chặn hai sợi dây gân, thường giờ phút khắc mạch nhảy theo gân chấn hai, chúng ta nhờ Soi Hồn, lấy ngón tay cái bịt lỗ tai cho kín thì Khí Điển trong mình Ta xung lên bộ đầu, làm cho ồ ạt trong đầu, rồi Điển chạy theo gân, qua màng tang, trước trán Ta chạy vào nơi chỗ tập trung Lư Hương luyện Đạo.

Phật Ngài nói, lửa Bính là than vùi bên tay mặt, còn bên tay trái gọi là lửa ngọn, người luyện Đạo gọi là Điển. Nếu chúng ta công phu bền bỉ cố gắng, Điển ấy gom vào nơi tập trung Lư Hương. Chúng ta tu lâu ngày, thì Điển ấy hóa sanh hột Mâu Ni Châu.

Hột Mâu Ni Châu là cục lửa tròn vo trước trán Ta. Lửa ấy bay vờ vẩn trước mặt Ta trong lúc luyện Đạo. Nhưng Ta tưởng nghĩ, đốm lửa ấy biết bay, đó là một huyền diệu Khí

Điển của Phật, biểu Ta tu nơi mình, gọi là Hào Quang, thì bạn cũng biết cho, kêu là Huyền Diệu của Phật.

B - Chữ **Mô** có nghĩa là Mô giới, hay là một chất luồng Điển trên Thiên không, hợp với thần khí hóa ra dưỡng khí giúp cho hơi thở con người khỏe khoắn và thông minh trí tuệ. Phật lại hóa sanh khí ấy, nâng đỡ, vừa giúp, hỗ trợ, gọi là Điển lành để giúp cho Điển của chúng ta lúc công phu luyện Đạo, thì Điển của chúng ta được mạnh thêm một phần nào, cho có năng lực tung ra bộ đầu gọi là **Hà Sa**. Hà Sa là một thứ Điển vi tế, tựa như hột cát, ánh vàng sắc lửa. Chúng Ta cố gắng công phu lâu ngày, thì những Hà Sa ấy gom lại tại nơi tập trung hóa thành hạt **Mâu Ni Châu** bay lơ lửng trước mặt Ta, cũng gọi là Thần Hồn của Ta xuất ra, đó là Phật độ cho Ta, chỉ là nâng đỡ cho Hồn Ta.

**Hồn** là thứ khí Điển trong bản thể, bắt từ dưới chân, nhờ Ta công phu luyện đạo mà Điển ấy trở nên mạnh. Có hai thứ Điển: Một thứ chất nặng để làm việc bản thể, còn một thứ khác thì thanh hơn, bắt từ mấy sợi dây gân bao bọc bản thể Ta, cùng các khớp xương, chỗ nào bịt nghẹt nhờ Khí Điển xung lên, Điển mạnh kéo Điển yếu, các nẻo gân làm cho chúng ta thông minh trí tuệ, từ thiện, và gom lại, khí ấy giúp cho Linh Hồn Ta sáng suốt, phép Đạo gọi là **Soi Hồn**.

**Soi Hồn** là soi cho trống, cho thông, Điện yếu cùng chung Điện mạnh rút lên bộ đầu cho mau lẹ.

C - Chữ **A** là Nhâm Quý gồm thâu nơi Thận. Nhâm Quý thuộc về Tiên Thiên Thận Thủy, do nơi nước Điện trong trái cật nơi thân mình Ta, cũng có nghĩa là Bắc Phương Nhâm Quý Thủy. Thủy là loại nước (liquide) liquide và air tạo ra khí Điện trong khoa học đời nay.

Chất lỏng ép cho bị nghẹt, nước ấy thành khói, bật tức nổ ra thành Điện lửa. Lúc chúng ta công phu luyện Đạo, nghe trên bộ đầu Ta nổ lụp bụp nhờ các sợi dây gân bao trùm bộ đầu làm cho động địa cùng kéo khớp xương ba miếng trên bộ đầu Ta tách gian ra, công phu ít thì tách ít, công phu nhiều thì khớp xương mở ra lớn hơn một tí, ước chừng một li, cố gắng công phu được lâu thì khớp xương nở ra, rộng hơn nhưng không tới một phân.

D - Chữ **Di** là khí Điện trên Thiên Không rọi xuống, cũng gọi là Dưỡng khí hay là Trường sanh để giúp cho Ta thở khỏe khoắn. Lúc Ta công phu luyện Đạo, hít hơi vô bụng cho đầy rồi thở ra làm cho trái tim mở hai lỗ trống thông cho được, khí Hồn Ta trong trái tim tung lên bộ đầu. Bộ lá gan, cùng bộ lá phổi, và bộ bao tử, khí Điện trong ba bộ phận ấy sẽ sốt sáng làm việc không bê trễ và có sức thêm hơn, nhưng nhiệm vụ

mỗi bộ làm việc bốn phận không hiệp một ai, chữ Pháp gọi là Détaché (nói ra).

Nhờ vậy, mà chúng ta không lo ra, không tham sân, không bệnh hoạn, không tưởng tượng, trở thành ngay thẳng, chân chánh, nhờ Pháp Luân Thường Chuyển mà thoát (Détaché). Bởi thế, người hoằng hóa Pháp Lý không khuyên bạn, không thuyết pháp, không giáo huấn về sự làm lành lánh dữ.

Cho nên Pháp Lý gọi là một vị thuốc của Phật truyền ra, trừ bệnh tham, sân, si, ái, ô, lo chi là không hiền, lo chi là không hết bệnh, nhưng nhờ sự sáng suốt của bản thể Ta thông khí, tạo thành một người thông minh trí đức. Vì trong Thế Gian, tham, sân, si, bi, ôi bị mê trần lấm trần cho đến đối người trị nước lên án xử tử bỏ tù, càng cai trị chừng nào, bệnh ấy càng trở nên nhiều hơn, không cản ngăn được.

Bởi thế phải nhờ chữ **A Di** gọi là **Pháp Luân Thường Chuyển**, khoa học của Phật trị bệnh tham sân mới dứt. Những người công phu luyện Đạo mới trở nên hiền đức, thật là một vị thuốc thần tiên của Phật, giúp đỡ cho Pháp Lý ngày nay mới có.

Bởi vậy, người học Đạo trở nên hiền đức khỏi cần thuyết pháp. Thuyết pháp để khuyên người làm lành lánh dữ,

nhưng tật bệnh ấy do sự nhiễm trần xung vào bộ phận Ngũ Tạng Ta, nếu không có phép đuổi nó ra, rắn đe sao đặng?

Pháp lý khuyên các bạn tu hành nếu có điều chi lăm trần, thì làm **Pháp Luân Thường Chuyển**, là một vị thuốc của Phật để trị dứt liền căn bệnh nhiễm trần không sai.

Vậy có thơ rằng:

*“**Thường Chuyển Pháp Luân**” thuốc khó tầm,  
Thuốc này vốn ở chốn Lôi Âm,  
Nếu ai nhuộm bệnh mau trừ giải,  
Càng luyện càng hay bệnh chẳng xâm.*

E - Chữ **Đà** có nghĩa là một nền tảng cứng rắn, bực Chơn Tiên mới có, gọi là Hào Quang. Nhưng Hào Quang nó ở nơi bản thể Ta, hễ tu luyện **Sáu Chữ Di Đà** thì Khí Điện trong mình do chất thanh tịnh, hóa ra Hào Quang, tia sáng phát xung lên bộ đầu ngưng trệ tụ họp tại bộ đầu. Lúc đến giờ công phu, thì Điện Hào Quang của Phật bay xuống trợ giúp cho Ta, làm cho Hào Quang của Ta được tươi sáng. Nhờ Điện Hào Quang của Phật làm nền tảng giúp Ta gọi là chữ **Đà**. Khi chúng ta luyện Đạo, nhờ nó mà được một phẩm Phật, là một môn đệ của Phật đã nhìn nhận.

Nhưng chúng ta ráng cố gắng công phu dày dạn, thì Điện của chúng ta chạy từ Lư Hương tập trung từ từ đi lên tại trán Ta, nơi mí tóc, thì chúng ta thấy nơi chân mí tóc phát ra ánh

sáng màu vàng tựa nắng mặt Trời, chúng ta cũng nên mừng, đó là Phẩm Tiên. Theo chữ Hán viết, Nhơn ( 人 ) bằng chữ Sơn ( 山 ) gọi là chữ Tiên ( 仙 ), chiết tự ra: Chữ Nhơn là người, chữ Sơn là Sơn căn, mí tóc trước trán Ta.

Nhưng có câu:

**Đà ấy sắc vàng trùm khắp cả.**

**Tròn vo che phủ núi Tu Vi.**

Chữ Tu là râu mày, chữ Vi là Vô Vi, nhưng ở trong mình Ta có Hào Quang phát ra thấy sáng mà chúng ta sờ bắt không được, không đụng chạm được, chỉ nghĩa không mà Có. Màu sắc ấy tốt tươi, không bao giờ hoại nát, do nơi cục ngọc **Mâu Ni Châu** của Ta biến hóa ra Hào Quang ấy.

G - Chữ **Phật** gọi là người có Hào Quang chứ không có chức sắc, tên tuổi chi. Vì Ngài đại từ, đại bi muốn chi được nấy, sanh sanh hóa hóa vạn vật, bởi thế Ngài không lãnh chức sắc nào hết. Ngài trọng Hào Quang của Ngài là cục **ngọc Mâu Ni Châu** quý báu ở trong mình Ngài, cho nên mỗi khi Ngài công phu tu luyện trau dồi cho cục ngọc Mâu Ni Châu làm nền tảng cứng rắn không phai lợt, làm cho Linh Hồn Ngài nhẹ nhàng ở chốn Thiên Đàng, hưởng thú vinh quang.

Nhưng khi Ngài đi đứng nằm ngồi, không bỏ chữ niệm Phật, gọi là tu tịnh. Cho nên mỗi vị Phật ngồi thì ngồi ngay, đôi mắt ngó lim dim khác hơn người trần. Mắt lim dim ấy để

thừa cơ biến hóa, làm việc cho cõi nhà Phật cùng Thế Gian, Âm Phủ. Tuy là Ngài thông thả, cũng phải làm việc và tu hành. Lúc Ngài ở Thiên Đàng cũng cố gắng trực định, còn chúng ta là môn đệ của Phật phải mẫn cán hơn để công phu luyện Đạo.

Luyện Đạo là xếp bằng ngồi ngay thẳng, xương sống và bộ đầu trực chỉ không nên cong vẹo, mặt thì ngó ngay rồi lim dim đỡ ngủ cũng như vị Phật gọi là Định thần, trong lúc ấy sẽ phát **Mâu Ni Châu** và Hào Quang. Nếu công phu dày công lâu chừng nào tốt chừng nấy, rồi Mâu Ni Châu ấy lững đững lơ dờ khỏi đầu Ta trên không, đợi chúng ta công phu lâu ngày thì các mối Điển nào là chân tay, mình mẩy, mặt mày, tai, miệng, mũi, mắt, Điển ấy bay lên kết tụ hội cộng đồng hình bóng của Ta.

Đã có hình dạng xong rồi, nhưng chúng ta còn thơ ấu, chưa biết đi, đứng ăn nói, nằm ngồi, gọi là Tiên đồng. Trong Vô Vi Pháp nói là Anh nhi phát hiện, rồi chúng ta cũng cứ công phu, kể từ đây Anh Nhi bản thể Ta lên trên Không, khỏi bộ đầu, từ từ khôn ngoan, thấy cảnh Bồng Lai. Khi chúng ta định thần mà thấy cảnh Bồng Lai rồi, thì lo chi là chẳng nên vị Tiên Phật.

Tới đây Pháp Lý được chỉ rõ: Quý bạn chúng ta ráng chung sức cùng nhau chọn một con đường thẳng rằng để đến Thiên Đàng hưởng phúc vô cực vô biên.



## Ông Tám giảng

Cho nên những lời phân giải về Nam Mô A Di Đà Phật, nó là vô cùng khai triển, mà các bạn chịu công phu thực hành rồi, các bạn mới thấy rằng: lui về thanh tịnh, chúng ta mới chứa được cái nguyên ý này, mà còn thiếu thanh tịnh ở trong mê chấp, thì cái Nguyên Ý Nam Mô A Di Đà Phật nó đi trật đường rầy và không có tiến.

Cho nên, mọi người tu phải nhớ trì niệm Nam Mô A Di Đà Phật để lập lại con đường rõ rệt. Và chúng ta đã thấy rõ rằng, từ bảy ức niên mới kết tụ thành cơ thể con người tại Thế Gian, cấu trúc bởi siêu nhiên mà có. Nó lâu ngày giờ lắm, nó mới giáng hạ xuống Trần Gian. Khối này, khối kia, từ mọi trạng thái, mới kết tập thành một cái thể xác. Rồi còn chúng ta trở về, thì chúng ta làm thế nào mà được trở về? Phải gom tụ tất cả những luồng Diễm của chúng ta, nó cũng từ mọi trạng thái mà lọc trở về thanh nhẹ tinh vi, rồi kết tập thành hình thù mới đi lên, mới đi ra được, kêu là Xuất Hồn.

Cho nên, đòi hỏi ngày giờ tu trì của các bạn, mà tu cái gì? Tu, ngồi một đồng là tu ư? Không! Tâm niệm mới tu, tâm các bạn thành và hành cho đúng đường lối, rõ cái đường lối quy nguyên và khai mở giềng mối của đạo tâm là Nam Mô A Di Đà Phật, mà trì niệm chừng nào thì các bạn được quy hội sự thanh nhẹ.

Sự thanh nhẹ nó đem lại cho các bạn những cái gì? Mọi trạng thái trở về thanh nhẹ thì các bạn trở nên thông minh, cái

sự thông minh lạ thường, sự thông minh từ hồi nào tới giờ các bạn không có thể tưởng tượng được các bạn có sự thông minh đó! Và hiện tại bạn đạo khắp năm châu đã có nhiều người đã đạt, nói cái chuyện tầm thường là làm thơ thi mà thôi! Xưa kia không biết làm, ngày nay đã làm được, xưa kia không biết nghĩ chân lý là tròn, ngày nay thuyết chân lý rất tròn trịa, cái đó do đâu? Phải do sự dày công của hành giả mà khai thông mọi trạng thái của trong cái cơ tạng Tiểu Thiên Địa này mới quy hội về cái Nguyên ý của Nam Mô A Di Đà Phật.

Cái Nam Mô A Di Đà Phật không phải dạy một góc mà dạy cho tất cả, vì thức hòa đồng cho tất cả và khai mở quán thông tất cả, nó mới Định. Cho nên, chúng ta đã nhầm lẫn xuống Thế Gian bị phỉnh bởi tứ quan, ngũ tạng, nó đã bị xâm nhập, cứ trần nhiễm trần nhiều năm, nhiều tháng, nhiều kỳ, chúng ta tưởng đó là thật.

Ngày hôm nay, chúng ta biết kỹ thuật tháo gỡ rồi, thì chúng ta phải nắm cái chìa khóa đó để tháo gỡ. Chìa khóa đó là gì? Là Nguyên Lý của Nam Mô A Di Đà Phật. Mà nguyên lý, tại sao phải niệm Nam Mô A Di Đà Phật? Mà thay vì niệm một, hai, ba, bốn, năm, sáu. Nam Mô A Di Đà Phật là cái chấn động lực nó khác hơn một hai ba bốn năm sáu, như tôi đã thường thuyết. Bây giờ nói lại cho rõ để cho các bạn ngồi đây và tự nghiệm, cái ý các bạn tưởng chữ **N... A... M...** nó đi dài lắm, rồi nó sẽ có nơi xuất và có nơi trụ là ngay trung tâm chân mày. **M...Ô...** nó đi lên trung tim bộ đầu và xuất phát ra để thực hiện cái hòa tan với cả càn khôn vũ trụ. **A...** nó chuyển chạy một vòng của đốc mạch lên trụ trên khối óc, **D... I...** tinh khí thần trụ, cái chữ "**Vạn**" nó mới chuyển được là pháp tâm. **Đ... À...** là nó phóng quang ra tất cả lỗ chân lông, khối óc và hòa hợp với Thanh Điện Bên Trên đang hội nhập trong cơ thể

của chúng ta. **Phật**... các bạn nói Phật thì nó quy ngay chỗ lỗ rún, là mình biết mình, “Tứ hải qui gia”, khi lìa bụng mẹ chúng ta đã có Trời Đất rồi, mà chúng ta không biết.

Bây giờ, chúng ta càng ngày càng tu, hiểu việc mình, hiểu Tiểu Thiên Địa này, hiểu một nơi trụ hóa bất diệt, đời đời của tâm linh mà chính Ta là chủ, thì cái điểm linh quang chúng ta là chủ. Chúng ta mới nắm được cái chủ quyền điều khiển và mở, tận mở cái thức hòa đồng cứu độ quần sanh. Chư Phật, Chư Tiên đã hành, đã thành, chúng ta là người kế tiếp, bước vào phải hành, không nên cầu xin. Nếu cầu xin thì mượn họ hành cho Ta, Ta tu làm gì? Ta phải tu chớ Ta không mượn người khác tu cho Ta, thì cái này mới đi đến mục đích.

Nhiều người nói rằng tu hành không tụng kinh, không thắp nhang, không lạy Phật làm sao biết đạo. Nhưng mà, những người đó chưa hiểu đạo ở đâu? Đạo trong tâm chớ không phải Đạo ở trên bàn thờ, không phải Đạo ở trên cây nhang, mà không phải Đạo ở ngoài đường. **Đạo trong tâm!** Bây giờ chúng ta phải làm thế nào? Chúng ta phải tu tâm, phải sửa tâm, chúng ta phải biết cái mạch lạc của tâm nó nằm ở đâu? Cho nên Nguyên Ý của Nam Mô A Di Đà Phật, Ông Tư đã cắt nghĩa rất rõ ràng, đã đào sâu để cho mình đọc và tự thức và tùy theo cái trình độ thực hiện công phu của Pháp lý Vô Vi rồi các bạn dọn, mới ứng, mới trụ, mới nhận được cái luồng Điện đó.

Cho nên nhiều bạn nghe Điện, đâu có hiểu Điện, mà không có niệm Phật làm sao biết Điện! Các bạn niệm Phật rồi, bạn thấy sự huyền diệu rõ ràng, tâm trí các bạn thay đổi, cái nội thức nó được mở, sáng suốt tự nhiên, thấy mọi sự việc kích động nguy hiểm trước mắt Ta. Chúng ta thấy vạn sự khởi

đầu là Không. Tâm chúng ta không động, mà việc nào nó sẽ trở về việc này rõ ràng, rồi đầu sẽ vào đấy.

Cho nên, chúng ta được có cơ hội an nhiên tự tại. Khoa học, xã hội đã cho chúng ta thấy cuộc sống từ xa xưa khó khăn. Người này phá người kia, người kia phá người nọ. Bây giờ người ta tôn trọng nhân quyền. Chúng ta được tiến một bước rồi! Ai muốn tu, thì cứ ngồi an nhiên đó lo tu, không đói, không khổ nữa, chỉ có thiếu tu mà khổ. Mà nếu chúng ta bằng lòng tu, thì chúng ta là một người giải nghiệp, thì không còn khổ nữa.

Nghiệp là đi xuống và rước vào, thì nó lấn áp chúng ta là Nghiệp. Còn người chưa tu, thì người đó còn Nghiệp. Là Lục Căn, Lục Trần nó đang chỉ huy Chủ Nhon Ông. Nó ép Chủ Nhon phải làm điều này điều nọ, phải nhậu nhẹt, phải đi chơi bời, mà làm cái chuyện không hữu ích, phải tranh đua, phải giành đất nước, nhưng mà đất nước của nó nó bỏ. Đất nước của chúng sanh là gì? “Cái Tâm,” mà bỏ “Tâm” đâu còn nước. Bỏ “Tâm,” rồi tham tiền tham bạc, làm bậy, giết hại đồng bào không hay, nguy hại tới tấp mà không biết: Tâm không có!

Cho nên, những người làm chánh trị phải biết tu thân, tề gia, bình thiên hạ, mới là một người chánh trị chơn chánh. Còn hô hào không trách nhiệm, rồi đẩy người ta vô chỗ chết, cái đó là đi tới chỗ tự sát. Vì các bạn biết được phần Hồn là bất diệt, thì chúng ta có cơ hội tu bổ cho phần Hồn càng ngày càng cường tráng mạnh lên hơn, để cứu độ chúng sanh trở về Phật Quốc là một nơi bất diệt trường tồn, giữ Định Luật Hóa Hóa Sanh Sanh không ngừng nghỉ. Cái đó mới là đường lối trường cửu và cần thiết cho chúng sanh phải hành. Cho nên, nhiều người không hiểu, làm sai quấy, rồi lương tâm bị cắn

*rút. Tới lúc chết, bị đọa địa ngục, chỉ biết khóc mà thôi, khổ vô cùng!*

*Cái này ngày hôm nay chúng ta đại phước, được biết được cái Nguyên Lý của Nam Mô A Di Đà Phật, rồi chúng ta phải đào sâu mọi sự việc của những người đi trước để lại như Kinh A Di Đà. Kinh A Di Đà, những chữ nghĩa càng ngày càng thất lạc, vì thời đại thay đổi, Thiên Cơ thay đổi. Trước kia học Nho, hiểu Nho mà bây giờ nó đổi lại thấp hơn, khó hiểu, cho nên Ông Tư mới mượn cái nghĩa phàm mà dẫn các bạn trở về Đạo.*



### **Ma Ha Thập Thích**

Nghĩa là trong bản thể con người có ba phần gọi là cơ sở quyết liệt của Diễm huyền diệu tinh thông Pháp Thân.

**1. Tạng Tâm.**

**2. Tạng Can.**

**3. Tạng Thận.**



**Ông Tám giảng**

*Ba tạng quan trọng.*

Nếu chúng ta thành Phật, chúng ta muốn chi được nấy, do ba tạng này, chánh đáng của Diễm mà Phật kê ra cho chúng sanh biết, tất cả ở bản thể của mỗi người luyện Đạo, quý báu duy nhất, thành thật cùng chăng? Do tu luyện ba tạng này được thông, thì sự sáng suốt thấy từ mặt đất đến Thiên Đàng, ngồi đây thấy kia, chỗ xa đem lại gần, gọi là **Diễm**. Sự thâm

thập này không khác chi một cái ống dòm. Nếu các bạn cố gắng luyện Đạo đầu lâu hay mau, có tâm chí bền bỉ thì lo chi không thành Phật. Còn người mê Trần không tu, làm nhiều tội lỗi, khi thác thành Ma, vì lúc ở tại Dương Thế chẳng tu hành.

Bởi thế chữ Ma Ha là thành Ma, thì làm nhiều điều khổ sở, nào là:

- 1- Không chỗ nương dựa, phải ẩn theo cội cây bóng tối.
- 2- Đói khát phải ăn trùng dế cùng đất.
- 3- Chịu dưới quyền sai khiến hành hạ của Thổ địa Thần kỳ ngăn cấm.
- 4- Không tự do.
- 5- Không quần áo mặc.
- 6- Chịu nắng lửa mưa dầu.
- 7- Bị quỷ ăn hiếp.
- 8- Không rời nắm mả phần mộ, phải chịu sự hôi thối của bản thể, đi đến đâu thì mùi hôi thối ràng buộc.
- 9- Phải bị tội lệ lúc còn sống bị mê Trần, lâm bệnh thất tình lục dục, cùng tham sân, si, ô, nộ.
- 10- Bị đày đọa khổ sở, mãn tù tội được đầu thai, để trả quả nghiệp chướng luân hồi.

Khi ấy, Phật muốn vớt những người ở Trần, cho khỏi lâm các điều ấy, khỏi làm ma chướng nữa, mới bày ra Kinh là luồng Điện để cho người ở Trần thức tánh tu hành luyện Đạo, khỏi làm ma chướng lúc thác.

Còn người sống tại Dương Gian được giác ngộ tu hành, đánh đổ ma chướng bỉ ổi, giải thoát cường hào ác ý, nhờ luyện Đạo theo ba phương pháp sau đây:

**1. Soi Hồn.**

**2. Pháp Luân Thường Chuyển.**

**3. Định Thần.**

Ba số này, người tu luyện đăng trở nên hiền và thành Tiên, thành Phật. Nhờ ba tạng này, Phật Ngài bảo chúng ta, biết gom Thần định Tánh, Thần Hồn đã hiểu rõ sự tội lỗi ăn năn, cải tánh diệt danh, nhờ tu hành thì vị Điện Cứu Tinh soi xuống truyền bá và điểm Đạo, cùng phân phẩm bậc cho Hồn, Hồn mới thức tánh hiểu biết, sai khiến Vía phải khâm phục Hồn.

Vía cũng thức tánh cai trị Lục Căn, Lục Trần phải tuân theo quyền lực Phật Pháp, mới truyền bá cho Thập Tam Ma Chướng đều phải tuân Phật Pháp, thì người tu trở nên hiền, được thông minh, được tránh những điều hung dữ, bỉ ổi, không lầm lạc ở Dương Thế.



## Tóm tắt

Trong Tam tạng: **Tâm, Can, Thận**, ba ngôi chánh này **Tâm** là một cái lò lửa Diễm, cũng như một cái nhà đèn, **Can** cũng là lửa hùng dũng nóng bức, **Thận** là thứ nước mát. Khi Phật bày ra Pháp Lý này, lấy chất nóng trong ba tạng này gọi là **Diễm** của bản thể Ta, làm cho phối hiệp với chất Diễm của Phật trên Thiên Đàng, hóa thành một vị cao ngời: **Thần, Thánh, Tiên** được thông hiểu quá khứ vị lai dưới Thế Gian cùng Thiên Đàng, do nơi cơ quan là nguồn máy của ngũ tạng bản thể Ta.

Phật Ngài lấy Diễm ấy làm cho Ta hóa sanh một vị Cao Thượng Phẩm Tước, nhờ vậy chúng ta trở nên hiền, thông minh, làm lành lánh dữ, sáng kiến để trừ phật Lục Căn, Lục Trần gọi là Lục Tặc, không dám xâm phạm xúi biểu Linh Hồn Ta nữa. Ta có quyền hành trị chúng nó.

Từ đây Ta mới biết có người có Ta (người ta). Hễ người thì mê Trần, còn Ta thì thức tỉnh rồi mới làm Tiên, làm Phật. Người là thể xác Trần, mê Trần thuộc Tánh, còn Ta là Hồn Diễm mới được minh, cai trị bọn chúng.



## Ông Tám giảng

Cho nên chúng ta tu về ba cái tạng nó liên hệ ở đâu? Thượng, Trung, Hạ. Chúng ta có bộ đầu, có bộ ngực, có ở dưới bộ sinh dục, mà ai chỉ huy ba cái đó. Tâm, Can, Thận: ba bộ phận quan trọng lắm! Mà chúng ta làm Pháp Luân Thường Chuyển, tại sao tôi làm Pháp Luân Thường Chuyển? Hồi trước, tôi chưa làm Pháp Luân Thường Chuyển thì tôi thấy tánh tôi nóng. Mà tôi làm được Pháp Luân Thường Chuyển rồi, cái tánh tôi nó dịu, là vì cái hỏa can nó rời đi, nó dời lần đi. Mà nhiều người khi mà làm Pháp Luân Thường Chuyển, rồi ngồi Thiền, nó lại chảy nước mắt là cái trược ở trong gan được thanh lọc. Cái gan mà được thanh lọc thì con người nó bớt nóng tánh, bớt nóng tánh thì nó mới chấp nhận trở về cái Thiền, mà càng Thiền, càng làm Pháp Luân thì cái Thận nó mới giải cái phần trược, ô dục của Hạ Giới, rồi nó mới ngược cái chiều nó cung cấp lên trên.

Cho nên những người làm Pháp Luân Thường Chuyển nhiều, tại sao nó lại lãnh cảm và nó không có hướng về tình dục nữa? Vì cái chỗ cung cấp nó hướng Thượng, nó đi trở lộn lên, thay vì nó đi trở lộn xuống. Hồi trước, nó không biết, nó không có sử dụng cái Pháp Luân Thường Chuyển là nó bị cô đọng, nó sân si, ham dục. Bây giờ, nó điều hòa ba bộ phận đó thì không có sân si, không còn ham dục nữa! Cái lý do trị bệnh, mà muốn trị bệnh, bệnh do tánh sanh, kẻ hung hóa hiền, cái bệnh nó mới hết! Hung thì cái bệnh nó càng ngày càng gia tăng, nó làm cái thần kinh càng ngày càng yếu, mà hiền thì cái thần kinh càng ngày càng dịu, vì nó được nghỉ ngơi. Còn người hung, nghĩ tới hành cho cái thần kinh rối loạn, ngũ tạng bất an.

Cho nên, chúng ta được cái Pháp này là giải tỏa ba bộ phận đó điều hòa, mà ngày hôm nay chúng ta lại được tập trung ngay trung tâm bộ đầu và để giải tỏa đem cái Phàm Tâm, luồng Điện của Phàm Tâm trụ về Chơn Tâm.

Cho nên sự liên hệ nó lớn rộng, nó thấy cái Tiểu Thiên Địa này hòa hợp với cả Càn Khôn Vũ Trụ, nó mới thấy giá trị của Đại Thanh Tịnh là của Đấng Từ Bi, của Thượng Đế, của vị Đại Thanh Tịnh, của Hắc Bì Phật đã chuyển độ chúng sanh. Chúng sanh mới có cơ hội Hướng Thượng, để tìm một lối thoát cho chính mình. Cái Hồn này là từ trên xuống, thì chúng ta từ cái thể xác này mà giải tỏa cho phần Hồn được đi lên, rồi lên đâu? Cũng lên Tam Giới, cũng Thượng Trung Hạ, chỗ nào cũng nằm trong cái Nguyên Ý Thượng Trung Hạ mà ở giới nhẹ và giới nặng.

Cho nên, ở Thế Gian đã cho chúng ta thấy biểu hiện có người được phước, thấy nó sống nhàn hạ, nó có tiền nó dễ dãi, còn người nghèo làm suốt ngày. Đó, nó cũng có ba giới tại xã hội. Xã hội loài người nó có ba giới thể hiện trước mắt chúng ta, nhưng mà người đạo dùm vô ba giới là một. Người nào cũng học cái bài học đó để thức tâm mà thôi. Người có phước, có tiền, rồi cũng ôm cái khổ, và thức tâm đi tu. Mà người nghèo, lao động khổ cực cũng chán Đời qua Đạo. Đó! Còn người hiền thì họ cũng phải thấy rõ cái Đời là ác ôn mà họ tự đi tu!

Cho nên chúng ta tu đây là giải tỏa ba cái tạng quan trọng, mà chúng ta đang cai quản và không lo cho nó. Mà ngày hôm nay chúng ta tu, là chúng ta biết lo và sắp đặt. Mà chúng ta lấy cái gì để giáo dục nó? Chúng ta lấy cái Nguyên Khí cả Càn Khôn Vũ Trụ để khai mở ba tạng này hòa đồng với

nguyên khí Càn Khôn Vũ Trụ, cho nên ba cái tạng này là lớn của ông Trời, chứ không phải của người phàm.

Cho nên, chúng ta Hưởng Thượng mà giải tỏa, đó là chúng ta mới thấy rõ Ta là con ông Trời. Mà chúng ta hòa tan với ông Trời là chúng ta phải làm việc ông Trời. Chúng ta phải thực hiện từ bi và đi tới Đại Từ Bi cũng như Ngài, hy sinh vô cùng. Một cử một động của chúng ta lưu lại tại Thế Gian để cứu những người kế tiếp, mà nếu một cử một động của chúng ta mà so đo là người kế tiếp không có ngó nghĩ tới chúng ta.

Cho nên chúng ta, người tu Vô Vi chỉ có lời chứ không có lỗi. Nhiều người nói tu Vô Vi nó lỗi, nó thiệt thòi, không đâu các bạn! Không có thiệt thòi, chỉ lời thêm thôi! Các bạn mở được cái trần trược, cái thói tha, cái dơ dáy, cái chậm tiến, cái ngu muội của các bạn, vứt đi, bỏ đi, thì tự nhiên các bạn sẽ đi tới chỗ sáng suốt vô cùng.

Cho nên chúng ta đi ngay trong tâm tạng của chúng ta, chứ không có đi bên ngoài. Cho nên người ta tu, tu về lý thuyết bên ngoài, nghe lý Chúa hay, ôm khóc, nghe lý Phật hay, ôm khóc. Nhưng mà không hành! Chúng ta hành rồi sự cảm thức của chúng ta mới rung động tất cả mọi người. Cho nên, cái tu của Vô Vi là trực tiếp, còn cái tu u ơ, đọc hát là gián tiếp, mà hao phí, cuối cùng không thành đạt.

Cho nên, chúng ta đã học rất kỹ về Nguyên Ý của Nam Mô A Di Đà Phật. Mọi người phải hiểu rõ cái giá trị đó và nắm cái đó để đi, hễ nắm được cái đó là sẽ khám phá tất cả. Bảo đảm các bạn sẽ khám phá tất cả! Không còn ngu muội nữa, và sự thông minh vô cùng của Chư Phật sẽ đóng góp cho các bạn chứ không phải người phàm đâu! Phi thường lắm!

Các bạn đạt được thanh tịnh rồi là nó đi tới chỗ phi thường tâm giác, chứ không phải đơn giản.

Sau này các bạn phải sợ các bạn. Ô! Tôi hỏi trước tôi ngu như vậy, nhưng mà tại sao bây giờ tôi thông minh như thế này, mà tôi không tin. Làm được bài thơ đó rồi bắt làm, cũng một cái đề tài đó rồi các bạn vẫn làm 20 bài thơ, cũng đề tài đó mà các bạn làm được. Hỏi trước các bạn rặn một bài mà rặn không được...Nhờ cái gì? Nhờ cái Nam Mô A Di Đà Phật mà nó khai thông, cái thức hòa đồng nó mở, thì cái trí tuệ của các bạn càng ngày càng thanh cao. Hồn thơ của các bạn càng ngày càng dồi dào và lý thuyết rất vững, đi đúng tâm trạng của mọi người, chúng ta mới lãnh cái nhiệm vụ dẫn tiên tâm linh.

“Tóm tắt: trong tam tạng **Tâm, Can, Thận** ba ngôi chánh này **Tâm** là một cái lò lửa Điện, cũng như một cái nhà đèn, **Can** cũng là lửa hùng dũng, nóng bức, **Thận** là thứ nước mát. Khi Phật bày ra Pháp Lý này, lấy chất nóng của ba tạng này gọi là Điện của bản thể Ta, làm cho phối hợp với chất Điện trên Thiên Đàng hóa thành một vị cao ngôi Thần, Thánh, Tiên được thông hiểu quá khứ vị lai dưới Thế Gian cùng Thiên Đàng do nơi cơ quan là nguồn máy của Ngũ Tạng bản thể Ta. Phật Ngài lấy Điện ấy làm cho Ta hóa sanh một vị cao thượng phẩm tước nhờ vậy chúng ta trở nên hiền, thông minh, làm lành lánh dữ, sáng kiến để trừ phật Lục Căn, Lục Trần gọi là Lục Tặc, không dám xâm phạm xúi bẩy Linh Hồn Ta nữa. Ta có quyền hành trị chúng nó. Từ đây Ta mới biết có người có Ta. Hễ người thì mê Trần còn Ta thức tỉnh rồi mới làm Tiên làm Phật. Người là thể xác Trần, mê Trần thuộc Tánh, còn Ta là Hồn Điện mới được minh cai trị bọn chúng.”

***Tại sao tôi phải đọc lại một lần bị vì tôi giảng cái đó và đọc lại một lần để cho các bạn ghi lần, ghi lần lời giảng của Ông Tư.***

Lúc Đức Di Đà công phu luyện Đạo, lúc ấy Ngài đang ngồi giữa đám đông người, nơi cội cây miền núi, nhờ tàng cây lớn, Ngài dựa nương nơi cội cây ấy gọi là cây Bồ Đề.

**Bồ** có nghĩa là bồ dựa nương.



### **Ông Tám giảng**

*Ngồi đó dựa đó.*

**Đề** là thuyết đề mục đề tu hành luyện Đạo. Đến khi Đức Di Đà nhập Niết Bàn thành Phật thì tất cả môn đệ cảm mến đức tánh của Ngài. Nhiều lần đến dưới chỗ cội cây Bồ Đề này để nhớ và tưởng Ngài, vì thương nhớ Phật, kẻ thì lượm lá đem về thờ, gọi là Lá Bồ Đề, kẻ thì lượm hột làm chuỗi đeo, gọi là Chuỗi Bồ Đề. Khi người tu hành tưởng nhớ đến công đức của Phật khi xưa chịu khổ sở với môn đệ, để truyền bá Sáu Chữ Di Đà Pháp Lý luyện đạo, thì tay lần Chuỗi Bồ Đề.

Hiện nay, tích ấy còn lưu lại nơi người tu nhà thiền, khi tụng Kinh niệm Phật, hay là tưởng Phật thì tay lần chuỗi Bồ Đề từ hột, đang rèn lòng buộc chặt không cho phóng tâm, để tu hành không lo ra việc thế tục, vì hễ ở Trần phải mến Trần, mà nếu mến Trần không thể tu.

Sau đây tôi xin cắt nghĩa về khởi đầu cuốn Kinh A Di Đà:



### Như Thị Ngã Văn

Nói về tông chỉ của nhà Phật, khi Đức Thích Ca thấy Đức Di Đà ngồi tựa cội cây công phu luyện Đạo theo Pháp Lý thì Phật Tổ mới cho Diễm truyền tin. Lúc ấy, Đức Di Đà gom Thân nhập định quên cả bản thể, làm cho Diễm bản thể được thông thiên thăng hành, đồng thời trực tiếp Diễm của Đức Thích Ca truyền bá, chỉ rõ cơ quan cùng gân thịt xương máu, mỗi mỗi trong bản thể đều có Khí Diễm để làm việc cho những nhu cầu xác thịt (ăn, ngủ, bài tiết. v.v...) theo Trần, Ngài nhận biết, cũng vì Diễm bản thể làm việc theo Trần, làm cho con người cứ theo đó mà mê Trần, mỗi ngày sự sáng suốt của con người phải bớt dần. Hễ con người càng bị lắm Trần, thì không thể thông minh được.

Đức Thích Ca thương xót chúng sanh, bèn điều độ, lấy Diễm Ngũ Tạng gom lại tập trung nơi trước trán để làm một cái máy thông thiên, nhưng máy ấy gom cả lực lượng Diễm Quang bản thể Ta, trở nên Diễm Hồn, lên phẩm làm **Chủ Nhơn Ông**, Xá Lợi, cùng **Thông Thiên Giáo Chủ**.

Đức Thích Ca đã chỉ rõ các môi Diễm hết rồi nhưng còn sợ người Trần không hiểu thấu, mới chỉ trong bản thể của Đức

Di Đà có những tạng nào làm việc ra sao mà được ráp thành một guồng máy khoa học tinh xảo để hóa thành phụ trợ cho một Linh Hồn, phép tắc vô cực vô biên để làm một cái phép huyền diệu bay thẳng thẳng Thiên, qua Bì Ngạn, đến Bồng Lai, và Niết Bàn, đánh lễ Phật.

Đức Phật Tổ buộc Phật Di Đà công phu luyện Đạo để Ngài hiểu rõ tông chỉ, đồng thời cũng phát thanh ra giữa công chúng cho mỗi người hiểu lấy để cho dễ công phu luyện Đạo.

Tông chỉ là nguồn cội, cốt giác của Điện, sanh sanh hóa hóa trước kia, làm cho mỗi người biết ăn biết ngủ, biết bài tiết và có trí thức thông minh hơn. Nhưng, Phật Tổ Ngài bố đức từ bi hộ độ, muốn cho mỗi người đều thành Phật, lấy phép Điện trong mình gom góp lại, sắp đặt cơ quan con người đủ thông minh trí tuệ, thần thông biến hóa, khỏi đi đứng, nhờ Điện tiếp truyền, đại hùng đại lực cũng như Ngài, muốn đến đâu thì hình bóng Người bay đến đó, hóa các phép như Ngài, thượng thông thiên văn, hạ đạt địa lý. Bởi thế Ngài đặt đề đầu cuốn kinh câu: **Như Thị Ngã Văn** để cho Đức Di Đà nghe và nói ra cho rõ căn bản pháp lý mà thực hành.

Chữ **Như**: Là Như Lai, nghĩa là trên không mà có tiếng nói đến bộ đầu Di Đà.

Chữ **Thị**: Là hiển hiện rõ ràng.

Chữ **Ngã**: Là Ta, là Linh Hồn của Di Đà ở tại bộ đầu.

Chữ **Văn**: Là mắt thấy tai nghe, miệng lại nói ra giữa đám đông người.



### Ông Tám giảng

Cho nên một chữ Như Thị Ngã Văn này là cái ý muốn của Đức Thích Ca, mà người truyền pháp cũng vậy. Muốn đem những cái gì tinh vi độ chúng sanh, mà chúng sanh ở Thế Gian làm sao độ? Vì nó không biết cái Điện Tâm ở nơi nào, nên ngày hôm nay những bạn đạo Vô Vi dùng trung tim bộ đầu, đó là Điện Tâm. Điện Tâm các bạn tập trung đó hướng thượng, thì Chư Phật truyền pháp, truyền Điện ngay cho chúng ta, pháp thủy tưới tươi trên đầu của chúng ta càng ngày càng thanh nhẹ. Lúc đó, trong cái thức của các bạn nghe, chớ không phải nghe người ta nói xào xào trong lỗ tai, cái đó là tà, còn cái thức của các bạn nhận kêu bằng “tâm tâm tương ứng.” Khi mà nhắm con mắt như vậy, đương ngồi thanh tịnh, không biết gì mà cảm thức một triết lý vô cùng sâu rộng mà không bao giờ mình có thể nghĩ được, đó là tâm tâm tương ứng, Chư Phật đã truyền bá ngay trung tim bộ đầu của chúng ta.

Cho nên người tu Vô Vi, nó may mắn nhất chỉ trụ tâm ngay trung tâm bộ đầu để có cơ hội tâm tâm tương ứng với chư Phật, mà do cái công phu dày công hành đạt. Trung tim bộ đầu đầy đủ Điện thì rất dễ dãi, Ngài răn dạy chúng ta trong nháy mắt, chúng ta hiểu hết, không phải mất thì giờ nói như âm thanh tôi nói ở đây, không có sử dụng cái đó, ý Ngài chuyển là chúng ta hiểu liền, cái đó kêu bằng “tâm tâm tương ứng.”

Cho nên nhiều người tu không hiểu, nói “Điện này tới đầu tôi, Điện kia tới đầu tôi, Điện nọ tới đầu tôi,” cái đó là

trật! Mình phải mở cái Hào Quang sẵn có của chính mình hướng Thượng, rồi lúc đó Bên Trên mới chiếu hòa cái Hào Quang của Ngài cho chúng ta, phóng cho chúng ta một chút, thì chúng ta hiểu theo sự tri giác trình độ của chúng ta. Chúng ta biết đấy là ai, ai đang về với chúng ta, ai đang giáo dục chúng ta, ai đang đem thanh quang hộ độ chúng ta. Mở tâm mở trí vô cùng, nhưng mà muốn cái đó phải hành, phải thân ngoại thân, thì phải hành, mà hành cái gì? Đem hành, các bạn làm Pháp Luân Thường Chuyển là lọc cái tinh vi, rồi nó mới lên tới trung tâm, mới đi tới chỗ “Nhu Thị Ngã Văn,” nghe rõ, thấy rõ, hành rõ, kêu bằng “tâm tâm tương ứng.”

Cho nên nhiều người muốn, “Tôi tu, tôi ngồi này kia kia nọ, để tôi nghĩ Thượng Đế, để Thượng Đế ‘tâm tâm tương ứng’ với tôi.” Không có được! Phải có cái cách xuất phát ra, nhiên hậu mới có cơ hội “tâm tâm tương ứng.” Bây giờ, chúng ta ở Thế Gian này, nhập vô cái xác này, chúng ta nghe tiếng Trần, xe hơi nè, người ta nói chuyện nè, cái tần số đó, thấy không! Bây giờ chúng ta muốn nghe cái tần số nhẹ hơn thì chúng ta phải mở chỗ này (trung tim bộ đầu) để được nghe cái tần số nhẹ hơn. Tần số nhẹ hơn người ta không có nói như chúng ta. Người ta họp, gặp mặt họp cái rồi, người ta biết hết cái công chuyện rồi. Chuyển Diển cái biết rồi đâu có phải nói năng như ở Thế Gian đâu! Nó mất thì giờ, chậm trễ lắm!

Cho nên, mang cái xác phàm mà lý luận ở Thế Gian là chậm trễ lắm! Một cuộc họp của Chư Tiên, của Địa Tiên, người ta họp xong hết mọi sự, Thượng Đế gom họp xong hết mọi sự, mà ở đây 10 năm chưa thấy cục cựa, nó chậm lắm! Nói văn minh, hô hào tùm lum hết, mà 10 năm chưa thấy cái chuyện đó xảy ra, nó kỳ cục vậy đó! Người ta mau nhiều quá, mà mình chậm nhiều quá, mà bây giờ mình lấy cái gì chứng

minh cái mau. Phải cái ý nghĩ của mình mau không? Mà chuyển ở dưới này, động cái cơ tạng này rồi mới nói ra, rồi ngồi đó bàn hoài, bàn hoài, bàn hoài, rồi gom trở lại có một chút à! Hạp đó! Bàn, bàn, ông này bàn, bà này bàn, bàn, bàn, bàn tùm lum, rồi gom có một chút xiu, mà nói tới mấy ngày, mà kết luận có một chút xiu! Thấy chưa! Còn đằng kia, người ta tin cậy lẫn nhau hết rồi, người ta bay tới hạp là rồi xong hết cái việc đó, mỗi người đều có việc hết trội.

Cho nên, người ta làm việc nhiều hơn Thế Gian, mà liền liền. Còn ở Thế Gian gặp một cuộc hạp lâu lắm, rồi cãi vã, rớt cuộc không ra cái gì, rồi về trong tâm cũng chưa có yên. Còn đằng kia người ta yên, người ta làm tới. Cho nên, cái nền siêu văn minh có những người nào dự? Những người tu Xuất Hôn mới có cơ hội tham gia vô cái siêu văn minh của Thượng Đế, phải làm liền liền, cấp bách, chớ không có phải để trì trệ như hiện tại. Cái này là cái văn minh của Di Đà đã có lâu rồi, nhưng mà ở đây người ta mới đi theo, mà theo chưa được gì hết trội. Tu cũng tu chưa xong, mà cái đám Vô Vi này tương lai cố gắng nghe theo tôi trì niệm Nam Mô A Di Đà Phật, rồi lần lần đọc cái Kinh này mới thấy rõ, thấy đã có lâu rồi! Cái chữ “Nhu Thị Ngã Văn” này là cái siêu văn minh. Một chút xiu là biết rồi, chớ không phải đợi mà giải thích cả mấy tiếng đồng hồ mà không hiểu cái gì hết trội, là có phải chúng ta thấy sự trì trệ không? Thượng, trung, hạ chưa đồng nhứt thì không hiểu, mà thượng trung hạ hạp nhứt rồi, nháy mắt là hiểu rồi. Đó! Kêu là “**Thanh Tịnh.**” Nhiều người nói “thanh tịnh,” Ông Tám cứ nói “thanh tịnh,” làm sao thanh tịnh? Quy hội nó mới thanh tịnh.

Cho nên các bạn phải làm Pháp Luân Thường Chuyển rồi nó mới lọc ra. Cái trước nó theo cái trước, cái thanh nó

theo cái thanh, nó có trật tự nó mới quy hội, nó mới thanh tịnh được. Thấy rõt cuộc phải hành không! Không có dùng lý thuyết. “Pháp lý không có đi thuyết pháp là chỗ đó,” Ông Tư nói như vậy! Chỉ bạn đạo thực hành rồi mới nói chuyện với nhau mới được, không thực hành là không có giá trị, nói rõ ở trong này.

Nhiều người xưng tôi tu Pháp lý Vô Vi, rồi đi nói ào ào. Các bạn không nên nghe. Các bạn hỏi, “Chớ anh thiên cho tôi coi, anh làm được mấy tiếng?” Cứ hỏi thực hành vậy thôi! Mọi người đều thực hành thì chúng ta làm được việc lớn, mà dễ hiểu nhau, nhanh chóng, thông cảm, mà lúc nào cũng minh bạch và tin cậy lẫn nhau.

Người Thế Gian không tin cậy lẫn nhau, biết bao nhiêu cái hội ở Thế Gian này, như hội người Việt Nam từ Mỹ qua tới bên này không có tin cậy nhau, họp, họp rồi cũng gây lộn hà! Không xài! Tại sao? Nó không tin cậy, bởi vì nó sợ mất, sợ hư. Chớ kỳ thật nó đâu có mất, đâu có hư.

Vô Vi mới thấy rõ! Tôi có cái gì đem tới đây mà tôi sợ mất! Mà tôi có tình thương, còn anh kia cũng có tình thương, mà tình thương chúng tôi hòa đồng thì chúng tôi tin cậy với nhau, không có sao, không có mất. Của của Ông Trời, mà tôi đâu có đem đi được đâu, mà tôi sợ mất! Của Thiên trả cho Địa, cái xác này cũng của ông Trời, mà của Thiên trả cho Địa. Tôi có đem đi được đâu mà tôi sợ mất, thì tự nhiên cái sự tin cậy của mình là sự tin cậy của Thượng Đế. Và sự tin cậy của mình là đang quản thúc đối phương, đối phương ăn cắp được không? Thét nó mắc cỡ chớ! Nó trả lại, nó lỡ ăn cắp 10 đồng nó còn trả lại 100 nữa là khác. Không có lo! Đừng có sợ cái đó! Các bạn sẽ có hết, tu Vô Vi rồi các bạn sẽ có hết! Các bạn là giàu hơn tỉ phú, nói vậy đó! Tỉ phú còn lo, chớ các bạn

không có lo. Cái ông giàu ông nói: “Tôi giàu, rồi tôi hết lo,” nhưng mà cái ông giàu đó lo nhiều hơn, mà các bạn hết lo. Có phải các bạn giàu hơn ông tỉ phú không? Phải không? Mà hỏi các bạn đòi không? Không! Không có thiếu cái gì hết!

Đức Phật đã nói bao nhiêu ngàn năm trước mà người ta không chịu hành. Ngày nay mình may mắn được cái pháp này để hành. Hành để khai thông ba cái tạng của mình đi, thì ba cái tạng mình khai thông được rồi. Bạn bè mình khai thông ba tạng rồi nó hiển, nó không có ăn cướp của mình nữa. Mình tin cây, rồi mình làm nên sự nghiệp, thấy chưa! Nháy mắt là nên sự nghiệp. Cái lòng tin là phải thực hành, mà không thực hành là không có tin nổi. Anh đi ra đời, anh ra nói một đường, nó nói một ngả, hợp một chập rồi gây lộn, không có yên đâu!



### **Nhứt Thời Phật Tại Xá Vệ Quốc Kỳ Thọ Cấp Cô Độc Viên**

Phật gọi: Di Đà ơi! Ta cho người một vườn Địa Đàng có đủ cây cối hoa quả vạn vật là bản thể của người, người có biết chăng? Thịt người là Đất của Trần, bởi Cha Mẹ người ở dưới Trần cấu tạo xác thân này, khi người chết nó thành Đất. Trong vườn của người có cây cổ thụ lớn cả, là xương sống, chân tay. Nào là gân tợ guồng lưới bao bọc bản thể người. Thịt cùng xương, máu, da, lông, nước là cỏ. Ta phú cho Linh Hồn người làm chủ miếng Vườn Địa Đàng này. Người là một Linh Hồn hay là một vì sao bị phạm tội trên Thiên Đàng. Nay Ta phú

thác vườn Địa Đàng này cho người giữ lấy, tự tiện làm chủ, không ai được xâm chiếm gọi là **Cô Độc Viên**.



### **Ông Tám giảng**

*Tất cả mọi người đang ngồi đây đều có một cái bản thể, có một cái Tiểu Thiên Địa, có một Địa Đàng đầy đủ, không thiếu thốn, mà chính mình làm chủ, mình phải chịu trách nhiệm. Nếu làm chủ, không chịu trách nhiệm thì cái vườn đó sẽ bị người ta xâm chiếm. Chúng ta chịu trách nhiệm chúng ta tu, chúng ta ăn năn hối cải tội trạng của chính chúng ta. Chúng ta mới hướng Thượng và lấy Thanh Khí Điển từ Tam Thập Thiên giáng lâm xuống Thế Gian để hộ độ cho cái Địa Đàng này được sống động và thức tâm trở về với chơn giác của chính nó, chính nó làm việc cho nó. “**Cô Độc Viên**” là nó phải lao động, nó phải làm việc, nó phải giáo dục nội bộ nó, chớ không phải ỷ lại, hướng ngoại và hướng theo con đường trí thức, u ơ và không tiến được trở lại với chơn giác, sắp lại trật tự sẵn có của chính mình.*



### **Dữ Đại Tì Khuru Tăng Thiên Nhị Bá Ngũ Thập Nhơn Cu**

“Di Đà ơi! Trong vườn Địa Đàng của người, Ta đã cho 1.250 nhơn công, mỗi một cơ sở là 250 người, làm việc phụ trợ trong Vườn Địa Đàng này, người được quyền sai khiến và sắp đặt công ăn việc làm cho chúng nó. Phân ra làm năm sở: **Tâm, Can, Tì, Phế, Thận.**”



## Ông Tám giảng

*Hỏi chớ các bạn đã thấy sắp công ăn việc làm nào đâu? Các bạn đi làm công, bị người ta sắp công ăn việc làm, chớ làm sao các bạn sắp công việc làm bên trong. Kỳ thật, các bạn đã sắp công việc làm bên trong! Tánh kỳ thị, tánh nghi kỵ, tánh chê khen, ham mê hút thuốc, si mê đủ chuyện, đó là mình giáo dục bên trong, rồi bên trong nó cứ hướng theo con đường đó mà nó làm. Nó theo những lý giải của Chủ Nhân Ông. Chúng ta thấy rằng, chúng ta đã sắp đặt công ăn việc làm sai, thì sự phát triển phải sai, mà chúng ta sắp đặt công ăn việc làm chánh, trật tự thì nó sẽ trở về với chánh.*

Mỗi cơ sở người hãy mẫn cán dạy chúng nó làm việc cho sót sáng, khi người công phu luyện đạo Pháp Lý, thì người dạy cho nó tu hành luyện đạo như người.



## Ông Tám giảng

*Đó, không có sự độc tài! Không nói “Ta tu, thì Ta sẽ đánh đổ tất cả mọi người, nhưng Ta tu thì mọi người sẽ được tu như Ta,” thì vạn linh trong đó nó mới theo chúng ta được.*

Nếu người làm đầu, người hãy tu tùy chức phận của người, Ta gia thăng cho Linh Hồn người làm chủ, còn những nhơn công của người, người hãy cắt đặt công chuyện làm, bổn phận của chúng nó, cùng giáo huấn chúng nó Tu Hành Luyện Đạo, để cứu giúp chúng nó theo Tu cùng người. Khi người được đắc quả, thì nó cũng được làm Bực La Hán để làm việc

phụ thuộc cho ngươi. Nếu ngươi không siêng năng Tu Luyện và để cho chúng nó lười biếng, Ta cũng gọi chúng bây là Ma, là Quỷ Quái. Nếu bây thực hành công phu thì Ta thăng thưởng.

Di Đà ơi! Ngươi có biết chăng? Trong Sở Tạng Trái Tim có 250 nhơn công để làm việc những gì, ngươi có biết chăng? Mỗi Sở có năm đoạn để làm việc, sở Tâm làm việc 50 người, 10 tên để giúp cho Lò Lửa Điện, 10 tên khác thừa tiếp cho loại kim khí, cũng giao thiệp nơi Phổi của ngươi lấy một thứ Máu Điện Đỏ nơi Tâm ngươi, còn một thứ nữa, Máu Điện Xanh là Phổi của ngươi hợp thành hóa học làm tia sáng phát Điện Lửa màu xanh có chất đỏ. Còn một thứ khác có 50 tên nhơn công để thừa hành làm việc căn bản Điện Lửa, giao thiệp với Lá Gan, nó cũng là lửa, trong đấy có củi.

**Di Đà ơi!** Hãy biểu chúng nó thừa tiếp cùng viện trợ cho Sở Lá Gan, tại đây có nhơn công sở ấy chung nhau để làm việc cho Lá Gan là một lò lửa, nóng bức, khó chịu, đồng thời những nhơn công chúng nó vận động thứ lửa đỏ như màu lửa than được.

Điện này các ngươi hãy thừa giúp cho Điện xung lên Bộ Đầu, bổ túc cho trí não cùng đôi mắt của ngươi và vị của ngươi, cùng viện trợ cho Sở Bao Tử để làm việc, lửa lọc các thứ vật chất, cho tiêu hóa vật thực của bản thể. Rồi lấy các

chất Điền ấy phát lương cho 5 sở cùng 250 nhơn công và phải vận động cho dân chúng trong Vườn Địa Đàng, cơm ăn, áo mặc không được thiếu sót.



## Ông Tám giảng

*Cho nên cái việc làm ở bên trong, mà nếu chúng ta không thanh tịnh, trước hết chúng ta không nắm cái chìa khóa Nam Mô A Di Đà Phật để lập lại trật tự, cái thức hòa đồng không mở với càn khôn vũ trụ thì nó ép lại, chúng ta đâu có thấy nhân viên của Ta và chúng ta chỉ sử dụng hạ lệnh bừa bãi.*

*Cho nên nhiều khi các bạn ăn, thích ăn, ăn dữ lắm, còn không thích, ăn ít lắm. Rồi trong đó thích cãi thì cũng cãi dữ lắm, thích hơn thua dữ lắm, nhiều chuyện lắm, cho nên làm cho Ta tấm tối, là vì sao? Vì thức hòa đồng bên trong không có nòng ra được, thì bên ngoài nó ép vô, động loạn, cho nên tranh cãi một cách vô lý và không cởi mở.*

*Người Thế Gian đâu có hiểu nhiệm vụ của Ta đang làm gì đây? Những người tu, tu thanh tịnh rồi thấy nhiệm vụ của mình, thấy được tia sáng khai hóa Ngũ Tạng, thấy nhân viên đầy đủ. Nhiều khi các bạn tham Thiền nhắm mắt mà thấy những vị đứng trước mặt mà không nhìn ra ai, không quen biết, chính nó là nhân viên của chúng ta. Chúng ta đã sai khiến nó quá nhiều, động loạn quá nhiều. Ngày nay, chúng ta lập trật tự. Lấy cái gì để lập trật tự và thống nhất? Chỉ lấy cái nguyên ý của Nam Mô A Di Đà Phật truyền bá Tam Cõi thì nó mới thống nhất được. Cái quan trọng là cái chìa khóa Nam Mô A Di Đà Phật! Trong 3 ngày, nhắc đi nhắc lại, kêu chúng ta học cái đó, là để mượn cái đó và truyền bá cho vạn*

*linh trong cái Tiểu Thiên Địa này đồng học, đồng tiến như Chủ Nhơn Ông, đem cái thức bình đẳng hòa đồng mới khai mở hòa hợp với cả càn khôn vũ trụ mới ảnh hưởng chúng sanh, cứu Ta và cứu người.*

**Di Đà ơi!** Còn phần người cũng có lương bổ túc, nào là vật chất hóa Thanh Khí để làm việc hàng ngày cho có sức lực bổ túc mọi nơi. Nếu thiếu sót thì dân chúng trong nước người rên siết, thì sự coi sóc của con không được siêng năng, phụ lời Ta dạy. Phải ráng làm việc cho ưu tú. Sở **Tâm** và sở **Can** là một luồng Điện mạnh nhất, con hãy ráng ra sức công phu ngày đêm cho mãn cán. Nếu Di Đà chuyên luyện Sáu Chữ cho sót sáng, thì sẽ được về chôn cũ, có lo chi!



### **Ông Tám giảng**

*Cho nên nhắc đi nhắc lại, cũng phải sử dụng Nguyên Ý! Đó là chìa khóa để khai minh tâm tạng của chính chúng ta. Chúng ta đại phước được biết, được khai mở, được mở xẻ tất cả những cái gì chúng ta đang có. Ta đang làm chủ mà không biết, rồi trở nên tăm tối, ngu muội, tranh chấp, hưởng ngoại. Kỳ thật, chúng ta hướng nội rồi, chúng ta thấy công chuyện bề bộn đã bỏ từ lâu không sắp đặt. Cho nên ngày hôm nay chúng ta phải tĩnh tâm và sắp đặt, lập lại trật tự nó mới có sự quân bình của nội thức.*



## Giai Thị Đại A La Hán

**Di Đà ơi!** Con ráng Tu cho kỹ lưỡng, bền bỉ và tưởng đến Ta phải Luyện Đạo cho siêng năng. Nay Ta cho con được lên Ngôi Vị Phật, nhưng không còn bao lâu nữa con mãn hạn tù đầy trước kia, do tiền căn hậu quả. Hiện nay con được thức tỉnh, cố gắng tu đến đây đã gần thành Phật, nhưng con hãy ráng hoằng hóa chúng sanh, cùng một đám đông người bên con đây, hãy diu dắt chúng nó luyện đạo Sáu Chữ Di Đà chuyên môn của Ta, để cho chúng nó đi một đường thẳng rắng như con. Nay Ta giao phó cho con Sáu Chữ Di Đà là nghề chuyên môn của con Công Phu Luyện Đạo.



### Ông Tám giảng

*Cho nên Tu tới Phật đi nữa cũng phải tiếp tục Tu. Chúng ta là “Nhơn nhơn giai thành Phật.” Trước kia chúng ta là Phật tánh, mà ngày nay chúng ta làm người. Chúng ta bị đọa xuống Thế Gian. Chúng ta bị sa đọa, bị đầy đọa! Ngày hôm nay, các bạn Tu trì trệ. Nói, “Ông Tám Tu 6 tháng, Ông Xuất Hồn được, mà tôi Tu, Tu không được.” Vì chúng ta thấy rằng tiền kiếp chúng ta đã làm sai quá nhiều. Ngày nay, chúng ta chấp nhận cái sự đầy đọa này mà nhân mượn cái sự đầy đọa này mà học nhẫn hòa để lo Tu, trì khai triển thì chúng ta cũng đi như người đi trước, chớ không có khó khăn. Đừng ngồi ở đó so sánh. Và đừng kêu gọi người khác làm cho Ta mà Ta không làm, thì làm một vị Phật là có đủ tất cả, muốn gì*

*được nấy thì mới là thành Phật, tự tức tự Tu. Nếu mà cái gì cũng nhờ là đâu có phải Tu Phật đâu? Tu Phật là phải cố gắng tự Tu và sau này tương lai cái gì cũng có.*



**Nam Mô:** Là Soi Hồn.

**A Di :** Là Pháp Luân Thường Chuyển.

**Đà Phật:** Là Định Thân.



**Ông Tám giảng**

*Hỏi, “Lấy cái gì chứng minh Nam Mô là Soi Hồn, khi mà những người thanh tịnh, bộ đầu trống rỗng rồi, nói N...A...M... nó bộc lừa ra, M... Ô... thì bộ đầu nó phát quang ra, trong không mà có, nó định liền. Soi Hồn là định liền. A Di là Pháp Luân Thường Chuyển. A ...Di... là luồng Điện nó chuyển ngay chỗ ngực, và nó mở ngay chỗ bụng, nó làm một vòng tròn đi trở lên đầu rồi nó cũng phát quang, nhịp nào cũng phát quang hết. Đà Phật là Định Thân cũng là phát quang nhẹ nhẹ thăng hoa đi lên.*

Ta cho con biết cốt giác tông chỉ nguyên chất Luồng Điện Chánh của nó làm cho con được có Hào Quang để được thông minh trí tuệ hơn người Trần, cùng trừ những bệnh vi trùng sốt rét của Trần. Loài vi trùng này có định luật hiện hành khổ, khảo, hành tội người Trần, nhưng có phạm tội xuống Trần mới phải bị chúng nó đàn áp bản thể.

**Di Đà ơi!** Con thấy chưa? Con tôn chưa? Còn một thứ nữa nơi trong mình con để làm cho con mê say, tù đày, bị Trần Thế nó đánh đập: đó là Lục Căn, Lục Trần để coi về Linh Hồn của con bị tội. Hồn con sẽ bị giam hãm trong Trái Tim thịt, không thể thoát thân. Nay con được Tu hành đến đây, Ta chỉ cho con thấy chúng nó là ai, thì cũng trong bộ máy Ngũ Tạng, cái Điền nặng, trược, đục là cốt giác của Lục Căn, Lục Trần. Ta cho nó được phá khuấy rủ ren con cho lắm điều tội lỗi thêm hơn. Nhưng lúc con mới thức tánh, Tu luyện theo Sáu chữ chuyên môn của Ta, nhờ Tâm thành định của con, làm cho Ta được thấu đáo lòng con, thì Ta bèn cho một vị Cứu tinh xuống hiện lên một thứ ánh sáng để gọi Điền căn bã của Ngũ Tạng tức là Ngũ Trần cùng Giác Tánh là “Bóng Vía” của con hợp lại gọi là “Lục Căn” và Điền nặng hơn trong Ngũ Tạng của con gọi là Lục Trần. Khi con được Tu thì chúng nó không xúi biếu con mê Trần làm việc xấu xa bỉ ổi nữa. Chúng nó cũng tu hành theo con, nay Ta ban cho nó đầy đủ, không thiếu sót và phong nó làm chức “A La Hán.”

**Di Đà ơi!** Nay con được có Hào Quang là Vị Phật, nhờ hành nghề chuyên môn Sáu Chữ Di Đà mà thành Phật. Phật là một Vị có huyền diệu, năng biến, năng hóa, vô cực, vô biên, muốn chi được nấy. Ta phó nơi con để coi trong bản thể nước của con, nào là nội dung ngoại bộ, có nhơn duyên Phật A La

Hán làm việc dễ sai biểu, biến hóa vô cùng vô tận. Con muốn chi được nấy cũng như một vị Vương Tước có kho tàng để chứa những đồ mà con cần dùng hằng ngày, áo mũ tối tân sắc màu nào cũng có, muốn chi được nấy.

Từ đây, thân thể của con tuy là trần tục mà con cũng được sung sướng lần lần. Khi con lên Thiên Đàng đánh lễ hầu Ta, Ta cho phép mầu tự tiện, nếu con buồn muốn cỡi rồng, phụng, hạc, cùng các loài vật khác như hùm, beo, tây tượng theo ý con muốn thì các vị La Hán này dắt thú vật ấy đến ngay cho con, sự biến hóa ấy vô cùng vô tận. Lúc ấy con dòm lại, thì con tự thấy mình được cỡi thú vật ấy.

**Di Đà ơi!** Con được Tu hành gần thành Phật Đạo, thì Diên Thầy ở gần bên con. Thầy thương Linh Hồn con vô hạn.

**Di Đà ơi!** Chưa gì mà được một kho vô tận của riêng mình, muốn dùng chi cũng có, khỏi lấm trần mệt nhọc đau đớn nhứt nhối nữa. Thôi, từ đây con ráng Tu luyện, công phu ngày đêm thêm hơn, để cho Diên Linh Hồn con gần bên Ta, Ta sẽ giúp con còn hơn cha mẹ trần cấu của bản thể con nữa.

Lúc ấy Phật Tổ trên Không Trung, có tiếng nói gọi xuống: “Còn mấy vị La Hán nầy giờ có nghe chưa? Ta nói với Di Đà cùng ban ơn cho Di Đà là chung cho cả chúng bây nữa. Bây được làm A La Hán, bây phải tùng quyền Chủ. Từ đây, bây ăn

ngay ở thật, tiếp làm việc cho Bà Chủ bây là Tánh, Vía, Bống, Hình, là một vị Diễm Tiên Thiên. Phật Tổ cho chất Diễm ấy sanh sanh hóa hóa vạn vật để làm chủ chúng bây, Thế Gian gọi là “Thận.”

**Thận là Diễm Tiên Thiên gọi là: Thiên Nhứt Khảm.**

Giọt nước Diễm này là hột men giống, hóa sanh Trời Đất Vạn Vật Thế Gian gọi là “Nước Diễm Trái Cật.”

Còn Tì thuộc về bao tử, là loại đất cặn của biển trùng dương. Nhót cặn ấy hóa thành Bao Tử của chúng con để tiêu cùng chứa các vật chất mà bản thể con ăn vào. Trong ấy có thứ nước vàng xáo trộn, xay nghiền vật thực tiêu ra thành chất bổ để châu lưu bản thể. Bản thể con người được có sức cường tráng, mạnh khỏe cũng nhờ chất bổ ấy.

Chất bổ này là một thứ lương thảo, từ trong bao tử đã có, thì các vị A La Hán trình bày cho Thận là bóng Vía, gọi là “Tánh tình” của con người. Rồi nước Diễm ấy bắt từ Trái Cật chạy xung lên Bộ Phế là Phổi, để dùng làm tiếng nói, nhưng trong đó có một thứ nước trong cực thanh, cực tịnh bổ vào trí não Ta.

**Di Đà ơi!** Nếu con Tu được lên Thiên Đàng, nhưng trí con còn khờ dại, chưa biết nghe cùng nói trên Thiên không, thì con nhờ Tu hành lừa lọc Bộ Phổi thuộc về chất kim khí

luồng Điện màu xanh, tiếng kêu thanh là cái máy nói của con. Khi con lên Thiên Đàng, Ta dạy con nói và Ta mở trí cho con, từ đây con mới biết nói chuyện cùng Ta.

Còn Tì thuộc về Thổ, là một nền tảng khí trực thanh, ngọn lửa đỏ bầm, là một miếng đất. Khí ấy, khi con nhập Niết Bàn thì con đem theo đến một góc Trời Không. Rồi con tạo lập nơi ấy thành một miếng đất, có Điện của Ta phụ tiếp cho con được làm một nước xứ sở của con ở, rồi con thu các Điện bản thể con cùng các vị La Hán. Khi thu nhập đủ, thì đất này hóa ra một nước trên Thiên Đàng có đủ vạn vật như hoa quả, chim Ca Lãng Tần Già cũng gọi là Két, Sáo ca hát ngày đêm vui vẻ để giúp cho con tu và làm việc cho Phật. Nhưng trái lại, vị La Hán Bao Tử thuộc về Thổ (Đất) để hóa sanh cây cối cỏ rác cho tươi tắn, thật là một vườn Cô Độc Viên Ta đã ban cho bản thể con dưới Trần.

Đến nay, nhờ con Tu Hành Luyện Đạo, nhờ công quả ấy con lượm lặt tài sản của con, con được hưởng thú vinh quang vui sướng độc quyền. Từ đây, con được trọn quyền thông thả tự do, không còn cưỡng quyền ác ý, hại chúng hiếp cô.

Hơn nữa, Ta cho con một thứ dưỡng khí (oxygène) là thứ nước Trường Sanh, con được thu vào trong mình con, vui

tươi sung sướng, không phiền não, sức khỏe luôn luôn, không già chết.

**Di Đà ơi!** Đó là phần thưởng trọng hệ của con, vô cùng vô tận, an hưởng đời đời!



### **Ông Tám giảng**

*Chúng ta ở Thế Gian đang mưu tìm cái gì đây? Tất cả mọi người đang mưu tìm hạnh phúc. Hạnh phúc là cái gì? Tìm coi thử cái chuyện đời đời bất diệt của chúng ta nằm ở đâu? Tại sao chúng ta bị luân hồi mãi mãi, di chuyển mãi mãi mà không có chỗ ngừng nghỉ, vì chúng ta chưa có chỗ quán thông. Nếu mà chúng ta thanh tịnh Tu rồi, chúng ta quán thông thấy rằng chúng ta đầy đủ, chẳng có gì thiếu thốn, mà thực chẳng cần ai hỗ trợ cho chính chúng ta. Chính chúng ta là người dư giả. Khai thông rồi chúng ta mới thấy rõ rằng, Chư Phật đã hộ độ chúng ta, mà liên hệ của Phật là gì? Là cái công chuyện của cả Thượng Đế, cả càn khôn vũ trụ, có đủ các giới hỗ trợ, chứ không phải riêng Phật. Phật từ đâu mà có? Phật ra đời đã có Thượng Đế. Thượng Đế đã ban biết bao nhiêu sự sống cho vạn linh, cho Chư Tiên, Chư Phật có cơ hội để Tu. Ngày hôm nay thức giấc và muốn làm lại một cái nghề như Thượng Đế có.*

*Chúng ta tu về tự túc, và không có phụ lòng Người Cha mến yêu của chính chúng ta. Phật là một người con yêu quý nhất của Thượng Đế. Nó biết tự túc. Nó biết trồng hoa. Nó biết sửa chữa. Nó biết trở về với căn bản của chính nó. Nó biết tận hưởng những gì của Cha Mẹ nó đã ân ban cho chính nó. Chúng ta có Cha Mẹ, có thể xác, có đầy đủ mà chúng ta không biết tận hưởng, rồi chúng ta hướng ngoại, đâm ra đấu*

tranh, làm những điều bất chánh tai hại cơ khổ và khó tiến hóa. Cho nên, ngày hôm nay chúng ta thức tâm rồi, chúng ta thấy rằng cần phải tìm ra một chìa khóa để mở những gì khóa bịch trong nội tâm, nội tạng của chúng ta.

Ngày hôm nay, huynh đệ tử muội chúng ta đã thấm thía, đã thấy cái cơ năng khai triển trong tâm thức của chúng ta. Chỉ dùng cái Khoa Học Huyền Bí là Nam Mô A Di Đà Phật, giữ lấy cái chuyên môn đó. Giữ lấy cái chìa khóa đó mà để mở tất cả những nẻo hóc nào đang bị khóa bịch ở bên trong. Và chúng ta tự khai triển tâm thức đi tới chỗ hòa đồng, không phụ Nguyên Ý trong lành của Đức Phật đã ban, của người Cha yêu quý đã sanh thành chúng ta và tất cả Tam Cối đang hỗ trợ cho tâm linh chúng ta tiến hóa.

Cho nên, chúng ta phải chỉ có Tu, và giữ cái nguyên ý và khai thông cái thức hòa đồng dùng ý niệm Nam Mô A Di Đà Phật. Khi chúng ta rành mạch đường lối để khai triển cái thức hòa đồng, nên giữ lấy mà thăng hoa tiến tới mục đích cuối cùng và tận độ chúng sanh ở tương lai.



### Chúng Sở Tri Thức

**Di Đà ơi!** Đến đây Ta phong chức cho các La Hán của con là cái trước đực Lục Căn, Lục Trần làm ra để cho con hiểu rõ những cái tánh Thế Gian nó giảm từ từ rồi nhờ Khí Điện của Ta dạy con tu hành, chúng nó cũng làm theo, mới có chức tước ấy. Nhưng Ta muốn cho con một chức phẩm hơn nữa là chức **Trường Lão Xá Lợi Phất**, bỏ chức phẩm **Chủ Nhơn Ông**.



## Ông Tám giảng

*Tại sao tiến lên Xá Lợi Phất? Là có luồng Điển rồi. Nó ở cái giới khác rồi, nó phải có cả chức khác. Nó thanh nhẹ rồi, nó hưởng cái chỗ đó là cái chỗ bất hoại, còn Chủ Nhơn Ông còn phải bị đau khổ nhiều hơn.*

Hiện nay chúng nó gọi con bằng **Trưởng Lão Xá Lợi Phất** có nghĩa là cục ngọc **Mâu Ni Châu** của con. Nay con Tu đã thành Đạo cao, Ta cải danh cục ngọc ấy lại là **Xá Lợi**, cũng gọi tên con là **Xá Lợi**.



## Ông Tám giảng

*Nó không có bị siết mẻ nữa, và nó luôn luôn tiến hóa để học Đạo.*

**Chữ Xá Lợi Phất** nghĩa là:

**Xá:** Là Ta cho con phẩm tước cùng thông hiểu bao la Trời Đất biến hóa thần thông, xa đem lại gần. Như con ngồi công phu dưới thế mà con thấy trên Trời được. Trời thì xa tí mù mà con cũng thấy, rồi con muốn đem cảnh Trời lại gần bên con cho rõ hơn nữa, đó là do nơi con tâm được **Ngọc Xá Lợi**, nhờ con có công Tu Hành Luyện Đạo, siêng năng bền bỉ lâu năm chầy tháng, làm cho cục **Mâu Ni Châu** già hóa nên **Xá Lợi**.

**Di Đà ơi!** Con hiểu rõ chưa? Xá Lợi là ngọc Xá Lợi của Ta cho con, luồng Diễm nuôi nấng Mâu Ni Châu ngày nay thành Xá Lợi. Xá Lợi rất quý báu tươi tốt chói lợi những sắc Diễm lửa. Diễm lửa lâu ngày từ gần hóa xa, từ xa đem lại gần. Con được thấy bao la cõi Trời cùng dưới Thế Gian. Tất cả mọi việc con đều hiểu rõ, rồi con ráng tu luyện Pháp Lý lâu chừng nào, thì Xá Lợi ấy lên chức phẩm **Xá Lợi Phật**.

**Di Đà ơi!** Xá Lợi Phật cốt giác cận kề của nó là Hồn của con, là Thiêng Liêng của khí, do nơi khí của Trời Phật cho con cùng cái tánh Chơn Như. Một đám chúng bây xuống Trần, bị từ Niết Bàn sa vào bản thể.

**Di Đà ơi!** Con hiểu chưa? Trước kia con ở Thiên Đàng là quê hương của con, con phạm tội, nhờ con thức tánh Tu luyện đến ngày nay. Linh Hồn của con trước kia là một luồng Diễm Thiêng Liêng, cũng có nghĩa là Hồn thơ, khi con thức tánh Tu luyện thì Hồn ấy được làm **Chủ Nhơn Ông**, rồi tu lần lần con được chức **Mâu Ni Châu** cho đến Xá Lợi là **Ngọc Xá Lợi**, đó là cục ngọc đó thôi con. Rồi con cũng tu thêm hơn nữa, ngày nay con mới được chức **Xá Lợi Phật** thì huyền diệu phép tắc thua Ta một phần nào thôi.

Ngày nay con được ảnh hưởng Hào Quang, thì con “Thượng Thông Thiên Văn, Hạ Đạt Địa Lý,” mỗi chuyện Thế

Gian trần tục con muốn thấu đáo, chỉ nhìn là biết được ngay, đây là con gần thành **Chánh Quả Bồ Đề**.

Chữ **Bồ Đề** có nghĩa là dựa nương theo Ta. Theo trần tục, dựa kê hay nương tựa cũng vậy, còn **Bồ Đề Phật** nghĩa là Vị Phật này ngồi kê Vị Phật kia, chữ Bồ Đề là kê hay kê Phật mà thôi, chớ chưa phải là Phật.

**Di Đà Trưởng Lão Xá Lợi ơi!** Nay Ta nói cho người nghe rõ hết, và phong chức cho con rồi. Rồi đây Ta còn chỉ rõ những người tùy tùng của con gọi là **La Hán**. Còn dưới bậc tùy tùng của con nữa là **Ma Ha Mục Kiền Liên** cũng được một vị La Hán.

**Di Đà ơi!** Ma Ha là trước kia con không Tu thì nó là một con Ma, Mục Kiền Liên là đôi mắt của con, dính liú ngang hàng, được thấy biết nhờ Tia Sáng Phẩm Mục, thông hiểu diệu huyền, làm một vị Phật tử của con, để giúp con, ví như người đồ đệ lệ thuộc nơi con.



### **Ma Ha Ca Diếp**

Là Lá Gan hiệp với Lá Phổi, trước kia nó cũng làm ma, nếu con Tu thành Phật thì nó cũng thành Phật tử theo. Chúng nó là đồ đệ nô lệ của con.

**Ma Ha:** Là Ma.

**Ca:** Là nói tụng, ca lý.

**Diếp:** Là lá.

Lá Gan, lá Phôi phát lửa Diễm sắc xanh phải trực tiếp với đôi mắt là Ma Ha Mục Kiền Liên.



### **Ông Tám giảng**

*Cho nên sự liên hệ của con người, tại sao con người, những vị tu hành thành đạo? Người ta dòm người ta nói: “Tụi này là một đám ma.” Người ta dòm cặp mắt, người ta biết rồi! Tà khí xuất phát, tâm viên ý mã, động không bao giờ tịnh, dòm cặp mắt nó là biết rồi! Ma chưa thành Đạo. Cho nên, Ngài mới giảng giải, tùy chuyện mà giảng giải. Có người gặp nhau họ nói chuyện ma không! Ông Sư đó nói chuyện ma không, mà từ chuyện ma nó mới giải tỏa lên lần lần Thần Tiên Thánh Phật, dẫn độ cho nó. Tại sao gặp ông sư này ông cứ nói chuyện ma không, mà ông không nói chuyện Phật! Tôi tới tôi cúng Phật mà ông nói chuyện ma, vì luồng Diễm trước nó bao trùm hành giả. Cho nên hành giả có đến cũng chỉ nói chuyện ma. Rồi từ chuyện ma giải thoát nó ra, rồi đem cái cảnh địa ngục nói cho nó nghe, cho nó thức tâm, rồi nó mới tìm hiểu sự sai lầm của nó, nó mới Tu.*

*Cho nên người tu của chúng ta, Tu về Pháp Lý Vô Vi Khoa học Huyền Bí là các bạn được thanh lọc, từ Ma giới trụ tới Thần giới, Thánh giới, Tiên giới, Phật giới, trong cơ thể các bạn hết trội. Ánh sáng của cặp mắt của các bạn mỗi kỳ mỗi khác. Mỗi ba tháng tu thì rọi lại thấy cặp mắt ở trong nó trong lành, lóng lánh nó khác, mà người nào cố công tu thì mới có. Chớ còn nói danh tu mà không thực hành thì không có. Ma nó vẫn còn ma! Người Thế Gian hay sợ ma, vì bản*

chất của nó là ma, là yếu hèn cho nên nó sợ ma. Mà chúng ta Tu rồi tại sao hết sợ ma. Mà có người hồi trước nói gan lắm, tôi không sợ ma, tôi phải đánh lộn với ma, mà nó là quỷ nó đâu có sợ ma. Nhưng mà khi nó Tu rồi nó bắt đầu sợ ma. Nó nhẹ rồi, lần lần nó sợ ma, kẻ hung hóa hiền, rồi nó tưởng tới Thần Thánh nó càng sợ ma. Nó càng tưởng tới Thần Thánh cứu độ thì nó Tu lần, nó trở về cái Giới Thần Thánh.

Cái luồng Điện nó thay đổi, nó vượt cái Quỷ Môn Quan ngay trung tim giữa cái ngực này. Nó vượt qua khỏi rồi thì nó không sợ nữa. Đi đâu nó cũng không sợ! Rồi nó trụ đành rồi thì càng không sợ nữa. Bom đạn nó cũng không ngán, vì thức hòa đồng mở rồi đâu có sợ nữa. Trước kia, thức hòa đồng chưa mở, còn ô trược, còn lệ thuộc, còn lay lục, pha dèm chuyện này chuyện kia chuyện nọ. Ngày hôm nay tu rồi, tự chủ. Nó chỉ biết nắm cái Nguyên Lý của Nam Mô A Di Đà Phật để thức tâm và mở cái thức hòa đồng của chính nó, thì nó tự chủ. Nó chỉ khai phá và mở tâm, mở trí ảnh hưởng người khác, chớ không có bao giờ mà bị lệ thuộc nữa.

Cái chìa khóa quan trọng, các bạn ngày đêm đã lo niệm nhưng mà nhiều khi cũng quên, niệm một chút rồi quên, rồi nghĩ chuyện bậy bạ. Cái đó mình phải kiểm soát lại, và phải xét lại khi chúng ta đã hứa với lương tâm và hứa với vạn linh trong Tiểu Thiên Địa này. Chúng ta phải tận tình phục vụ chúng nó, và phải thường xuyên trì niệm để độ cho chúng nó hành. Vì chúng nó còn chậm trễ lắm, còn trần trược lắm. Dạy hoài, dạy một câu mà nói một triệu lần nó chưa hiểu.

Cũng như các bạn hiểu Đạo rồi các bạn gặp một người phàm tới hỏi Đạo, các bạn nói đi nói lại, nói nhiều lần, rồi qua bữa sau cũng hỏi nữa. Cái câu đó là cái câu gì, vì sao? Vì sự trần trược nó xâm chiếm đối phương, cho nên đối phương phải

thiệt thòi ở chỗ đó. Còn người tu thanh nhẹ, vừa nói là người ta hiểu rồi. Khi người ta hiểu rồi, người ta đã tự bước qua một giới khác rồi, người ta không còn ở giới đó nữa, và chuyện đó không cần thiết với chính họ nữa. Họ giữ chữ không và họ để thăng hoa, để tiến lên. Đó, kêu bằng “**Điểm Giới.**”

Ngày hôm nay các bạn vừa học thấy rõ cái trước của chính mình, và vừa ao ước đi tới Điểm Giới. Muốn đạt tới Điểm Giới là phải Hành, chứ không Hành không bao giờ đạt. Không cách gì các bạn có thể đạt được! Dùng lý thuyết, mượn lý thuyết, và đưa mình xuống chỗ sa lầy mà thôi! Chớ còn thực hành mới thấy, không thực hành không bao giờ thấy.



## **Ma Ha Ca Chiên Diên**

Chữ **Ma Ha** ngụ ý rằng: Muốn làm Ma hay làm Phật cũng được. Hễ mê Trần không Tu thì làm Ma, còn muốn làm Phật thì phải Tu.

Chữ **Ca Chiên Diên** do nơi chim Ca Lăng Tần Già. Khi ấy hợp lại hóa thành một con Diều Hâu, nói tiếng rồn rảng, bay khắp mọi nơi mau mắn, nóng nảy, hùng dũng, lại có tánh cường hào ác ý, cố ý làm hại, ưa cảm tình, ái tình, tâm lý đủ điều sanh dục tình, xúi dục cho bộ máy hóa sanh. Nó ưa đốc xúi làm những chuyện bỉ ổi. Người tu khó khăn tại chỗ này.

**Di Đà ời!** Con hãy ráng làm Pháp Luân Thường Chuyển, phân tách nó ra để cho mỗi mỗi làm việc theo bản

phận của nó, theo về phái Thiền Tăng gọi là “Con Điều đầu lung con Ngựa,” hay “Biển sóng tình khó dứt khoát.”

**Di Đà ơi!** Ráng từ nó ra, tránh nó ra, nhưng Ta dạy con phép “Pháp Luân Thường Chuyển” khi nào cải hóa nó không nổi, đánh đổ chúng nó không được thì nhờ Pháp Luân Thường Chuyển để lia nó ra (Détaché) mới được. Vốn nó là hơi Điện từ Lá Lách chuyển qua Lá Gan, Trái Tim, chạy qua Thận Thủy (trái Cật). Nó độc xúi cục men giống, xúi luôn đầu óc Ta, trí não Ta mê Trần bỉ ổi.



### **Ông Tám giảng**

*Khi các bạn ngồi Thiền tuổi trẻ nó cũng có, tới giờ ngồi Thiền vô, nó kéo xuống nó dục. Đó, bây giờ phải làm sao? Nhiều người giải quyết không được. Cho nên bây giờ tôi mới có cái Phép Chiếu Minh, nằm xuống làm Chiếu Minh. Bởi vì... cái gì mà nó xúi dục? Cái nóng đó ở đâu? Là nó cô động, là cái Điện trực, mà chúng ta làm Pháp Luân Chiếu Minh cho nó phân tán ra lỗ chân lông, đại tiện, tiểu tiện, rồi chúng ta ngồi lại, Ta làm Pháp Luân Thường Chuyển, thì nó phân tán cái lực nóng đó rồi, thì thấy nó giảm từ từ. Những bạn tuổi trẻ nên thử làm mới thấy rõ, chớ nhiều khi các bạn đang làm nửa chừng mà cái tính dục nó khởi thì rồi nó cũng đòi hỏi như vậy và nó làm hung hăng hơn nữa. Cái đó phải nói sự thật, là cái luồng Điện nóng nó cô động và nó thúc đẩy mà thôi. Chúng ta giải tỏa cái luồng Điện nóng đó thì nó yếu dần dần, nó không còn nữa.*

**Di Đà ơi!** Khi con hoằng hóa chúng sanh, phải dè dặt cẩn thận, nếu chúng sanh biết đường ấy là đường tội lỗi, máy ấy không Nhon, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín thì nên lánh nó đi. Nó là một bộ máy trong Trần, để sanh hóa bản thể con người, từ nhon loại chí vật chất, không biết điều nhục nhã, và chỉ biết làm điều tội lỗi mà thôi, thì nó xô Di Đà phải ngã, hà huống chi chúng sanh mới tu, làm sao đánh đổ nó được.

**Di Đà ơi!** Khi con hoằng hóa, nên nhắc nhở những người học Đạo với con: Khi Ma Chiên Diên muốn chạm đến thì chúng sanh được làm Pháp Luân Thường Chuyển của Ta truyền bá, thì mới được theo chơn Ta.



### **Ông Tám giảng**

*Cho nên ở Thế Gian, những người không có tu không biết làm gì hơn, chỉ lẩn quẩn trong cái vòng đó mà thôi, không có thể thoát ra. Nợ càng ngày càng chồng chất mà không biết do đâu đến, nhiều khi trách Trời, trách Phật không công bằng mà chính Ta ngu muội mà không biết, thì ngược lại trách Trời Phật không công bằng. Đó, vì sự ham muốn mà chúng ta không khống chế được. Ngày nay, các bạn có Địa Ngục Du Ký, Địa Ngục Du Ký vờn vện dặn cái gì? Cái tội đứng đầu là dục tính! Hỏi: ‘Chớ Ông Tư dặn cái gì?’ Cũng đứng đầu là dục tính! Thấy chưa? Tất cả Kinh sách đều nhắc, hỏi ‘Chớ những người đó có điên hay là không?’ Không! Những người đã lâm phải những cảnh đó, bây giờ thức Hồn nhắc chúng ta và kêu chúng ta và chỉ luôn cả kỹ thuật cho chúng ta để tháo*

*gỡ cái nợ duyên có thể xảy ra bất trắc và làm cho chúng ta khổ tâm và không gỡ rối được.*

*Người tu chúng ta phải ý thức làm một điều hay cho chính mình, và ảnh hưởng những người ở tương lai. Không phải chúng ta tu mà mù quáng nghe theo rồi chuyện đời nói sao mình nghe vậy, rồi mình bị kẹt luôn. Trong lúc mà mình than thở chẳng có ai giúp mình. Mình có cái phương pháp tự giúp tự cứu, phải thực thi cho kỳ được để tự giúp, tự cứu mình.*



## **Ma Ha Cu Hi La**

Là hơi Điện lửa trong bản thể xác trần, để dùng thờ và soi sáng mắt. Mắt là một ngọn đèn hợp lại, khi bản thể thác, người không tu thành ma cỏ, hơi ấy hóa ra ngọn đèn ma. Còn con tu thì ngọn đèn này hóa ra một Hào Quang, do nơi Pháp Lý Soi Hồn biến chuyển đem lên chỗ tập trung lên bộ đầu làm ra Mâu Ni Châu giúp cho con nên một Vị Phật.



## **Ông Tám giảng**

*Hỏi chớ chúng ta ra mồ mà xem Hồn ma là cái gì? Ban đêm tối đèn vậy, các bạn ra ngồi chỗ cái đám cỏ đó, các bạn dòm thấy đóm, đóm, đóm đóm... nó bay như đom đóm. Đó là cái Hồn ma. Một cục đom đóm sáng... nó bay xanh như tube néon, chút chút vậy đó. Cái đó là Hồn ma, cái mà nào nó còn ở đó thì thấy nó bay ở đó, mình thấy. Tối hù là mình thấy những cái đóm đó, là cái Hồn ma. Còn cái Hào Quang nó khác, con mắt trần trước nhiều khi cũng không thấy nữa. Người thanh nhẹ mới thấy được cái Hào Quang.*



## Li Bà Đa

Chữ “**Li Bà Đa**” là chức của nó, gốc nó là lò lửa Lư Hương trước trán con. Mỗi mỗi là Điển trong mình con, được làm chức Phật Tử Li Bà Đa. Mỗi vị nào có Điển là có chức phận Phật Tử, là nô lệ phụ thuộc của con, để biến hóa trực tiếp theo lệnh sai khiến của con, để thừa hành phận sự. Màu sắc Điển của nó chói lọi, Hào Quang sáng chói, tinh xảo, xanh đỏ vàng trong Mâu Ni Châu, lờn qua lờn lại đủ ba sắc lửa Điển để tiếp Hào Quang cho con là vị Phật Di Đà, là nghề chuyên môn của con tu hành cải hóa làm Phật, không làm ma.

**Di Đà ơi!** Máy vị Phật tử này, Ma Ha Ca Diếp là màu lửa sắc vàng đỏ, Ma Ha Ca Chiên Diên là màu lửa vàng đỏ hóa ra, bay đặng, gốc nó cũng là ma, cũng biết bay thấp thấp, do nơi Điển lửa Hồn Thờ của nó, gọi là một vị Tà, nghĩa là không chơn chánh, Điển lửa này cùng Ma Ha Ca Hi La, trong sự bay nhờ Điển hơi thở của xác do ba màu sắc nói trên.



## Ông Tám giảng

*Cho nên có những bạn nói tôi tu tôi xuất Hồn, tôi đi đây, đi đó nhưng mà có những bạn đã đi trong cái giới ma không à! Đi chơi mà đi trong cái giới ma nhiều lắm. Rồi cũng tưởng là mình đi tới Phật đồ này kia kia nọ, không bao giờ thấy Phật đâu! Có những người đi, mà đi không bao giờ thấy. Thấy ma*

thì có, nhưng mà y không biết, nó biến cảnh này cảnh nọ. Cho nên, Đàng này kêu tu trì ngay trung tim bộ đầu để xuất phát đi lên, không nên nhầm lẫn ở đó. Nhiều người đã đi mười mấy năm mà tôi khuyên trở lại, không trở lại, cứ việc đi, đi ở cái giới ma mà thôi! Cái đó không có lợi lộc. Mà mình tu thì phải tu theo Phật, chứ còn tu mà đi... nó biến cảnh này cảnh nọ... Không ích gì cho chính mình. Phải thực tâm trở về Không. Ta là cảnh, cảnh là Ta mới được. Chớ đừng có ham tôi thấy cái này cái nọ, là các bạn sẽ lạc vào trong cái cảnh ma mà không hay!

Vị Phật Tử **Li Bà Đa** là Ngọc Lưu Li nhưng còn non bé nhỏ.

**Di Đà** ơi! Con nhớ chăng? Chữ **Li** còn non gọi là Hà Sa, là một đóm lửa nhỏ như cát bay qua bay lại trước trán con, rồi nhóm lại thành Mâu Ni Châu của con. Nay con gần thành Phật thì nó là cục Ngọc Lưu Li, nó được đi theo con làm một luồng Điện, con muốn ngó đâu thấy đó gọi là **Ta bà**. Còn chữ **Đa** là ngó nhiều chừng nào rõ rệt chừng nấy, gọi là Phật Tử **Li Bà Đa**.



### **Ông Tám giảng**

Cho nên cái Mâu Ni Châu nó cũng nhiều giai đoạn lắm. Khi mà nó phát ra đó, cũng là Mâu Ni Châu, mà gom lại cũng Mâu Ni Châu. Rồi thay đổi biến lên nhiều màu, mà còn lại một màu cũng là Mâu Ni Châu được thanh lọc, rồi từ đó đi lên, rồi hiểu này hiểu nọ, học đạo. Cái vòng tròn nó bay đâu

cũng thấy, rồi mới trụ, rồi trở lại hình thù, mặt mày tay chân. Lúc đó mới bắt đầu đi học đạo. Lúc đó mới ngộ được Phật sự. Phật sự mới độ Ta, cũng chưa là Phật nữa. Còn phải đi tu nữa, đi lên học nữa, rồi ăn hoa quả của Phật, rồi đánh lễ theo Phật, rồi nghe những lời căn dặn của Đức Phật, mà trở về để lo tu trì. Rồi lúc đó mình mới đảm đương như một vị Phật là khác rồi, là phải học nhiều nhồi quả từ đời đạo, ba cõi bị nhồi liên tục, nhưng mà tâm Ta vững tin và không thay đổi, bất cứ giá nào cũng không thay đổi. Nghề chuyên môn này nắm được cứ đó mà tu trì.

Cho nên bị phá phách, bị ma quỷ, bị bóp cổ, bị đũa thứ, ở cõi trên đi tới hà hiếp nhưng mà cũng trì niệm Nam Mô A Di Đà Phật, lúc đó chúng ta nắm vững chìa khóa trong tay rồi, không bị kẹt nữa, chắc chắn nó hung cách mấy, làm cách mấy, các bạn cứ trì niệm Nam Mô A Di Đà Phật rồi nó phải tan. Nhiều cảnh hùng hãi vô cùng, nghĩa là nói tới người phạm là họ có thể điên liền khi mà họ thấy. Nhưng mà người tu Vô Vi tới giai đoạn đó là không sợ và có một sự thanh tịnh để ứng dụng ngay tình cảnh đó. Với sự thanh tịnh sáng suốt đó làm cho đối phương phải tan rã cấp bách. Chúng ta thấy rằng cái Hào Quang là vô cùng tận, lúc đó mới thấy giá trị của một vị Phật.

Muốn tu trì phải hết sức dày công mới có thành đạt, chớ không phải dùng cái trí óc phạm mà muốn đạt liền! Không có! Chỉ có đi xuống làm ma làm quỷ thôi! Cho nên chúng ta phải tu trì, sửa chữa bên trong, nhìn nhận sự sai lầm của chính mình, lập lại trật tự cho chính mình, mới thấy rõ cái điều huyền diệu của On Trên thường trực ban cho chúng ta và chúng ta phải thường trực hướng thượng để đón nhận cái thanh quang đó mới thấy cái giá trị.



## Châu Lợi Bàn Đà Già

Nghĩa là một luồng lửa trong bản thể con, lửa trong trái cật dương thật nóng, châu lưu bản thể con gọi là Khí dương tinh, rất có ích khi luyện đạo hóa thành hạt Châu, mà nó cũng có thể hại con lắm. Phải biết tu thì khí này làm cho sáng suốt trí não, rồi nó trở lại giúp cho **Mục Kiền Liên** là đôi mắt Ta vận động khí Điện tiếp xúc đến chỗ tập trung. Luồng Điện này ở tại đó lâu ngày, khi công phu đúng lực lượng hóa thành **Mâu Ni Châu** hay là **Xá Lợi**, người Trần gọi là Tinh khí. Nhưng nó cũng làm hại lắm, nếu chúng ta không ngay chánh thì nó độc xúi chúng ta phải tà tâm hay là tà dâm bí ối, không còn kẻ phải quấy nhục nhã chi nữa.



## Ông Tám giảng

*Cho nên con người nhiều khi đi tới chỗ hung hăng không còn nghĩ tới cái sự nhục nhã nữa, mình thấy rõ cái trược nó hoành hành phần Hồn rất nhiều. Cho nên người tu thanh tịnh chỉ biết lo niệm Phật và độ tha để phóng cái từ Điện mà độ cho đối phương bớt nóng giận. Chớ chúng ta không có ủa ra mà cãi vã với họ. Chúng ta đã nắm được cái chuyên môn rồi, xây dựng cái luồng từ Điện của chúng ta sẵn có. Những cái trường hợp đó xảy ra ngay trong gia cang hay ngay trong xã hội. Chúng ta chỉ thâm niệm hương thượng một hồi thì chúng ta thấy rằng cái huyền diệu của luồng hào quang thành đạt của chính chúng ta có thể hóa giải đối phương, không phải*

*cái chuyện kêu bằng huyền bí hay là làm kinh ngạc mọi người. Vì chúng ta có tu thì chúng ta thấy cái chuyện đó thông thường. Chúng ta có thể độ tha.*

*Còn những người không tu mà thấy ông đó chấp tay ông niệm Phật hay là ông trầm lặng một chút thì cái việc đó nó thay đổi. Thì người ta cho đó là huyền bí, mà chúng ta đi trong huyền bí rồi thì không có cái gì kêu là quan trọng hết. Đó là sự thông thường mà chưa đạt tới Phật giới đâu. Chuyện tâm thường của người tu Vô Vi có thể làm được, với sự thành tâm của nó mà thôi!*

**Di Đà ơi!** Hễ có lợi thì có hại, vì vậy mà khó thành Phật được. Lão Tử có nói “*Nhãn Kiến Tâm Động*” mắt thấy động lòng, nhưng Di Đà con nên hiểu rõ, hai mắt là một bộ máy Vô Tuyến Truyền Hình, là một thứ Niết Bàn ghi tội lỗi đời đời kiếp kiếp. Khi con thác nó cũng đem lại cho con thấy rõ ràng những sự đã làm để nhìn nhận tội lỗi của con.

Còn câu: **Bàn Đà Già**

Chữ **Bàn** là Niết Bàn để ghi tội lỗi.

Chữ **Đà Già** là con Lạc Đà bên Ấn Độ, cũng loại La Mã, nói chung là con Ngựa, tánh đi tới không thôi lui. Giống nó là Tâm Trí sanh Tánh. Tánh độc xúi Tâm. Người Tu hay bị Tánh, là cái Vía độc xúi Tâm Hồn phải đọa Trần.

**Di Đà ơi!** Nếu người Tu thức Tánh, phải hiểu cạn kẽ lời Ta dạy con đây, mỗi điều hễ có lợi thì có hại. Con hãy minh trí an thần cứu xét kỹ lưỡng mới được.



### **Ông Tám giảng**

*Cái gì ở Thế Gian hễ có lợi thì có hại, phải phòng ngừa điều đó.*

**Di Đà ơi!** Khi Tu từ Sơ Thừa thì chúng nó độc xúi, khổ ả, muốn cho Ta mê Trần, đắm vui sướng theo nó.

**Di Đà ơi!** Ráng tỉnh trí an thần nghe con, mới được theo chân Ta.



### **Ông Tám giảng**

*Lúc nào có lợi là có hại, khi Tu, tôi phải khổ hạnh như thế này. Tôi ăn chay, tôi phải chấp như thế này. Tôi ăn mặn, tôi phải chấp như thế này. Tôi làm việc, tôi phải chấp như thế này. Tôi làm việc, tôi phải chấp như thế này, là nó bị phình rồi. Phải đóng mình vô trong khung. Khi mình đi, mình phải quán thông cái lợi hại một lượt, thì mình chỉ thường độ mà thôi, không có bị kẹt. Đừng dại bước vô cái chỗ kẹt. Nói tôi chấp cái này, tôi chấp cái kia, cái nọ. Tôi tu, tôi phải như vậy, như vậy mới tinh khiết. Đôi đũa tôi phải lau chùi một trăm lần, tôi mới ăn. Cái đó còn chấp, làm khó tánh. Khó tánh thì buộc mình vào trong cái chỗ eo hẹp và không tiến triển, càng ngày càng yếu hèn. Còn thức hòa đồng, quán thông của chúng ta không chấp chuyện gì.*

Chúng ta thấy rằng, Sanh, Trụ, Hoại, Diệt rõ ràng trái mặt một lượt, không có gì chúng ta chấp. Ông Trời chấp thì ông không có chiếu cho cả càn khôn vũ trụ. Ông Trời thanh sạch hơn chúng ta. Ông có chỗ đại thanh tịnh, thanh sạch hơn chúng ta mà tại sao ông còn phải chuyển hóa luồng Điện vào đông phân, xây dựng hóa hóa sanh sanh để nuôi dưỡng những người còn tồn tại trên mảnh đất này. Ông có phải điên không? Không. Ông phải quán thông và ông thấy việc làm đó hữu ích và đời đời không bị tiêu diệt. Khi chúng ta quán thông thì không bao giờ bị tiêu diệt. Nếu Tâm chúng ta chấp, Tâm bị thương rồi. Các bạn Tu không nên chấp. Tu Vô Vi, chúng ta không nên chấp. Tôi kêu Nhẫn Hòa để đi tới. Đi thì các bạn sẽ quán thông, mà còn chấp một việc là Tâm các bạn bị thương rồi, làm sao **Mô Ni Châu** nó xuất phát. Có hòa đồng, **Mô Ni Châu** nó mới xuất phát. Các bạn bị thương là không xuất phát được. Cho nên trong **Kinh** này dạy rất rõ ràng, khi chúng ta chạm trán một cái gì, chúng ta hiểu rõ lợi hại liền. Hai cái một lượt thì chúng ta nắm sự quân bình mà đi. Đất trả lại đất, đâu có đem đi được mà chấp. Chấp cục đất làm gì? Thấy không? Chúng ta giữ Điện mà đi (Thầy đưa tay chỉ lên đỉnh đầu). Điện nào cũng được thăng hoa và thăng hoa chúng ta diu tiến nó. Chúng ta có trách nhiệm đó mà thành chuyên môn khai hóa tâm trạng để tiến hóa đến vô cùng.



### Nan Đà A Nan Đà

Chữ **Nan Đà** Là một thứ Điện Quang sắc Vàng.

Chữ **A Nan Đà** nghĩa là một thứ Điện Quang sắc Xanh của trái Cật. Nó thuộc về Thận Thủy. Nước Điện này có một

phần Trục Khí hóa sanh loài Người, thì Ta giúp nó một phần nước trên Thiên Đàng đem xuống, để hợp với thứ nước Điện Khí của Cha Mẹ con, cấu tạo thành ra Di Đà, để làm việc trong bản thể.

Chữ **Nan Đà** nghĩa là Tánh.

Chữ **A Nan Đà** nghĩa là Vía, thuộc về trái cật bên mặt và bên trái của bản thể con, nơi đường xương sống, phía trong ngay rún. Ngày giờ phút khắc nào nó cũng cho nước đi châu lưu bản thể con.

Nước là Lửa Điện trong ấy có hơi để xung theo, hơi ấy có chất dưỡng khí của Ta trên Thiên Đàng cho xuống tụ nơi trái cật.

**Di Đà ơi!** Con biết chưa? Nó là chất khí để làm nền tảng cho bản thể, thừa hành phận sự mà Ta giao phó cho nó hóa sanh rọi truyền nòi giống cho loài người. Hiện giúp cho bản thể làm cho guồng máy Ngũ Tạng làm việc ăn, ngủ, bài tiết. Còn một phần tiếp với dưỡng khí của Ta, làm cho bản thể con người sống lâu, mạnh khỏe dưới quyền Ta sai khiến.

**Di Đà ơi!** Trong đấy nó có năm chất loại kim: **Gang, Sắt, Thép, Vàng, Bạc**, hợp lại hóa thành một chất để thấu, phóng, úp, mở từ phút khắc làm việc bản thể của nó và hóa sanh nó, cũng như cái Magnéto của xe hơi thấu phóng lửa Điện hợp thành một thứ nam châm (aimant) thấu phóng mạnh hơn

hai trái cật gọi là Thiên Khảm Nhứt của Trần, làm đầu mỗi mạch lạc của bản thể nhảy ra là thâu phóng do nơi trái cật, thừa tiếp cho trái tim cùng hơi hóp.

Ba đấng này để bảo trợ bản thể người sống thác, Diên này thừa tiếp lệnh **Ngọc Hoàng Thượng Đế**, để giáo hóa Ngũ Hành. Ta cho phẩm chức của trái cật bên trái cùng bên mặt bửu danh là **Nan Đà**, **A Nan Đà** gọi là Tánh Vía, để thừa hành phận sự cho tâm thần của chúng người.

Khi ấy Phật giao quyền Ngũ hành cho **Ngọc Hoàng Thượng Đế**, thừa tiếp lệnh Ta để sai khiến chúng nó và thừa hành phận sự của Ta theo luồng Diên Cái sống sanh tồn cùng là thác.



### **Ông Tám giảng**

*Ở đây tại làm sao người ta nói Ngọc Hoàng Thượng Đế nhỏ hơn Phật. Cho nên Thượng Đế có nhiều giới Thượng Đế. Diêm Vương cũng là Thượng Đế, Ngọc Hoàng Thượng Đế cũng là Thượng Đế. Mà Ngọc Hoàng Thượng Đế Vô Cực Đại Thiên Tôn là Hắc Bì Phật. Phải thấy chỗ này! Cái màu huyền đỏ không ai thay đổi được. Bạn có phóng màu trắng vô nó cũng là đen, mà sửa màu đen thành trắng không được. Cho nên tối thượng ở chỗ đó, nhưng mà người phàm không thấy, nói ông Phật kia lớn hơn. Ngọc Hoàng Thượng Đế Vô Cực Đại Thiên Tôn khác à. Ngọc Hoàng thiếu gì Ngọc Hoàng, chỗ nào lại không có. Cho nên xưng danh ông vua*

cũng có thể xưng được Ngọc Hoàng ở Thế Gian cũng một Thượng Đế nhỏ mà thôi.

Cho nên nhiều người lầm. Cơ bút cũng vậy, nhập xác cũng vậy, lầm ở chỗ đó! Mà chúng ta có pháp tu thanh tịnh, chúng ta phải giữ pháp mà đi thôi! Không có nghe ông Ngọc Hoàng đó xuống tôi phải quỳ, tôi phải làm cái gì! Vô ích. Tôi chỉ lo tu để tôi trở về với Đại Thiên Tôn, Đại Thanh Tịnh. Cái đó là cái quan trọng, cái đó là cái chánh. Còn những cái kia mà xuống có làm bùa phép đi nữa cũng chỉ giới hạn mà thôi! Cho nên người tu Vô Vi không cần thiết suy nghĩ vấn đề đó! Nghe tài liệu để thấy, và để phán xét, lấy cái trí khôn của chúng ta thấy sự thanh tịnh của chúng ta đến đâu, và chúng ta thấy quyền năng của các nơi đang làm việc hỗ trợ cho Chư Phật, Chư Tiên bằng cách nào? Chúng ta thấy rõ điều đó mà chúng ta cố gắng tu và xây dựng niềm tin, tự đi và không có còn cầu xin nữa, thực hành cho đến đích.

**Thâu** là sự thác đem Hồn về Thiên Đàng, còn phóng là cho ra, cho sanh tồn bản thể con người cùng vận mạng.

**Di Đà ơi!** Bởi vậy Ta hết tâm giáo hóa con, để con hiểu rõ phận sự tu hành sáng suốt, cái guồng máy của con người, vận mạng của nó cùng giống men chất là cốt giác nguyên chất phần nào, phò tá Linh Hồn con để làm việc cho bản thể, còn Tánh, Vía, bửu pháp của nó là **Nan Đà, A Nan Đà** để vận động thừa tiếp bên trong, ăn, ngủ, bài tiết, Lục Căn, phải nghe nó truyền bá. Nó là tánh tình, bóng Vía của bản thể.

Còn Lục Trần cũng thừa tiếp **Nan Đà**, **A Nan Đà** là trái cật, thừa tiếp bên ngoài là chơn tay, đầu, mình, da, lông, vật gì hoạt động về phần **Nan Đà**, **A Nan Đà** chủ mưu. Sự vận động vật chất do nơi **Đà Ra Ni Đế**, **Chơn Lăng Càng Đế**, **Tì Lê Ni Đế** động dậy, cựa quậy, đánh đập, hung dữ, thuộc về Võ Phật, là một phần khí trực thuộc về hỏa tặc tánh hờn giận nóng nảy, tham sân.

**Di Đà ơi!** Con hãy dè dặt.



### **Ông Tám giảng**

*Nãy giờ các bạn nghe Di... Đà...ơi! Là cái phần trí của các bạn, các bạn phải ứng nơi đó! Di Đà ơi! Là kêu các bạn đó! Chớ không phải đọc cái cuốn này mà cứ nghĩ tới ông Di Đà là sai (sai) rồi! Di Đà ơi! Các người phải nhận ngay những lời giáo dục đó.*

Con hãy dè dặt thừa tiếp cho nó tu hành, hóa Văn Phật, **Pháp lý của Đức Thích Ca Mâu Ni**. Nếu con không dạy bảo nó học đạo, thì nó được kéo con trở lại Dương Thế, hễ con mê Trần thì bị nó lôi cuốn, Ta lấy lẽ công không bênh vực Thân Hồn con được.

**Di Đà ơi!** Con ráng cần mẫn xem xét dạy chúng nó được theo con về nước Thiên Đàng, hưởng phước đời đời. Còn con mê Trần thì cũng sang trọng vui sướng trong đời, nhưng phải nhớ đầu thai cho Trần, không thể về cõi Thiên

Đàng. Dầu cho đến đổi con ngay thẳng tử tế đi nữa, thì con được hưởng phước vinh huê phú quý nơi Trần mà thôi. Nếu con bị mê Trần thái quá, tội lỗi nhiều thì bị sa đọa, làm quỷ ma không đầu. Nếu thái quá sa đọa thì bị sa thải thú vật côn trùng.

**Di Đà ơi!** Ta đã bao phen bảo người tu hành theo chân Ta. Lòng Ta từ bi bác ái thương con, dạy dỗ nâng đỡ đến cùng. Con ráng tu luyện Pháp lý cho Linh Hồn con khỏi đọa lạc trầm luân, nay con được **Á Phật**, thì Ta hết sức ân cần giúp con. Nếu con sa đọa thì con bị Niết Bàn lôi cuốn nơi Trần Thế, lẽ công không bênh, vị, hộ độ con được.

**Di Đà ơi!** Ráng tu luyện theo Pháp lý để theo chân Ta về Thiên Đàng, con gắn bó theo lẽ phải ngay thẳng đó con. Đây Ta chỉ rõ: Trái cật làm việc cho Tiên Thiên bộ đầu, giúp việc cho thần Hồn Điện Quang về phía bên trái. Còn trái cật bên mặt, làm việc cho Tánh, Vía, Võ Phật, luồng Hỏa Hào.



### **La Hào La**

Nghĩa là nước **Ba La Mật** cũng gọi là Cam Lồ, chỉ rõ là nước miếng bản thể con người. **Hào** là dưới cằm hào, **La** là La Hán Bồ Tát.

**Di Đà ơi!** Khi con luyện đạo lấy lưỡi co lên kẻ chơn răng, công phu chừng 4 tháng thì nước miếng ấy hóa ra **Ba La**

**Mật** hay là **Cam Lô**, do nơi một chất nước theo đường gân tế bộ đầu chạy xuống nơi chân răng hợp với cuống vị, đọng trong hầu tử con, đó là một chất **Điển** trong sạch để giúp cho bản thể con nuốt vào thành ra một thứ nước vàng bao tử, giúp cho nó tiêu hóa vật thực, hóa ra một chất **Cam Lô**, làm cho huyết thanh khí, hễ công phu luyện đạo thì huyết ấy xung lên mặt mày tươi tắn, da thịt mịn màng, trở thành một người trẻ trung hơn.

**Di Đà ơi!** Thứ **Cam Lô** làm cho người được sống lâu và sức khỏe. Nếu luyện đạo được bền bỉ, thì nước ấy trở thành một hườn **Diên Hồng**, từ trên **Hà Đào Thành** ngay não của Ta rớt xuống phía trong hai lỗ mũi đi ngay xuống cuống họng một hườn tròn, gọi là **Diên Hồng**.

**Di Đà ơi!** Đó là thuốc **Trường Sanh** để giúp cho con sống lâu, sức khỏe dồi dào, bổ túc lại trong lúc con ngoài đời làm việc cần lao. Nay con tu, Thầy lấy chất **Điển** trong bản thể tiếp xúc cho con, khi con định thần thì **Diên Hồng** rớt xuống. Con nhớ lời Thầy dạy: **“Nghĩnh bộ đầu qua Tay trái, rồi nuốt hườn Diên Hồng ấy xuống khỏi cuống vị.”** **Diên Hồng** này tan ra trở thành nước thuốc **Cam Lô**, giúp cho sự tu luyện khỏe khoắn, sống lâu dồi dào thêm nữa, cho có công quả bồi đức tu hành để đền tội nhỏ nhít, chút ít những lời lẽ vô nghi bì ỏi của con. Đó là tội sơ lược không đáng kể vào

Niết Bàn, gọi là trùng phạt dạ của Trần Thế, ham ăn nói hỗn ầu.



## Ông Tám giảng

Cho nên trong này đã dạy từ li từ tí, dạy cái Thủy từ trái cật xung lên cái não, rồi từ ở trên đem cái Diên Hồng, nước Cam Lộ là cái bọt nước miếng của chúng ta và nền y học hiện tại cũng xác nhận rằng bọt nước miếng là trị bá bệnh trong cơ tạng. Cho nên các bạn đã may mắn rằng: co lưỡi răng kẻ răng niệm Phật và nuốt nước miếng hằng ngày, đó là đã lo trị bệnh tâm lẫn thân, kỳ diệu vô cùng.

Cho nên càng ngày càng niệm càng nuốt nước miếng thì thấy cái mặt càng ngày càng tươi, thay đổi! Thậm chí những người mặt nám mà ngày nay tu, cố công làm đúng theo pháp mặt mày vẫn tươi và tiêu trừ tất cả những cái nám đó. Nám mà thể hiện trên mặt, đó là nạn. Mà chúng ta cố gắng tu rồi nó thanh lọc, không còn nám nữa, là cái nạn nó sẽ tiêu trừ. Mà trong nội tạng của chúng ta càng ngày càng nhẹ. Nhờ đâu?

Cho nên cái pháp này là trường sanh trị bệnh mà người thực hành không trì chỉ làm nửa chừng thay đổi, than ván đủ chuyện. Chứ kỳ thật mà chúng ta bỏ kỳ công cho chính Ta thì Ta sẽ thoát nhiều cõi và không có bị lệ thuộc nữa! Rất rõ ràng tâm lẫn thân, cơ tạng các bạn. Nhiều tai nạn đáng lẽ nó xảy đến khủng khiếp nhưng mà chỉ sơ sài mà thôi! Những cái nạn lớn đó nó muốn áp đảo các bạn mà các bạn có công tu rồi, nó chỉ bệnh hoạn sơ sơ và ngưng trệ cái kỳ có thể tiến tới giây phút đó nó ngộ nạn nhưng mà tránh khỏi. Cái chuyện đó là bất ngờ và không cần phải thầy tướng thầy bói nào hết, chỉ

nhờ vào sự trật tự của chính mình mà hòa với thanh giới thì tự cứu rỗi ràng.

Cho nên cái phương pháp công phu này nó khai hóa nội tâm, nội tạng, từ sớ thịt, từ lỗ chân lông và không có bỏ sót một nơi nào hết, thì cái tiểu thiên địa này biến thành cái Xá Vệ Quốc, biến hóa trở lại, trật tự rõ rệt, lời ăn tiếng nói cũng thay đổi.

Tại sao nó thay đổi? Các bạn co lưỡi răng kẻ răng, hỏi trước các bạn nói xàm nhiều, thì nó kéo, nó lôi các bạn nói bậy, nói hơn, nói thua. Mà bây giờ các bạn co lưỡi răng kẻ răng niệm Phật thì sự đối đãi giữa nhơn sanh, cái gì cần thiết thì các bạn nói, mà không cần thiết các bạn đâu có nói. Thành ra nó không có lằm lổ gì nhiều, mà nó hướng thượng nó nói những câu thanh cao, cởi mở.

Cho nên những người hướng thượng ở đây tu rồi cái Diễm nó rút đi lên. Tại sao người có thiên theo Pháp lý đi nói với người thường không có thiên, nói một chập có cảm tình! Vì rút cái trược của người ta đi. Ngồi đó, nói một chập nó rút, mà nhiều người tâm nó nhẹ rồi, thì nó thấy đi tới nói với đối phương thấy ngực nặng, mà ngực nặng thì mình phải nghĩ sao? Mình hướng về cái tâm, mà mình nói về cái tâm, cái tạng tâm mình mở, mở lần, rồi trụ đánh, đối phương nó cũng nhẹ. Đương ngồi mình thấy mình mỗi, đối diện với đối phương, mình thấy mình mỗi bên tay trái, thì mình thấy đối phương đã bị tay trái rồi. Cái trược xâm chiếm nó. Cái tà khí xâm chiếm nó. Mình nói cái chuyện nặng của tay trái thì một chập nó khai hết. Nó thấy nó bị thương chỗ đó rồi, vì cái tà khí xâm nhập nó mới sanh ra bệnh. Bất cứ một cái bệnh gì ở Thế Gian đều tà khí xâm nhập hết, nó mới sanh ra bệnh. Mà chúng ta

tu hướng về thanh thì chúng ta rút hướng về thanh nó đâu còn nữa.

Cho nên những người tu Vô Vi đi thăm bệnh nhân, chỉ rước cái nặng về nhưng mà về chúng ta phải trì niệm Phật nhiều, phải làm Pháp Luân nhiều mới giải được. Có nhiều người ban đêm ngồi thiền nhắm mắt thấy ánh sáng mà bữa nay đi thăm một bệnh nhân trong nhà thương mà thấy họ bệnh nặng quá mình thật tâm muốn cứu họ, tối về mất cái ánh sáng, nhưng mà mình phải chịu, vì cái thanh Điển mình bỏ cho họ rồi, mình rước cái trược cho họ, mình phải về thanh lọc ít nhất hai tuần nó mới khôi phục được, cái sự thiệt thòi đó mình cả mừng và mình học được cái dừng, vì sao? Vì mình biết đường đi, họ không biết đường đi. Cho nên cái Kinh này đã giải bày tất cả những cái gút mắc trong nội tạng của chính chúng ta, cho nên các bạn cố gắng nghiên cứu và nghiên ngầm trở lại, nghe những gì mà tôi đọc ra và tôi cộng thêm luồng Điển của Bê Trên, rồi các bạn từ tâm niệm Phật để nghe lại, thì các bạn sẽ có chỗ chứa, từ từ do cái công năng công phu và buông bỏ cái tánh trần tục và để giáo dục Lục Căn, Lục Trần tiến hóa thì lúc đó mới có cơ hội chứa đựng được.

Chớ bây giờ nghe, nghe vậy nhưng mà nói lại nói không được, rồi tương lai các bạn thanh nhẹ, nắm cuốn sách này đọc vừa nghe cái đó, vừa đọc cái này, rồi các bạn mới thấy thấm thía, Đức Di Đà đã chuyển thẳng luồng Điển ngay trung tim bộ đầu của các bạn trong giờ phút tôi đang chuyển giá và đọc lại những cái Kinh của Ngài đã chuyển hóa cho Ông Tư, thì các bạn tận hưởng cái đó, nhưng mà vì quá trược không có chỗ chứa, thì cố gắng tu thanh đi, rồi mới thấy cái đầu của các bạn nó tròn vo, hào quang rõ ràng, mới thấy giá trị của thanh

*tĩnh. Thấy Ta là cảnh, cảnh là Ta, không còn động nữa. Lúc đó mới là thật sự tu trong thanh tịnh và không còn bơ vơ nữa.*



### **Tân Đầu Lư Phả La Đọa**

Nghĩa là bến đò Giang Tân, đầu và trước trán, ngay bộ đầu. Chữ **Lư** là Lư Hương tập trung đó con. Chữ **Phả** là thuyền Bát Nhã. Chữ **La Đọa**. Chữ **La** là một thứ nước Cam Lô trước kia con tu luyện đạo mà có, hiện nay gốc ở nơi sông Bĩ Ngạn.

**Di Đà ơi!** Nay con cố tâm luyện đạo, Ta lấy nước nơi sông Bĩ Ngạn để mượn Diễm truyền thanh, viện trợ nước Cam Lô giúp cho con, đem vào thận thủy là hai trái cật, bổ túc thêm sự lao nhọc làm lưng. Khi luyện đạo tu hành, nước ấy chạy thẳng vào thận thủy Tiên Thiên của trái cật, bổ túc sự lao tổn bản thể của con làm việc cho Trần.

Nay cho con nước này thêm sức lực dồi dào, bổ túc sự mạnh mẽ sức khỏe của con, tuy là con lớn tuổi, trở lại trẻ trung hơn phần nào cho có sức luyện đạo, để Hồn con theo Thầy.

**Di Đà ơi!** Ráng tu đó con!



## Ca Lưư Đà Di

Nghĩa là chữ **Ca** là Thích Ca chứng minh. Chữ **Lưư** là để ý xem xét sự luyện đạo cho chúng sanh. Chữ **Đà** là Thầy chúng ta gọi **Di Đà**. Chữ **Di** là truyền cho chúng sanh nào làm việc luyện đạo cố gắng. Đồng thời Thích Ca Phật Tổ cùng Thầy Ta là Di Đà xem xét dạy đạo.



## Ma Ha Kiếp Tân Na

Chữ **Ma Ha:Di Đà** ời! Khi Hồn con ở Thiên Đàng, con sa ngã phạm tội Thiên nhan, nhập vào Niết Bàn ở chốn Trần Gian. Ta giao phó cho con một bản thể có đủ điều kiện ăn, ngủ, bài tiết theo trần. Hễ xuống Trần thì con mê Trần. Con bị chua cay, chát, đắng, mặn, nồng, mạnh hiếp yếu, có khi bị tù đầy bản thể nữa. Thì Ta chắc rằng con sa đọa Hồn con sẽ làm con Ma luân hồi.

Nay con được suy nghĩ thức tánh, muốn trở về quê cũ của con, con chán đời, rồi con thức tánh tâm đàng theo đạo **Pháp lý Vô Vi Khoa học Huyền bí**, nhứt tâm thành thật nguyện theo dưới chơn Ta. Ta là Đại Từ Đại Bi, thương tất cả chúng sanh. Nay con luyện đạo được minh triết rồi, từ đây con không làm con Ma, hiện nay là kiếp của con. Nếu con mê

Trần làm lầm lỗi đó con, nhờ con minh triết thức tỉnh, cố tâm luyện đạo tu hành, khỏi kiếp mê Trần làm con Ma...

Chữ **Tân Na** là cải cựu hoán tân, hết mê tới tỉnh, hết tối tới sáng, thì con được Tân Dân chủ nghĩa theo nhà Phật, đời đạo song tu, tu tâm luyện tánh.



### **Ông Tám giảng**

*Chúng ta tu, trước kia chúng ta động loạn. Ngày nay chúng ta tu thiên rồi, chúng ta uống được linh đơn, để giải mê rồi. Cho nên nói về đạo là chúng ta thích, mà nói về đời thì cảm thấy tâm nặng, khó chịu. Tại sao? Chúng ta đã bước lên một lớp nữa rồi! Cho nên người tu đã được uống thuốc Phật để tiến hóa mà không hay. Thì chỉ có Pháp lý Vô Vi mới là đi mau như vậy, trực tiếp, và thực hành cấp tốc mới thấy rõ là từ giai đoạn trần trước, dờm lại trước khi các bạn chưa tu, các bạn đâu có hiểu cái gì. Đọc cái này ra nghe không hiểu mà bây giờ nhắc lại một chút xiu là các bạn hiểu rồi. Các bạn đã lên được một chút rồi, nghe hiểu rồi, hiểu ý rồi. Nghe những lời đó nó thấm thía và nó chạy vào tâm, và chính Ta đang hành theo đường lối đó.*

**Di Đà ơi!** Con được biết Nhơn, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín là đạo Không Tử không thể nào lầm lạc việc đời, còn đạo Phật Pháp lý Vô Vi, con cùng một tâm chí nguyện về cảnh cũ quê xưa, theo cảnh Tiên nhà Phật.

**Di Đà ơi!** Ta thấy con một lòng tưởng Phật, thì chữ Đại Từ Đại Bi Ta ban phước lành cho con. Nay con được Lục

Huệ, Ta giao phó cho con phải hoằng hóa chúng sanh, giáo huấn chúng nó, vớt Linh Hồn nó khỏi chốn trầm mê. Ta sẽ độ cho chúng nó cùng con qua bến Giang Tân, từ mé sông Bì Ngạn bên có thuyền Bát Nhã đưa qua mé sông Bì Ngạn bên kia. Khi con vào Niết Bàn, con được ở bến Giang Tân, chữ Kinh gọi là **Tân Na** là một bến đò, sông Bì Ngạn, con được hoằng hóa chúng khỏi kiếp Ma, qua đường Phật.

**Di Đà ơi!** Từ đây con được một lòng theo Ta, dắt chúng nó qua khỏi bến trầm luân vào nơi xứ Phật, vui vẻ khỏe khoắn đời đời kiếp kiếp.



### **Ông Tám giảng**

*Cho nên chúng ta tu mà đạt tới thanh tịnh nhập định rồi mới xuất ra, xuất ra đi tới bến Bì Ngạn. Đi qua đó rồi, cái tâm thơ thới vô cùng. Trở về Trần Gian các bạn thấy rằng các bạn không có phải ở Trần Gian. Luôn luôn cái tâm ở nơi đó và thấy mình qua lại nơi đó mãi mãi trong tâm thức, thì cảm thấy nhẹ nhàng. Sông Bì Ngạn lúc nào cũng phẳng lặng, gió thanh thoát, đem lại một Hồn thơ siêu việt trong nội tâm của chúng ta, thanh nhẹ vô cùng, màu sắc thanh nhã.*



### **Bạc Câu La A Nậu Lầu Đà**

Chữ **Bạc Câu La** nghĩa là: Con Ngựa Cu biết bay, biết chạy nhanh chóng, chữ **Câu** là con Bò câu, bay lên đáp xuống là nghĩa trần, chớ thật sự nó là hai trái cật Thiên Khảm Nhứt

đã gắn sau lưng ngang lưng quần bản thể con. Nó là một vị Chơn Nhơn kiểm soát thừa hành ba cõi, từ Thiên Đàng, Dương Gian, Âm Phủ. Nó cũng bị tù đầy như con mà sa nơi hắc ám bản thể của con. Nó là một thứ bảy Vía. Cũng có nghĩa là Diên Ngũ Tạng cùng Hồn và Vía của con, là hai dây diên, dây nóng và dây lạnh, gọi là thần Kinh, để phò trợ cho con. Bảy Vía này hợp nhứt, con làm đầu cai quản chúng nó. Thứ nhứt là con, còn Vía và Ngũ Tạng cộng là 6, cũng có nghĩa là Lục Căn, giao về phần con giữ bên trong bản thể, còn bên ngoài là bóng Vía tay chơn hoạt động, để cho Ngũ Tạng sai khiến, còn Tánh Vía thì làm chủ.

Tánh Vía là một đơn vị, còn Ngũ Tạng chung hết hóa ra Lục Trần.

**Di Đà ơi!** Sự khó khăn này, hàng ngày công phu luyện đạo, con phải làm chủ nhơn, trọn quyền không phần nào chối cãi được. Con có quyền sai khiến chúng nó, ví như một chiếc thuyền có bánh lái cùng buồm, chèo, sào đủ. Nếu con làm phải thì chúng nó phải, còn con làm quấy thì chúng nó sa đọa hơn con.

Sách Không Tử có nói: **“Thuận Thiên giả tồn, nghịch Thiên giả vong.”** Hễ thuận Trời thì còn, được lên Thiên Đàng, còn nghịch Trời là lắm nhiều tội lỗi thì giả vong là con ma.

**Di Đà ơi!** Con thấy chưa? Giả vong là Vong Hồn đó con. Hồn là khôn, Vía là dại.

**Di Đà ơi!** Ta chỉ Tông chỉ Pháp lý cho con biết. Đây là hai dây luồng Điện Cái của bản thể con. Nóng thì dữ tợn xúc tiến hùng hồn, đó là Hồn con. Còn dây Điện lạnh là Vía của con, tánh hiền mềm dịu, cai quản Lục Trần. Vía yếu tánh bị Lục Trần xúi dục, phải bị sa đọa.

**Di Đà ơi!** Vì chỗ đó, Ta giao quyền cho con làm chủ để sai biểu chúng nó. Nó được nương quyền hộ trợ cho con, bản thể là con thuyền Bát Nhã. Còn con là chủ chiếc thuyền, hãy cầm tay lái, tay lái, quấy phải nơi con. Có câu: **“Thuận Thiên giả tồn, nghịch Thiên giả vong”** thuận Trời thì còn, nghịch Trời thì thác.

**Di Đà ơi!** Theo Pháp lý Vô Vi Khoa học Huyền bí của Phật, lấy Điện làm đầu, khi thác xác bỏ lại Thế Gian thành đất. Điện là một Khí Thiêng Liêng.

**Di Đà ơi!** Con ráng công phu luyện đạo, nay con được minh rồi, mà con được hiểu chưa? Những cái tông chỉ phép tu lấy Điện mà thôi, còn xác thịt ở đâu còn đó, chết hườn lại cho đất. Còn Điện là một thứ hơi bay bổng lên Thiên Đàng. Bây giờ đây tông chỉ của nó, tiền căn hậu quả của nó trước khi bị tội lỗi trên Thiên Đàng sa xuống Trần Gian áp vào bản thể. Câu rằng: **“Thuận Trời thì sống, nghịch Trời thì thác.”**

Nhưng trước kia con có tội lỗi là nghịch Trời không được ở Thiên Đàng, tội ấy sa vào Trần Gian áp vào bản thể.

**Di Đà ơi!** Con thấy chưa? Ngũ Hành là Ngũ Tạng ở trên, còn Thiên Khảm Nhứt là ở dưới.

**Di Đà ơi!** Thấy chưa? Nghịch Trời đó con, con thác thành Ma không thể trở lại Thiên Đàng. Nay con thức tánh luyện Pháp lý Vô Vi Khoa học Huyền bí của Ta dạy con công phu ba điểm: **Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển, Định Thần**, để cho Điện trái cật thận thủy xung lên bộ đầu, để sắp lại cho thuận Thiên giả tồn.

**Di Đà ơi!** Đó là Khoa Học Pháp Lý của con. Thiên Khảm Nhứt ở bộ đầu gọi là Trời, rồi tới Ngũ Tạng là Ngũ Hành, tới tì là bao tử thuộc thổ. Trời có Ngũ Hành, đất có Ngũ Sắc, người có Ngũ Tạng phải là thuận Thiên giả tồn đó con. Nếu mà con công phu dày dặn, thì Hồn con được thành chức **La Hán Xá Lợi**. Thuận thiên là thông thiên, khi con thác Hồn con được ở Thiên Đàng.

### **Chữ Nậu Lầu Đà**

Chữ **A** là Nhâm Quý gồm thâu nơi thận (trái cật) là cốt giác nước Điện ở trái cật xung lên bộ đầu hóa thành một chất

Chữ **Nậu** là nước hóa thành Cam Lô.

Chữ **Lầu** là trên bộ đầu.

Chữ **Đà** là nền tảng tại bộ đầu để cho nước lửa **Điền** ở tại đó giúp cho **Linh Hồn** con trở nên sáng sủa, còn **Lục Căn**, **Lục Trần**, lục huệ hóa thành **Xá Lợi Như Lai**.



### **Như Thị Đẳng Chư Đại Đệ Tử**

Nghĩa là: Hết thấy mấy vị **La Hán** Ta đã chờ ở trong bản thể, nơi nào làm việc theo sở các bản thể của con thuộc bên trong, còn bên ngoài thì Ta sẽ cắt nghĩa đến cho con rõ thấu



### **Tịnh Chư Bồ Tát Ma Ha Tát**

Chữ **Tịnh** là yên lặng, làm cho bản thể tướng Phật, quên hết cả bản thể Ta nghĩa là: Tịnh cho đến đối Ta tướng mình Ta Không Không, còn một điểm **Linh Hồn Chủ Nhơn Ông** mà thôi. Nhưng mắt nhắm tai nghe, Ta còn một chút xiu hơi thở hơi hóp để Ta phá cái mê muội trong **Trần**. Trong cái **Tịnh** thì mới có cái **Tĩnh**, tĩnh trí an thần, mới thấy cái máy huyền vi hóa ra một hào quang chói lợi do nơi **Điền** của Ta xuống giúp cho mỗi cá nhân.

**Di Đà ơi!** Con ráng tịnh luyện, con đừng sợ thác bỏ xác mà mê **Trần**. Con không sợ thác là sống đó con. Sống là sống **Linh Hồn**, con thác là bỏ xác **Trần**.

**Di Đà ơi!** Con biết chưa? Theo Ta nào có thác, thác là bỏ xác trả lại cho đất, còn Hồn là con, theo về nước Cực Lạc của Ta, sung sướng thông thả biết mấy. Cực Lạc là xứ quê hương của con trước kia.

Chữ **Bồ Tát Ma Ha Tát**, khi ấy nơi trong Ngũ Tạng Lục Phủ của Di Đà là cốt giác Điện Quang của các vị Bồ Tát đang quỳ nghe Phật Tổ giảng dạy để thừa hành phận sự, đồng tu luyện với **Chủ Nhơn Ông**.

Lúc ấy Phật gọi Di Đà ơi! Nay con lên một vị **Trưởng Lão Xá Lợi**, còn các vị La Hán Bồ Tát đây đã lên chức phẩm rồi. Ta đã chỉ ba phép luyện đạo, nghề chuyên môn 6 chữ Di Đà, giao lại cho Chủ Nhơn Ông gọi là Di Đà của chúng bây, hoằng hóa chúng bây cùng chúng sanh ngoài Trần. Từ đây nào Chủ Nhơn Ông cùng chúng bây phải công phu luyện đạo dày công cùng thi ân bố đức, hoằng hóa chúng sanh ngoài Trần nhiều chừng nào tốt chừng nấy. Nhưng chúng bây phải cố gắng công phu luyện đạo, không được bỏ rơi phút khắc nào. Khi con đang nói chuyện, con phải nhớ Ta là **Thích Ca Mâu Ni** chứng minh cho con.

Ta là Phật nắm luồng Điện huyền vi, là luồng Điện Cái để cầm vận mạng cứu giúp con tu hành cho tinh tấn. Con cần mẫn thì sự tinh tấn ấy phát triển cho con, làm cho **Chủ Nhơn Ông Linh Hồn** minh mẫn, trong sạch, sự có ích của con dồi

đào. Hễ con cố gắng là sự học hỏi của con Bồ hóa sáng suốt thêm hơn.

Còn các vị La Hán này, Ta đã chỉ rõ phép huyền vi cho các người hiểu biết rồi phải cần mẫn làm việc tài bồi bản thể, cùng phải nhớ chữ **Bồ Tát Ma Ha Tát, Chủ Nhơn Ông** của bây, cùng ráng cố gắng học đạo, luyện đạo Pháp lý tu hành. Con muốn làm Phật là Phật. Còn con muốn làm Ma thì là Ma. Bỏ lẩn quên học tu luyện gọi là lười dốt con. Đến đây Ta truyền thống cho các người đã rồi, thì cố gắng tu hành, còn phận sự Lục Trần là Tánh Vía của Di Đà nay đã lên chức.



### **Ông Tám giảng**

*Cho nên khi mà chúng ta tu phải lặng tâm hồn rồi, chúng ta nghe Đức Thích Ca nói chuyện, còn thấm thía nữa. Cho nên các bạn đã Soi Hồn để làm gì? Để cho nó phải lặng cái thánh tâm. Cái lỗ tai của các bạn nó xa lắm, khi mà nghe vuu vuu ngay trung tim này (trung tim bộ đầu), rồi Chư Tiên đi qua đưng mình, mình cũng nghe rõ người ta đưng như vậy thì lúc đó nó đi lên trên cao rồi. Thì Đức Thích Ca giảng đạo, chúng ta ngồi ở dưới này chúng ta nghe, nghe rất rõ ràng, rất thấm thía và mở tâm mở trí. Cái luồng Điển nó truyền cảm. Cho nên hồi xưa, người ta đóng phim người ta cũng thấy rõ Đức Thích Ca cứu những người của Ngài bằng một tia Điển cũng như một sợi chỉ rút người ta đi lên. Thì chúng ta tu ở đây là trung tim đây (trung tim bộ đầu) có luồng Điển hướng thẳng trung tâm sinh lực. Thì tướng tới Ngài thì Ngài chiếu thì chúng ta cũng vẫn đi lên được. Cho nên cái đường lối không có sai*

*lệch của Pháp lý Vô Vi là chỉ đường tiến hóa rõ rệt, nhưng mà do sự dày công hành tiến và tùy theo cái nghiệp duyên của mọi cá nhân mà tự thức tâm đi lên.*



### **Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương Tử**

Nghĩa là: Người có phải phò trợ của Hôn Di Đà là Trưởng Lão Xá Lợi Bồ Tát không?

Lúc ấy Văn Thù Sư Lợi gọi các đảng phái chúng nó đồng ra quỳ đánh lễ Diên Phật Tổ truyền thống xuống, cùng đánh lễ **Trưởng Lão Xá Lợi Bồ Tát**, gọi là **Hôn Di Đà**, rồi đồng quỳ nghe giáo huấn của Phật Tổ cùng Trưởng Lão Xá Lợi Di Đà.

Lúc ấy, **Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương Tử** bạch **Phật Tổ** cùng **Chủ Nhơn Ông** Trưởng Lão: Chúng tôi hiểu biết cạn kể.

**Chữ Văn:** Là phải nghe lời chiêu lụy Chủ Nhơn Ông Trưởng Lão.

**Chữ Thù:** Là thù hiềm tánh hay mê Trần oán ghét.

**Chữ Sư:** Tôi là Vía phụ trợ gọi là Vợ, Diên âm, ưa mưu sự gọi là làm Sư đốc xúi cho ham Trần, làm hại cho chồng là **Chủ Nhơn Ông** hay là **Trưởng Lão Xá Lợi Phật**.

**Chữ Pháp Vương Tử:** Chúng tôi là một cái khí âm, gọi là Thần khí, thần khí là tông chỉ của chúng tôi, cùng thọ Phụ

trình Mẫu huyết, hai khí ấy hợp vào hóa thành chúng tôi. Các nguyên khí này gọi là **Vương Tử**. Vương tử là nguồn cội gốc gác của bản thể người, biết ăn, ngủ, ỉa mà thôi, cùng ham mê thất tình lục dục, gọi là mê Trần, cũng tuân nơi **Thượng Đế** phán đoán tánh của chúng tôi, ăn của Trần làm việc cho Trần thì lắm lỗi những điều tội lỗi làm hại cho Chồng tôi là **Chủ Nhơn Ông Trưởng Lão**. Nay chúng tôi đã minh, nhờ Chồng chúng tôi công phu dạy đạo chúng tôi, cùng **Điển Thông Thiên Giáo Chủ** Phật Ngài truyền thống cho Hồn Chồng tôi là Di Đà, thì từ ngày Chồng tôi tu hành Pháp lý Vô Vi, nay được tiếp xúc **Điển huyền vi** truyền thống, thì chúng tôi hiểu rõ hộ trợ tu hành.

Nay chúng tôi phát minh tu hành theo đường Pháp lý Vô Vi.

Bạch hóa Phật Tổ cùng Chồng tôi là Trưởng Lão Xá Lợi, Di Đà, tôi là Vợ Tánh Vía, cùng bọn chúng tôi đồng tuân theo lời giáo huấn của Phật Tổ và Trưởng Lão dạy tu hành.



## **A Dật Đa Bồ Tát Càn Đà Ha Đề Bồ Tát**

**Trưởng Lão Xá Lợi ơ!** Hễ con công phu nhiều, thì Điển Quang trong Ngũ Tạng về bộ ăn, ngủ, ỉa của bản thể con trong ấy có khí nóng, nóng đặc biệt nhẹ nhàng êm dịu và nóng vừa vừa, nóng nồng nực, cùng thứ nóng nô nức trước đực.

**Xá Lợi ơ!** Lúc con luyện Đạo công phu thì chất nóng của Điển xung lên bộ đầu là thứ đặc biệt, nhẹ nhàng, êm dịu, biến hóa ra Hào Quang đặc sắc, từ Chư Tiên đến Thượng Đế cùng Ta nữa cũng phải luyện Đạo nuôi chất nóng ấy, nó là một thứ Diệu Pháp Liên Hoa, Hào Quang này biến hóa muôn ngàn vật liệu, nào vật chất, thú vật cùng người trong nước của con đều có đủ, con muốn chi có nấy, do nơi khí Điển đặc sắc hóa thành muôn vạn thứ, nó là một thứ Khoa Học Huyền Bí của Phật.

**Xá Lợi ơ!** Con ráng công phu luyện đạo, từ đây con không như người Trần Thế nữa, khỏi lo giàu nghèo, chức phẩm, còn hơn là triệu phú dưới Thế Gian, khi con muốn chi thì có trước mặt hiện diện để cho con dùng.

**Xá Lợi ơ!** Từ đây con không mệt nhọc, sống nhẹ nhàng, khi đến căn phần con được về xứ Phật, còn sự biến hóa thì mau lẹ làng hơn nữa. Bởi thế chữ Kinh **A Dật Đa Bồ Tát**

là khí Điền nóng mới có Hào Quang nơi trên bộ đầu, con hiểu chưa?

Còn chữ Kinh **Càn Đà Ha Đế Bồ Tát** là: **Ngọc Hoàng Thượng Đế** cho đến Chư Phật thì luôn luôn có Hào Quang để biến hóa tất cả, từ Phật đến Thượng Đế cũng công phu nuôi dưỡng Hào Quang ấy, muốn chi được vậy, còn hàng Chư Tiên cũng có thứ lửa trong sạch trong bản thể con người, cùng mượn những vật chất dưới Trần để biến hóa, phẩm Ngũ Hành này không có Hào Quang, mượn lửa trong sạch làm ra thôi, chưa có cốt giác, chúng nó phải tu nữa mới có Hào Quang.

**Xá Lợi ơi!** Ta khuyên con cùng các chúng sanh phải dày công luyện Đạo nhiều chừng nào thì Hào Quang rõ rệt chừng này.

**Xá Lợi ơi!** Khi con luyện đạo phải nhớ Phật Tổ là một Luồng Điền Cái, gọi là Hào Quang chánh. Khi con nhớ Phật Tổ như là Hắc Bì Phật tại Thiên Không, và con phải nhớ Ta là hậu Tổ Thích Ca Mâu Ni tại Trung Thiên. Lúc ấy Phật Tổ cùng Ta bố thí phóng ra chia sẻ Hào Quang cho con và chúng sanh. Khi con hoằng hóa chúng sanh, phải nhắc nhở thường nghe con. Nhớ Phật thì Phật giúp cho, còn không nhớ đến thì công phu luyện Đạo của con trở thành thể thao, nuôi vật chất bản thể mà thôi.



## Ông Tám giảng

*Cho nên cái này chứng minh Thượng Đế Vô Cực Đại Thiên Tôn là Hắc Bì Phật, là cha muôn loài vạn vật chứng minh rất rõ ràng nhưng mà nhiều người đọc Kinh không hiểu, không thấy, cái gì không có thể thay đổi được đó mới là chơn lý.*



## Thường Tinh Tấn Bồ Tát

Chữ “**Thường**” là: Thường hành khi đứng giờ công phu luyện Đạo chớ bỏ qua.

Chữ “**Tinh Tấn**” là: Khi công phu phải chính đỉnh, kỹ lưỡng, thâm phóng vào ra hơi bình thường, không chậm mà cũng không mau, đừng để tâm xao xuyên.



## Ông Tám giảng

*Nhớ cái này đừng để lòng xao xuyên.*

**Di Đà ơi!** Con đừng tưởng con đã lên phẩm chức sắc con thận trọng cho con, vì có khi bị Lục Căn, Lục Trần bình gia của con, nó gặp con đi đường sai, chúng nó thường khi rủ ren làm cho Ta mê Trần. Ta cũng góm nó lắm. Nó khôn lanh quỷ quyết cho Trần.

**Di Đà ơi!** Con đừng tự trọng tự khinh mà bị nó. Trước kia, Thầy cũng bị nó gạt gẫm nhiều lần, nhưng Thầy có chí

hùng dũng, ngay thẳng, một lần thoát chết, thoát sống, một ý theo Phật mà thôi. Di Đà ơi! Con đừng tin lấy nó, mà cũng không cố chấp nó, thay vì chúng nó là tội tớ trong nước của mình.

**Di Đà ơi!** Ráng chăm chỉ nghe lời Thầy dạy!

Còn chữ “**Bồ Tát**” là: Công phu luyện Đạo nhiều chừng nào tốt chừng nấy đó con.



### **Ông Tám giảng**

*Cho nên trong này Phật cũng có dặn rằng, nghĩa là chúng ta còn chấp nó là chúng ta khổ. Đó, thì tất cả chúng ta người tu ở trong gia đình cũng vậy. Chấp người này, chấp người kia, cũng không được, bạn đạo cũng chấp người này, chấp người kia cũng không bao giờ tiến, cho nên mình phải biết phận mình lo tu, mở, thì ở trong Lục Căn, Lục Trần, mình mới giáo dục nó rõ ràng. Nhiều khi nó quyến rũ chúng ta làm điều này là nó ở trong chấp, nó đề nghị việc này, đề nghị việc kia, đề nghị việc nọ, một ngày 24 tiếng đồng hồ nó đề nghị nhiều việc lắm, chúng ta làm sao nuôi dưỡng cái sự thanh sạch để quy không thì lúc đó mới đi tiến được Lục Căn, Lục Trần rõ rệt hơn và dễ dãi hơn.*



### **Giữ Như Thị Đẳng**

Nghĩa là: Lúc ấy Diễm Đức Phật phán cho Di Đà vừa rồi, còn nhớ lại, gọi Lục Căn, Lục Trần cùng chúng sanh trong nước của Di Đà cùng là bò bay máy cưa, xuất ra trước mặt

Đức Di Đà, thì Hồn Đức Di Đà quỳ xuống cùng chúng sanh của Đức Di Đà để nghe lời dạy của Đức Phật Tổ Thích Ca Mâu Ni. Khi ấy Phật Tổ phán quở rằng: Di Đà cùng chúng sanh của mi vô lễ. Hễ học Đạo phải học ăn thì nuốt vô, nuốt vô. Học nói thì phóng ra, là phát ra. Học gói là ngồi đầu chính tề nghiêm nhặt, gọn gàng. Học nói những câu nói ra phải chính đính, hiền từ thông dụng.

Chữ “**Sắc**” không nên ăn nói ta bà, nói phải đặc sắc, để chờ trí não trình bày mới nói ra, nhưng luồng Điện Ta không bao giờ chậm trễ, hàng ngày ở bên chúng sanh. Tuy là chúng sanh không thấy, chớ thật “**Không**” mà “**Có**” đó con. Nếu không Ta, sao con thờ được đó, nuôi dưỡng con đó.

Hiện nay chúng bày tu mà không để ý, chỗ nào ngồi, chỗ nào ăn nói, phải có trật tự. Ta đã sắp sẵn cho chúng sanh, vì tu không sáng suốt, vô trí, vô thức. Phải nghe Ta trình bày chỉ dạy!

Lúc ấy Di Đà cùng chúng sanh trong nước Di Đà đánh lễ Điện Đức Phật Tổ.



### **Chư Đại Bồ Tát Cập Thích Đề Hoàn Nhon Đăng**

Lúc ấy Điện **Phật Tổ** giáo đạo, mới gọi là **Chư Đại Bồ Tát**. Hỡi các chúng sanh ơi!

**Cập Thích** nghĩa là: Giải rõ.

**Đề Hoàn Nhơn Đẳng** nghĩa là: Chữ **Đề Hoàn** là phân ngôi thứ, chỗ ngồi, đâu có trật tự, phân giai cấp đã rồi. Lúc ấy Phật Tổ hỏi Di Đà cùng chúng sanh bây ơi! Bây biết chưa?

Chữ **Đại Bồ Tát** là chúng bây lên cấp Bồ Tát.

Chữ **Cập Thích** nghĩa là: Phân giới hạn giai phẩm ngôi kế tiếp có thứ tự.

Chữ **Đề Hoàn** nghĩa là: **Đề** là đề mục, chữ **Hoàn** là rõ ràng hoàn toàn hiểu thấu để nghe sự giáo huấn của chư Phật dạy đạo.

Lúc ấy Diên **Phật Tổ** nói: Di Đà cùng chúng sanh có hiểu chỗ nào mà chúng bây ngồi đây? Thế Gian hay là Thiên Đàng?

Đồng thời Di Đà cùng chúng sanh đánh lễ **Phật Tổ** bạch Phật: Chúng con nào biết được. Lúc ấy Diên **Phật Tổ** truyền thống cho Di Đà nói ra: Các chúng sanh con ơi! Chỗ ngồi đây là chỗ Dương Gian và Thiên Đàng. Vậy chúng sanh xem thử chỗ này có đẹp đẽ nghiêm trang không? Ngồi thông thả sung sướng không? Gió thổi mát mẻ không? Có âm nhạc ca xang không? Con thấy chỗ ngồi có ngọc ngà châu báu chiếu sáng không? Trong lòng con có vui vẻ không?

Lúc ấy Di Đà cùng chúng sanh đánh lễ **Phật Tổ** bạch Phật: Máy điều của Đức Phật nói ra đều có hiện tại đây.

Chúng tôi nghe âm nhạc ở đâu đem lại rõ ràng thanh nhã, cùng gió du dương vui thú biết chừng nào, ngồi đây thong thả biết bao. Trong lòng chúng con khoáng trá vô cực vô biên. Chúng con dòm lên trời, thấy trời thanh mây tịnh, nước biếc mây xanh. Còn dòm ngoài sân, thì thấy bồn bông Lan Huệ tươi tắn, bông đưa theo chiều gió, vui thú biết bao.

Khi ấy Diên Đức Phật Tổ gọi: Hỡi chúng sanh trong nước bản thể của Di Đà! Chúng bây đâu có biết chỗ Thiên Đàng hay là Dương Gian, vì bây chưa có huệ nhãn, nhĩ, ti, thiệt, thân, ý. Hiện nay Ta chỉ trước cho các người hiểu rõ: Trong nước của người cũng như Thiên Đàng. Chỗ này gọi là Hội đồng để Hội nghị Chư Phật hay là Chư Tiên, bây có biết chăng? Thế Gian nó tạo tám tượng ảnh Hội Đồng Chư Phật, nó chỉ rõ để hiểu đó con. Nhưng những vật chất là không đúng, bề ngoài làm sao biết bề trong được. Đây Ta chỉ ngay cho chúng người biết, cái khối óc trên bộ đầu của Di Đà là chỗ chúng bây ngồi nãy giờ đây, có đường lên Thiên Đàng. Còn tại đây là diu dương của Thế Gian. Ngọc Chiếu là đôi mắt của bộ đầu Di Đà, còn gió diu dương là hai lỗ mũi của Di Đà thở, còn âm nhạc là hai lỗ tai của Di Đà, còn bồn bông Lan Huệ là tóc râu của Di Đà. Nội hết thấy châu thân dính lúu gom lên bộ đầu gọi là chữ **Cập Thích**. Còn chữ **Đề Hoàn**. **Đề** là môi **Đề** mục. **Hoàn** là hoàn bí phép tắc vô cực vô biên.

Chữ **Nhơn Đẳng** là chúng bây nhóm ngồi tại đây đều có giới hạn. Trong Pháp lý nói là Hà Đào Thành trong khối óc của con người, khi công phu, chúng bây ngồi luyện đạo thấy bá vạn hà sa, như hột cát sáng chói bay qua lại trước mặt. Cái tông chỉ của nó ở trong óc bản thể của con người. Có nhiều hột cát dính lúu, nhờ luyện đạo thì hột cát ấy hóa ra như vì sao, bay qua lại sáng chói vô cực vô biên. Nhờ sự tu hành luyện đạo Pháp lý Vô Vi, thì mấy cái hột ấy hóa ra lửa Diễm gọi là Hà Sa. Khi công phu già dặn, nhiều thì những hột Hà Sa bay ra ngoài gom lại, biến hóa ra ngọc của con người gọi là Mâu Ni Châu. Rồi trong khối bộ đầu có một cái lỗ tại mỏ ác gọi là Đề Hoàn.

Chữ **Nhơn Đẳng** là một chỗ ấy. Cái khối hay là cái chất của Cha Mẹ, phụ tinh mẫu huyết cấu tạo khởi đầu nan, ví như cái hột trứng của trứng gà trứng vịt tại nơi tròng đỏ. Chỗ ấy luyện đạo nếu được Huệ rồi Xuất Hồn đi ngay đó. Đó là Thế Gian hóa Thiên Đàng. Còn ngay chỗ tập trung trước trán của Ta, có một cái đường rạn nứt. Ngay đấy có một cái lỗ nhỏ bằng hột cát. Tại đấy có một cái ổ vầng nhện bằng sợi gân nhỏ như sợi tóc làm ra, là tông chỉ của Cha Mẹ ráp thành bộ xương gọi là Dương Gian hóa Thiên Đàng.



## **Vô Lượng Chư Thiên, Đại Chúng Cu**

Chữ **Vô Lượng Chư Thiên** có nghĩa là: Hết thảy các đẳng chúng sanh tại đây đã có phẩm giá được làm việc cho Phật, cho nên Ta mừng. Trước mặt đây chúng bây là một vị **A La Hán**. Ngày giờ đến đây sẽ theo gót Ta mà làm việc cho Phật.

Chữ **Đại Chúng Cu** có nghĩa là: Phật kêu tất cả chúng sanh phải biết người ngồi đây là Di Đà dạy biểu chúng người về 6 chữ Khoa học Huyền bí của Phật, tục gọi là Phật Di Đà, làm nghề Khoa học đó mà thành Phật, nay truyền lại cho bây. Chúng sanh hiểu biết chưa? Chớ thật nó là Trưởng Lão Xá Lợi, là nhờ nó luyện phép của Ta mà được chức phẩm ấy.



## **Nhĩ Thời Phật Cáo Trưởng Lão Xá Lợi Phát**

Chữ **Nhĩ Thời Phật Cáo** là: Lỗi Tai nghe ngày giờ này, Phật gọi là Trưởng Lão Xá Lợi.

Chữ **Trưởng Lão Xá Lợi** có nghĩa là: Tu già dặn gọi Trưởng Lão, mới có Mâu Ni Châu, chối lợi Hào Quang lâu năm rồi.

Chữ **Xá Lợi** là: Phật giúp cho theo luồng Điện Cái, cũng có nghĩa là **Như Lai**.

Chữ Xá là bỏ cho, chữ Lợi là **Mâu Ni Châu**.

Lúc ấy Phật Tổ gọi: Trưởng Lão Xá Lợi ơi! Từ đây con được gọi là: **Di Đà Phật**, là làm nghề Khoa học, 6 chữ mà thành Phật. Khi con nhập Niết Bàn, Ta phải cho con hay, trước mắt chúng sanh nó cũng từng quyền theo con để làm việc, là khi con nhập Niết Bàn về Tây Phương làm việc với hàng Chư Phật. Hiện nay Ta gọi người là Xá Lợi.



### **Tùng Thị Tây Phương Quá Thập Vạn Úc Phật Độ**

Chữ **Tùng Thị Tây Phương** nghĩa là: Phật cho Xá Lợi được Lục Huệ. Khi Trưởng Lão Xá Lợi Phát muốn gọi Ta điều chi, cùng các hàng Chư Phật trên Trung Thiên cùng Thiên Không, tức thì có Điện trên thiên cung giáng xuống để giáo huấn con cùng độ con cho khỏi tai nạn.



### **Ông Tám giảng**

*Cho nên chúng ta tu có luồng Điện ở bộ đầu và khai thông xuất ra được rồi, thì các bạn không xa lạ gì trong ba cõi hết. Đâu nhắc thì mình đến liền. Cho nên từ xưa đến nay con người đâu có khả năng đó, mà những người tu Pháp lý có khả năng như vậy. Nhưng mà phải nhiều ngày nhiều giờ khai ba tầng, thượng trung hạ trong cái thể xác này. Rồi trụ trên bộ đầu, rồi mới thừa tiếp ba tầng bên trên đi lên. Thì lúc đó động đâu thì mình mở đó, nhắc đâu thì mình đến đó.*

Mà các bạn trở về đại định rồi. Thì các bạn thấy rằng các cuộc họp nào ở đâu các bạn tới trong nháy mắt không có xa.

Cái câu chuyện mà muốn làm giáo chủ tại Thế Gian nó không phải khó khăn. Nó có thể nói hé một chút Thiên Cơ là mọi người theo, mà theo để làm gì? Những vị đã xuống đây nói về Thiên Cơ rốt cuộc đạt được những cái gì? Không đạt được cái gì hết. Gieo cho một đồng người theo tu trong tin tưởng và chờ ngày hồi sinh trở lại mà thôi. Rốt cuộc rồi chết dần chết mòn mà không thấy Đạo. Cái đó là cái chuyện trì trệ! Còn đây chúng ta đã nắm cái kỹ thuật tu học và rõ cái nguyên ý của Nam Mô A Di Đà Phật thì mỗi bạn có thể trở về cái chuyên môn sẵn có mà Đức Di Đà đã thành công.

Những vị đã đi trước đã thành công mà các bạn cũng trở về với nghề chuyên môn đó thì các bạn đi tới đích, kể cả kỹ thuật là cái pháp. Chớ từ xưa những vị giáo chủ giảng lâm xuống Thế Gian nói thì nghe hay lắm nhưng mà ai hành được! Không có cơ hội cho người ta hành. Không có cái pháp nào mà chỉ cho người ta hành tì mi từ tâm lẫn thân.

Cho nên ngày hôm nay chúng ta đạt được tì mi từ tâm lẫn thân, để tự hành và tự phán xét, tự thấy rõ sự sai lầm của chính mình mới có cơ hội ăn năn sám hối. Còn hồi xưa kia là nhiều người, người ta đi tới chùa, người ta ăn năn sám hối, mà ăn năn sám hối cho có chừng... Tôi đọc cho có chừng, nhưng mà ngày mai tôi cũng tái phạm nữa! Còn tại sao tu Pháp lý nó không tái phạm được! Vì tần số nó đã đi lên rồi, nó thay đổi bên trong, tần số Điển Quang mê chấp nó không còn nữa thì nó không cần thiết làm. Bởi vì nó dòm nó hiểu rồi, nó quán thông rồi, nó không có bị lệ thuộc. Bị lệ thuộc nó mới sai, còn nó quán thông nó đâu có bị sai. Các bạn định rồi, là các bạn không có bị sai, mà thiếu định thì bị. Nhiều người tu

cái Pháp Lý đã dẫn kỹ, Thiêng Liêng giáng lâm thấy kệ họ, mình có pháp tu lo tu. Mà đi theo quỳ lạy rồi theo o bế đồ này kia kia nọ, rồi nhập vô trong đó. Rốt cuộc rồi mất, không thiên được.

Còn cái pháp thiên này, mình cứ giữ mình thiên. Mình ảnh hưởng, mình học khá thì mình có thể giúp cho Ba Cõi, chớ không phải là mình lệ thuộc ở trong Ba Cõi. Cho nên cố gắng tu và không có lệ thuộc. Cho nên từ Đức Phật Di Đà rồi tiến tới Xá Lợi là gì? Là Điểm Linh Quang chớ có gì! Các bạn tu ở đây, các bạn cũng hiểu được Thượng Đế Giảng Chơn Lý cũng thấy rõ bạn là một Điểm Linh Quang chiết từ Thượng Đế mà ra! Rồi bây giờ có phải quy nguyên trở về Điểm Linh Quang không? Lúc đó là nhẹ nhõm rồi! Nó sáng chói vô cùng, muốn đi đến đâu đi, ai nhắc là mình tới... Mình cứu người ta mình không có kể công, liền liền mà không có kể công! Mới thật sự là Phật tâm.

Cứ việc hành đi! Nên nhớ, cái tâm các bạn là cái Điểm tâm. Tâm của con người Vô Vi không phải phàm tâm! Không phải tâm của những người mà làm việc ở Thế Gian đâu! Không phải cái tâm đó! Trung tâm bộ đầu mới là cái chơn tâm của người tu Vô Vi. Đó, nó mới liên hệ với cái Hào Quang của Đức Phật. Mình tưởng tới Ngài thì mình thấy ngay trên đầu mình chớ không có đi đâu hết. Tất cả những cái gì Ngài chuyển cho chúng ta tiến tới trong sự sáng suốt hóa độ quần sanh bất cứ nơi nào và không có run rẩy trong nội tâm nữa! Lúc nào cũng sáng suốt vì sự ứng chiếu liên tục, thanh sạch, chớ không có phải là cũng như là ông lên bà xuống, hành hạ người ta rồi không đưa người ta đi đến đâu.

Các bạn phải hiểu Vô Vi có nhiều cuốn băng, ông này xuống xưng Thượng Đế, ông nọ xuống xưng Thượng Đế, ông

này xưng Lão Sư, nhưng mà tôi đã minh luận rõ ràng. Chúng ta có pháp cú tu, không phải những vị đó làm gì cho chúng ta được. Chúng ta sẽ hành triển và khai mở lên thì tất cả sẽ hoan hô chúng ta. Chưa chắc gì họ đi cao hơn những người có công tu của Vô Vi.

Phải hiểu rõ cái này mà thực hành và tự phá mê chấp, không nên tạo cái mê! Tưởng là ông Trời xuống khen tôi, tôi mừng! Không được! Ông khen là ông hại. Ông ban Ông cũng hại nữa! Mà mình hành là mình được! Phải nhớ chỗ này! Ông cho, Cha cho cái này là con khổ suốt cả mấy kiếp chưa xong.

À! Cũng như bây giờ những người nhà quê, mà tới đây tôi cho cái máy, biết đường nào rờ? Thấy không! Ông Trời, Ông tinh vi hơn người Thế Gian. Ông cho một cái chúng ta không biết đường nào rờ. Mấy năm mới rờ xong cái máy đó! Cái đó còn khổ nữa! Ta hành để Ta tháo gỡ cái nghiệp chướng trong nội tâm của chúng ta để chúng ta tiến, thì chúng ta mới thấy giá trị của Phật. Chúng ta mới thấy giá trị của người Cha kính yêu, chớ kỹ thuật ở trên đó nó cao lắm, nó không phải như ở đây đâu! Ở đây luận xét trí phàm không có chỗ chứa. Chớ trên kia người ta nháy mắt là người ta hiểu hết rồi. Người ta cho mình một cái mình chết rồi, mình không biết đường nào mở đâu.

Cho nên, hành để đi tới mới có dịp mở, mà ôm lấy cái đó không có làm gì mở. Cũng như bây giờ mấy ông Phật mà đốt chết cho bạn cái hột Xá Lợi, bạn cứ đem cái hột Xá Lợi bạn thờ, bạn có biết cái giá trị của Xá Lợi là cái gì? Một sự dày công của người hành đạo nó mới có cái đó, nuôi dưỡng được cái tinh khí thần, lúc đó nó mới có cái đó. Rồi mình có làm cái đó không? Có ích gì cho mình không? Để thờ! Để

*làm gì? Nhờ sự phù hộ! Té ra mình học cái tánh tâm tôi và lợi dụng, trí tuệ càng ngày càng thấp kém và không khai triển. Làm con ma chớ làm cái gì! Thờ ông Phật mà mình thành con ma. Thì thờ làm chi! Phải không? Mà tôi biết được ông Phật mà tôi hành như ông Phật. Tôi thành ông Phật thì tôi nên hành! Chớ, tôi thờ ông Phật mà tôi thành con ma thì tôi thờ để làm gì! Tự nhiên tôi là con ma rồi, mà tôi thờ ông Phật mà tôi thành con ma, tôi không làm như vậy! Bởi tôi ý lại mà, cái gì cũng sai ông Phật làm, tôi không làm! Tôi thiếu tiền thiếu bạc xin Phật cho con chút tiền để qua ngày. Thì tôi đâu cần làm, thì tôi làm sao tôi phát triển.*

*Mình tu cái này là đại phước. Tự cởi mở những sự rối ren của nội tâm và rút cuộc mình gom tụ luồng Điển Xá Lợi của mình để đi về với Phật, nhanh nhẹn vô cùng, nói là chúng ta tới, khỏi phiền hà, cho nên người tu Vô Vi giúp đỡ ai không có kẻ công, làm là làm, giúp là giúp. Bởi vì nó biết nó sống trọn lành với chính nó. Nó có tất cả những cái gì nó có thể có, thì nó chỉ ban bố mà thôi! Cho nên các bạn tu cái pháp này, phải nhớ rằng tự tu tự tiến thì Bề Trên sẵn sàng ân độ, Đức Phật tánh chất đó. Chúng ta tưởng Ngài là chúng ta trở về tự tu tự tiến, chắc chắn là Ngài độ chúng ta và không có bỏ chúng ta.*



### **Hữu Thế Giới Danh Viết Cực Lạc**

Nghĩa là: Xá Lợi ời! Trên Thiên Đàng gọi là chốn Cực Lạc vui vẻ vô cùng, mỗi mỗi đều có cơ sở.

Chữ **Hữu Thế Giới** nghĩa là: Cơ Sở trên Trời.

Chữ **Danh Viết** nghĩa là: Mỗi chỗ nào cũng có Phật Tiên làm việc Điển. Tuy là ngồi thông thả, chớ để sai khiến Điển Quang làm việc, còn mấy vị Phật thì cai quản mấy luồng điển, biến hóa vô song, sanh sanh hóa hóa vạn vật.

Chữ **Cực Lạc** là siêng năng vui vẻ làm việc trong cơ sở.



### **Kỳ Độ Hữu Phật Hiệu A Di Đà**

Chữ **Kỳ Độ** nghĩa là: Lúc nào cũng có Phật, phẩm nhỏ tòng phẩm lớn, tuân lệnh chăm chỉ làm việc.

**Hữu Phật** nghĩa là: Mỗi phẩm cũng đều là Phật, thì nhờ **Điển Sáu Chữ Di Đà** Khoa học của Ta.



### **Ông Tám giảng**

*Chúng ta tu rồi, chúng ta thấy rõ cái trật tự. Trước kia chúng ta tranh chấp, lấy cái tâm phàm làm trật tự. Mỗi một việc cần nhần, la lô um sùm, mà việc thì chỉ nhích có một chút thôi. Cái bàn nhích có một chút mà nói đủ thứ hết, người ta cũng chưa chịu làm. Còn cái phần Điển nó khác. Khi các bạn ngồi đó mà tâm các bạn tưởng thì nó đã làm việc rồi, cái luồng Điển ở trên bộ đầu. Cho nên những người tu có Điển, có căn tu nó rút cái bộ đầu. Nó rút rõ ràng như vậy, nó rút rồi lên điều luyện, điều luyện rồi thừa tiếp bên trên quy không. Lúc đó muốn làm cái gì thì chuyển một chút là rồi. Công việc xong trong nháy mắt. Cho nên những việc chuẩn y hay là giúp đỡ người nào, hứa một tiếng là nó làm rồi. Nhưng mà nhiều khi nó sẽ xảy ra xuống Thế Gian 5, 6 tháng có khi 5, 6 năm nó mới*

xảy ra. Vì quá nhẹ, trên đó Ta quyết định một chút thì ở dưới này lâu lắm mới thành tựu.

Những cái cơ biến chuyển từ ngày tôi ra đây, tới Manila tôi có làm 4 câu thơ bằng Ấng Lê mà thế giới sẽ thay đổi, chuyển về thiên cơ thay đổi, thời tiết này kia kia nọ. Bốn câu thơ đó, tới ngày nay mới thấy rõ chút đỉnh, thay đổi động đất đồ này kia kia nọ, mà bao nhiêu năm trước, 1978 tôi ra và tôi giảng ở cái chỗ đó, là cũng một thiên đường của người tổ chức về quốc tế. Những người du lịch tới đó chơi và học thiên theo cái kiểu mới. Trước khi thiên thì nhảy disco một chập rồi mới vô ngôi thiên cho khỏe, đó, cái lẽ lối của họ như vậy rồi họ mời tôi giảng. Tôi giảng, tôi có viết ra 4 câu thơ như đã in trong cuốn sách Meditation (thiên).

Nhưng mà mọi chuyện của Bên Trên chúng ta thấy như vậy. Nhiều người đem cái thiên cơ xuống nói, "Chỗ này sập, chỗ kia hư, chỗ nọ tiêu," nhưng mà không có ngày giờ, nói không đúng, không thể nào đúng, tính không được. Cho nên, Bên Trên làm gì cũng mau lẹ, cái giới đó nó thanh nhẹ, làm gì nó cũng mau lẹ. Cho nên ngày hôm nay tiến triển tới computer, máy điện não, bấm một cái là nó biết rồi, nó biết dân số người nào, tánh tình làm sao nó ghi vô đó hết rồi. Mà cũng còn chậm hơn trên kia.

Đó! Cho nên chúng ta tu về Điện giới mới kịp thời trở về cái siêu văn minh của Thượng Đế ở kỳ tới.



## Kim Hiện Tại Thuyết Pháp

Chữ Kim là loại Ngũ Sắc vàng cũng gọi là Ngũ Hành. Theo khoa học, nó là năm thứ đèn của năm Tạng, hóa ra Điện Quang. Đó là huyền diệu của Ta để cho chúng người sai khiến.

Chữ Thuyết Pháp là tông chỉ nguồn cội nguyên chất của Điện. Khi khoa học của Ta chế tạo, thì trở thành ra thứ Hào Quang chớp nhoáng vô cực vô biên. Những phẩm làm việc muốn chi được nấy, gọi là Khoa Học Huyền Bí Pháp của Phật, để sanh sanh hóa hóa vạn vật biến hóa vô cực vô biên, ngày giờ phút khắc làm việc. Các phẩm Phật nhờ Điện này có dưỡng khí trường sanh, lúc thân phóng hơi ra vào thì sống kiếp kiếp đời đời, lo chi đói cơm khát nước, lo chi chết chóc, lo chi quần áo mũ nón đều sẵn có đủ cho các phẩm, lo chi là nghèo giàu như dưới Thế Gian mà phải cực lòng đồ mồ hôi xót con mắt, đó là phép của Phật.



## Xá Lợi Phất! Bỉ Độ Hà Cố Danh Vị Cực Lạc

Lúc ấy Trưởng Lão Xá Lợi Phất quỳ đánh lễ Phật Tổ, bạch Phật Tổ.

Chữ **Xá Lợi Phất** có nghĩa là: Chữ **Xá** là bỏ hay là cho. Chữ **Lợi** là Như Lai. Chữ **Phất** là Gió, Điện, Lửa.

Chữ **Bỉ Độ** là trao đưa.

Chữ **Hà Cố** là nguyên chất, gốc gác của Điện

Chữ **Danh Vị Cực Lạc** là: Trên Thiên Đàng thì dùng hai luồng Điện Cái nóng và lạnh để chiếu xuống Thế Gian, mỗi mỗi đều có đo lường phân tích lực lượng của Điện, làm cho thông thả vui vẻ, để nuôi những chúng sanh bầu trời thế giới các đẳng nhơn vật. Nào là vi trùng, bò bay, máy cưa, cũng nhờ Điện này làm căn bản tông chỉ của nó.

**Xá Lợi ời!** Con có hiểu chưa? Ta chỉ rành rẽ đó, thì chốn Thiên Đàng gọi là Cực Lạc, có nghĩa là: Điện này chạy thấu đáo bao trùm Trời Phật, mỗi mỗi đều hộ độ, cho đến ngọn rau cây cỏ cũng nhờ Điện này, gọi là chốn Cực Lạc là bao trùm vui vẻ, các chỗ cùng cơ sở hễ gặp Điện này đều hưởng sự sanh sống vui vẻ gọi là Cực Lạc.



### **Ông Tám giảng**

*Cho nên chúng ta những bạn đạo Vô Vi, những người tu nhẹ, xuất đi nhẹ rồi, ra cây bông cũng muốn đứng nói chuyện với nó, vì sự reo mừng của nó. Cọng cỏ cây hoa cũng reo mừng, mà có thể nói một vài câu cho nó nghe được. Chuyển Điện cho nó, cho nên những bạn cứ thử, bạn trồng một cây bông ở trong gia đình. Mỗi ngày bạn thiên rồi, bạn lấy cái tay bạn vuốt nó thôi. Một cây bạn vuốt, một cây bạn không ngó nghĩ tới nó. Thì mỗi cuối tháng bạn thấy cái cây mà bàn tay của bạn được vuốt vô nó khác, nó tươi nhiều lắm.*

*Lúc đó các bạn mới chứng minh, các bạn mới thấy Điển là cái gì, giá trị của Điển là thế nào.*



### **Kỳ Quốc Chúng Sanh**

Chữ **Kỳ Quốc** là bao trùm một nước từ Âm Phủ, Thế Gian cho đến Thiên Đàng, làm việc thông dụng cũng nhờ hai luồng Điển Cái của **Hắc Bì Phật**, rồi cũng nhờ **Thích Ca Mâu Ni** hậu Tổ, cùng hàng Chư Phật mỗi mỗi làm việc bao la thế giới, lúc sanh hóa, lúc nuôi dưỡng gọi là Kỳ Quốc Chúng Sanh.



### **Vô Hữu Chúng Khổ, Đản Thọ Chư Lạc**

Chữ **Vô Hữu Chúng Khổ** nghĩa là: Sự sinh sống vui vẻ quên cực khổ.

Chữ **Đản Thọ Chư Lạc** nghĩa là: Mỗi mỗi loại nào cũng vui vẻ, nhờ sự hưởng khí trường sanh của Ta, các nẻo đều có Điển trường sanh đem tới viện trợ cho chúng nó từ nhơn vật cho đến côn trùng vạn vật cùng rau cỏ cũng hưởng khí trường sanh của Ta, thì nó được vui vẻ. Vui vẻ là quên sầu não, lo buồn, quên cực khổ.



## **Cố Danh Cực Lạc**

**Xá Lợi ời!** Chữ Cực Lạc là sự sống vui vẻ tươi tắn của nó.



## **Hựu Xá Lợi Phát! Cực Lạc Quốc Độ**

Hựu Xá Lợi Phát nghĩa là: Chữ Hựu là hơn nữa, Xá Lợi là Điện lửa Mâu Ni Châu hay là Như Lai. Tông chỉ cốt giác làm ra sự vui vẻ gọi là xứ Cực Lạc.

Chữ **Quốc Độ** là: Mỗi cơ sở hộ độ dưỡng khí trường sanh, rồi nó cũng làm việc theo chỗ của nó, từ cực nhọc cho đến sung sướng gọi là Cực Lạc. Hễ có khó mới có khôn, hết tù tội ra thông thả.

**Xá Lợi ời!** Còn những chỗ trong bản thể con, nào là Lục Căn, Lục Trần, tả bành chất, hữu bành cư, trung bành mạng, Lục Căn, Lục Trần thuộc về ngũ tạng hóa ngũ hành là năm thứ lửa Điện. Còn bành chất, bành cư, bành mạng, gọi là Tòa Tam Pháp, mạng môn tướng hòa, tông chỉ của nó là Tim, Gan, Phổi. Còn Điện của nó làm chủ là hai trái cật sanh ra nước Điện, để độ cho bản thể của con. Chỗ nào cũng có Điện lửa, rồi hóa sanh hộ độ dưỡng khí bao trùm bản thể.

Bản thể là nước của con cũng như trên Thiên Đàng vậy. Trên Thiên Đàng cũng như cõi Dương Gian, cũng hoa quả vạn vật, rau cỏ. Còn trong bản thể con cũng y như trên Trời cùng Thế

Gian gọi là nước của con. Bởi thế Phật gọi là Tiểu Thiên Địa. Mỗi bản thể con người, con vật cũng thế. Rồi đây Ta cũng kể những tông chỉ tíc tắc trong bản thể của con cũng có mấy vị chức phẩm cùng dân sự gọi là chúng sanh của con. Trong nước bản thể của con đều có hưởng thọ sanh sống vui tươi, mỗi mỗi đều hưởng cực khổ, thanh nhàn khoái lạc. Hễ có cực khổ thì có thanh nhàn, có buồn tẻ mới có vui tươi. Từ Thiên Đàng cho tới Thế Gian đều hưởng ứng. Còn sự say mê tội lỗi, say mê là vui sướng thái quá, mê Trần, rồi bị cực khổ. Cực khổ là tù tội đó con.

Đây Ta kể ra sau: Trong bản thể của con, từ sợi râu, sợi tóc bao la, mỗi mỗi đều hưởng ứng như mấy lời nói của Ta.

**Xá Lợi ơi!** Con muốn tu hành theo Ta, thì phải công phu luyện đạo kỹ lưỡng. Mỗi cái đều có tông chỉ, không một chỗ nào sai sót. Con ráng nghiên cứu mỗi mỗi luồng Điện và tông chỉ của nó. Con được biết Khoa Học Huyền Bí của Ta truyền dạy Sáu Chữ Di Đà biến hóa vô cực vô song. Hàng ngày con phải nghiên cứu lấy, để luyện Đạo công phu nương theo gót Ta về Thiên Đàng.

**Xá Lợi ơi!** Cực khổ lắm đó con.



## Thất Trùng Lan Thuẫn

Chữ **Thất Trùng** là bảy thứ vi trùng, do nơi Ngũ Hành năm tạng đủ màu sắc. Chữ Trùng là vi trùng chúng sanh trong bản thể của con.

**Lan Thuẫn** là tóc, lông, râu, chân mày. Trong ấy có bảy chỗ cơ sở chánh của nó. Trong mình con chỗ nào lông dài hơn lông thường thì là cơ sở chánh của nó. Chúng nó tuân lời phẩm La Hán gọi là 7 Vía, 5 khóm Ngũ Hành cùng hơi Điện nóng và Điện lạnh theo các sợi dây gân bao bọc bản thể, để phụ trợ ngoài lớp da chơn lông. Trong đấy có nước trong là bồi bổ phân hướng cho chúng nó. Khi con được đắc quả thì nó cũng như vật nô lệ phụ trợ cho con canh tuần nghiêm ngặt đánh đổ ngoại xâm. Khi nào có thương hàn sốt rét là kẻ thù áp vào bản thể của con, chúng nó phải giữ bờ cõi ranh rấp trong nước của con. Nó có tánh ghét kẻ xâm lăng lấn hiếp.

**Xá Lợi ơi!** Con thấy chưa? Khi con bị thương hàn sốt rét, vi trùng ngoại xâm áp vào. Dân của con yếu sức, cự không nổi. Từ mình mảy da thịt con nổi óc chống cự, hoặc là lập kho đồn trú bao vây. Thì kẻ ngoại xâm nó phải gom lại làm cho da thịt con u nần ung thư nhức mỏi. Bản thể con khó chịu. Bởi thế phải ăn uống bồi bổ sức lực, gọi là lương hướng viện

trợ cho chúng nó có sức mạnh mẽ hơn, thì bản thể của con được an lành.



## **Thất Trùng La Võng**

Chữ **Thất Trùng** có nghĩa như trên.

**La Võng** là giềng chài mặt lưới bao bọc bản thể của con. Giống nó là một thứ gân hay là một luồng dây thép, gọi là một luồng sóng điện của Điện, phút khắc nào cũng làm việc luôn luôn không ngưng trệ, để tiếp cho ba thứ huyết trong trắng, đỏ tươi, đỏ bầm. Trong Huyết ấy có một chất lỏng hay là Điện, tông chỉ của nó để giúp cho da, thịt, xương, máu.



## **Thất Trùng Hàng Thọ**

Chữ **Thất Trùng** đã giải nghĩa như trên, do nơi 7 phẩm Vía con làm đầu.

**Hàng Thọ** gọi là cây cối, có hàng thẳng rặng.

**Xá Lợi ơi!** Con có biết chăng? Bộ đầu là Núi non, xương sống là cây Hàng Thọ, là 2 thứ hàng cây. Còn tay chân là 4 thứ. Một thứ nữa là bộ sanh hóa cộng là 7 thứ, nương chiều theo 7 Vía của con, giúp đỡ cho nó có sức mạnh mẽ, hùng dũng, hùng cường để giữ cho bản thể trong nước của con. Trong đấy có mỡ, tủy, là thứ dầu Khoa Học. Tông chỉ luồng

Điễn do nơi đó mà ra. Các thứ cây này là rừng cột, trại tù, giam Linh Hồn của con trước kia bị đầy đọa.

**Xá Lợi ời!** Con được hiểu chưa? Khi Linh Hồn con sa vào đây, thì Trần Thế gọi là Hải nhi. Chớ thật là trại tù để giam con, nhưng nhờ nó che chở nắng mưa sương tuyết, để cho Linh Hồn con nương theo đây từ 100 năm trở lại. Thì sự tù tội phạt nhiều hay ít tùy theo Thiên Đình sở định. Niết Bàn của con, nó cũng là một thứ tông chỉ bản thể để cho Linh Hồn con nương dựa, chờ đến khi mãn hạn. Trại này gọi là bản thể hư nát, mục mục. Tông chỉ của trại này là đất cát của **Hắc Bì Phật Tổ** hóa sanh, bởi thế phải trả lại cho Đất. Còn Linh Hồn thì thuộc về Diễm Quang Thiên Đàng, thì trả lại cho xứ Phật. Xứ Phật là tông chỉ của quê hương Linh Hồn con ở.



### **Giai Thị Tứ Bửu Châu Táp Vi Nhiễm Thị Cổ Bử Quốc, Danh Vị Cực Lạc**

Chữ **Giai Thị Tứ Bửu Châu Táp** nghĩa là: Khi Linh Hồn con lỗi sẽ bị đầy vào xác thân bản thể. Trong bản thể có ba thứ Diễm. Diễm là nước máu thứ trong trắng, thứ đỏ tươi, thứ đỏ bầm, hợp chung lại để làm việc cho bản thể. Trong bản thể là trại giam của con cho chu đáo. Nay con thức tánh thì Linh Hồn của con là một thứ Diễm lửa thanh. Rồi con Luyện

Đạo Pháp Lý Vô Vi, con được lấy một phần Huyết trong của bản thể để phụ trợ cho Linh Hồn Điền của con. Hơn nữa con Luyện Đạo Pháp Luân Thường Chuyển, lọc lấy nguyên chất Huyết đỏ tươi của bản thể phụ trợ cho Linh Hồn con. Khi con được thành chánh quả thì thâm góp Điền ấy lên Thiên Đàng.

Hồn của con là chánh đáng tông chỉ. Còn Huyết của bản thể, thứ trong, cùng đỏ tươi là một thứ trực. Khi con về Thiên Đàng rồi, nó hóa thành một thứ đất nước cơ sở để cho con ở làm việc. Còn các thứ Điền mỡ, tủy, xương sẽ hóa ra núi non, cây cối bao la cùng rau cỏ, bông hoa, làm một cái xứ sở hợp về Tây Bắc, là chỗ góc trời trống lỗng, tạm bợ nơi đó là một nước của con để làm việc cho Phật, gọi là tu tạo nền tảng đó con.

Đất nước của con, con độc quyền tự do ăn ở và sai khiến đồ đệ của con. Con thông thả luôn, cũng như Ta lúc trước. Bởi thế chữ “**Tu**” là nền tảng bồi bổ cho Linh Hồn sung sướng, gọi là Cực Lạc Quốc Độ. Đó là tông chỉ của con.



### **Ông Tám giảng**

*Chúng ta tu đây là nay lọc một chút, mai lọc một chút, rồi mới kêu bằng tự tu tự tiến, tự lực cánh sinh, trở về. Hỏi “Chớ đi về xứ Phật, Phật trống đó mà, đâu có chỗ đất đai gì?” Nhưng mà chúng ta đã làm sẵn đây rồi chúng ta trở về đó, cũng có cảnh, cũng có nơi ở, có chỗ ngụ, chỗ làm việc, đầy đủ*

*hết thấy. Phật không có nương tựa, và không có nhờ ai hết, kêu bằng tự tu tự tiến, và tự lực cánh sanh.*

### **Chữ Vi Nhiều Thị Cố Bĩ Quốc Danh Vị Cực Lạc**

Nghĩa là: Chữ Tu là trau dồi, sửa đổi, lập lại nền tảng trên Thiên Đàng.

**Xá Lợi ơi!** Con có hiểu chưa? Trời thì ba góc đặt có đủ nhân viên làm việc. Còn góc trống thiếu ấy để dành cho những Linh Hồn nào thức tánh trở về quê hương tự tu tự lập gọi là một nước. Thiên Đàng Cực Lạc của con. Con có công phu thì Chư Phật ban chỗ trống ấy cho con, để tự tu tự tạo, tự lập cơ sở trong thành. Con mới rảnh rang thông thả để làm việc, chớ Phật Trời không tự vị. Hễ có làm có ăn. Có tu mới thành Phật mới về cõi Trời được mà chiêm cứ.



### **Hựu Xá Lợi Phát! Cực Lạc Quốc Độ Hữu Thất Bửu Trì Bát Công Đức Thủy**

Chữ **Hựu Xá Lợi Phát**, Xá Lợi Phát là Điển của Đức Di Đà quỳ xuống đánh lễ “Bạch Phật, nếu vậy thì con bị tù tội cực khổ, con thức tánh tu hành về đến đây cũng còn cực khổ hơn?” Lúc ấy luồng Điển **Phật Tổ** nói: “Đây là Ta chỉ cái tông chỉ con được khỏi tù tội mà thức tánh tu hành. Thì con lập nền

tảng của con có sẵn. Con đã tạo rồi, gọi là Cực Lạc, sao lại than cực?

**Xá Lợi ơi!** Khi con ở Thế Gian con tu là tạo lập, để khi về Thiên Đàng con gom góp đem theo sẵn có, con nào cực khổ nữa. Đây Ta chỉ nghĩa thêm cho **Xá Lợi** biết Ngũ Hành là Ngũ Tạng, hơi Điển nóng cùng lạnh, do nơi hai trái cật cùng trái tim đó là bảy chỗ nước quý báu của con.

Bát Công Đức Thủy là con được thấu thứ Điển tám hướng của bản thể con để đem về Cực Lạc.

Chữ **Bát Công Đức Thủy** nghĩa là: Nước Mắt, Nước Mũi, Nước Miếng, hợp với nước Ngũ Tạng đã chia ra hợp thành tám thứ nước báu, nhờ con tu hành mới lấy được, cái tông chỉ nó đã chỉ đây rồi. Nhưng Điển nước này nó biến hóa vô song huyền diệu vô hồi. Con muốn chi có nấy để cho con cần dùng phép Phật cho con biến hóa vô song. Sự huyền diệu biến hóa khi con được lên Thiên Đàng con sẽ hiểu.

“Đây Ta xin chỉ tắt một lời thì con sẽ hiểu rõ được tại làm sao con Xuất Hồn bay bổng về Thiên Đàng có phải là Bát Công Đức Thủy hợp với tám hướng của Trời Đất bao la. Trời là một Đấng Cao Thượng rộng rãi bao la. Khi con muốn đi là trong một khắc thì đầy đủ tám hướng, lại có chỗ biến hóa, thấu hay là phóng. Ví như con đang ngồi công phu luyện đạo con muốn cõi trời đặng gần bên con, thì huyền diệu ấy đem lại để

cho con thấy rõ gọi là Thâu. Còn phóng là con thấy thiên nhiên trời đất cao xa, con bay là đến cũng như dưới Thế Gian trò chơi, con nhảy là tới.



### **Sung Mãn Kỳ Trung**

Chữ **Sung Mãn** có nghĩa là: Những lỗ hổng trong khớp xương đều có nước nhót, trong có vầng nhện như kiếng, thường thường chiếu năm sắc sáng chói như hào quang.

Chữ **Kỳ Trung** là: Trong lỗ hổng khớp xương, trong xương nhiều lỗ tựa như cọng sen. Bởi thế Phật Ngài cho là trong giếng có sen năm sắc, cốt chi của nó. Khi chúng ta Soi Hồn thông Diễm rồi, thì Diễm ấy chạy tuốt lên bộ đầu gom lại hóa Hà Sa, Mâu Ni Châu. Phật Ngài cho là Tòa Sen. Khi chúng ta Xuất Hồn thì chất này nặng hơn các chất khác. Nó là nền tảng để Ta đứng mà bay.

Nền tảng là khí trược nặng hơn một chút để tiếp xúc, những khí nặng nề, chúng ta thâu những khí nhẹ của bản thể cha mẹ sanh để phụ trợ cho việc công phu luyện đạo. Lúc ấy bản thể thiếu, không đủ sức, thì nhờ Ta làm Pháp Luân Thường Chuyển, thâu Dương Khí trên Tiên Thiên đổi thể cho cái trược khí bản thể. Nó cũng có bổ ích cho những người tu để Xuất

Hồn, còn trong bản thể thì nhờ dưỡng khí bổ túc để giúp sự sống sức khỏe trường tồn.



### **Trì Đế Thuần Dĩ Kim Sa Bồ Địa**

Nghĩa là: Trong ao mấy thứ nhót nói trên ấy, nữa sau hóa thành một thứ đất trong trắng sạch sẽ, nhờ công phu đã lựa lọc. Lúc Ta được nhập Niết Bàn thì đem đất ấy về trên Thiên Đàng để dùng làm nền tảng, cất dinh trại để cho dân sự chúng ta ở. Thì đất ấy cốt chỉ của nó là xương nhót của bản thể người. Người tu thì mỗi món gì ở nơi bản thể Ta đều quý báu trọng dụng. Nhưng đất này chất nó biến hóa ra Ngũ Sắc long lanh trên mặt đất để làm nền tảng cho Ta cất nhà, dinh thự xây dựng thì trước mắt Ta dòm thấy, gọi là cát Ngũ Sắc.



### **Ông Tám giảng**

*Thường khi các bạn tu có nhiều người, giữa trưa đứng dòm lên mặt trời thấy đóm, đóm, đóm, đóm... ngũ sắc, mở mắt mà thấy. Rồi đến lúc chúng ta tham thiền chúng ta cũng thấy, mà thấy cả một vòm trời trước ngực của chúng ta, đóm đóm sáng, những cái đó nó thể hiện cho chúng ta thấy. Khi mà các bạn thấy những cái đóm sáng đó, không có gì trở ngại hết. Nó là sạn cát, và chúng ta sau này gom được đi lên đó mới là cát dinh trại để ở được.*



### **Tứ Biên Giai Đạo**

Nghĩa là: Trong bốn phương hướng dinh thự của chúng ta đều có đường đi tứ hướng.



### **Kim Ngân, Lưu Li, Pha Lê Hiệp Thành**

Nghĩa là: Đất ấy nó cũng có Hào Quang như mình. Lâu chừng nào càng chói chừng ấy, chiếu ra như Ngọc Lưu Ly Pha Lê. Hột cát ấy lâu ngày chừng nào lớn chừng ấy. Hiện nay người đương công phu công dày thì sự sáng chói trước mặt gọi là Hà Sa bay qua bay lại. Tông chỉ của Hà Sa là khí của xương nhót mà hóa thành, ở trong bản thể Ta biến ra



### **Thượng Hữu Lầu Các, Diệc Dĩ Kim Ngân, Lưu Li, Pha Lê, Xa Cừ, Xích Châu Mã Nảo, Nhi Nghiêm Sức Chỉ**

Nghĩa là: Dinh thự, lầu các đều có ngọc ngà châu báu gắn lên đẹp đẽ. Nhưng tông chỉ của nó Phật Ngài nói ra và chỉ đạo:

Này **Xá Lợi ơ!** Lúc con Công Phu Luyện Đạo, làm theo Khoa Học Huyền Bí của Ta, nào là Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển và Định Thân. Con cố gắng học tập lâu ngày

thì những khí Điền bản thể gom lại tề tựu nơi bộ đầu Hà Đào Thành, thì biến hóa Hào Quang Ngũ Sắc, do ngọc ngà châu báu nói trên là tông chỉ của nó.



### Trì Trung Liên Hoa

Nghĩa là: Khi ấy trong Hà Đào Thành, mấy lỗ hồng đều có khí Điền tập trung Ngũ Sắc, lâu ngày biến hóa Tòa Sen. Trong mỗi lỗ hồng khớp xương trên bộ đầu đều có Chên Dừng, để khí ngưng trệ nhóm động lâu ngày hóa nên khí Ngũ Sắc rực rỡ. Khí động ấy thừa tiếp cho Hào Quang Ngũ Sắc, cũng là một thứ tông chỉ Hào Quang.



### Ông Tám giảng

*Khi các bạn ngồi tham Thiền và thấy những cái cảnh này, cảnh nọ, đẹp vô cùng, xanh biếc, các màu. Nó ở đâu? Nó ở những cái khớp xương của chúng ta nó lóng lánh, lóng lánh, lóng lánh, lóng lánh... Nó ra ngay chỗ cái hiệp tích đó. Các bạn thấy trăm hoa đua nở, màu mè tươi đẹp, xinh tươi vô cùng. Không phải như cái màu ở đây, cái màu xanh, chớ cái màu này là cái màu chết nó không có sống động. Những cái màu đó nó sống động, chớp nhoáng, chớp nhoáng nó sáng. Bây giờ các bạn thấy con cá, cái xương của con cá nó còn lóng lánh mà! Huống hồ gì những cái chất nhớt trong khớp xương của chúng ta, nó đủ màu sắc.*

*Cái hình của Tiểu Thiên Địa có vẽ ra, hình Tiểu Thiên Địa của Lục Tổ Huệ Năng cũng có vẽ ra. Trước kia, cũng có*

một cái hình đó cũng có vẽ ra. Các bạn thấy sự phân tách ở trong đó, nó là một cái Tiểu Thiên Địa mà chính chúng ta thiếu thanh tịnh và không sử dụng nơi sẵn có của chính mình. Cho nên những người Tu về Pháp Lý mà đạt pháp rồi, nhiều người không muốn nói chuyện với ai hết, và hầu như người ta làm phách, đưa cái đó mình nói đẹp, nhưng họ nói một chập rồi họ chê, vì họ thấy cái kia đẹp hơn! Họ đã thấy, họ đã chứng kiến mà không có thể nói với người Thế Gian được!

Họ “Ồ” vậy thôi chớ họ không có thấy cảm thức gì hết. Cái sự thích của họ, dóm là thấy cái Tâm nó trong lành, nó thông suốt, đầu óc người ta nhẹ nhàng. Còn ở đây cái dàn cảnh máy, cho đẹp, cho cách máy đi nữa, rốt cuộc thấy cũng là nặng trước, một khối trước mà thôi! Chúng ta càng ngày càng Tu càng khám phá được sự huyền bí khoa học ở bên trong, chuyển biến không ngừng nghỉ trong tâm thức của chúng ta, và trong Ngũ Tạng cơ thể quý báu này. Các bạn mới Tu, ban đầu tu thì è ạch, nhưng mà sau này ăn cũng phải sửa đổi, tắm rửa cũng sửa đổi, đi đứng cũng phải sửa đổi, lời ăn tiếng nói cũng sửa đổi.

Khi mà mình gặp những vị ở Trên đó rồi thì cái chuyện gì mình cũng phải thay đổi, là sự ảnh hưởng. Như các bạn ở Việt Nam, ăn nói khác, mà qua xứ Úc rồi, các bạn thấy cái văn minh của người ta cởi mở hơn, các bạn phải cởi mở. Các bạn lên được Bồng Lai Tiên Cảnh càng cởi mở nữa. Các bạn có thể đàm đạo với bất cứ cây cối, bất cứ bông hoa thảo mộc nào. Các bạn cũng có thể nói chuyện được hết. Nó vui vẻ vô cùng, kêu bằng “Bồng Lai Tiên Cảnh.” Cái chuyện này không phải là một chuyện kỳ lạ, nhưng mà đã có sắp đặt trong Tiểu Thiên Địa của mọi người. Nhưng con người xuống trần mê trần và vì tội của chúng ta. Chúng ta phải bị dày dọ và phải học, học

*nhân, học hòa. Càng nhân thì càng thấy Ta hơn, mà càng thấy Ta thì thấy cái Tiên Cảnh rất rõ ràng, trong Ta chớ không có ngoài Ta. Cho nên ráng tu để tự đạt, mới tận hưởng thái bình trong nội tâm.*



**Đại Như Xa Luân: Thanh Sắc, Thanh Quang,  
Huỳnh Sắc, Huỳnh Quang, Xích Sắc, Xích Quang,  
Bạch Sắc, Bạch Quang, Vi Diệu Hương Khiết**

**Xá Lợi ơi!** Khi con Công Phu làm theo Khoa Học Pháp Luân Thường Chuyển của Ta, thì những Ngọc Ngũ Sắc nói trên nhờ tông chỉ Ta góp khí ấy hợp vào gọi là Mâu Ni Châu là hột ngọc Kim Cang hóa thành. Tông chỉ của Mâu Ni Châu là Hào Quang Ngũ Sắc huyền diệu biến hóa vô song, khi nhỏ khi lớn, khi mất khi còn, khi đen tối, khi tỏ rạng, mùi hương bay thơm bát ngát. Tóm tắt là sự huyền diệu biến hóa vô cực vô biên.



### **Ông Tám giảng**

*Các bạn, nhiều người tu, cũng có nhiều người ngồi Thiền tới mê rồi thì trong căn phòng này, nó không có mùi trầm, nhưng mà tự nhiên nó phưởng phất mùi trầm thanh nhẹ trong lỗ mũi chúng ta. Là chúng ta đã đi tới chỗ đó rồi, mới được hưởng cái đó. Cái nào đi? Cái phân thanh nhẹ tri giác của cái Mâu Ni Châu đã đi đến đó, hưởng ngay chỗ đó mà trong lúc mọi người không có nghĩ được cái mùi hương trầm thanh nhẹ đó.*

**Xá Lợi ơi!** Chúng ta nhờ nơi ấy luyện Đạo may thành chánh quả. Thế Gian ưa nhạo báng: Chưa tu, trí còn thấp, thấy nhiều câu Kinh của Ta rồi cắt nghĩa không rõ, ngạo báng, nói nhiều điều tội lỗi, nhưng Ta cũng đại từ đại bi cho nó.

Bởi nó còn mê Trần, rồi nói theo câu Kinh của Ta: “Sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ tướng hành thức.” Chúng nó nhạo báng nói rằng: “Phật mê sắc đẹp.” Chứ sự thật tông chỉ của nó là màu sắc là tông chỉ của Hào Quang, thơm tho, ngọt dịu vô cùng. Không màu sắc làm sao biến hóa các nhơn loại cùng vạn vật. Những vật chi cũng do nơi khí Điền này mà nuôi hóa chúng nó, cho đến đổi rau, cỏ, cây cối trong rừng cùng vật chất. Các thứ mọi mặt đều phải có nó là ngũ sắc Hào Quang để nuôi dưỡng.

**Xá Lợi ơi!** Con thấy chẳng? Dưới Thế Gian, tia vàng ánh nắng chói sáng rạng ngời chiếu xuống Thế Gian trong góc kẹt, hoa quả rau cỏ đều hưởng ứng.



### **Xá Lợi Phát! Cực Lạc Quốc Độ Thành Tựu Như Thị Công Đức Trang Nghiêm**

Khi ấy Đức Di Đà quỳ xuống bạch với Phật Tổ: Con xin đánh lễ Phật Tổ độ con cùng chứng minh cho con. Thì từ đây sắp tới con cố gắng công phu luyện Đạo tu hành nghiêm trang

tề chỉnh, để cho Đức Phật độ con từ trong khoé hóc bản thể hóa thành công đức trang nghiêm.



## **Hựu Xá Lợi Phát! Bửu Phật Quốc Độ Thường Tác Thiên Nhạc, Huỳnh Kim Vi Địa, Trú Dạ Lục Thời**

Lúc ấy Đức Di Đà đánh lễ: Bạch Phật, chúng con nhờ Phật hộ độ Khoa Học Huyền Bí mà đem những khí thanh bản thể của con nhóm tựu lại thành một khóm, gom các Điện Thanh cùng Trung Điện trong bản thể con, nào là ruột, gan, da, thịt, xương, máu, gom góp các thứ trong bản thể của con, biết ăn, ngủ, ỉa tại Dương Trần. Bộ máy ấy của Thế Gian, nay nhờ Đức Phật dạy Khoa Học Huyền Bí công phu luyện Đạo, ngưng khí ấy hóa vào Hà Đào Thành bộ đầu, hợp nhứt với Khí Tiên Thiên của Phật độ chúng con.

Nay con được phép huyền diệu của Phật cứu độ con hườn Hồn, tăng phước thọ, trở nên một cái hình ảnh trong Thế Gian gọi là “Xuất Hồn” bay thẳng Thiên Đàng. Sự nhanh chóng hơn cái máy bay của Thế Gian tạo. Thì sự công đức trang nghiêm của con học Đạo. Con nguyện từ đây cố gắng tu hành luyện Đạo. Nhưng khác một điều, trong lúc luyện Đạo, con nghe trong bộ đầu con rần rần, ồ ồ, cùng kêu tiếng thanh thể tí ti là thế nào? Xin Phật cho con rõ thêm?



## Vũ Thiên Mạng Đà La Hoa Kỳ Độ Chúng Sanh

Chữ **Vũ Thiên Mạng** là: Khí Điển Quang hóa bông Sen tại Thiên Đàng sắc màu rực rỡ.

**Di Đà ơi!** Khi con lên Thiên Đàng thì con thấy hoa Sen sáng chói. Cốt chỉ của nó là Hào Quang chiếu ra muôn trượng, Phật phóng xuống Thế Gian để hộ độ cho những người tu hành, giúp cho Mậu Ni Châu, Linh Hồn được minh mẫn sáng chói.

**Di Đà ơi!** Ngày nay con có Hào Quang là Điển Phật Tổ cùng Ta ban hành, khi con công phu luyện đạo Pháp lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí của Phật ban hành cho những người luyện Đạo. Thì Điển trong bản thể của người tiếp xúc hợp với Điển Thiên Đàng hộ độ giúp cho người có Thiện Tâm chánh đáng. Chớ sự công bình Phật không bỏ ai một tí nào. Có câu:”**Hữu công tắc thưởng, hữu tội tắc trừng.**”

“**Công** thì giúp cho, **Tội** thì phạt.” Cái tông chỉ của Đà La Hoa là nền tảng căn bản Điển Quang hóa Ngũ Sắc Hoa. Để chiếu giám cho những người có công tướng Phật nhờ Khoa Học Huyền Bí hóa Hào Quang muôn dặm.



## **Thường Dĩ Thanh Đán, Các Dĩ Y Các Thành Chúng Diệu Hoa Cúng Đường Tha Phương Thập Vạn Ức Phật**

Chữ Cúng Đường Tha Phương là: Tâm chí quyết lòng theo Phật, thì Diễm Quang thấu đến Thiên Đàng. Chư Phật từ trung chí thượng cùng Không Không đều thấu đáo.

Chữ Thập Vạn Ức Phật là: Lúc ấy Chư Phật hội cộng đồng nơi Hà Đào Thành của chúng sanh luyện Đạo.

**Xá Lợi ời!** Con có biết chăng? Lòng của con cố ý tưởng đến Ta, Ta nào có bỏ. Thì lúc ấy các Diễm Chư Phật nhóm tại bộ đầu, gọi là Hội Cộng Đồng.



## **Tức Dĩ Thực Thời Hườn Đáo Bồn Quốc Phạn Thực Kinh Hành**

Chữ **Tức Dĩ Thực Thời** là: Trong thì giờ lúc ấy.

Chữ **Hườn Đáo Bồn Quốc** là: Lúc ấy Diễm của Chư Phật gom đến Hà Đào Thành của Trưởng Lão Xá Lợi mau chóng theo luồng Diễm của Xá Lợi đang công phu luyện Đạo không trễ phút khắc nào. Lúc ấy luồng Diễm bay nhập vào hai dây thần kinh của Trưởng Lão Xá Lợi để viện trợ dưỡng khí bồi bổ cho bản thể Xá Lợi được sức khoẻ trường sanh. Còn một

phần nữa dưỡng khí ấy để giúp cho Linh Hồn Xá Lợi được sáng suốt vui vẻ.



### Ông Tám giảng

*Chúng ta đã Tu chúng ta thấy rồi. Khi mà chúng ta nhập định nhắm con mắt không biết đi đâu? Đó là cái Điền của Đức Phật đã đến với chúng ta rồi, ban vô trong hai luồng Điền đó. Sau một thời công phu thấy chúng ta không còn ở đây nữa. Thì mở mắt thấy nhẹ nhàng sung sướng vô cùng. Đó là nhận được luồng Điền của Đức Phật đã ban cho chúng ta.*

Lúc ấy Phật gọi: Xá Lợi ơi! Ngươi có biết chăng? Ngươi cùng Ta là cốt giác Điền Quang trên Trời xuống đây, hóa sanh muôn vật. Khi Ngươi bị tội đày xuống Thế Gian nhập vào bản thể. Cái tông chỉ Hồn của Xá Lợi ngày nay Ta cho làm chức phẩm là: **Trưởng Lão Xá Lợi**. Vì Ngươi là tông chỉ của Phật trên Thiên Đàng. Nay ngươi được thức tánh tướng Phật tu hành cùng những người khác giống như con là tông chỉ chung. Nếu các người ấy tưởng đến Phật. Thì Phật cũng viện trợ giúp đỡ luôn, để Linh Hồn về xứ Phật gọi là chốn cũ quê xưa. Điền Quang đó là tông chỉ cốt giác đó con.



**Xá Lợi Phất! Cực Lạc Quốc Độ.  
Thành Tựu Như Thị Công Đức Trang Nghiêm**

Chữ “**Xá Lợi Phất**” là: Phật gọi Linh Hồn Diên Quang của Đức Di Đà.

Chữ “**Cực Lạc Quốc Độ**” là: Di Đà ơi! Nay Chư Phật đến Hà Đào Thành của con, giúp bản thể con được sống lâu, để hoằng hóa chúng sanh dưới Thế Gian này. Dày công siêng năng chùng nào, thì công đức lớn lao chùng này. Trước kia Ta là **Thích Ca Mâu Ni Phật Tổ** đây cũng như ngươi vậy.



**Ông Tám giảng**

*Luôn luôn từ trên tới dưới chúng ta đã học. Chúng ta thấy rằng Đức Phật rất bình đẳng, và mô tả rất rõ ràng. Chỉ đường đi cho chúng sanh nhưng mà chúng sanh vì tri trệ lười biếng trong mê chấp không chịu đi mà thôi. Chớ kỳ thật, Đức Phật rất công bằng và mở tất cả những đường lối, thậm chí vạch rõ những gì trong Ta có, và chỉ đường cho Ta tự đi.*



**Phục Thử Xá Lợi Phất! Bỉ Quốc Thường Hữu.  
Chủng Chủng Kỳ Diệu Tập Sắc Chi Diệu**

Chữ “**Phục Thử Xá Lợi Phất**” là: Đức Phật Tổ gọi Xá Lợi Di Đà, “Con ơi! Con hiểu chưa?”

**“Chủng Chủng Kỳ Diệu Tập Sắc Chi Diệu”** là: Tại đây có nhiều đóm Ngũ Sắc bay qua lại, gọi là Chim. Tông chỉ của nó là Ngũ Sắc Điện Quang bay qua lại trên Hà Đào Thành do nơi chất nhỏ nhỏ của óc có hơi lên, đó là Điện. Ta gọi là Chúng Chim.



**Bạch Hạc, Khổng Tước, Anh Võ, Xá Lợi,  
Ca Lăng, Tần Già, Công Mạng Chi Diệu**

Nghĩa là: Xá Lợi Di Đà ơi! Người có biết chăng? Nào là các thứ chim, Ta nói đây: Khi người luyện đạo Sáu Chữ Khoa học của Ta, lúc con bay lên Thiên Đàng đánh lễ Chư Phật. Nhưng con muốn không cần bay, con gọi Bạch Hạc hay là các loại nói đây. Cũng do nơi luồng Điện Khoa Học Di Đà biến hóa huyền diệu vô cực vô biên. Chim Bạch Hạc là loại sắc Điện trắng nước màng óc hóa ra. Chim Công xanh đỏ màu sắc theo lông nó, là nước trái cật thành Điện sắc xanh, còn đỏ là khí của lá gan cũng là nước Điện màu đỏ. Chim Anh Võ màu vàng đậm pha sắc vàng cũng xanh mỏ đỏ, do nơi Điện của lá gan chói ra. Còn chim Ca Lăng nó là một con Két hay là con Xích màu xanh mỏ đỏ hay là đen, do nơi trái cật phía bên mặt. Nước Điện ấy ở nơi Hà Đào Thành, các lỗ nhỏ nào là lỗ tai, lỗ mũi, lỗ mắt, hơi Điện lên tung ra Hà Đào Thành. Hơi tung ra nghe tí tí, Ta gọi là Ca Lăng. Còn các chim kia

cũng vậy, cũng ca hát. Con Chim Tần Già thuộc về lá phổi khí Điền xanh pha với lá gan khí Điền đỏ, cùng khí Điền của bao tử sắc đen. Ba thứ màu sắc này pha lẫn nhau, thành ra màu Chim Tần Già, tông chỉ của các sắc màu chim.

Khi con luyện Đạo, lúc Hồn con bay về Thiên Đàng châu Phật, con muốn chi thì nó hóa nấy. Khởi còn lo như lúc con ở Thế Gian, phải làm việc lao lực đáng có tiền mua nó cùng nuôi, cực khổ biết bao mới có nó. Còn các thứ khác mọi mặt chi chi trong Thế Gian đều khổ, cực nhọc, nhưng con muốn gợn gàng khởi lo chi, thì con luyện đạo Sáu Chữ Khoa Học của Ta, muốn chi được nấy, khởi lo giàu nghèo cực khổ, muốn chi có nấy còn mong gì nữa!



### **Ông Tám giảng**

*Đây cũng là phân tách về cái Khoa Học Huyền Bí của nội tạng. Khoa Học Huyền Bí mà đem ra ngoài là trật rồi. Nó chỉ ở trong Ta mà thôi. Chúng ta tu biết bao nhiêu năm tháng và biết bao nhiêu kiếp. Ngày nay chúng ta mới ngộ được cái duyên tự thức và thấy rõ bên trong Ta có đầy đủ. Thì chúng ta không có bận rộn và lo âu, “Tôi sẽ có hay là tôi không có.” Tôi sợ rằng tôi thiếu hành, nếu tôi hành là tôi có. Ở Thế Gian các bạn đi làm thì các bạn có tiền, mà các bạn muốn về xứ Phật, các bạn hành đạo là các bạn về xứ Phật không có khó khăn. Đã phân tách rất rõ! Người đi trước đã khám phá tất cả những cái gì huyền bí trong nội tâm nội tạng của chúng ta và phân tách mổ xẻ từ li từ tí để cho chúng ta tự thức, Và thấy*

*rõ rằng người Thế Gian đã mê tín mờ ảo và không tự thức để tự đi. Rốt cuộc trong Ta có sẵn hết. Nếu chúng ta thanh tịnh là có hết.*

**Xá Lợi Di Đà ơi!** Con nghe Thầy dạy con đây: Con phải cố gắng tu hành luyện Đạo thì con thông thả thanh nhàn đời đời kiếp kiếp. Ta nói đây con phải tỏ lại cho các chúng sanh nghe. Ta là **Phật** có đủ Đẳng Quang để hóa sanh muôn vật. Còn như một người Cha ở nơi Dương Thế, nuôi các con phải lao lực cực nhọc mới có tiền của sắm sự sản, cực cho đến già đến chết, chưa kịp chia. Rồi các con tranh của cải, cùng nhau đánh lộn. Nhiều phần không tốt đều do nơi tiền căn hậu quả tại Trần làm ra. Cư Trần nhiễm Trần, tội lỗi càng nhiều do tánh tham lam hung bạo sân si.

**Xá Lợi Di Đà ơi!** Con cùng các chúng sanh luyện đạo Sáu Chữ Khoa Học Huyền Bí của Ta. Chúng sanh nào cố gắng tu luyện theo Ta, thì Ta giúp đỡ hỗ trợ cho các chúng sanh có công tu luyện tương đến Ta thì của cải khỏi lo chi.

Khi con về nước Thiên Đàng cũng có đủ cho con. Con muốn chi có nấy. Sự tu luyện dày công của con trong Sáu chữ Di Đà. Con muốn chi nó hóa nấy, còn lo chi nữa, khỏi lo tiền bạc như Thế Gian mà tranh giành cực nhọc.



## Ông Tám giảng

*Tất cả đánh đổ sự mê tín, đánh đổ hết, phân tách rất rõ ràng một cuộc cách mạng tâm linh trở về với chơn giác, rất rõ ràng! Các bạn được nghe qua, các bạn cũng không còn sống trong ý lại nữa mà chính trách nhiệm của chính chúng ta phải Hành. Chỉ có hành mới đạt, không hành thì không bao giờ có cơ hội đạt. Cái lý nào, lẽ nào cũng là ở trong động mà thôi! Nhưng mà làm sao quy về sự thanh tịnh. Không động thì ánh sáng nó bùng, Hào Quang nó bùng trong nội tâm. Thì ngồi đâu cũng thấy an lạc, ở đâu cũng thấy sung sướng.*



**Thị Chư Chúng Diệu, Trú Dạ Lục Thời, Xuất Hòa Nhã Âm, Kỳ Âm Diễn Sướng, Ngũ Căn Ngũ Lực.  
Thất Bồ Đề Phận, Bát Thánh Đạo Phận, Như Thị Đăng Pháp, Kỳ Độ Chúng Sanh**

“Thị Chư Chúng Diệu, Trú Dạ Lục Thời” nghĩa là: Các chim này ngày giờ phút khắc phải ứng hầu tiếp viện luôn. Lúc con Luyện Đạo phải thừa tiếp cho Linh Hồn của Di Đà.

“Xuất Hòa Nhã Âm, Kỳ Âm Diễn Sướng” nghĩa là: Ca hát tí ti đó là tông chỉ của nó, là Diễn chiếu qua các nẻo Gân, Xương, Hơi nhập buộc phải tức khắc chạy Diễn cho mau lúc ấy cốt chỉ của nó phải kêu. Ví như một bộ máy chạy bánh xe trái khế phải chuyển lần, phải kêu, ấy là sự bắt buộc hai Đàng thừa tiếp kết nhau mới tiếp được, chữ rồ rồ tí ti ca hát cũng một nghĩa mà thôi.

**“Ngũ Căn Ngũ Lực”** là: Đêm năm canh, ngày sáu khắc.

**“Thất Bồ Đề Phận”** là: Bảy Vía phải tuân theo lệnh mạng của con trong lúc Công Phu Luyện Đạo. Tông chỉ của Bảy Vía là: Trong năm bộ phận không khác nào năm cơ sở. Các Điện ấy thành phần làm việc của nó, giờ khắc của nó không sai ngoa. Năm bộ phận là: Tâm, Can, Tì, Phế, Thận là tông chỉ của nó cùng Tâm Hồn và Tánh Vía của con cộng là **“Thất Bồ Đề Phận”** là Bửu Pháp của nó mà Ta đã ban.

Chữ **“Bát Thánh Đạo Phần”** nghĩa là: Tám Thánh Đạo. Khi con luyện Đạo là Thánh Đạo trong Tám Lỗ, người luyện Đạo gọi là Bát Chánh, kể ra như sau:

**Lỗ thứ 1** ngay chót sống mũi, luồng Điện Ta luyện Đạo đi ra ngay đó, xuất ra cục Điện Lửa Đỏ.

**Lỗ thứ 2** tới chỗ tập trung của con cũng thế.

**Lỗ thứ 3** Rồi tới giữa trán của con cũng là một lỗ nữa, là lỗ thứ 3 cũng thế.

**Lỗ thứ 4** của con tới chân tóc. Điện ấy cũng chiếu ra Điện lửa cũng thế. Trái lại, Điện này hóa Hào Quang thừa tiếp cho các Điện.

**Điện thứ 5** là đến lỗ Điện Trung Tâm Hồn, cũng một cục lửa như các lỗ kia, nhưng nó phải làm việc mọi mặt, nào là thừa tiếp Điện Tiên Thiên cùng giao thiệp với 7 lỗ mà nó được chức Bồ Đề.

Chữ “**Bồ Đề**” là hột Diên lửa mà thôi, còn Tánh Vía của con thì giao cho Tâm Hồn con giáo huấn. Hễ con được tốt Bửu Pháp thành phần thì chúng nó đồng hưởng, còn nếu con mê trần thì chúng nó bị đọa, con cũng như nó nào khác.

Còn **3 lỗ** nữa là: Từ xương cục rõ rõ phân hai bộ đầu cùng cái cổ, nơi chỗ ấy là chỗ xử tử. Hai khớp xương này không dính liền nhau. Ngay giữa khớp xương có một đường gân cùng một hột tròn ngay giữa, dính liền nhau đây là **lỗ thứ 6** làm việc khác hơn mỗi lỗ kia. Nó có quyền phân tách. Nó có quyền thừa tiếp. Nó có quyền ngưng trệ. Nó có quyền nóng biến lạnh. Nó có quyền lạnh biến nóng. Nó có quyền lừa lọc. Nó có quyền dâng lệnh truyền bá cho Hồn cùng Vía để trực tiếp thăng giáng. Trong các lỗ phải tuân theo lệnh của nó. Nó còn có quyền dâng lệnh lỗ Tâm Hồn Diên của nó.

**Lỗ thứ 7** là lỗ Hiệp Tích, ngay xương sống chỗ đùm gan ruột dính lại. Lỗ này là chỗ hội nghị của Tiên Thiên cùng Hậu Thiên, các các đều phải ngưng trệ để chia việc làm theo bốn phận của nó, cũng như một cái (poste) trạm của Diên dây thép, mở cùng đóng cho ngựa qua lại, thấu phóng nẻo nào phân tách theo nấy.

**Lỗ thứ 8** ngay nơi hai Trái Cật, chính giữa xương sống có một lỗ luồng Diên thông lên để thừa tiếp nước Diên lửa cho các lỗ kia, cùng đem lửa Hậu Thiên hóa Tiên Thiên, hòa hườn

với nhau đến Hiệp Tích là chỗ ngưng trệ, chia sót nửa phần Điển nước qua Ngũ Tạng, còn phân nửa đến Hà Đào Thành (bộ đầu) tiếp xúc với Điển Thiên Không thay đổi hợp với thần khí của Trần, hóa ra luồng Điển dương khí trường sanh sắc xanh màu dợt, một phần để nuôi dưỡng bản thể, còn một phần nữa để tiếp xúc cho người công phu luyện Đạo đương tỉnh trí an thần. Luồng Điển này sắc xanh màu dợt, đó là tông chỉ của Bát Chánh, gọi là **“Bát Chánh Đạo Phần.”**

**Đạo** có nghĩa là lỗ Điển. Ngoài con mắt Thế Gian không thấy, da liền, người Trần nào biết được. Khi luyện Đạo thông khí rồi thì Bát Chánh này là tám lỗ đạo của Điển. Nó làm cho những người công phu luyện Đạo nhờ Sáu Chữ Di Đà của Ta. Nếu công phu theo Khoa Học Huyền Bí, khi tỉnh trí an thần thì người Đạo được thông minh trí tuệ, sáng suốt Điển Quang, làm cho chúng sanh được nên một vị Thánh, minh tâm kiến tánh, hiểu quá khứ vị lai trong lúc bản thể con còn ở nơi Trần.

**Di Đà ơi!** Đó gọi Bát Chánh mà Thầy đã biểu con để truyền lại cho chúng sanh. Con hãy cố gắng đi giáo đạo đi con. Khi giáo đạo con phải nhớ đến, con nên thương các bạn của con cũng như Ta thương con vậy. Nhưng con không nên phiền trách những người ngu muội nhập môn cầu đạo, phải bác ái đừng phiền phức.



## **Văn Thị Âm Dĩ Giai Tất Niệm Phật, Niệm Pháp, Niệm Tăng**

Nghĩa là: Trưởng Lão Xá Lợi Di Đà ơi! Những Ngũ Tạng cùng Hồn Vía của con là Điện Lửa Hào Quang hiệp tác. **Khi con niệm Phật thì trong bản thể con, các cơ sở, chúng nó đều làm việc theo con.** Nếu Tâm Hồn con yếu mê Trần thì nó xúi biểu điều ác, nên con phải ráng luyện phép của Ta mà giáo huấn chúng nó, kéo một đường thẳng rắng chánh trực thì chúng nó phải tuân lệnh tu theo con không chối cãi.



## **Xá Lợi Phát! Nhữ Vật Vị Thử Điều Thiệt Thị Tội Báo Sở Sanh, Sở Dĩ Giả Hà**

Nghĩa là: Lúc ấy Trưởng Lão Xá Lợi Di Đà quỳ bạch Phật Tổ: “Phật phán ra sao con chưa rõ?” Phật Tổ mới gọi, “Trưởng Lão Xá Lợi ơi! Các Chư Chúng Điều là khi con Tu đắc đạo đắc pháp thì chúng nó được làm nô lệ hộ trợ Linh Hồn con, biến hóa mọi phần. Nếu con muốn chi thì nó ứng thành phần này.”



### **Ông Tám giảng**

*Khi chúng ta Xuất Hồn ra vô, các bạn cõi Hạc, ngòi Sen cũng do công đức ở bên trong này mà biến hóa ra chớ không*

phải là ở bên ngoài có. Đừng có vọng tưởng cái bên ngoài mà Tu hoài không đắc Đạo và bị sa xuống hố sâu là địa ngục là vậy. Phải cố gắng làm việc của chính mình, khai thác nội bộ tới vô cùng tận mới thấy rõ trong Ta có đầy đủ.

Tất cả chơn lý, triết lý ở Thế Gian đã gom trong Tiểu Thiên Địa, trong khối óc của chúng sanh đầy đủ không có bỏ một chút nào đã ghi âm và các màu sắc mẫu nhiệm, ẩn tàng ở bên trong. Nếu chúng ta tu mà không chịu tự khai thác lấy mình thì tâm không bao giờ thanh nhẹ và hướng ngoại. Rốt cuộc dùng lý luận không đi đến đâu và không có bao giờ tự thoát được.

Cuốn Kinh A Di Đà này là phân tách tất cả những chi tiết của nội bộ. Chính ta đang cai quản và sửa tiến ở kỳ chót này có cơ hội tốt lành mà không chịu thực hành thì tự xóa bỏ danh tướng sẵn có của chính chúng ta mà sa đọa vô trong cái bóng tối và không có thức tâm. Phải tự mình thức giác, phá mê phá chấp dừng cảm để quán thông mọi năng khiếu bên trong để khai triển, tận độ, tân tiến cho nó hợp thời, chớ không tu một cách giải đãi xa xưa nữa.

Kỳ thật chúng ta có đủ năng lực sáng suốt để khám phá tất cả những cơ đồ sẵn có của Thượng Đế đã ân ban trong nội thức của chúng ta. Nếu chúng ta không chịu làm thì chẳng có ai thay chúng ta làm được. Các bạn tu trong bốn ngày điều luyện có thức một phần và hướng ngoại rất nhiều. Ngày hôm nay chúng ta phải bình tâm và xem xét nội bộ của chúng ta và thấy rõ trách nhiệm giáng lâm trong kỳ chót này phải tự khai thác lấy cơ cấu sẵn có của chính mình để gom tất cả những gì Ta có quyền sử dụng để đem về Trên kia. Tương lai có nơi ẩn náu để tiếp tục Tu trong hành trình tốt đẹp của Thượng Đế sẽ sắp đặt về siêu văn minh ở tương lai.

Có câu: **“Đắc Đạo giả đa trợ, thất Đạo giả quả trợ.”**

Chúng Điều này là Điều lừa mà thôi. Tông chỉ của nó để biến hóa cùng hộ độ từ khi con luyện Đạo cho đến thành phần, thì nó làm việc phục tùng theo con luôn luôn. Đến khi con được Lục Huệ rồi thì các việc hư, nên, tai nạn thể nào, nó được biết trước, vì nó tuần báo xung quanh bản thể con, để trình bày khẩu hiệu cho con rõ, mới có thể Minh Tâm Kiến Tánh cùng các tai nạn ở Thế Gian con được rõ biết trước gọi là Linh Tánh, Linh Tâm, đó là nguồn cội tông chỉ của nó.

Chữ **“Thiệt Thị Tội Báo Sở Sang Sở Dĩ Giả Hà”** nghĩa là: Các chim này nó đem về tin tức tai nạn xảy đến cho bản thể của con. Con được biết trước mà lánh nạn, thì giờ phút khắc chúng nó tuần tiễu, để con hiểu biết được tránh. Còn khi nào con tránh không được, thì tội lệ ấy thuộc về tiền căn hậu quả của con đến thì giờ phút khắc ấy đền tội của con làm ra, chớ nào Chúng Điều sơ sót.

**Xá Lợi ời!** Câu Kinh cao mà Ta làm sao nói thấp được. Con ráng lấy trí tuệ ra để hiểu biết. Nếu con không hiểu thì sự u ám tội lỗi của con còn mê Trần.

Chữ **“Sở Dĩ Giả Hà”** nghĩa là: Ta đây phân từ chất, từ lượng. Cũng như một cây cân đo lường chất Điều Quang là Linh Hồn của con. Khi con tu luyện Đạo đến đâu thì lực lượng con đến đó. Ví như một thứ Hóa Học, hàn thử biểu, khoa học

của Trần Thế bày ra để đo lường khí nóng lạnh, bão bùng nguy hiểm trong Đài Thiên Văn thường có. Còn như Ta không cần hàn thử biểu, thì Ta đã sắp đặt trước gọi là Thiên Cơ đó con.

Điển con tu luyện Đạo thành phần, con được Xuất Hồn. Con tu đến đâu thì nó đến đấy, không khi nào đi cao lên được. Tùy theo lực lượng của con mà thôi. Cái tông chỉ của nó là một thứ khí lừa lọc. Khí trong thì Hồn bay cao tới độ nào thì đến ấy. Còn khí nặng trọc đục thì Hồn bay thấp. Xá Lợi ơi! Con ráng cố gắng càng tu luyện càng cao, càng dày, càng sáng suốt đó con.



### **Bỉ Phật Quốc Độ, Vô Tam Ác Đạo**

Chữ “**Bỉ Phật Quốc Độ**” là: Đưa lời hỏi Phật.

“**Vô Tam Ác Đạo**” là: Trong ba đường ấy có nẻo vậy, nẻo ngay, làm sao con rõ được.

**Xá Lợi Di Đà** ơi! Con thật ở Trần hay nghi nan dối giả, vì thế mà tâm không chánh, Điển trong bản thể con phân làm ba giai đoạn: Điển Tinh, Điển Khí, Điển Thần. Thần, tông chỉ của nó là Hồn. Còn Tinh, tông chỉ của nó là hơi Điển hiệp nhút từ Thiên Đàng sắp xuống, khí Thiên Đàng hợp với khí bản thể. Còn Khí Thần Định, là các khí trọc trong bản thể lộn lạo, nhờ Ta biến Khoa Học Huyền Bí gọi là Pháp Luân

Thường Chuyển, ba thứ khí này nó trụ lại, lóng lại Ba Cơ Sở của nó.

Còn khí trong gọi là “Khí Thanh,” mà pháp Ta đã lọc hợp với Khí Tiên Thiên của Ta. Khí Tiên Thiên để giáo huấn ba đẳng khí, gọi là Tinh Khí Thần, đi ngay một đường thẳng rỗng cùng với Khí Điền của Phật Tổ, gọi là **“Hắc Bì Phật.”** Năm Luồng Điền cái này, không bao giờ mà Điền chạy lạc được qua đường ác đạo.

**Xá Lợi Di Đà ơi!** Từ trên Thiên Không xuống Địa Phủ thì Điền của Đức Hắc Bì Phật bao trùm làm việc chánh đáng, đâu cũng có nhơn duyên cơ sở, tuân theo mạng lệnh của Ngài để làm việc ngay thẳng trật tự, nếu nó sơ sót thì Trời sập đất tan. Còn các loài ác đạo, đáng ấy một mặt vi trùng, ví như Thế Gian là trộm cướp, du côn, cao bồi, là loại ngu xuẩn, khí trực thái quá, có nhơn duyên để điều trị tội nó Ta gọi là ác đạo chút tí may may. Nếu một khi ác ấy sẽ làm ác thêm, thì hóa vi trùng, bọ hung, bù xích, mọt, kiến cùng là rau cỏ, để xử tội ác của nó.

Sự phạt tội ác của nó, nhiều thế chết bất đắc kỳ tử, cho đến đổi trâu bò chà xát, không còn làm người trở lại Thế Gian. Còn loài rau cỏ hàng ngày bị xử bá đao, đau đớn mủ máu càng ghê hơn.



## **Xá Lợi Phất! Kỳ Phật Quốc Độ Thượng Vô Ác Đạo Chi Danh**

Nghĩa là: Trưởng Lão Xá Lợi hỏi Phật: Nếu Phật nói như vậy thì Phật bỏ rơi cho ác đạo, chúng nó không còn làm người trở lại Thế Gian nữa sao?



## **Hà Hưởng Hữu Thiệt Thị Chư Chúng Điều Giai Thị A Di Đà Phật**

Nghĩa là: Còn như các loại chim chóc trong các bản thể kêu la ca hát, nó cũng từng quyền theo Phật và theo con đường công cán nó ra thế nào?

Lúc ấy Phật gọi Trưởng Lão Xá Lợi Di Đà con ơi! Sao con khờ quá, không sáng suốt vậy? Khi con công phu luyện đạo, thì đồng thời nó cũng công phu học hỏi là ca hát của nó. Khi con công phu thành phần, thì nó cũng thành phần theo con. Thế thì đừng chì thì đừng chài, mất chì là mất cá đó con.”

Xá Lợi ơi! Ta nói đây con hiểu tông chỉ của nó, ráng soi sáng tâm lý của con.



## **Dục Tịnh Pháp Âm Tuyên Lưu Biến Hóa Sở Tác**

Nghĩa là: Đồng thời con công phu luyện Đạo mà nó ca hát om sòm, làm sao cho con tỉnh trí an thần, để một lòng theo Chơn Phật.

Xá Lợi ơi! Con tu Pháp Lý đến đây còn mê muội quá, không được phát minh theo ý cùng tánh của Ta, đồng thời con thành phần thì nó cũng thành phần, nhưng thành phần theo phẩm của nó, chúng nó cũng làm việc thọ giáo trực tiếp theo lời giáo huấn của con. Dầu sao đi nữa nó có lòng tu luyện giỏi giẩn. Con lên cao nó mới được lên, còn phẩm giá của nó không thể trỗi cao hơn con được.



### **Ông Tám giảng**

*Tại sao trong này nói “Thành Phần,” là khi chúng ta tu, có người tu nói rằng: “Thôi tôi Soi Hồn đủ rồi.” Có người nói: “Tôi làm Pháp Luân tối nay cũng đủ rồi.” Làm một giai đoạn, một giai đoạn vậy, thét rồi tập quán nó biến từ thành phần một. Mà rốt cuộc không đạt tới trọn vẹn là vậy. Cho nên Ông nhắc về “thành phần, thành phần.”*

**Xá Lợi ơi!** Cái tông chỉ của nó là Ta lấy khí trực bản thể của con, Ta dạy con làm Pháp Luân Thường Chuyển Khoa Học Huyền Bí của Phật. Cái khí trực bản thể của con nay

hóa thành khí trực trung, mà ngày nay nó gặp được phước đức của con, thành phần của nó là loại chim biết bay, ca hát, tông chỉ của nó là Hà Sa, là Điện lửa nội thể của nó. Sao con lại trách Ta bỏ rơi nó?

**Xá Lợi ơi!** Hiện giờ con hiểu chưa? Bởi thế chúng nó thành phần, có chỗ ở ăn, có sở làm việc, học hỏi là ca hát. Nó trở nên một khóm khôn lanh quý quyết hơn khi trước. Nếu mà con không công phu luyện Đạo thì con cũng bị tội dưới âm phủ đọa đày. Hồn con sẽ giao về cho Tần Quân Vương cai trị. Còn giống chúng nó là một khí Điện thấp thỏi, nặng nề, hợp với thán khí theo gốc cỏ, hoặc là trong phân phương để hóa sanh vi trùng, khổ sở lắm đó!

**Trưởng Lão Xá Lợi Di Đà ơi!** Đó là tông chỉ, con hiểu chưa?



### **Xá Lợi Phát! Bĩ Phật Quốc Độ Vi Phong Xuy Động Chư Bửu Hàng Thọ, Cập Bửu La Vĩng Xuất Di Diệu Âm**

Nghĩa là lúc ấy Xá Lợi Di Đà quỳ đánh lễ bạch Phật: Khi con ngồi công phu luyện đạo thì con thấy nào các sợi gân trong bản thể đều nóng. Lúc con làm Pháp Luân Thường Chuyển, lỗ tai con nghe trong mình con gân chuyển có tiếng rần rần, cùng gió phát phơ qua lại. Phép ấy ra làm sao?

**Trưởng Xá Lợi Di Đà ơi!** Phép Pháp Luân Thường Chuyển làm cho xao động, cũng do tông chỉ của gió. Con hít hơi vô là gió. Gió là Điện lửa nóng trong bản thể. Tông chỉ của nó là Điện ngoài trời con hấp thụ vào thì các gân cốt đều chuyển động để sàng sảy lửa lọc cho Điện Trược hóa Thanh. Từ trong bản thể ống xương, thịt máu bao quanh, các dây gân mặt lưới bao bọc, tông chỉ của nó là Thất Trùng La Vồng để cho khí Điện chạy đều. Các chỗ nghẹt làm cho thông Điện, kẹt qua kẹt lại mới có tiếng âm thanh, để tập cho Chúng Điều ca hát. Đó là tông chỉ của nó để giúp cho con luyện Đạo Khoa Học Huyền Bí của Ta. Khi Điện Trược hóa Thanh, rồi cực Thanh cực Tịnh, con được thông minh sáng suốt, thành phần Tiên Thánh đó con.

Còn sự biến hóa Hồn con được nhẹ nhàng. Hồn là Điện hóa Thần Điện mới được khôn khéo bay về Thiên Đàng, đứng chực hầu nơi Ta. Lúc ấy đủ hình bóng đẹp để vô cực vô biên muốn chi có bấy đó con. Nếu con muốn chi thì con hóa lấy con, tông chỉ của nó. Thế gian là sắm mua phải có tiền một nhọc biết mấy. Còn theo Phật, trước hết con công phu luyện Đạo một nhọc một lúc, con bỏ chữ sắm mua. Con lấy thêm tiếng hóa sanh vạn vật mà Ta ban cho con đủ các y mọi món tông chỉ của nó do nơi sự huyền diệu của Ta. Ta sắp bày một cái phép để hộ độ cho con muốn sao được vậy, khỏi nhọc nhàn

như hồi ở Thế Gian. Lúc ấy Trưởng Lão Di Đà quỳ đánh lễ Phật.



**Thí Như Bá Thiên Chung Nhạc Đồng Thời Cu Tác,  
Văn Thị Âm Giả, Tự Nhiên Giai Sanh Niệm Phật, Niệm  
Pháp, Niệm Tăng Chi Tâm**

Chữ: “**Thí Như Bá Thiên Chung Nhạc Đồng Thời Cu Tác**” nghĩa là: Ví dụ các cái chung nhạc nó kêu rần rần tí ti phân trên là Hà Đào Thành, còn dưới Lục Phủ thế nào?

Chữ “**Văn Thị Âm Giả**” nghĩa là: Dưới Lục Phủ cũng kêu giống như vậy. Thanh với Trục đồng thời làm việc pha lẫn.

**Xá Lợi ời!** Con tu đến ngày nay mà chưa hiểu! Khi con làm Pháp Luân Thường Chuyển, đồng thời làm việc theo Khoa Học của Ta, thì Điện Quang huyền diệu phân tách đâu có cơ sở rồi nó chạy theo Điện Quang ấy, do nơi Lục Tự Di Đà phân tách trong ba phẩm chất tông chỉ của nó.

**Nam Mô:** là lửa Điện Tinh.

**A Di:** là lửa Điện Khí.

**Đà Phật:** là lửa Điện Thần.

Phật là tông chỉ huyền bí của nó.

Chữ “**Tự Nhiên Giai Sanh Niệm Phật, Niệm Pháp, Niệm Tăng Chi Tâm**” nghĩa là: Chúng nó đều tương đến Ta

thì Khoa Học Huyền Bí sở nào làm việc theo sở nấy, khi gom lại từ Lục Phủ. Đó là Lục Trần, bản thể của con, thuộc về lửa Tam Muội. Rồi lên Trung Thiên tại Hiệp Tích, là Lửa Điện hội ngay giữa đùm ruột, xương sống. Hơn nữa là trên Thượng thanh Hà Đào Thành do nơi Ngũ Tạng thuộc về lửa Điện Ngũ Hành. Cốt giác của nó gom về nơi tập trung Hà Đào Thành.

Trước mặt con thì đã lửa lọc ba phần lửa Điện thanh đó, hóa ra Hà Sa Mâu Ni Châu Hào Quang. Đó là tông chi của Phật.

**Xá Lợi ơi!** Con biết chưa? Đó là cốt giác con công phu chừng nào thanh nhã thì Điện ấy hườn tụ nhẹ nhàng. Chúng nó đồng thời kết tụ nhẹ nhàng bay lên Thiên Không, về xứ Phật là Phật.



### **Xá Lợi Phật! Kỳ Phật Quốc Độ Thành Tựu Như Thị Công Đức Trang Nghiêm**

Nghĩa là: Ngày nay cục Mâu Ni Châu của Di Đà hóa thành Xá Lợi. Vì trong lúc công phu luyện Đạo, nhờ có Điện cái của Đức Hắc Bì Phật giúp cho Hồn Vía của con. Nhờ sự công phu sốt sắng của con, nhưng con nên làm kỹ lưỡng êm ái dịu dàng tinh trí, an thần dè dặt nghiên cứu để cho con hiểu.



## **Xá Lợi Phất! Ư Như Ý Vâng Hà Bỉ Phất Hà Cổ Hiệu A Di Đà**

Nghĩa là: Xá Lợi ơi! Khoa Học Huyền Bí của Ta đã tượng trưng cho người Sáu chữ là: **“Nam Mô”** là gom Điền hạ hỏa tặc lục phủ, là tông chỉ nền tảng khí Trục hóa Thanh, để làm nền tảng một cơ sở đất trên Thiên Đàng.

Chữ **“A Di”** là cốt giác của nó thuộc về Ngũ Hành, cây cối, hoa quả, vạn vật cùng nhà cửa cơ sở của con ở, cốt giác của nó là Ngũ Hành, Ngũ Tạng.

Chữ **“Đà Phất”** là trên Hà Đào Thành có Ngũ Uẩn: mũi, tai, mắt, miệng hợp lại trung ương là tập trung. Đó là tông chỉ Khoa Học Di Đà của Ta, để tượng trưng cho con hiểu mà hoằng hóa chúng sanh, dạy chúng nó ba môn Khoa Học thuộc về **Tinh, Khí, Thần** đều gom nhau chung lại gọi là **Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển** và **Định Thần**.

**Xá Lợi ơi!** Con cứ công phu luyện Đạo như thế, thì con thành Phật khỏi lo chi. Ta đã ban cho con, con phải cố gắng công phu thì mới được theo Thầy. Con đừng lấy chữ tượng trưng Khoa Học Huyền Bí của Ta, nói nói, niệm niệm, mà không chịu công phu luyện Đạo, thì làm sao trở nên một vị Phật được. Cũng có nghĩa là nói mà không làm, hay là con sanh nạnh đến Ta, thì đưa Khoa Học Huyền Bí của Ta cho con

làm việc, rồi con trở lại biểu Thầy phải làm sao nữa? Để cho con tự muốn chức Phật mà thôi.

**Trưởng Lão Xá Lợi ơi!** Khi con hoằng hóa chúng sanh, con đưa Sáu Chữ Di Đà tượng trưng Huyền Bí của Ta, giáo đạo cho chúng sanh phải làm việc, làm chớ không nói, mới thành Phật được. Không nói mà làm, đó là sự siêng năng của chúng sanh, gọi là cốt giác tông chỉ công phu luyện Đạo.



**Xá Lợi Phát! Bỉ Phật Quang Minh Vô Lượng, Chiếu  
Thập Phương Quốc Vô Sở Chướng Ngại, Thị Cố Hiệu Vi  
A Di Đà**

Nghĩa là: Xá Lợi ơi! Con hiểu chưa? Trong đạo Phật huyền môn, các đẳng phái thập phương Chư Phật. Đồng thời phải dùng Khoa Học Điện Quang Tự Lực chung, là chữ tượng trưng của Phật để làm việc theo Điện ấy. Các môn Học Pháp, Hóa Pháp, Lý Pháp, Thành Vật, Tượng Trưng Pháp, Năng Thâu, Năng Hóa, Năng Biến gọi là tông chỉ huyền diệu đó con, gọi là Khoa Học tượng trưng Sáu Chữ Di Đà. Nào văn, nào võ cũng phải dùng mà thôi. Điện này bao la vạn tượng, cũng như một thứ nước chất lỏng ở Thế Gian đều phải dùng nó.



## **Hựu Xá Lợi Phát! Bỉ Phật Thọ Mạng Cấp Kỳ Nhơn Dân Vô Lượng Vô Biên A Tăng Kỳ Kiếp, Cố Danh A Di Đà**

Lúc ấy Xá Lợi đánh lễ Đức Phật bạch rằng: “Lục Tự Khoa Học Huyền Bí của Phật, nếu ai tu thì cũng công phu luyện Đạo niệm Phật vậy sao?”

Xá Lợi ơi! Từ Thượng Thiên Thế Giới cho chí âm phủ Tần Quân Vương bao la thế giới đều lấy Điển Khoa Học Huyền Bí này làm trọng là tượng trưng Bửu Pháp. Pháp này Cộng Đồng Thập Phương Chư Phật để công phu cùng làm việc âm phủ chí trên Thiên Đàng cũng phải dùng Điển này mà thôi, là chuyên môn Khoa học của nó.



## **Xá Lợi Phát! A Di Đà Phật Thành Phật Dĩ Lai Ư KimThập Kiếp**

Nghĩa là: Xá Lợi ơi! Sáu Chữ Nam Mô A Di Đà Phật là Khoa Học Huyền Bí từ Đức Phật Tổ là người đã lập ra Trời Đất, đã lập hiến có hiến pháp. Nhờ Khoa Học Huyền Bí Lục Tự Chơn Ngôn truyền bá từ đó đến nay, Chư Phật Chư Tiên cùng Thế Gian chúng sanh phải dùng gốc Điển này là tông chỉ của nó, từ nắng, gió, mây, mưa, sương, tuyết nhờ lửa và nước hợp lại thành Điển Khoa học này. Cho nên những cốt giác của

nó là mặt trời để làm tông chỉ cho lửa, còn mặt trăng là tông chỉ của nước hợp thành gọi là hợp nhứt hóa sanh muôn vạn vạn kiếp, làm việc luôn luôn. Chúng sanh phải nhờ sự sống do hai luồng Điển này.

Còn nắng gió mây mưa để tiếp xúc điều hòa cho chúng sanh cùng các vật đều sanh sanh hóa hóa nuôi dưỡng muôn loài vạn vật. Nó là một bộ máy tuần hoàn, châu nhi phục thi.

Các Đấng Tiên Tri đồng phụ thuộc để làm việc tiếp xúc cơ thể bộ máy của nó, gọi là Vô Vi, khác hơn Thế Gian. Thế gian phải lấy nào là bánh xe trái khế vật chất để xây chuyển, mượn khí Điển hóa sanh của Ta. Trên Thế Gian mỗi thứ đều phải mượn vật chất làm ra, rồi phải mượn khí Điển của Ta mà thành lập. Cốt giác tông chỉ là khí của hai luồng khí Điển của Ta hóa sanh và Ta cũng đã lập chữ huyền diệu sanh sanh hóa hóa trong bộ óc Hà Đào Thành. Nào chỗ kẹt hóc nuôi lấy trí tuệ của các vật, từ lập nên Trời Đất tới nay, làm vua cõi thế là loài người, nó cũng khôn ngoan như Ta. Nó cũng biết làm Khoa học vật chất mà thôi. Bởi thế câu Kinh có nói: “Người là Tiểu Thiên Địa.” Chúng nó là con của Ta, cũng hóa sanh hình tượng giống như Ta. Bầu Trời thế giới đông đúc gọi là chúng sanh. Tông chỉ là các con của Ta hóa sanh. Cho nên bộ óc của nó có đủ tri thức huyền bí, làm đủ Khoa Học Khí Điển, vì cốt giác của Ta hóa sanh chúng nó.